



Đặc San Vô Vi

Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Thế Giới

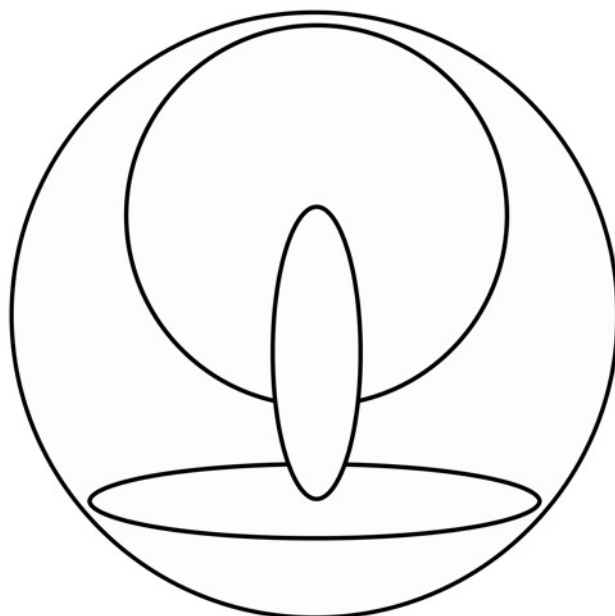
Số 3 Tháng 9 Năm 2014



Chào Mừng Đại Hội Vô Vi Quốc Tế

Du Hành Đạo Pháp 2014

Đặc San Vô Vi



PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP
TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

Chủ Biên: Vô Vi

Thực Hiện: Ban Biên Tập Đặc San Vô Vi

Bài Vở Và Hình Ảnh: Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu



Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi

Cần công hiến những bài vở như sau:

1. Xây dựng giải trí thanh nhẹ.
2. Trình bày trật tự sau khi dày công thực hiện pháp môn, thành đạt đến đâu diễn tả đến đó.
3. Tin tức liên hệ đến cộng đồng Vô Vi.
4. Không nhận những bài báo thiên cơ có thể xáo trộn đến điện năng tu học của bạn đạo.
5. Những bài vở hữu ích, như giúp đỡ gia tăng sự thanh tịnh đối phó với hoàn cảnh hiện tại.
6. Đóng góp sự chung vui hòa bình, giải thông đời đạo, hướng về thanh tịnh mà tiến.
7. Không được chỉ trích một ai, ngoài sự xây dựng tâm linh

Kính Bái,
Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên



“Ngày Ngày Lo Niệm Phật, Đêm Đêm Lo Tham Thiền”

Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

1923 - 2009

Lá Thư Đặc San Vô Vi



Kính thưa toàn thể quý bạn đạo,

Nhân dịp chào mừng **Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp 2014”** và kỷ niệm năm thứ 5 ra đi của Đức Thầy kính yêu. **Đặc San Vô Vi (ĐSVV)** tiếng nói của bạn đạo Vô Vi khắp năm châu xin chân thành gửi lời chào mừng Đại Hội cùng với tấm lòng thương nhớ, tri ân đến vị Cha Già kính yêu, đã hy sinh cả một cuộc đời mình cho Vô Vi Đạo Pháp.

Kính thưa quý bạn, một năm đã qua; chiến tranh, thiên tai, và vật chất, không ít nhiều đã là những bài học trắc nghiệm cho tất cả bạn đạo ở khắp mọi nơi. Cho dù thế nào đi nữa, bạn đạo Vô Vi vẫn luôn kiên trì, vượt qua thử thách, cùng nhau tiếp tục **Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp”** Vô Vi hằng năm, với ước mong bạn đạo Á, Âu có cơ hội họp mặt trong tinh thần tương trợ, cùng hướng về nguồn cội trong giai đoạn vắng mặt Đức Thầy.

Cũng trong tinh thần cùng tu cùng tiến, ĐSVV đã tiếp tay đưa những chương trình xây dựng cộng đồng, hầu giúp bạn đạo xa gần tạo thêm giềng mối quan hệ qua sự hợp tác, phục vụ cùng chung mục đích. Riêng với cá nhân, những bài kinh nghiệm tu học, được trình bày thứ tự, không ít nhiều cũng giúp bạn đạo có thêm tài liệu để kiểm chứng lại kết quả tu học của bản thân, tăng thêm niềm tin trong quá trình thực hành Pháp Lý.

Để vượt qua những thử thách kể trên, ĐSVV ước mong **Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu** sẽ là tiếng chuông xây dựng, đánh thức và kêu gọi đoàn kết; kêu gọi thực hiện những lời **“Di Chúc”** mà Đức Thầy đã để lại, với ước mong cộng đồng Vô Vi sớm trưởng thành, lớn mạnh trong tinh thần phục vụ, nhẫn nại, thương yêu và tha thứ.

Ban Biên Tập (BBT) xin chân thành cảm tạ bạn đạo Vô Vi đã phát tâm hỗ trợ bài vở, hình ảnh, cũng như tài chánh, để ĐSVV - **Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Khắp Năm Châu** có thể liên tục phát hành hằng năm đến với cộng đồng Vô Vi.

Chúng con, xin cảm ơn Bề Trên, Đức Tổ Sư, Đức Thầy đã minh chứng và soi sáng cho tất cả mọi phát tâm duy trì, phát triển và quảng bá Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Kính chúc Đại Hội được thành công, kính chúc bạn đạo gặt hái được nhiều kết quả tu học trong 3 ngày Đại Hội.

Kính Thư,
Ban Biên Tập Đặc San Vô Vi



*Điều Pháp Di Đà nghĩa cao sâu
Biết đạo nghe qua phải lắng đầu
Thức lý từ đây lo gắng chí
Pháp môn linh nghiệm Mậu Ni Châu*

Tổ Sư - Đỗ Thuần Hậu

1883 - 1967

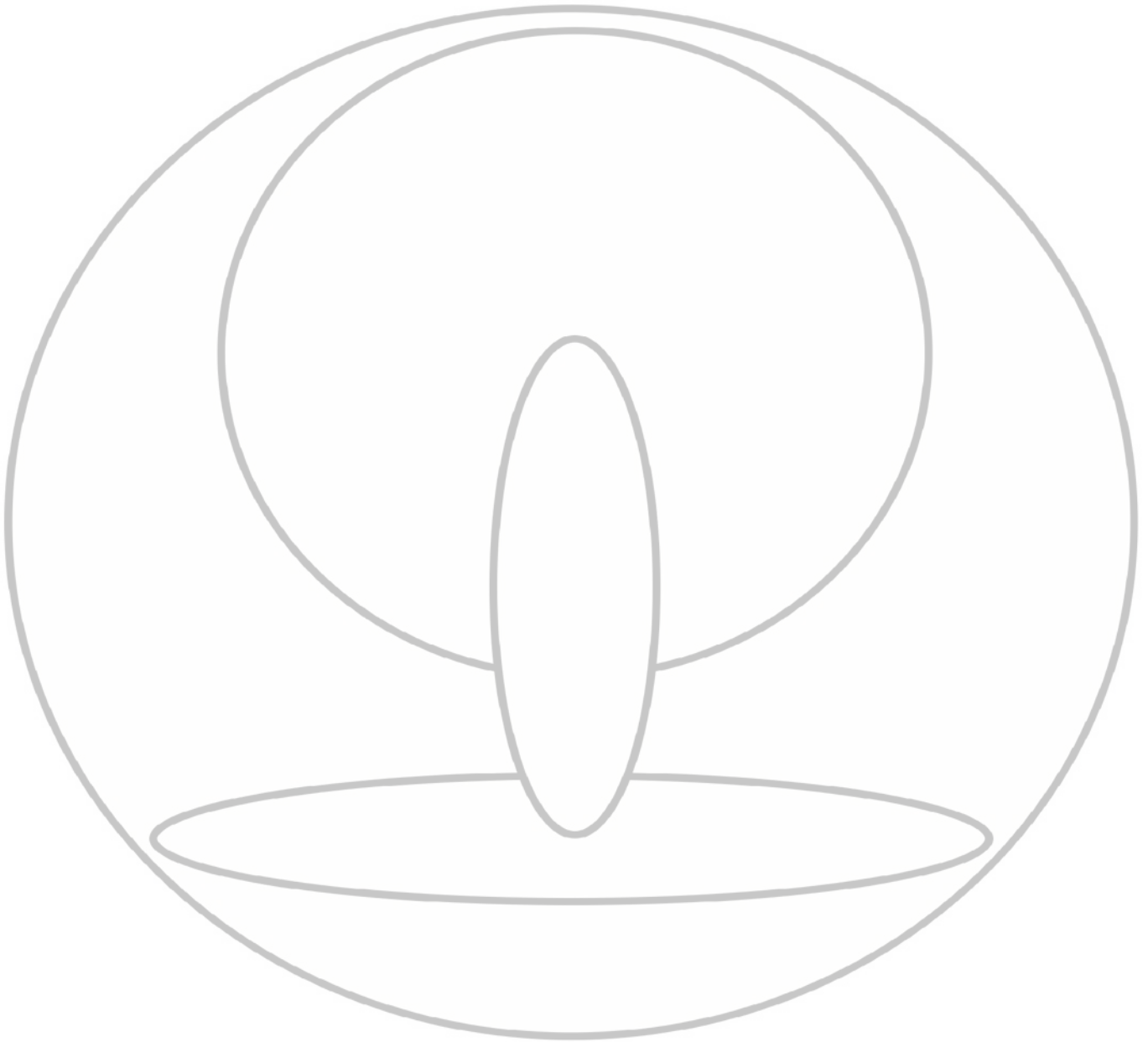
Đại Hội Vô Vi Quốc Tế *Du Hành Đạo Pháp*



*Đại La xoay chuyển khắp năm châu
Pháp Lý Vô Vi rất nhiệm màu
Xây dựng vô cùng trong Đạo Pháp
Quý tướng Trời cao tâm hành triển
Học hỏi vô cùng tâm tự tiến
Phục vụ thành tâm, tâm tự giác
Quyết định tự tu chẳng đổi dời
Quy y Phật Pháp thành tâm tiến
Hương về Trời Phật óc sáng choang
Đẹp bỏ thị phi tâm tánh hiền
Thực hành Chánh Pháp tự đạt duyên*

San Diego, ngày 9 tháng 1 năm 2009

Lương Sĩ Hằng – Vô Kiên



Sai Một Li Đi Một Dặm

Choisy Le Roi, ngày 14 tháng 11 năm 1980

Thầy: Âm cúng là phải trang phục các ông là đạo Phật mà cũng là đạo hữu, hiểu chưa? Mà cái ông lớn thiệt lớn cũng là đạo hữu, hiểu được cái đó tâm không bao giờ động, phải không? Con người còn phân cách kẻ lớn người nhỏ, tâm động. Minh, phần hồn ở trong con tim này quản lý bộ đầu, quản lý cả ngón chân cái. Hỏi chứ mình có quyền năng không? Tại sao mình phải sợ sệt, mình phải dừng tiến để sửa mình, cái đó là quan trọng. Sợ nhất là sợ tắm tối mà thôi. Còn bất cứ cái chuyện đời có - không, thành - bại, không nghĩa lý gì đối với phần hồn. Bởi vì, phần hồn là nhẹ, tiến, bất cứ lúc nào, không có ai áp chế nó được, không có một thế lực nào có thể hại nó, trừ nó tự hại mà thôi.

Cho nên các bạn thấy quá trình đi học khai triển, mình hại mình không, kiểm lại, điểm lại thử mình hại mình không? Chẳng ai hại mình được hết. Chờ bây giờ có cơ hội biết thương yêu, phá chấp phá mê chúng ta thấy sung sướng, ngồi trên ghế tình thương của Thượng Đế, bận cái áo sười ấm tấm lòng của Thượng Đế, bận bè chung đúc trong tình thương bất diệt, sướng quá chừng, thấy không?

Nhưng mà vì chuyện đời giới hạn, tự mình giới hạn. Cho nên mỗi người có một cá tánh riêng biệt, tự mình giới hạn đâm ra chấp, thấy không? Tại sao mình phải tu? Từ cái chấp đó mình thấy rõ phải tu để phá mê và phá chấp. Đừng nên mê hành động chúng ta là đúng, mà đừng nhượng chấp bất cứ những người khác. Mỗi người đều có một nghiệp quả, có sự sanh



trụ, có sự sanh trụ diệt diệt của chính nó. Rõ ràng như ban ngày, mà chúng ta thiếu thanh tịnh mà thôi.

Phần hồn đều tiến hóa đều đều hết, không có người nào không tiến hóa. Nhưng mà chúng ta nhờ sự văn minh, nhờ sự xây dựng của Thượng Đế, chúng ta có cơ hội tập trung lại đây hiểu. Và tập trung những cái gì? Thế lực ư? Không. Chúng ta chỉ tập trung siêu diệu, sự huyền diệu của trong năng khiếu mọi người đều sẵn có, nâng cao nó lên, vun bồi nó lên thì thấy chúng ta đâu có mất cái gì.

Tại sao chúng ta ghét? Tại sao chúng ta không chịu hòa đồng, thấy không? Vì sự tắm tối. Thì bây giờ chúng ta tu cho tới thanh tịnh. Thanh tịnh là gì? Cho nên trong chùa họ dạy bi, trí, dũng nhưng mà họ không biết thanh tịnh là bi, trí, dũng. Đạt tới thanh tịnh là bi, trí, dũng rồi.

Cho nên mượn cái phương pháp thiền để giải, để giải sự ngu muội mà đạt tới sự sáng suốt, rõ ràng như vậy.

Cho nên chúng ta đang học. Chúng ta là một học viên của càn khôn vũ trụ, phải học, không nên nói chúng ta được, không nên nói chúng ta đặc, không tưởng rằng chúng ta hay. Nếu mơ một giới nào là chỉ đứng đó mà thôi. Mà

chúng ta cứ giải giới là chúng ta tiến không ngừng, vô định, lúc đó chúng ta là cảnh cũng được, chúng ta trong tan cũng được, mà trong trụ cũng xong, thấy chưa? Vô cùng chưa.

Cho nên người đời đã sai lầm trong sự cố chấp, trong sự ngộ nhận. Ngay anh em trong căn nhà này, tôi cũng biết có sự ngộ nhận lẫn nhau thành ra tôi chưa đến kịp trong lúc tôi đến đáng lẽ tôi phải đến đây trước nhưng mà tôi phải mượn một cái để mọi người hướng về đó và để hưởng thanh quang của Thượng Đế tự giải, rồi sau này mới biết thương yêu với nhau. Đó, rồi đó nó thành một cái chỗ quy tụ tâm linh không phải vật chất nữa. Tình thương chúng ta không phải vật chất. Sự phát tâm của mọi người quý báu vô cùng, lúc đó biết thương yêu. Thương yêu mọi người như thương yêu Thượng Đế, đó là do sự phát tâm không có đố kỵ lẫn nhau, không có phân ranh trong nội tâm thì chúng ta mới đạt pháp.

Cho nên sự thanh tịnh đã điều dắt chúng ta, phân giải chúng ta, cho chúng ta thấu đáo, đó là đưa chìa khóa cho chúng ta tiến nhưng mà phải có ra bài học. Những bạn ở đây cũng nhận được nhiều bài học chính tôi sắp đặt. Rốt cuộc rồi các bạn sẽ thương yêu tôi. Sao ông Tám chơi cái kiêu gì kỳ vậy. Nhưng mà rốt cuộc biết ông Tám lo cho mình, quá thương yêu mình, sử dụng nguyên năng sẵn có của mình và khả năng Thượng Đế sắp đặt. Vì đó ông Tám sắp đặt cho mình tiến hơn thay vì giới hạn mức tiến của chính mình. Cho nên các bạn rồi đây sẽ tha thứ tôi và thương yêu tôi và thấy Thượng Đế rõ hơn.

Cho nên cái chuyện văn minh thời đại của các bạn đã thấm thía trong trí óc, không bao giờ các bạn tin sự huyền diệu. Nhưng mà đây để biểu hiện chút đỉnh trong cái duy thức của các bạn hiểu rõ rằng Bề Trên sắp đặt cho chúng

ta. Ngày hội ngộ giờ phân li cũng là Bề Trên sắp đặt, chúng ta cứ an lành tu tịnh, đạt dừng vô cùng, nó mới phù hợp với sự mong muốn của Bề Trên. Chúng ta mới thấy rõ thương yêu là gì? Giá trị là gì? Học rất nhiều, biết rất nhiều, đụng chạm rất nhiều, nhưng mà chưa được hưởng, các bạn chưa được hưởng, các bạn đang sống trong đau khổ, trong tối tăm. Do đó, tôi là người đại diện thanh quang điễn lành để điều tiến các bạn. Chúng tôi không có dối trá lương tâm được và chỉ cho các bạn tiến tới vô cùng thanh nhẹ, phước đức vô cùng, giữ lấy mà tiến, không nên lầm lạc nữa, không nên loạn động trong sự chấp mê nữa, chúng ta sẽ đạt đời đời sung sướng.

Đừng thấy rằng chúng ta có mấy người không làm gì được. Một người ý chí hòa đồng với Thượng Đế thì muôn người phải theo. Ráng xây dựng đi, ráng tiến. Đừng nên uổng phí trong kiếp người này. Không dễ có được một kiếp người, sự thông minh sáng suốt của chúng ta vô cùng, phải hưởng lấy, giữ lấy, Thượng Đế đã ban cho chúng ta, thương yêu chúng ta vô cùng, phải cố gắng để tiến, không nên nhàm lẫn nữa. Tất cả những gì ở bên ngoài đem vô. Nếu các bạn là thanh tịnh các bạn thanh lọc được rồi đâu có còn sự ngộ nhận. Vì thiếu công phu, vì thiếu vun bồi ý chí cho nên nó có thể xâm chiếm tư tưởng của chúng ta cũng như là khí giới xâm chiếm vật chất.

Cho nên ở thế gian này, vật chất cũng vô cùng tiến hóa mà tâm linh của chúng ta cũng vô cùng tiến hóa. Bạn phải nhớ nó tương xứng, nó mới quân bình. Cho nên, chúng ta tiến thẳng lên tới vô cùng tiến hóa thanh cao, rồi chúng ta lại cứu độ sự vô cùng tiến hóa của vật chất. Hai cái nó hòa hợp, lưỡng nghi hợp nhất, nó mới thành đạo pháp. Nhơn duyên đã tiến hóa tới cảnh đời đời bất diệt. Đó, loài người đang khao khát, khoa học đang tìm kiếm trong tình

thương xây dựng của Thượng Đế. Cho bom nổ, cho sự giết chóc, cho sự hận thù nhưng mà không bao giờ dứt. Từ nghìn xưa để lại các bạn đã có ăn học, các bạn đã hiểu rõ rồi, đâu có dứt tới bây giờ đâu có dứt. Nó là loại vô cùng mà, nhưng mà vô cùng khi chúng ta hiểu được là tiến hóa. Mà nếu chúng ta không ý thức được, ta thấy thoái bộ, thấy không? Rồi đâm ra vun bồi sự tranh chấp rồi kẹt trong một khối không lối thoát, thế gian gọi là chính trị, đám này giết đám kia, đám kia giết đám nọ, rồi cuộc chỉ gặt hái sự đau khổ không giải thoát được. Chúng ta tu, chúng ta hướng thượng, chúng ta thực tập ngay chính trị của Thượng Đế lấy sự chân chánh thương yêu của Ngài để sửa mình, xây dựng mức tiến sẵn có của chính ta thì chúng ta ở trong siêu chánh trị đâu còn đặt sự giết chóc sai lầm ngu muội nữa.

Cho nên, người đời họ hoành hành cách gì bạn nên nhường. Họ lấn áp các bạn cơ hội đo lường sự tu tịnh của các bạn mà thôi. Cho nên các bạn cố gắng đi rồi sẽ thấy những gì tôi đã và đang nói. Với tuổi tác của sự dày xéo xung quanh các bạn sẽ có giây phút ôm lấy tôi trong lòng các bạn, khi các bạn thấy rõ rằng đó là chân lý. Lúc đó, chúng ta sung sướng ở nơi nào cũng có tôi, nơi nào cũng có các bạn. Cho nên, chúng ta không có xa nhau. Chúng ta dày công tu trong dũng tiến, thanh tịnh, bình thản không nên loạn động nữa. Những gì xâm chiếm trong tai chúng ta, biểu diễn trước mắt chúng ta, chạy vô trong miệng trong mũi của chúng ta, chúng ta phải lập nó trở về quy nguyên thanh tịnh sáng suốt thì lúc đó chỉ nhận định có một thôi. Lúc đó, các bạn không còn bận tâm để nhận xét một cái gì hơn nữa là thanh tịnh. Khi các bạn còn lý luận nhiều thì sự thanh tịnh của các bạn biến mất. Mà khi các bạn làm thỉnh để xem xét thì những cái gì nó sẽ xuất hiện rồi nó sẽ tan. Những chuyện ồn ào ào ào của cả càn khôn vũ trụ rồi cuộc rồi cũng đâu vào đấy. Định luật là định luật. Luật Trời là luật Trời, không ai

biến cải được. Tất cả đều có sự sắp đặt của Bề Trên, các bạn yên đi, sửa mình để tiến, cố gắng tu bổ sửa chữa trong chu trình tiến hóa sẵn có của mình để hòa cảm với muôn loài vạn vật, nhiên hậu mới đứng ra cứu sinh, thực hiện sự thương yêu, thanh tịnh không động loạn nhưng mà cứu người không hay. Các bạn thấy sự kỳ diệu vô cùng của Thượng Đế.

Cho nên ở thế gian thờ Thượng Đế, muốn gặp Thượng Đế, muốn nói chuyện với Thượng Đế mà không nói được. Tuy rằng biết rằng chúng ta đang sống với Thượng Đế nhưng không có dịp tiếp xúc. Vì sao? Vì chúng ta động loạn, thiếu thanh. Nếu Thượng Đế là một bậc siêu giác mà tánh tình như chúng ta thì đâu còn có trình độ để dìu dắt chúng ta. Cho nên các bạn phải hướng về trình độ sẵn có của Ngài rồi các bạn là Ngài luôn, lúc đó sung sướng vô cùng, cũng đau khổ vô cùng, các bạn không biết sự đau khổ các bạn làm sao chia sẻ sự đau khổ cho chúng sanh, cho huynh đệ chậm tiến và các bạn cũng phải thanh cao vô cùng các bạn mới hòa hợp với Thượng Đế.

Cho nên, năm nay tôi đến đây được duyên lành tái ngộ, chúng ta không bao nhiêu người nhưng mà tình thương chúng ta sâu đậm hơn, thâm thúy hơn. Chúng ta thấy rõ hồng ân của Thượng Đế về với nội tâm chúng ta nhiều hơn, vô cùng tươi đẹp. Không phải bày biểu cho đông người, rồi sanh chuyện động loạn, rồi chìm phần hồn xuống mọi sự ô trược không tiến, ít người thực hiện được, rồi trong cái ít đó nó sẽ biến ra nhiều, các bạn đừng lo. Nói tại sao tôi cứu được ít người. Không! Các bạn tu có thanh điển rồi thanh quang điển lành của các bạn, ngời nháy con mắt đó mà các bạn đã làm được nhiều việc. Bao nhiêu tâm linh, bao nhiêu linh căn hiện tại cũng đang sa đọa trong cõi hư âm. Chúng ta hiểu được hai mặt, thiên đàng cũng như địa ngục, thượng trung hạ, ba ngôi chúng

ta đang thực hiện hóa giải trong cái phương thiên, Soi Hồn, Pháp Luân, Thiên định. Họ nói chúa ba ngôi chẳng biết ba ngôi nơi nào. Bây giờ các bạn đi sâu vào con đường của Chúa để các bạn hiểu sự kết tinh của tam ngôi của Chúa Thượng. Lúc đó, các bạn mới thấy hưởng sự công bằng, đồng đều và chuyển hóa sự công bằng của các bạn cho các nơi các giới, hướng độ tâm linh ở cõi huyền vi, hư âm. Lúc đó, các bạn mới thấy rằng có công chuyển rõ ràng, các bạn làm không hết đâu mà làm trong thanh tịnh. Nếu muốn đạt sự thanh tịnh thì các bạn cực động nó mới có tịnh là các bạn phải thiền là cực động, sau động rồi các bạn mới đạt tới thanh tịnh. Vượt khỏi sức hút của hồng trần, tự điều khiển ngũ hành sở tại, hòa hợp của thanh quang điển lành. Nó là một kỳ công phát triển cho chính mình và cho nhân loại, khoa học, siêu khoa học, không còn sự tạm bợ nữa. Nó sẽ đi trong thực chất thanh tịnh, lúc đó mới thấy giá trị của sự vô cùng. Khi các bạn ý thức rõ được giá trị vô cùng thì các bạn bắt đầu hưởng hạnh phúc của Thượng Đế. Chúng ta được may mắn tái ngộ và được thanh quang chuyển hóa cho tâm hồn các bạn. Ước mong các bạn tự dìu tiến và dẹp tất cả mọi sự mê chấp, thanh thân tiến hóa. Chuyện đời do sự phát tâm của mọi người, có đó rồi mất đó, chúng ta không lấy đó làm trọng, sự thương yêu huynh đệ là làm trọng.

Cảm ơn các bạn.

(Các bạn đạo khóc) (17:45)

Bạn đạo: Thầy bên con Thầy dìu dắt chúng con. Thầy qua đây Thầy hướng về chúng con, ... *(nghe không rõ)*. (18:13)

Thầy: Đó là nhiệm vụ của phần sáng suốt, các con đừng lo. Các con chỉ lo cho con tránh khỏi sự tối tăm đã đáp những lời kêu gọi của Thầy.

Bạn đạo: Chúng con cố gắng nghe lời dạy của Thầy.

Thầy: Sai một li đi một dặm, phải nhớ cái câu nói của Thầy nhắc. Sai một li đi một dặm, ráng tu để đạt mọi sự thanh tịnh. Sự văn minh giúp đỡ các con rất nhiều. Thầy có đi đi nữa lời nói cũng lưu lại tại đây, luôn luôn các con có cơ hội được tiếp xúc. Đó là văn minh của Thượng Đế, đừng nghĩ đó là văn minh của loài người. Thượng Đế vì thương yêu chúng ta mới khai thác và đem lại những gì chậm trước để độ những phần chậm trước đó thôi. Nếu các con tự thoát được các con không cần bằng, các con cũng nghe được âm thanh thanh cao siêu diệu. Đó để các con đo lường mức tiến của chính mình, tu rồi sẽ thấy.

Người tu, hành trong khổ. Thầy biết các con cương quyết và các con chẳng sợ sự khổ. Các con bắt chấp gian lao, đêm đêm tu luyện cảm động lòng Trời. Các con đi, đi nữa, đi mãi, đi không ngừng, rồi các con sẽ thấy công ơn của Thượng Đế, hồng ân của Ngài chiếu trong nội tâm của con, để các con tiến làm việc cả càn khôn vũ trụ không phải chuyện giỡn, không bao giờ mất trật tự. Chính loài người đã mất trật tự chúng sanh tâm tối là mất trật tự. Còn sự sáng suốt Bề Trên đều là trật tự, mỗi mỗi đều cư ngụ trong cái tiểu thiên địa giới hạn chớ không phải là không giới hạn. Nhiều con ở thế gian tưởng làm mình vượt mức siêu phàm nhưng mà chưa đâu, còn ở trong cảnh càn khôn này cũng là đang giới hạn. Cho nên chúng ta phải tu nhiều. Tu nhiều để tiến hóa chứ không phải tu nhiều để hưởng thụ, không có sự hưởng thụ đối với người tu. Chính khí giới của Thượng Đế rất sắc bén, thấy thanh tịnh có thể tiêu diệt bất cứ tâm tư nào ô trước.

Các con đã khóc thì khí giới của Thượng Đế đã xâm chiếm các con và giải tỏa phần ô trước của các con. Các con đã thấy sức mạnh vô cùng của Thượng Đế chưa. Roi đập các con không ngăn đâu nhưng mà sự thanh tịnh về với

con, con thấy con phải ăn năn hối cải, bao nhiêu kiếp luân hồi, tự gieo tằm tối, ngày nay mới được hưởng thượng một chút đó thôi. Ráng đi con, sẽ tới, chắc chắn phải tới, niềm tin sẵn có của các con không bao giờ dứt diệt nhưng mà tùy theo bài học để dẫn dắt con. Cho nên để con thấy rằng cái tiểu thiên địa của các con là vô cùng cũng như càn khôn vũ trụ rất phức tạp, bài này hết, đến bài khác, bài khác đến bài nọ, liên tục đến với các con, không để một giây phút lười biếng cho các con đâu. Các con phải học, phải học nhiều, phải chấp nhận, phải cảm đó là sự sung sướng, cảm thấy đó là hạnh phúc. Bao nhiêu người được có như các con. Bao nhiêu người được khóc được khai triển như các con trong sự mê loạn nó đang chặn đầu mức tiến của mọi người. Nhưng mà các con là khác, các con khóc cũng tiến, cười cũng tiến, diu độ tâm linh các con đi tới vô cùng. Hỏi ai được hưởng hạnh phúc đó, trong cái xã hội phức tạp này con đếm trên đầu ngón tay con được mấy người. Đó, lúc đó con mới thấy sự kỳ diệu của Thượng Đế, sự kỳ diệu của Chúa Cha. Con không còn chấp tôn giáo nữa, con chỉ đi thẳng một lèo để tới mà thôi. Con thấy rõ chưa.

Không còn chấp pháp này, pháp nọ. Tất cả các pháp đều là kỳ diệu của Thượng Đế. Tất cả hành động đều là sự kỳ diệu của Thượng Đế đang giáo hóa tâm thức. Cho nên các con có một cái nhà thờ vĩ đại, có một cảnh chùa siêu diệu, có triệu triệu cuốn kinh vô tự đã diu tiến các con qua một thời kì, qua một nhịp độ gay hấn là qua một nhịp độ tiến hóa đối với người Vô Vi. Cho nên, các con sẽ thường động chạm nhưng mà động chạm rồi lại thương yêu, các con nên hiểu chỗ đó, Thầy nhắc trước thế nào các con cũng phải có. Nhưng mà cái đó Vô Vi nó khác với người thường, các con. Cho các con dụng vì các con có trình độ. Các con chưa có trình độ không bao giờ Thầy cho các con

đụng. Nếu các con chưa có trình độ thì các con sẽ điên loạn. Thầy làm theo quy thức sẵn có của các con mà thôi, rồi huynh đệ sẽ xít gần lẫn nhau, không cần nhiều. Đây rồi lời nói của các con đáng ngàn vàng, quý giá vô cùng, mới thấy rằng loài người là quý. Cho nên, ta không manh tâm giết con người được, người là Thượng Đế quyền năng của Phật, quyền năng của Thượng Đế, không nên manh tâm, không dám manh tâm giết một người nào, kính trọng và thương yêu. Một người khùng, một người khôn cũng một loại duy thức mà thôi. Vì nó chưa tới trình độ vừa chưa tới nơi mà thôi, chúng ta kính trọng trong tình thương xây dựng. Cho nên, ở cái chỗ văn minh động loạn các con biết tu, động lòng Thượng Đế vô cùng. Trước kia các con chưa tu, một ngày ba bữa các con nói không đủ. Rồi đây ngày hai bữa cũng không sao. Một buổi các con cũng qua. Khi mà các con ăn được món quà của Thượng Đế rồi, một tuần ăn một buổi cũng sung sướng vô cùng. Không phải vấn đề ăn mặc đối với các con nữa. Mà vấn đề tình thương trường cửu của các con mà thôi. Rồi đây các con sẽ phổ biến những lời nói của Thầy để cho những tâm linh đắm chìm trong trực sớm thức dậy. Và hành động của các con sẽ tận dụng khả năng của Thượng Đế chuyển hóa cho chúng sinh.

Chúng ta cố gắng trong thanh tịnh, không phải cố gắng trong động loạn, Thầy nhắc nhiều lần. Các con cũng bình thân an nhiên tu tịnh là các con hoàn toàn đạt dừng trong thanh. Chớ không phải dừng là động như thế gian. Thế gian cũng có dừng. Khí giới ở ạt kêu bằng dừng. Lời nói hung hăng kêu bằng dừng. Còn Thượng Đế vô hình vô tướng mới là dừng, các con thấy rõ, sẽ thấy rõ điều đó. Rồi lúc các con thiền trong bình thân, ứng trong duy thức sẵn có của các con là đủ rồi. Đi cũng thiền, đứng cũng thiền, ngồi cũng thiền, lúc các con làm việc cũng thiền. Ai cho các con việc này để sửa

tâm sửa trí. Lúc nào, nơi nào các con cũng là thiên thì các con mới đánh, đập nát cái sự mê tín, dọn dẹp tiến tới thanh cao. Những sự mê hoặc lòng người sẽ đổ nát trong thanh tịnh của các con, rồi đây các con sẽ thấy, thấy nó không có gì mà nó mạnh vô cùng. Cho nên những cái động tác gì mà thầy phổ biến cho các con đều từ từ, nhẹ nhẹ, không cho các con làm mạnh, nhẹ chừng nào là mạnh chừng nấy, hướng về ý chí còn mạnh tới vô cùng, ý chí là không còn hơi thở, ý chí không sử dụng hơi thở nữa. Đó là mạnh vô cùng, siêu độ, siêu giác, siêu nhiên, không còn hơi thở, hòa tan các nơi các giới. Đó là sức mạnh vô cùng, từ bi vô lượng, trình độ các con chưa đến nhưng mà Thầy phải nhắc trước. Rồi đây sẽ nhiều người tới thử thách, đụng chạm với các con, rồi các con phải thấy đó và lấy đó mà độ cho người, lấy đó mà luận đàm với người rồi dẫn tiên. Chớ đừng nói tôi chưa tới trình độ đó, tôi không dám nói. Căn cứ lời nói của Thầy, phê phán lời nói của Thầy, phân tách lời nói của Thầy, luận đàm với người đối nghịch thì lúc đó nó sẽ ra lẽ Vô Vi, lúc đó mới cứu độ chúng sanh, chúng ta học được, thiên hạ học được, đó mới luật công bằng của Thượng Đế, đừng nói các con học được, thiên hạ không học được thì mất sự quân bình của Thượng Đế. Thượng Đế luôn luôn diu tiến muôn loài vạn vật trong căn bản duy thức của chính nó mà thôi. Cho nên nhiều khi các con có những lời nói rất hay, có những ý chí rất hay, những biểu tượng sâu sa trong đầu óc, trong một giây phút thiêng liêng đó rồi các con không quên, các con muốn lập luận trở lại không được, vì sao? Vì chúng sanh vạn linh trong bản thể của các con chưa đồng đều tiến hóa thì sự ghi chép đó không có tự. Cho nên mình xét để tu, để diu tiến vạn linh trong tiểu thiên địa này, để cho nó đồng hành với chủ nhơn ông thì việc đó sẽ thu hút dễ dãi và sẽ có đời đời trong sự sáng suốt của chính ta. Tại sao nhiều người nói ông Tám nhớ dai? Vì ông Tám

đã sắp đặt bên trong và cho chúng nó đồng tiến để lưu trữ những gì cần thiết và loại bỏ những gì không cần thiết.

Cho nên nhất định ông Tám nói rõ ràng mọi sự việc không quên đâu. Các con đừng tưởng rằng Thầy quên các con. Không. Các con có quyền quên Thầy. (33:30)

Bạn đạo: (các bạn đạo khóc) Xin Thầy tha lỗi cho chúng con vì ngu muội mà chúng con quên Thầy.

Thầy: Các con có quyền.

Bạn đạo: Xin Thầy tha tội cho chúng con.

Thầy: Bỏ sự dày công của Thầy. (Thầy khóc)

Bạn đạo: (các bạn đạo khóc) Tha lỗi chúng con Thầy ơi! Con ngu muội quá Thầy ơi!

Thầy: Không phải Thầy kể ơn nhưng mà quyền của các con, có quyền làm như thế đó. Cho nên ma quỷ lộng hành vì quên Thượng Đế. Các con ngộ nghịch vì quên sự ân cần của cha mẹ nó. Trò bỏ thầy vì nó quên. Nó có quyền tự đắc của nó. Cho nên Bề Trên ngọ các con thì luôn luôn trong giây phút cảm động, thiêng liêng để cứu độ các con và để cho các con thấy rõ sự ăn năn là quý giá, sự hối cải là tiến bộ. Trong kiếp này các con tu các con đã thấy con sai lạc biết là bao nhiêu rồi. Các con tu tất các con mới thấy. Các con tu chậm chạp làm sao các con có cơ hội rơi nước mắt trong giờ phút thiêng liêng này, cảm động trong tâm thức của các con. Rồi biết bao nhiêu những người đồng hành tại thế đã hiểu được cái đó đâu, đã hưởng được hồng ân đâu, được cơ hội rơi lụy nơi đây, rơi lụy sung sướng, không rơi lụy đau khổ, rơi lụy trong sự diu tiến đưa các con lên, thấy rõ mình hơn, biết tôi là ai. Tôi là một tội phạm của thời đại. Tôi là một tội phạm đứng trước đấng Cha lành. Tôi phải sửa, tôi

phải thức giấc, tôi không dùng lý luận biện hộ nữa, tôi không có che lấp sự sáng suốt nữa, tất cả đều là công khai tôi mới được an tọa. Nghìn năm một thuở mới được cơ hội hiểu và nghe và tìm thấy tách rõ phần hồn và thể xác trong giờ phút thiêng liêng này phần hồn các con cảm ứng. Thể xác các con không được quyền bành trướng trong giờ phút thiêng liêng này. Các con thấy khóc trong thanh nhẹ giải tỏa mọi sự tăm tối của các con, các con thấy rõ chưa? Sung sướng chưa? Vì sự dày công của Thầy mới đưa các con đến thềm thiêng đàng trong giây phút này nhưng các con phải đi, Thầy không tiếp tục đi cho các con được nữa. Thầy dắt con đến, con đi, rồi con sẽ có, không nên ỷ nơi Thầy nữa. Thầy dắt con đến đó con phải tự đi, rồi cuộc rồi phải tự đi. Trước kia ông Tư dắt Thầy đến, rồi Thầy phải tự đi. Bây giờ các con cũng phải tự đi, noi gương lành sẽ đi. Các con được phước đức, được sự ăn học, được sự giúp đỡ xung quanh các con cũng là Thượng Đế ân ban các con và để cho các con thực hiện những gì Thượng Đế mong muốn. Các con là người được sung sướng hạnh phúc, rồi các con sẽ dừng sĩ để dẫn tiến những tinh thần yếu hèn trong quả địa cầu này. Thầy ước mong các con sẽ đi, chắc chắn với sự diu tiến của Thầy, các con sẽ đạt. Thầy tin nơi việc Thầy làm, không có sai quấy đối với các con. Thầy rất kiên nhẫn, đáng lẽ Thầy chửi mắng các con, đánh đập các con. Nhưng ... không, để các con có sự sáng suốt. Sự sáng suốt của các con là vô giá, các con phải giữ lấy, niềm tin xây dựng mà để tiến. Các con là *(nghe không được)* (39:47)...thuộc hạng vô giá của càn khôn vũ trụ. Thầy không nổi đánh đập các con đâu. Thầy hòa đồng với các con để các con có cơ hội triển. Thầy hạ mình với các con, chưa có một vị Phật nào mà càn khôn vũ trụ chưa làm điều Thầy đã và đang làm.

Bạn đạo: (*Bạn đạo khóc*) Các con có lỗi với Thầy.

Thầy: Thầy nhận lãnh mọi sự ô trược để đưa các con tiến hóa. Thầy mang tiếng cả càn khôn vũ trụ có chức không lãnh mà đi ta bà với tội ngu là thằng Lương Sĩ Hằng này. Bề trên cũng trách móc nhưng mà Thầy không nỡ bỏ các con. Đáng lẽ địa vị của Thầy không phải ngồi đây mà năn nỉ các con. Thầy năn nỉ các con rất nhiều, mong các con tìm để sưởi ấm lòng thầy. Mong các con tha thứ lẫn nhau để đem món quà cho Thầy an dạ. Các con xa quê hương, xa đất nước, xa tình yêu xây dựng từ nhỏ đến lớn, ngày nay các con còn gây hấn lẫn nhau, chấp nhứt lẫn nhau là điều Thầy không thích. Sự đau khổ của các con Thầy biết. Thầy sống hằn trong sự đau khổ của các con. Cho nên Thầy mới đến đây nói về đời, Thầy không tiền, không bạc nhưng mà Thượng Đế cũng chấp nhận cho Thầy đến đây gặp các con. (*Thầy và các bạn đạo cùng khóc*).

Trong cơn nguy biến động loạn, tâm can của các con đắm chìm trong bể khổ, Thầy hằng cầu xin. Cho nên Thầy mới được ngộ các con ở trong giây phút thiêng liêng này. Hành động của Thầy cảm động lòng Trời. Mong các con phải thương yêu, tha thứ lẫn nhau để sống trong lẽ sống và hưởng ứng mọi sự tiến hóa của Bề Trên. Thầy đã tận dụng mọi khả năng sẵn có cứu chúng sinh các con đã thấy, những người tăm tối, trực tiếp thấy rõ lưu lại nghìn đời tại thế mới có hòa bình cho mảnh đất phù sanh. Một công, cả triệu việc Thầy đã làm, chỉ cầu mong các con thương yêu và tha thứ đó thôi. Nếu các con biết thương yêu và biết tha thứ, sung sướng biết là bao nhiêu. Các con tu, các con cũng chấp, cũng gây hấn với gia cang làm tổn thương trí tuệ của Thượng Đế đã ban cho các con, không nên làm điều đó, phải giải thoát các con, thương yêu mới là giải thoát.

Nghèo sống trong phạm vi eo hẹp nhưng mà tình thương sâu rộng thì từ cái nhỏ nó cũng

biến thành cái lớn đó các con. Không nên suy tính chuyện eo hẹp mà đồ võ tình thương của Thượng Đế đáng tội đó các con, tự giam mình xuống địa ngục khó gỡ rồi lắm các con. Có gặp Thầy chỉ đưa mắt nhìn con, không làm sao dẫn con tiến tới được.

Cho nên hiện tại các con ở dương gian lo tu đi, có cơ hội đầy đủ thì các con mới tự giải thoát được. Nhưng mà tại dương gian các con không biết tu, xuống âm phủ thì tâm linh các con không còn đâu. Một tội nhơn không còn một cái quyền hạn gì nữa hết, khổ lắm. Lúc đó các con cũng khóc nhưng mà không được siêu như bây giờ. Giờ phút này các con khóc chúng con được nhẹ. Mà đến giờ phút kia lại nặng lắm các con, càng khóc càng nặng, càng khóc càng sa đoạ, càng khóc càng đi xuống. Cho nên các con thấy con ruồi, con muỗi nó cũng là bị. Nó bị cái cảnh đó cho nên nó còn có chút xú đó con thấy chưa?

Cho nên chúng ta phải tận dụng khả năng sẵn có, sáng suốt sẵn có để thâm tu thâm tiến. Bớt đôi môi động loạn, niệm Phật khai triển mới mong cứu vớt được tình trạng hiện tại. Âm thanh chúng ta có thể chấn động cả càn khôn vũ trụ. Nếu các con thâm niệm, niệm vô biệt niệm chấn động cả càn khôn thì các con mới giải thoát được tâm linh. Còn lý luận bề ngoài, bám sát phần sáng suốt của các con rồi gây ra động loạn thì chả đi đến đâu.

Cho nên nhiều người tu bị động loạn, không tiến hóa, các con cố gắng hiểu cho điếm đó. Thầy trong thực hành, trước kia Thầy cũng tu, tu bề ngoài rồi bây giờ Thầy tu trong duy thức thì Thầy cũng trao phó sự đó cho các con. Mỗi các con đều khởi hành từ bề ngoài đi vô tới trong, thì đây các con đã có cơ hội bước thẳng vào trong, mau hơn một nhịp. Lúc đó các con

mới thấy rằng cái duy thức, tâm thức chánh pháp. Ráng niệm, thường niệm, vô biệt niệm, dẹp cái sự tranh chấp khẩu khai thần khí tán và để tránh cảnh địa ngục trùng trị.

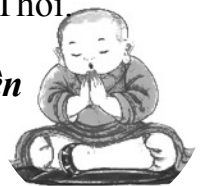
Tại sao ở Việt Nam những vị Thiêng Liêng, Đức Mẹ, Jesus Christ, các vị thiện lành xuống thế gian chỉ biết khóc? Khóc để làm gì? Khóc để cảm động lòng người và giải tỏa những sự ô trược cho chúng sanh. Cho nên khi các con khóc rồi các con thấy nhẹ.

Quê hương chúng ta, những vị đại giác đang khóc để cứu độ vì không được quyền xuất ngôn nữa. Muốn cứu độ và cảm động cả càn khôn vũ trụ, cảm động ma quỷ để cho nó bớt sự lộng hành.

Cho nên Bề Trên phải rơi lụy. Đó là một phương thức để dẫn tiến những tâm linh yếu hèn. Xứ ta đang có nhiều vị vẫn khóc như Thầy, thâm đêm vẫn rơi lụy như Thầy để cứu độ những phần ác ôn hồi tưởng và cảm động nó để cho nó hiểu nó, minh cảm giá trị của nó để nó bớt hung hăng, để xây dựng nôi quả địa cầu, đau khổ hiện tại.

Các con được may mắn, được nghe, các con phải giữ lại những lời nói của Thầy, rồi phê phán thẳng lời nói của Thầy để tìm ra lối thoát, đừng nghe xuôi, phê bình Thầy đi, chống đối Thầy đi, để cho Thầy dễ trao thanh điện cho các con. Các con nên dùng mãnh chống đối Thầy để các con tiến. Các con không bị Thầy phạt đâu. Thầy thương yêu các con chống Thầy, suy luận nơi Thầy, phê phán Thầy và để cho các con sẽ trở nên là Thầy. Thôi

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



<http://www.voviphatphap.org/audio/lsh/baigiang/819801114-1.0MFG-SaiMotLiDiMotDam.mp3>



Xuân Di Lạc

*Đi thiện tới lạc, bạn ơi
Nhớ Trời mà tiến, nhớ nơi an toàn
Cùng tu khai triển nhiều môn
Quy y Phật pháp đàng hoàng hơn xưa
Đủ cho thế sự nắng mưa
Trì tâm tu luyện chẳng thừa tình Trời
Bình tâm hành pháp sáng ngời
Từ bi khai triển thành thời nhẹ nhàng
Thành tâm tu học bậc bàn
Đời là tạm cảnh, trú sang cảnh Trời
Xuân nay khai mở hợp thời
Đi thiện tới lạc, lập đời an khương
Cùng chung bạn đạo quý thương
Vui xuân tươi đẹp gieo gương thế trần
Bình tâm học hỏi một phần
Từ bi rộng mở ân cần dựng xây.*

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên

Sydney, 27-01-1994

Ý Nghĩa Của Phù Hiệu “Tứ Đại Giai Không”

Đức Thầy Tám giảng về ý nghĩa của phù hiệu “**Tứ Đại Giai Không**” như sau:

“Phù hiệu này thích hợp cho người tu Vô Vi. Bên trên là vũ trụ quang chiếu cho khối óc và cơ tạng con người. Người thực hành dụng ý niệm **Nam Mô A Di Đà Phật**, tự mình phát quang, hòa hợp với vũ trụ quang. Bên dưới là **Tứ Đại Giai Không**. Hai bánh xe điện quang hai bên là **Tả Bành Chất**, **Hữu Bành Cư**; nhờ đó con người mới có sự quân bình đi đứng. Chính giữa là **Trung Bành Mạng**. Hành giả nhìn phù hiệu này sẽ được nhắc nhở đường lối tự mình tu tiến, toàn thân của người thực hành Vô Vi là điện quang. Nhìn đó mà hành thì tương lai sẽ có kết quả tốt. Nhìn để thực hành, để tự phát triển hơn là nhờ sự phù hộ”.



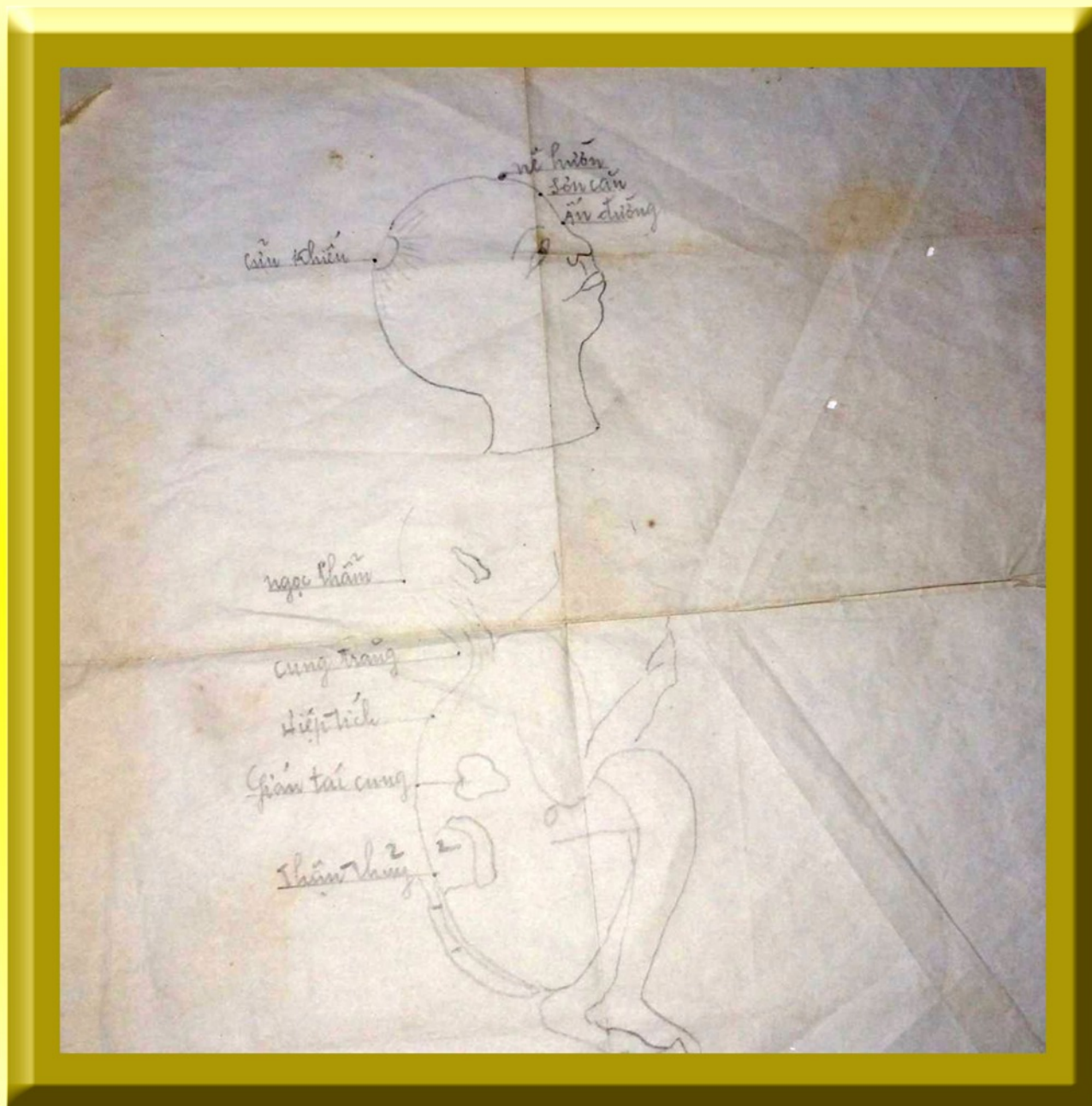
Hỏi: Tám logo VÔ VI để đeo có chữ Tàu “Nam Mô A Di Đà Phật”; nếu được Đức Thầy cầm đến thì hiệu lực gia tăng? Vậy trường hợp không có dịp gặp Đức Thầy thì phải làm sao ?

Đáp: Trong lúc tham thiền để nó trong lòng bàn tay là đủ rồi.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Bản Vẽ Tay Của Tổ Sư - Đỗ Thuận Hân

Hình Tiểu Thiên Địa



Bản Vẽ Tay này Được Thầy Hai Sa Đéc
Gởi Tặng Ban Tổ Chức “Du Hành Đạo Pháp”

Thăng Trảm Cõi Thê

Xác thân cận bã thanh quang
Muôn chiều qui một tạo an tạo hòa
Trong ngoài hiểu được thấy ta
Khả năng sẵn có chan hòa quý thương
Bên trong đủ lối đủ đường
Bên ngoài cũng vậy khai đường tự đi
Cơ hình tạng phủ đã ghi
Nguyên năng thanh nhẹ tự truy tự hòa
Tình đời tình đạo phân qua
Cần khôn qui một chuyển ra thực hành
Cảnh đời kích động cạnh tranh
Chơn tâm không có lại sanh đủ điều
Từ đời loạn động đến siêu
Điều giam trong thức tạo nhiều loạn tâm
Lắm khi tự cảm thì thâm
Không bờ không bến không tầm được chi
Tự mình phải xét phải suy
Qui về nội thức tâm thì đạt an
Bình tâm học hỏi bạc bàn
Do đâu mà có ta đang truy tầm
Cộng đồng siêu lý diệu thâm
Tâm ta tâm họ tâm tâm nguyên lai
Do đâu đã khéo an bài
Người không muốn chết lại dày tâm thân

Hướng ngoài lão đảo bản thân
Nghĩa ân tạm bỏ khó phân xử hòa
Bên trong loạn động thân ma
Không còn trật tự hát la om sòm
Quên đi thể xác phần hồn
Bất cần trật tự ác ôn giết mình
Nói năng lý luận chơn tình
Miệng mang chất độc giết mình không hay
Đâu dè thiên hạ đã bày
Ăn vô sanh bệnh ngày ngày nặng thêm
Nằm lòng tham thực đêm đêm
Tiết ra độc chất khó êm khó hòa
Xác thân khối óc ta bà
Bày ra đủ thứ khó hòa nội tâm
Vận hành luật đã khai tâm
Lục phủ ngũ tạng âm dương điều hòa
Thực hành học hỏi gần xa
Ăn vô hít thở cho ra côi trần
Xác hồn thanh lọc lần lần
Từ không đến có đi lần đến không
Bên ngoài cảm thức bên trong
Xác thân bệnh hoạn mới tòng thiên cơ
Tử sanh sanh tử nhiều giờ
Đổi thay thay đổi tùy cơ thực hành
Luật đà ban bố đành rành
Sanh trụ hoại diệt hồi sanh zô rành
Ăn vô nhai nuốt bực bần

Bốn mươi nhịp độ chuyển sang tạng tỳ
Đến đây khai triển tùy nghi
Quên đi thù hận sân si chẳng còn
Tiến theo nguyên lý đường mòn
Non già đường ruột sống còn hồi sinh
Thực hành khai triển hành trình
Kết thành máu sống khai minh đạo đời
Đến đây cảm thấy tình Trời
Không bao giờ bỏ không rời các con
Khí thanh ban bố nỉ non
Trong ngoài đồng nhịp vuông tròn dựng xây
Triển khai tâm thức hằng ngày
Cảm thông nội tạng đang say tình đời
Nhơn ông cũng đã hết thời
Không sai giải tỏa được lời độ tha
Bắc cầu nhịn nhục thứ tha
Tìm ra lối thoát vượt qua non già
Toàn thân bộ ruột phân qua
Nhiệm vụ trọng trách cổ mà thực thi
Đâu dè tích trữ nhiều kỳ
Ô trược bế tắc dự thi hoài hoài
Bất thông trở lại học bài
Xác thân bệnh hoạn ngày ngày lo âu
Đâu là bến giác bến tà
Đâu là cơ cầu Trời trao cho hồn
Xác thân tắm tới ác ôn
Đời theo đường dục sanh tồn mất luôn

Đấu tranh chẳng bỏ chẳng buông
Chạy theo động loạn cuồng cuồng nội tâm
Sanh tồn nguyên lý diệu thâm
Nay đà thức giác giữ tâm thanh hòa
Trước mắt sẵn có ly trà
Từ đâu đã đến lập hòa với ta
Âm thầm tự nghiệm suy ra
Ngũ hành cấu trúc mẫn mà hòa tan
Mông vô chẳng có bàng hoàng
Các nơi sống động tình ban tràn đầy
Cần khôn vũ trụ xưa nay
Trà ngon một tách tỉnh say đạo đời
Thức tâm trực nhớ hợp thời
Vận hành trong luật đo Trời ân ban
Lệ rơi cảm thức đôi hàng
Mừng thâm mừng đã sống an tình Trời
Chẳng còn méo mó chơn lời
Lui về thực chất nơi nơi cảm hòa
Cần khôn vũ trụ tình Cha
Qui về một mối chan hòa tình thương
Xem đời thủy điển dựa nương
Thanh thanh trược trược gieo gương thể trần
Tạo đường gia kế nghĩa ân
Mọi đường vừa phải tiến gần với nhau
Cùng chung xây dựng trước sau
Kẻ mau người chậm vẫn trao đổi tình
Đi đi lại lại một mình

Lự trà cũng vậy kết tinh độ đời
Tiến thẳng giải tỏa hợp thời
Lọc phần ô trược nơi nơi an toàn
Thực hành sáng suốt tâm an
Sửa mình là chánh mọi đàng yên vui
Tự mình thức giấc zèn zui
An vui thanh tịnh chung vui với trà
Tự mình thức giấc xuất ra
Trà tiên sẵn có chan qua đổ tình
Qui hồi nguyên lý tâm linh
Gieo duyên khắp xứ tỏ tình sáng ban
Cần khôn vũ trụ khai màn
Giúp hồn tiến hóa khai đàng tự đi
Thần kinh khởi óc chuyển ghi
Thức hồn tự thức tự trong chơn hồn
Cảnh đời lự tán dập đồn
Màu nào sắc nấy vẫn tôn luật Trời
Trong không mà có tạm thời
Đến đây học hỏi tự rời ra đi
Cảnh đời là bãi trường thi
Học xong bài học tùy nghi tiến hành
Chẳng còn lý luận cạnh tranh
Trễ tàu phải thức sớm hành đến nơi
Chung trà phảng phất nơi nơi
Thi thơ thánh thót dự nơi thanh bình
Tâm thân duyên nghiệp hành trình
Hương về thanh nhẹ đo mình dựng xây

Thanh quang vốn cảnh vui vầy
Trở về trật tự tâm này đạt an
Chuyển khuynh đạo pháp bạc bàn
Giải mê phá chấp tâm an đời đời
Tự mình thức giấc xa rời
Chẳng còn loạn động tạo nơi lu mờ
Bình tâm cảm thức thiên cơ
Nằm trong nguyên lý tóc tơ thực hành
Diễn quang ban chiếu hóa sanh
Tâm thành tự đạt thực hành đến nơi
Thương yêu chẳng muốn xa rời
Trời cao bể rộng tạo nơi dung hòa
Tình người sánh tợ tình ta
Chan hòa sống động vượt qua đạo đời
Chơn tu cảm thức hợp thời
Dưỡng phần thanh nhẹ tự rời tham sân
Thực hành khai triển cao tầng
Ngồi đây hiểu đó lần lần đạt thông
Bền lòng cảm thức lý công
Cùng chung khai triển mở vòng độ tha
Bắt tay làm việc chung nhà
Của Trời rõ rệt ta hòa sửa tâm
Thương yêu tha thứ mừng thầm
Chuyển về chơn trạng tự thâm sửa tu
Biết mình đã bị mê mù
Tâm thân không biết khó tu khó hòa
Từ trong huyền bí diễn ra

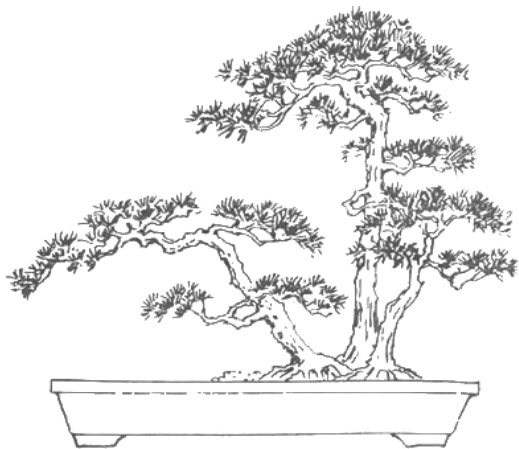
Khoa học cởi mở thật thà thương yêu
Cảm minh nguyên lý hiểu nhiều
Tâm hồn thanh nhẹ đạt siêu đạt hòa
Tình Trời cấu trúc trong ta
Khai tâm mở trí vượt qua khổ nài
Thương yêu vui đẹp bạc bần
Trong người đầy đủ tâm an vận hành
Vüc niên cấu trúc đạt thành
Tu tâm khám phá ngọn ngành sáng ban
Thế gian cho đến Thiên đàng
Trong ta có sẵn khai màn tự đi
Chẳng còn loạn động thị phi
Lui về thực chất tự ghi tiến lần
Nhơn sinh mỗi phước mỗi phần
Thực thi chơn pháp lần lần tiến lên
Trở về căn bản đạo nền
Đang Trời đang Phật bỏ quên hận thù
Trở về lộc ruột giải mù
Ruột là nguồn rễ thân tu tại trần
Hút vào độc chất phát phân
Tim gan thận trược khó phân đạo đời
Vô Vi khai triển hợp thời
Huyền Bí thức giác lập đời Tân Dân
Thực hành thanh lọc góp phần
Nói ra lợi hại tối cần sửa tu
Tránh đi bệnh hoạn mê mù
Thế giới lắm phải khó tu khó hòa

*Giáng trần học luật tình Cha
Tình vì sống động chan hòa ân ban
Mình tâm kiến tánh bạc bần
Ai ai cũng có ngàn vàng trong tâm
Nằm trong nguyên lý diệu thâm
Tâm đường bỏ khuyết dương âm điều hòa
Lý đời chết bảy còn ba
Tâm ta thức giấc tự hòa giải mê
Chuyện đời lắm chuyện ê chê
Vô Vi cũng vậy cũng pha lắm tuồng
Giải thông đủ thứ về nguồn
Lý trà chung uống cuồng cuồng sửa tâm*

Hát ba lần:

*Chung nhau tự thức siêu cường
Tâm thân sẵn có yêu thương muôn loài.*

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiên



Nam Mô A Di Đà Phật

Xin dịch ra đây quý bạn tường lãm:

NAM thuộc Cung Ly lửa Bính Đinh
MÔ là chỉ rõ vật vô hình
A gồm Nhâm Quý an nơi thận
DI giữ bền chặt ba báu linh.
ĐÀ ấy sắc vàng trùm khắp cả
PHẬT hay thanh tịnh ở nơi mình
Hồng Diên hai tám hòa nên một
Rồng cạp râu về tợ nguyệt tinh.

Giải nghĩa:

NAM thật phương Nam lửa Bính Đinh
Cung Ly thuộc Ngọ ở nơi mình
Phát ra hừng cháy cùng Trời Đất
Lặng lẽ êm ru cả tánh tình.
Hiệp một chỗ dường thu nguyệt rạng
Tản đòi nơi tợ tuyết trong xanh
Khảm Ly Diên Hồng hòa hai tám
Hiệp lại một nhà tợ Nguyệt tinh.

MÔ vốn chữ Vô mỗi vật không
Từ đời vô thủy chứa phân đồng
Rồi sanh hỗn độn bao trùm hết
Mới tạo Càn Khôn tỏ một vòng
Đạo lý hữu tình sanh vật cả
Mẹ Cha ân ái kết thai lòng
Vật người mới tạo rồi sau diệt
Vạn sự đều do chữ Nhứt KHÔNG.

A vốn Bắc Phương Nhâm Quý thủy
Thận kia là Khảm về cung Tý

Người hay luyện đặng giữ trong mình
Vàng cứng tức nhiên sanh vật quý
Mới đặng Khảm Ly hòa Hồng Diên
Tánh thông Trời Đất đồng nguyên lý
Ba nhà gom lại kết Anh linh
Xả Lợi tỏ ngời trong Nhứt khí.

DI giữ chặt bền ba báu linh
Cung Ly dứt tướng được thanh minh
Đắp nền luyện tập công phu gắng
Chờ lúc Trúc Cơ kết quả thành
Biệt niệm trong mình Thần mới hóa
Lấy Ly bổ Khảm khí bền thanh
Đơn điền gom lại trong không động
Tương hội Ba Nhà kết Thánh Anh.

ĐÀ ấy sắc vàng muôn kiếp ghi
Tròn vo che phủ núi Tu Di
Càn Khôn bao bọc vô hình dạng
Thế giới phủ giăng chẳng hướng gì
Sắc tốt mình vàng nào hoại nát
Tâm lạnh tướng hảo đủ từ bi
Công phu thuần thực lên bờ giác
Đắc quả may ra vẫn kịp thì.

PHẬT hiệu Kim Cang ở giữa mình
Hư không thanh tịnh hóa nên hình
Khuyên người sớm bỏ tham sân bịnh
Thần khí phải gìn giữ rất tinh
Mười tháng công phu năng luyện tập
Ba năm công quả khá kiên thành
Trống lòng đầy bụng là giềng mối
Vạn sự quy về một chữ THANH.

Tổ Sư - Đỗ Thuần Hậu



Dạy Đồ Lục Căn Lục Trần



*Căn trần rối loạn ấy do ta
Đời đạo song tu tự tiến hòa
Thấy đồ mất đồ không tồn tại
Hiếu hòa tự đạt thấy hồn ta*

*Nhen ông hành pháp không giờ rảnh
Các giới nơi theo để thực hành
Xây dựng đạt thành là chánh pháp
Căn trần tương ứng tiến hòa thành*

*Trong ta có pháp sao không học
Cứ mãi mê say cảnh hạ tầng
Không giác không tu thành động loạn
Khó hòa khó tiến khó vào thân*

*Biết ai là kẻ hành chơn đạo
Lý vững tự tin tiến thẳng vào
Bể khổ trần gian nơi thức giác
Thực hành chơn pháp tiến càng cao*

*Lấy không làm gốc hòa chơn pháp
Lấy cảnh làm thầy học hỏi vang
Thắc mắc tiêu tan tâm thức giác
Không còn vọng động hưởng Trời ban*

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

Manila, 1979

Thầy, Một Cơ Duyên Âm Áp!

(Kính gửi Thầy yêu quý, những dòng tâm sự của con!)

Mỗi khi nghĩ đến câu ca dao:

*Mẹ già như chuối ba hương
Như xôi nếp một, như đường mía lau*

thì tôi lại cảm nhớ thương Thầy, không phải tôi không nhớ đến Mẹ, nhưng với số tuổi gần 60, tôi nghĩ Mẹ tôi chưa già như chuối ba hương, và vì xa Mẹ từ năm 17, 18 nên tôi chưa cảm Mẹ như đường mía lau. Nhưng với Thầy, qua 15 năm được biết Thầy và gần Thầy, Thầy như một cơ duyên thật âm áp của tôi từ đời lần đạo. Mỗi lần buồn khổ, đau thương, tôi nghĩ đến Thầy, khi vui, lúc cười tôi nhớ đến Thầy. Và Thầy với tôi thì ngọt ngào, êm dịu như đường mía lau, thơm dẻo như xôi nếp một, và Thầy âu yếm... như mẹ già, như chuối ba hương. Thầy, một cơ duyên, một nơi nương tựa âm áp của đời tôi.

Tôi không hổ thẹn để thổ lộ tâm tình, vì nhìn Thầy, sống với Thầy, học với Thầy và được cơ duyên làm việc với Thầy, biết Thầy như vậy, lâu lâu tôi lại nghĩ nếu ...một ngày nào đó tôi sẽ không còn...Thầy nữa. Cho nên tôi nghĩ tôi nên nói, nên tỏ bày, nên thổ lộ... Và dù rằng, tu tập theo Vô Vi là về điển quang, về giải thoát và như một người bạn nói: Xác xa, nhưng tâm không xa ! Dù Thầy đi nhưng cũng như chung một nhà. Nhưng với tình cảm của tôi, tôi nghĩ khác lắm, nếu một ngày nào đó Thầy thật sự ra đi! Thì tôi sẽ ra sao ? Bóng mát của cây đại thọ không còn nữa, thì tôi sẽ



ra sao, bạn sẽ ra sao ? Cảm giác bơ vơ tràn ngập tâm hồn tôi! Như những ngày tháng bơ vơ, không định hướng của cuộc đời tôi khi còn trẻ, tôi không tưởng tượng được, tâm tư tôi sẽ khắc khoải, nhớ thương Thầy sâu đậm như thế nào ? Tôi chỉ biết chắc một điều là....sẽ không còn nơi nương dựa, không còn âm áp nữa, nếu ...một ngày nào đó Thầy phải ra đi ! Dù bây giờ Thầy không ở sát cạnh bên tôi, bên bạn nhưng Thầy còn...ở đó! Tôi, bạn trong vài tháng, trong một năm sẽ được cơ hội diện kiến Thầy, sẽ được lắng nghe lời khuyên bảo yêu thương, dịu ngọt của Thầy, sống gần gũi trong vòng hào quang thanh tịnh của Thầy! Tôi không thể tưởng tượng được, một ngày nào đó tôi không còn hy vọng được nữa ...những cơ duyên hội tụ với Thầy.

Và Tôi nghĩ, trong 15 năm qua, Thầy đã cho tôi thật nhiều - hướng dẫn, dìu dắt tôi từ đời, lần đạo, tôi cũng sẽ không ngần ngại tỏ bày là Thầy cho tôi nhiều lắm...nhiều hơn tôi trộm nghĩ 18 năm công ơn sanh thành, dưỡng dục của Mẹ Cha. Người xưa có câu: Quân, Sư, Phụ! lúc còn đi học ở trường mấy môn Khoa Học, Toán, Lý Hoá, Triết v.v...tôi không thể nào tin được tại sao người xưa dám mù quáng tuyên bố là Sư rồi mới đến Phụ, công ơn của Cha của Mẹ như núi Thái Sơn, như nước trong nguồn....thì công của Thầy dạy làm sao sánh

cho kịp! Nhưng từ 15 năm học với Thầy, công ơn Thầy khai sáng cho từ đời lặn đạo, thật không biết làm sao mà đền đáp! So với công Ba Mẹ tôi thì tôi nghĩ người xưa nói đúng. Tôi biết là Ba Mẹ tôi không buồn khi tôi có ý tưởng như thế, vì Ba Mẹ tôi rất quý trọng Thầy, và biết rõ những gì Thầy đã làm và dạy cho tôi!

Với số tuổi gần 75, Thầy đã 10 năm quá tuổi về hưu! Những ngày tháng còn dài của Thầy phải lặn lội khắp năm châu, thăm nom chăm sóc từng đứa con Vô Vi rải rác khắp nơi. Nếu Thầy là Mẹ của thế gian, với số tuổi này, chắc là mỗi ngày tôi đã phải nâng giắc cho Thầy, dâng cho Thầy từ bát cơm, ly nước, diu từ bước đi, chịu từng lời nói ! Cho tròn chữ hiếu, trọn đạo làm con! Nhưng Thầy không phải thế, Thầy không phải của thế gian...đại hạnh từ bi của Thầy to lớn quá, khả năng, tầm nhìn, sự hiểu biết của tôi hạn hẹp làm sao tôi giữ được Thầy Thầy phải đi, phải giảng, phải ban rải, phải thương yêu, phải tận độ ...cho đến cùng, cho đến tận. Tôi làm được gì đây, đôi bàn tay bé nhỏ, tâm hồn tôi thôn thức khi tôi ...cảm nhớ thương Thầy, nhưng tôi làm được gì đây, để đền đáp ơn Thầy!



Phần lớn chúng ta, những học trò Vô Vi của Thầy, không còn trẻ nữa, số đông đã trên 30, có người còn trên tuổi thất tuần của Thầy nữa kia, cho nên chúng ta cũng đủ trí sáng suốt để tự hiểu chúng ta có thể làm cái gì được cho Thầy, để đền đáp lại công ơn Thầy đã làm cho chúng ta, bạn nhi! Có lần tôi cũng có...những nhẽo với Thầy, thì Thầy nói: chỉ cần con tu thôi thì Thầy khỏe, Thầy vui ! Như Thầy cũng đã nói với nhiều bạn, nhiều lần. Nhưng tôi nghĩ Thầy nói là nói về phần điển, chứ thể xác của người Thầy thất tuần, thì tôi biết lắm...nhiều khi Thầy hồng hào, khỏe mạnh, cười nói với các bạn trong lúc dạy đạo, nhưng sau đó thì thể xác Thầy mệt lắm, khổ lắm. Như tuần qua, tôi đã không cảm được nước mắt xót thương Thầy, khi nghe tin Thầy và em Diệp phải khăn gói rời Thiên Đường Saint Jacques ở Montreal ra ty nạn ngoài khách sạn, vì bạn đạo đến tấn công tới tấp đến hơn 11 giờ khuya, trong mấy ngày Thầy rất yếu vì phải nhịn ăn và đi lấy máu. Những người bạn cũng đã học Thầy trên mười mấy năm, tuổi cũng từ trên 30 trở lên đến quá thất tuần như Thầy, nhưng vì vô tình hay vô ý thức đã không lưu tâm đến sức khỏe của Thầy! Thầy mệt thể xác và hơn nữa Thầy buồn...rất buồn trong tâm hồn, không phải vì những sự suy nghĩ hạn hẹp thế gian là Thầy thèm ăn, thích ngủ ...Thầy buồn vì học trò học bấy lâu nay mà không khai triển nổi trực giác để học thẳng vào kinh vô tự, để có chút lòng từ ái với sức khỏe của người Thầy tuổi quá thất tuần. Thầy buồn, tôi biết Thầy buồn thấm thía khi

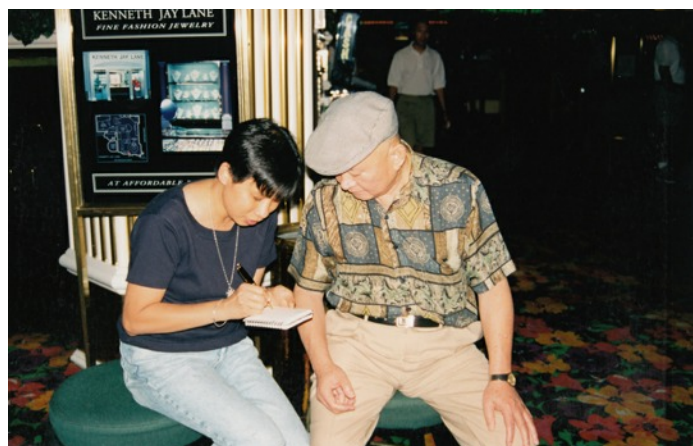


Ngày hôm nay, viết lên vài dòng tâm sự với các bạn, tôi tin là các bạn, những người bạn đồng hành của tôi cũng nghĩ như tôi, cũng thương, cũng yêu, cũng quý, và cũng đội ơn Thầy như tôi!

bạn hỏi lanh quanh, lẩn quẩn về mấy câu kinh, tiếng kệ của Thủ Lăng Nghiêm, khi bạn nhờ Thầy cố vấn lòng vòng ý đồ chính trị.....Thầy buồn lắm khi tự hỏi Mục Bé Tám, mỗi đêm Thầy phải thức dậy 3 giờ khuya để viết cho chúng ta phát triển trí tâm, những Thư Từ Lai Vãng Thầy trả lời hằng ngày - cứu nạn, cứu khổ thế gian, chúng ta sao không học không hành. Những cuộn băng thuyết giảng, phân giải tận tình, chúng ta sao không nghe, không thiền tĩnh tấn. Mà mỗi khi gặp Thầy, chúng ta như “vắt chanh hết nước, để rồi bỏ vỏ”, vì chúng ta bận nghĩ là Thầy phải trả lời cho con cái này, Thầy phải giải tỏa cho con cái nọ. Chúng con nhớ Thầy, chúng con thương Thầy..và chúng con có quyền ...đòi !

Thầy tâm sự: Thầy dạy kinh Vô Tự là mọi người phải cảm mồm lo tu, như ông Phật Thích Ca ngày xưa ngồi tu đâu có cần nghiên cứu quyền kinh nào ! Vì kinh là do người ta chép ra, tam sao thất bản, đọc hoài dễ bị quẩn trí, rồi ngày nào đó không thực hành để giải ra được thì quay lại chửi Thầy, mạt sát Thầy!

mà thân già phải lê lét khắp Năm Châu! Hãy thương Thầy, lo cho Thầy như lo cho người Mẹ già thế gian để Thầy còn sức khỏe mà lưu lại với chúng ta lâu hơn chút nữa, nha bạn! Và bạn, và tôi sẽ cùng được tận hưởng những ấm áp, êm dịu tuyệt vời trong tâm thức dài lâu! Mến thương,



Kiều Hòa

Sunnyvale, ngày 5 tháng 8 năm 1996

Tu Sinh

Sơn lâm hữu lý ta truy tầm
Sống cốc yên vui lý diệu thâm
Tùy lúc tùy giờ tâm thức giác
Tâm thành niệm Phật rõ siêu âm.
Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



Thầy buồn....tôi biết, mà không làm được gì hơn là lo cho phần tôi và tự nguyện phần tôi. Nhưng với dòng tâm sự thô thiển trên đây, tôi mong gởi đến quý bạn đôi lời nhắn nhủ: Hãy tự hỏi chúng ta làm được gì cho Thầy! Và điều thiết thực gần nhất chúng ta có thể làm là TU HÀNH cho tinh tấn, mai một có gặp Thầy chúng ta đừng quên số tuổi đã cao của Thầy,

Du Hành Đạo Pháp

Du xuân dạo cảnh biển trời thanh
Tâm-tánh say sưa hưởng điển lành
Người mê chấp cảnh, luân hồi mãi
Kẻ ngộ định thần, trụ điển thanh

Hành pháp Vô Vi rõ nông sâu
Thường Chuyển Pháp Luân mở đỉnh đầu
Lò luyện linh đơn đừng để tắt
Hít sâu thở nhẹ giữ bền lâu

Đạo-đời hai lối ngự trong ta
Đời đạo song tu thể giới hòa
Tu đời hành đạo mòn thân nghiệp
Đạo cao đức trọng rõ tình cha

Pháp Lý Vô Vi rất nhiệm màu
Miệng niệm tâm hành giải tiến mau
Trụ điển bộ đầu hòa các giới
Chơn kinh vô tự ngộ hành sâu.

Kính,

Minh Sang CA. 26/12/2013



Thầy Tôi

Ơn Thầy thương truyền trao Pháp Lý
Dạy chúng con đời đạo song tu
Xóa bỏ đi tham dục sân mù
Cầu đạo phải xả thân mới tiến

Pháp huyền bí năng tu ráng luyện
Chuyển Pháp Luân: gạn đục lắng trong
Lục Tự: chuyên cần, niệm hết lòng
Tưởng Trời, nhớ Phật: mới mong tỏ tường

Quy tam giới rõ thông mọi lẽ
Đường đi lên cửu khiếu tỏ phân
Thở sâu hít nhẹ chuyên cần
Nhìn ngay mắt Phật, "sao" dần hiện ra

Thường niệm Lục Tự Di Đà
Ánh quang tỏ rạng chan hòa yêu thương

Vườn hạnh Thầy, tràn đầy cây trái
Thầy vun trồng chăm sóc đêm ngày
Cây thơm trái ngọt mừng thay
Quả sâu, trái đắng: Thầy hay khóc thầm

Công ơn Thầy phát hành bằng giảng
Dạy công phu mở khóa tu thiền
Hồi âm, vấn đạo khắp miền
Thiền Ca, Đại Hội, khuyên trò hành tu

Huynh đệ con ngụ trong tam giới
Nhận bài thi: lành - dữ - nghiệp - duyên
Căn cơ trình độ hiện tiền
Phân ra thanh trược triền miên trả bài

Làm sao báo đáp ơn dày
Ân sâu, nghĩa nặng, tình Thầy khó quên
Thầy thương theo dõi từng đêm
Thực hành chơn pháp, giữ bền lòng con
Dù cho sông cạn, núi mòn
Một lòng một dạ, giữ tròn phận tu

Kính,

Minh Sang. CA. 26/12/2013

Truyện Thuyết Big Bear

Hình trên chụp năm 1993 tại bờ hồ Big Bear trong
Khóa Tịnh Khẩu năm 1993.



ông lại dắt đệ tử lên đây, để đón động
đất hay sao?

Đức Thầy trả lời đại khái là không sợ. Bạn đạo cười tươi, đi theo Đức Thầy thì có gì phải sợ? Nhưng đêm đầu tiên ngủ ở nơi đây là một ác mộng. Tôi bị ma đè trước ngực, đau nhức kinh khủng. Tôi đồ thừa là anh bạn kể bên tu hành không tốt, chắc có nhiều bùa trong người, trược quá! Nhưng mấy bạn đạo nữ tăng trên càng bi thảm hơn, một chị nói bị gió lạnh thổi lồng qua các khe cửa, cạo gió bầm cả người. Các bác lớn tuổi thì không còn sức để than phiền. Buổi ăn sáng nóng, ngon và đầy sinh lực! Nói chung, các món ăn chay kiểu Ý trong khóa học do anh Marc LaPoussé, tu sinh thiền viện Vĩ Kiên, đặc trách lạ miệng và ngon vô cùng.

Khu núi phía Đông Los Angeles (tiếng Tây Ban Nha, los angeles có nghĩa là các thiên thần) có hai hồ nổi tiếng trên núi cao là Lake Arrowhead (hồ mũi tên) và Big Bear (con gấu lớn, đại hùng) rất gần nhau, một xây cất với màu sắc rực rỡ để tiếp đón du khách mùa hè, một đơn sơ cho du khách mùa Đông. Hồ Big Bear rất cao trên núi, là địa điểm rất thích hợp để cư dân Los Angeles lên trượt tuyết.

Hình trên gồm các bạn đạo thân quen thuộc Nam và Bắc California, hơn phân nửa chắc bây giờ vẫn còn khỏe mạnh. Khóa sống chung Tịnh Khẩu gần 200 người này chỉ có một bạn đạo từ Úc và một từ tiểu bang Missouri (?), còn lại đều là California.

Địa điểm khóa tịnh khẩu là một trung tâm của các bà sơ đang lúc vắng khách. Khi Đức Thầy gặp bà sơ quản lý, bà hỏi:

- Mọi người đang di tản tránh nạn động đất được tiên đoán vào ngày hôm nay,

Điều này là đáng ngạc nhiên vì mỗi khi Đức Thầy đến đâu thì mưa, bão, tuyết gì đều trở nên nắng ấm, nhất là tại các đại hội hay khóa sống chung, lúc có phần hồn của Đức Thầy hiện diện.

Gần trưa, tôi thấy tài xế chở Đức Thầy về lại khóa Tịnh Khẩu. Hỏi ra mới biết là hồi tối qua, Đức Thầy về thiền viện Vĩ Kiên để ngủ. Nơi này chỉ cách thiền viện độ hơn nửa giờ lái xe. Thì ra Đức Thầy cho bạn đạo thực tập bài học “từ bi trong điên giới”!

Trước mỗi đại hội hay khóa sống chung, Đức Thầy thường nhờ diễn võ của Ngọc Hoàng Thượng Đế (hào quang hình tam giác ?) xuống đuổi các “người” xấu hoặc tự Đức Thầy cứu độ các linh hồn “tốt”. Mà lần này Đức Thầy nhường việc làm này cho bạn đạo. Tôi nhớ Đức Thầy trả lời về cách đối phó với các phần vô hình đến tấn công là chỉ có Niệm Phật mà thôi. Các đêm sau Đức Thầy ngủ tại chỗ, bạn đạo đều cảm thấy rất thanh nhẹ.

Có một đêm tôi ngủ tại thiền viện Vĩ Kiên lúc xảy ra động đất, thiền viện lắc lư giống như ngồi xuống trên sông. Gió thổi qua khe, rít lên nghe rất ghê rợn. Sau này, thiền viện được dựng thêm cột bên dưới, rồi lại tân trang toàn diện. Ngủ ở dưới núi, khi động đất thì sợ trên trần nhà sập xuống đè mình, nhưng ở thiền viện này thì sợ mình rơi xuống đè đất.

Dù sao thì trận động đất theo truyền thuyết là sẽ làm sập 1/3 nước Mỹ, chết mấy triệu người ở Los Angeles, tạo ra trận chiến năm 2000 đã không xảy ra. Sau khóa học, anh chủ thiền đường San Diego (Nam Cali) về gọi nhà tiên tri kia hỏi tại sao tiên đoán sai thì ông trả lời:

- Ngày có khóa Tịnh Khẩu thì ông thấy một luồng ánh sáng từ trên Trời chiếu xuống vùng Big Bear để chặn thiên tai này.

Nếu có ai vào phòng Đức Thầy ở thiền viện Nhẫn Hòa khoảng năm 1987/1988 sẽ thấy bản đồ trận động đất theo truyền thuyết này, có lẽ do anh chủ thiền đường San Diego gởi cho Đức Thầy. Dù sao thì các trận động đất nho nhỏ ở California là chuyện thường xuyên.

(Có thể xem video khóa tịnh khẩu này trên trang web VoVilib.net, coi lại Đức Thầy giảng về phương pháp công phu và dùng tay sửa cho bạn đạo)

Khương bửu Võ
(Ngày 21/3/2014)



Tâm Linh

Vui mừng Đại Hội Tâm Linh
Ái Âu chung hợp hành trình quang khai

Chung vui sắp xếp năm ngày

Về đây chung sống đổi thay thế tình

Đán thân cầu nguyện cảm minh

Trời ban tình đẹp tâm linh hợp hòa

Sống trong nguyên lý thật thà

Đổi trao, trao đổi, chan hòa tình thương

Cùng chung huynh đệ dựa nương

Tình thương trao đổi nhớ thương hoài hoài

Tạo ra không khí thanh đài

Khai thông thanh nhẹ thức hoài không ngưng

Sắc son nguyên lý cảm mừng

Chung vui sum họp cảm dương lòng thành

Quyết tâm thay đổi thực hành

Khai thông tự đạt thực hành đến nơi

Vinh quang ban bố bởi Trời

Vui say mùi đạo giải đời lý chơn

Nguyện tu đẹp bỏ giận hờn

Ấn ban tận độ nhớ ơn Phật Trời.

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng. - Vĩ Kiên

Sydney, 23-02-1993

Trình Độ Tu Học Của Hành Giả Vô Vi

Thầy dạy câu: "BẢN THÂN BẤT ĐỘ HÀ THÂN ĐỘ" nghĩa BẢN THÂN BẠN, BẠN CHƯA TỰ ĐỘ ĐƯỢC mà bạn đòi đi độ người khác, thì ai mà tin bạn cho được.!!!

Kính thưa các bạn,

Theo lời Thầy giảng trong khoá học tại thiền viện Vĩ Kiên, năm 1986: Có 3 trình độ tu học của những bạn đạo Vô Vi được thầy cho biết như sau. Trình độ:

- 1) SƠ CẤP ĐIỀN QUANG.
- 2) TRUNG CẤP ĐIỀN QUANG.
- 3) CAO CẤP ĐIỀN QUANG.

Theo kết quả tu học và sự hiểu biết của riêng tôi thì đa số chúng ta đều đang mắc kẹt ở trình độ SƠ CẤP ĐIỀN QUANG? Lý do tại sao? ? PLVVKHHBPP là phương pháp ĐỜI & ĐẠO SONG TU, có nghĩa rằng: Chúng ta vừa tu TÂM, vừa luyện TÁNH của mình cùng một lúc.

Trong pháp lý Vô Vi chúng ta có quyền chánh kinh đó là quyền KINH A DI ĐÀ do Đức Ông Tư lược dịch chỉ rõ cho chúng ta biết cách thực hành để khai thác kho tàng vô giá đang nằm sẵn trong bản thể ta, mà chúng ta không bao giờ để ý; bỏ công, bỏ thì giờ tìm hiểu để thực hành tự độ cho tất cả chúng sanh trong bản thể của chính mình trước.

Tất cả những con thú đã hy sinh thân xác để nuôi dưỡng bạn, với mục đích bạn phải tu làm sao, để sau này, trước khi chết chúng nó khỏi bị đọa lạc luân hồi nữa.!! Nếu không, vào giai đoạn bạn gần bỏ xác, chúng nó sẽ đòi nợ: bằng cách hành cho bạn đủ thứ bệnh nan y, để trả trước số nợ mà bạn đã vay...

Vậy chúng ta phải thực hành thế nào để được MINH TÂM KIẾN TÁNH.???

Tự độ được các chúng sanh trong bản thể về hợp nhất trên BỘ ĐẦU, thường tập trung THANH KHÍ ĐIỀN [TKĐ] trên bộ đầu để vượt qua sức hút của HỒNG TRẦN. Đó là lúc bạn đã xong trình độ SƠ CẤP của chính mình, không còn lo sợ lạc vào KHỐI khác nữa....

Bản thể ta là CHIẾC THUYỀN BÁC NHÃ. Pháp lý đã trang bị những hành trang để BẠN THỰC HÀNH ĐƯA THUYỀN VỀ BẾN GIÁC gồm có:

- a) TÁNH VÍA ngồi trước mũi thuyền cầm chiếc đèn pha [phép SOI HỒN]
- b) 6 CĂN, 6 TRẦN cùng những tế bào được thanh lọc [phép PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỀN "PLTC"] cung cấp xăng nhớt, nhiên

liệu phục vụ cho thuyền. [PHÁP LUÂN CHIẾU MINH]

c) PHẦN HỒN ngồi cầm lái [THIỀN ĐỊNH]
Còn 2 pháp quan trọng mà bạn phải nhớ kỹ.
Đó là:

d) HẢI BÀN để chỉ hướng đi về cõi THƯỢNG ĐẾ, tức "TRUNG TÂM SINH LỰC CÀN KHÔN VŨ TRỤ" [pháp NIỆM LỤC TỰ]

e) BẢN ĐỒ ĐI BIỂN, nhờ nó mà bạn biết mình đang trôi dạt về đâu [quyển KINH A DI ĐÀ], phải đọc kỹ từng câu để biết rõ ta phải hành pháp gì mới đạt được kết quả như KINH A DI ĐÀ dạy....

Ngoài ra bạn còn hành thêm các pháp:

f) CHUỖNG HƯỞNG DƯỠNG KHÍ,

g) LẠY KÍNH VÔ VI,

h) THỂ DỤC TRỢ LUÂN...

Có 2 pháp mà bạn phải làm bất cứ giờ phút nào. Đó là NIỆM LỤC TỰ 24/24 hrs & PLTC 4 thời: 6 hrs AM, 12 hrs AM, 6 hrs PM & 12 hrs PM.

Minh Sang



Tình

Tình Trời cao đẹp dễ thương
Tình người eo hẹp khó lường khó đo
Chọn tu tự thức tự đồ
Con đường thanh tịnh là đồ rước tâm
Sống vui chớ vội sai lầm
Không xem tự tánh lại thềm trách ai
Cảnh đời điều luyện dũa mài
Giúp hồn tiến hóa lập đài thanh cao
Thế gian dân tộc đồng bào
Tạo nơi sum họp từ cao thấp tầng
Mỗi người đóng góp một phần
Nghĩa ân qua lại tối cần sửa tu
Chớ nên tạo cảnh mê mù
Thương yêu tha thứ dễ tu dễ hòa
Từ gần cho đến phương xa
Nằm trong vũ trụ chan hòa tình thương
Thực hành tương chiếu tạo gương
Độ đời thức giác lập đường phát tâm
Tâm không qui hội chẳng lầm
Qui nguyên thanh tịnh tự tầm đường đi
Xác hồn chuyển thức tự ghi
Đường đi rõ rệt trường thi rõ ràng
Tự mình phê luận bạc bần
Trong không mà có đang hoàng hơn xưa
Trở về thanh tịnh mới vừa
Từ bi giác ngộ tránh mưa ở đời
Tham sân tự nó xa rời
Sống trong lẽ sống đời đời yên vui.

Luong Sĩ Hằng - Vô Kiên
Montreal, 16-09-1988

Thở

Ngày 12 tháng 6 năm 2014

Kính thưa bạn đạo,

Trong Phương Đông News, có đăng bài Y Học Thường Thức về "THỞ" của Bác sĩ Nguyễn Ý Đức. Tôi xin chép lại một đoạn để bạn đạo cùng xem: " Bé sơ sinh thường thở bụng, trong đó cơ hoành đóng vai trò quan trọng. Khi hít vào, cơ hoành hạ thấp, bụng phình ra, hút nhiều không khí vào phía dưới của phổi, nơi này sự lấy oxy, thải CO2 có cường độ cao nhất. Với đà tăng trưởng, con người bỏ thói quen này và thở qua lồng ngực trong đó hơi thở thường nông và nhanh, đưa tới giảm trao đổi không khí...Ngoài nhu cầu hô hấp để sống còn, thở còn dùng để xả stress, thư giãn tinh thần khi có những lo âu buồn phiền rồi giảm huyết áp, nhịp tim, cơ bắp bớt căng"..

Trong đề tài này Bác sĩ Đức có nêu ra lời phát biểu của Bác sĩ Andrew Weil thuộc Trường Đại học Harvard như sau: "Nếu phải giới hạn lời góp ý của tôi đối với những ai muốn sống một cách khỏe mạnh với một mẹo thực tế duy nhất, thì lời khuyên đó chỉ giản dị là làm sao thở cho đúng cách. Thở đúng cách phải là **hơi thở sâu, chậm và dài trong đó cơ hoành có vai trò chính...**".

Đoạn cuối Bác sĩ Nguyễn Ý Đức kết luận đã có nhiều nghiên cứu cho hay, cảm xúc có ảnh hưởng lên nhịp thở: nhịp thở nhanh và sâu khi tức giận; nhanh và nông khi sợ hãi; **chậm và sâu khi thư giãn, hạnh phúc**; chậm và nông khi buồn chán.

Bài viết còn dài, đại khái Bác sĩ Nguyễn Ý Đức muốn nói hơi thở đóng góp một phần quan trọng cho sự sống con người, thở đúng phương

pháp cũng có thể làm thay đổi trạng thái tâm lý trong sinh hoạt hằng ngày. Thở đưa thân khí ra ngoài, liên hít không khí vào để cung ứng dưỡng khí cho cơ thể vận hành khối óc và tay chân hoạt động hầu đóng góp công sức cho xã hội.

Kính thưa bạn đạo,

Tổ Thầy đã dày công nghiên cứu tìm ra Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, và các Ngài tu hành thành công rồi mới lưu truyền cho hậu thế. Với mắt thường, chúng ta không thấy phần Chơn Không thanh tịnh của các Ngài, nhưng lúc nào Tổ Thầy cũng thể hiện sự thánh thiện, từ bi và hỉ xả. Ai gần các Ngài cũng cảm thấy bình an và thoát tục, có thể gọi là Diệu Hữu. Hiện nay, mặc dầu Tổ Thầy không còn hiện hữu trên thế gian này, nhưng Kim Thân các Ngài vẫn hằng hữu khắp nơi cứu độ quần sanh. Kim Thân trong sách Thượng Đế Giảng Chơn Lý dạy nguyên văn như sau: "Kim Thân là Huệ Mạng Kim Cang là một xác thể được tinh luyện để không còn hư hoại nữa". Và người học đạo khi nghe đến hai chữ Kim Cang ai cũng liên tưởng đến việc tu luyện cho Hồn Vía tương hội trở thành Kim Thân bất hoại, bền chắc muôn đời và trong sáng như ngọc Kim Cương.

Thiền theo Pháp lý Vô Vi được bắt đầu bằng những câu nguyện. Trong băng Phương pháp Công phu, Đức Thầy thực hiện tại San Jose vào đầu thập niên 1980, Thầy giảng nghĩa những câu nguyện này theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Riêng hai câu: "Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát" và "Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc" được Thầy giảng dạy như sau: Nam Mô mở lên trên bộ đầu, dẫn luồng điện đi lên tột cùng thanh nhẹ, đem sự sáng suốt đó dòm lại thấy sự sai lầm của chúng ta mà tự sửa. Vì thế gian thấy Quán Thế Âm là một Vị, nhưng khi ta đạt sự sáng suốt là chúng ta có sự sáng suốt rồi đem sự tăm tối chúng ta mà tự sửa. Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc là

khi chúng ta tiến tới Di Thiện Tối Lạc rồi, chúng ta thật sự giáo chủ trong tiểu thiên địa này làm cho, đem cho niềm vui trong nội tâm khai triển tới vô cùng."..

Phần thực hành theo Pháp lý Vô Vi gồm có: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Định thần và những pháp hành thêm như: Pháp Luân Chiếu minh, Thể dục Trợ luân, Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Lạy kính Vô Vi, Kiểm điểm Đời đạo, Mật niệm Bát chánh, Niệm Phật vv...Chúng ta phải thực hành những gì Tổ thầy truyền dạy, vì mỗi pháp đều quan trọng và bổ khuyết lẫn nhau, tạo thành một chu kỳ công phu luyện đạo: luyện tinh hóa khí, luyện khí hóa thần, luyện thần hườn hư...

Thực hành theo Pháp lý Vô Vi giúp chúng ta ổn định thần kinh bộ đầu, trung tim đỉnh đầu từ từ khai mở, lúc đầu nhỏ bằng lỗ kim nên khi ngồi thiền cảm thấy như có sợi tóc dựng đứng bay bay. Đồng thời Pháp lý Vô Vi cũng giúp hành giả điều luyện cho tinh hoa từ đầu chí chân trong bản thể hướng thượng. Khi tâm thân đều phát triển, khiếu huyền quang mở rộng ra, cho những thành phần sớm thức tâm qui hội kết thành Anh Linh xuất lên đánh lễ Phật, và hồi quang phản chiếu rọi xuống giúp bản thể dần dần thông sáng, khi hạ thừa thông sáng thì bộ đầu càng mở rộng ra thêm, để nâng Linh Hồn xuất lên cao hơn hầu đưa hành giả vào sâu trong thiền định.

Giai đoạn đầu hành giả cố gắng thực hành Pháp Luân Thường Chuyển khai mở thiên môn, đưa Linh Hồn xuất lên đánh lễ Phật. Trong lúc ngồi thiền cảm thấy điên rút thanh nhẹ là Hồn đã xuất ra khỏi bản thể hòa nhập vào điện giới. Đức Thầy thường dạy Pháp lý Vô Vi là trung đạo, thực hành tiêu cực thì không đủ điển để giữ Linh Hồn thường trụ bên trên, ngược lại hành căng thẳng quá, khi gặp ngoại cảnh kích động dễ nộ khí xung thiên thiêu khí thiên hòa, khiến cho phần Hồn hạ tầng điện quang. Cho nên cần phải gia giảm thể nào cho đỉnh đầu cảm thấy trống mát, đem

nào tu hành tinh tấn lúc vào thiền định bộ đầu như hòa vào hư không. Có bạn đạo hỏi Đức Thầy về trạng thái này, được Thầy dạy đây là "ngũ uẩn giai không".

Trong Đại Hội Thái lan 2013 vừa qua tôi được gặp Huỳnh H. Trong dịp này Huỳnh có chia sẻ cùng tôi về thực hành Pháp Luân Chiếu Minh, Huỳnh nói: đa số bạn đạo thực hành Pháp Luân Chiếu Minh đều có kết quả tốt, tuy nhiên cũng có một thiểu số thờ chiếu minh nhiều có hơi mất ngủ ?

Tôi có đồng quan điểm với Huỳnh H. là mỗi người có bản thể rất huyền vi, nên không dám lạm bàn. Sau đây tôi ghi lại lời dạy Đức Thầy để chúng ta cùng nhau nghiên cứu, trong sách Thầy dạy Pháp Luân Chiếu Minh giúp cho hành giả điều hòa cơ tạng, giúp cho tứ chi ấm áp và hỗ trợ Pháp Luân Thường Chuyển. Đức Thầy còn dạy thêm về Pháp Luân Chiếu Minh là săn sóc bộ gan, bộ ruột càng ngày càng tốt, trong người thanh nhẹ bớt bệnh hoạn thì cái căn nặng trở thành căn nhẹ vv...

Trước đây, thấy pháp hay nên tôi thực hành Pháp Luân Chiếu Minh hơi nhiều, làm cho tôi cũng bị khó ngủ. Tôi có trình lên thỉnh ý Đức Thầy và được Thầy dạy rằng: con nướng miếng bánh chỉ cần vặn lửa riu riu, khi con thấy miếng bánh vàng là bánh cũng chín tới bên trong, còn nếu con để lửa cao quá miếng bánh bên ngoài đã khét nhưng bên trong vẫn chưa chín, cho nên "giục tốc bất đạt".

Theo lời dạy của Đức Thầy, về nhà thờ chiếu minh nhẹ lại, nếu cần tôi bớt số lần Pháp Luân Chiếu Minh trong ngày xuống và thay vào đó bằng cách thực hành thêm pháp Soi Hồn, Định thần, Niệm Phật, Niệm hành vv...Lắng nghe gia giảm thể nào, khi ngồi thiền cảm thấy thanh nhẹ và có giấc ngủ an lành trong tỉnh thức, là không ngủ say mê trong ảo mộng và cũng không bị mất ngủ quạu quọ... Còn đỉnh đầu điên rút du dương thanh nhẹ, đương nhiên là phải vun bồi tới vô cùng, nhưng

dưới hạ thừa chậm lắm, cho nên Đức Tổ sư có dạy rằng: "Chờ lúc Trúc Cơ kết quả thành".

Ngày nào Âm Dương cách biệt mỗi Thể một phương trời trong nước bản thể. Nhờ tu theo Pháp lý Vô Vi, Hồn Vía mới được tương hội xuất lên đánh lễ Phật, nên ngồi thiền cảm thấy thanh nhẹ, nhưng sau khi xả thiền tôi tự xét lại mình vẫn còn động loạn trong tham, sân, si? Nhờ đọc sách Tình Trong Bốn Biển, Đức Tổ Sư có nhân cách hóa Điều Sào Thiền sư dạy đạo... giúp cho tôi hiểu thêm về Pháp lý Vô Vi. Khi cảm thức một điều gì đó, nghe lại bằng giảng của Đức Thầy, Thầy đã giảng dạy điều này từ lâu rồi. Cho nên lời giảng dạy của Đức Thầy là chơn lý bao trùm tất cả, trước sau như một, nghe qua ai cũng thấy có phần của mình trong đó, hành giả tu đến đâu hiểu đến đó, khi hiểu rồi mới chịu phát tâm công phu hành pháp và thành tâm thành ý tu hành đến nơi đến chốn.

Đức Thầy dạy: khi ngồi thiền hành giả nhắm mắt, từ điểm giữa trung tâm hai chân mày nhìn thẳng tới trước, và nằm xuống cũng nhìn giữa trung tâm hai chân mày chú ý tới rún để thở Pháp Luân Chiếu Minh, vì tại Nam là mạch điện hỏa luân xa. Chữ Nam cũng là khởi điểm của nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, nên khi ngồi thiền dùng Nam làm Thần quang soi sáng và hướng dẫn cho Hồn xuất lên đánh lễ Phật, tới lúc nằm xuống thở Chiếu Minh, hành giả cũng dùng Nam làm đèn huệ chiếu xuống hạ thừa cho Lục Tự khai minh. Rún còn gọi là huyết Thần khuyệt, nghe nói trước kia Đức Ông Tư có dạy tối nằm xuống hai tay bắt ấn Tam Muội đặt trên bụng đỡ ngủ. Hình như Tổ sư muốn hành giả đem Thần về Thần khuyệt ổn định hạ thừa trong lúc ngủ? Ví như Ông Vua ban ngày bận việc triều chánh, tối Thiên tử lui về hậu cung nghỉ ngơi thì tam cung lục viện hoa đăng rực rỡ?

Hằng ngày ăn uống nên hạ thừa khó sáng, chữ Phật không sáng thì đạo không siêu xuất. Hành pháp phụ là tiếp vận hồi quang xuống hạ thừa. Tôi xin đơn cử một pháp rất thông dụng

mà chúng ta thực hành hằng ngày đó là Chương Hưởng Dưỡng Khí, pháp này được Đức Thầy dạy nguyên văn như sau: "từ 5 tới 6 giờ sáng phải ra đứng giữa trời, chú ý trung tim bộ đầu, hít một hơi một từ lỗ mũi xuống bụng, hít một hơi một...Làm ba lần như vậy là được rồi, bộ óc sẽ được thanh nhẹ". Có một đoạn băng Thầy giảng thêm về Chương Hưởng Dưỡng Khí là khi bộ đầu đã hé mở, mỗi sáng sớm ra đứng giữa trời hít ba hơi Chương Hưởng Dưỡng Khí, thấy mát từ trung tim bộ đầu xuống tới bụng, từ từ tâm eo hẹp của hành giả sẽ được cảm hóa bởi sự bao la lớn rộng của Trời Đất.

Còn nuốt nước miếng là bản năng tự nhiên của cơ thể. Nước miếng là dung dịch ngăn ngừa không cho vi trùng vô bản thể qua ngã miệng và giúp tiêu hóa thức ăn. Đức Thầy dạy ngồi thiền co lưỡi răng kẻ răng nước miếng tiết ra là lọc Thận, Thầy dạy khi có nước miếng nhớ quay mặt qua bên tay trái nuốt xuống. Hình Cửu Trùng Đài Pháp Linh Sơ (Lục Tổ Huệ Năng) trong Tội Tầm Đạo có câu: "Long tòng hỏa ký xuất" và "Hổ hướng thủy trung lai"? Nước Ma Ha đập tắt lòng sầu vv...

Đức Thầy dạy: "Qui Hồn Qui Vía tự tham tòng". Theo tôi hiểu: Qui Hồn được Đức Tổ sư dạy trong Kinh A Di Đà chú giải như sau: "Mới đăng Khâm Ly hòa Hồng Diên, Tánh thông Trời Đất đồng nguyên lý, Ba nhà gom lại kết Anh linh, Xá Lợi tổ ngồi trong Nhứt khí", Anh linh mới xuất lên đánh lễ Phật học đạo; và Qui Vía trong Kinh A Di Đà chú giải Đức Ông Tư dạy là: "Biệt niệm trong mình Thần mới hóa, Lây Ly bỏ Khâm Khí bèn thanh, Đơn điền gom lại trong không động, Tương hội Ba Nhà kết Thánh Anh", Thánh Anh sáng suốt để ảnh hưởng vạn linh trong tiểu thiên địa tiến.

Khi Qui Hồn xuất lên đánh lễ Phật nhờ sự hộ trì và bảo an của Vía, giống như lúc Hồn còn ngự trong thể xác. Qui Vía có đủ sáng suốt điều hành nguồn máy tiểu thiên địa, hoạt động hữu hiệu là nhờ sự chủ trì của Hồn bên trong. Hơn thế nữa, thể Vía thuộc sắc dễ hướng ra

ngoại cảnh, khi đã có thể Hồn ngự bên trong, Linh Vía an phận thủ thường và yên tâm làm tròn phận sự của mình, chăm lo cho vạn linh trong tiểu thiên địa đồng tiến hóa. Qui Hồn là tồn tâm dưỡng tánh, Qui Vía mới hành sử sáng suốt. Hồn Vía luôn khấn khít bên nhau thì nhứt cử nhứt động đều trong thiền giác.

Pháp lý Vô Vi là đời đạo song tu. Đến khi lớn tuổi đời sống tạm ổn định con cái trưởng thành, thì hành giả cũng đến tuổi xuống đời, cảm thấy lưng còng gối mỏi. Việc gì có thể thì mình cũng đã làm rồi, đã biết tương lai không còn khả năng giúp ích gì cho ai được nữa, thì vọng động chỉ cho thêm bận tâm, phải không thừa quý bạn? Trong khi con cái trong nước bản thể đang cần sự cứu độ của chủ nhơn ông, hãy quay vào trong thực hành tự cứu và kết duyên từ hướng về Bến giác. Đêm đêm công phu hành pháp, ngày siêng năng niệm Phật, lập hạnh sửa tánh theo lời dạy bảo của Đức Thầy, như: chuyện ngoài tai bỏ ngoài tai, chuyện lớn làm thành nhỏ, chuyện nhỏ làm thành không, việc mình lo chuyện ai thầy kệ vv... Tùy duyên chu toàn bốn phận của mình mà không mong cầu một điều gì khác, giữ tâm không sống giữa chợ đời để thân tâm lúc nào cũng lắng dịu yên tịnh.

Pháp lý Vô Vi còn giúp cho hành giả tiến hóa thuận theo định luật Sinh Trưởng Thu Tàn của Trời Đất. Giai đoạn đầu hành giả ngồi thiền nhiều, là lấy Thiền tịnh để chế sự năng động của tuổi trẻ, ngõ hầu hàm dưỡng linh Hồn trưởng thành trên không giới. Đến khi lớn tuổi sức khỏe giảm đều, có thể không ngồi thiền lâu như hồi còn trẻ, rồi thời gian dư ra không biết phải làm gì?

Đông y có dạy: "Tứ chi hoạt động đều hòa giúp cho khí huyết lưu thông ". Tới lúc này hành giả cần nhiều thời gian, thực hành thêm những pháp phụ mà Tổ Thầy truyền dạy như pháp thiền động, ngõ hầu hồi quang phản chiếu, khứ trược lưu thanh, điều luyện thể Vía trưởng thành nơi thanh giới. Người lớn tuổi

hay bị thụ động, nhờ Thiền động giúp cho thể Vía thu thanh khí diễn chuyển khắp châu thân, làm sống động lại tuổi già, thì cơ thể mới âm áp khỏe mạnh và khinh linh nhẹ nhàng.

Đức Thầy dạy Nhứt Quang Phật quang chiếu cho chúng ta không ngừng nghỉ... Chắc ai cũng cảm nhận được điều này, sống nơi xứ lạnh vắng Thái Dương vừa ló dạng trong người cảm thấy âm áp và tinh thần sáng khoái lạ thường, rồi bỗng dưng có đám mây từ đâu kéo đến che khuất mặt Trời là toàn thân se thắt và ảm đạm. Nhìn trên hộp thuốc Vitamin D3 có hình mặt Trời nở hoa năm cánh, nhà sản xuất giải thích những điều bổ ích của D3 trong mỗi cánh hoa đó. Hình như họ muốn nói D3 nhân tạo này cũng có khả năng phát huy ngũ hành trong cơ thể con người như ánh sáng mặt Trời.

Người Phi châu sống gần Xích đạo, mặc dù điều kiện dinh dưỡng rất hạn chế nhưng xương của họ rất tốt, thậm chí có người chết vì thiếu ăn, nhưng khi nhà khảo cứu đem ra xét nghiệm thì thấy xương của họ không hề thiếu calcium. Theo thống kê người da vàng và da trắng có tỷ lệ bệnh thiếu calcium cao hơn các sắc da khác.

Bệnh thiếu calcium âm thầm làm khung xương con người đau nhức, khom lưng rồi từ từ suy sụp. Nhứt là phụ nữ mỗi lần sanh con, người mẹ mất đi một lượng calcium rất lớn, tới thời kỳ mãn kinh nữ giới lại giảm hụt kích thích tố nữ đột ngột, chắc vì vậy mà người nữ có tỷ số bệnh thiếu calcium cao hơn nam giới. Nói chung nữ giới hay nam giới khi đến thời kỳ nào đó kích thích tố cũng đều giảm đi, khi trong người thiếu nhựa sống sẽ làm ảnh hưởng đến sức sống con người và trở ngại việc phát huy calcium trong cơ thể. Ngoài ra còn nhiều nguyên nhân sâu xa khác, khiến cho cơ thể không đủ calcium để dùng, hình như xét nghiệm máu cũng không chính xác, vì cơ thể đã lấy kho calcium trong xương ra quân bình hàm lượng calcium trong máu để nuôi bản thể. Vì vậy mà bệnh thiếu calcium âm thầm làm cho xương mỏng và xốp đi, gọi là bệnh loãng xương.

Bệnh loãng xương làm cho xương giòn và khó phục hồi nguyên trạng, nên Bác sĩ khuyên bệnh nhân đi đứng nên cẩn thận đừng để vấp ngã. Để ngăn ngừa chứng bệnh nguy hiểm này, Bác sĩ đề nghị mọi người nên ăn thức phẩm có nhiều calcium, thường xuyên tập thể dục dưới ánh sáng mặt Trời cho xương cứng khỏe và những ai trên 35 tuổi, nên đi khám để cân đo mực độ xương hằng năm, nếu có dấu hiệu thiếu calcium thì điều trị ngay hầu tránh bệnh loãng xương trong tương lai.

Đức Thầy cũng thường nhắc nhở là cơ thể con người quý lắm, muốn tu hành đến nơi đến chốn chúng ta phải biết giữ gìn sức khỏe. Khi thực hành kiểm điểm đời đạo buổi sáng, nếu có điều kiện cũng nên kiểm điểm về sức khỏe của mình xem có gì trở ngại hay cao máu vv...hầu chạy chữa cho kịp lúc. Và Đức Thầy còn dạy rằng: "Một bước chân đi một niệm hành, Hòa cùng các giới ý thanh thanh...". Đi bộ cũng thích hợp cho hành giả Vô Vi, nếu có thể nên đi vào buổi sáng để hít thở khí thuần dương và chan hòa dưới ánh dương quang để bồi bổ thân tâm. Có hành giả vào được thiền định trong lúc đi bộ, nên Đức Thầy dạy là niệm hành vv...Nếu hành giả bị đau chân hay mòn gối không đi bộ được nhiều, thì nên nghiên cứu tập một phương pháp thể dục nào cho thích hợp với sức khỏe của mình hơn. Ngũ Cầm Hí hay thể dục dưỡng sinh vv...cũng tốt cho hành giả Vô Vi.

Lúc còn tại thế Đức Thầy rất quan tâm sức khỏe bạn đạo, để không phụ lòng Thầy chúng ta phải ráng giữ gìn sức khỏe tốt để công phu hành pháp, ăn uống nhẹ nhàng, siêng năng niệm Phật, mười điều thực hành tâm đạo, lập hạnh dứt khoát buông bỏ tánh hư tật xấu vv... như vun phân tưới nước cho ruộng phước ngày thêm tươi tốt. Và làm thế nào cho thân tâm quân bình thư giãn thì sự phiền muộn sái quấy không còn thắt chặt trong lòng, cơ hoành hạ thấp, bụng mềm phình ra dễ dàng hầu giúp cho Pháp Luân Thường Chuyển thông suốt một

cách tự nhiên như Đức Thầy chúng ta trước đây.

Tổ Thầy nguyện làm ngọn đuốc soi đường dẫn lối cho hành giả Vô Vi trở về nguồn cội. Là đảng hậu học chúng ta phải thực hành những gì các Ngài truyền dạy cho trung tâm bộ đầu từ từ khai mở, theo thời gian khiêu huyền quang nói rộng ra cho Pháp thân hiển lộ như Đức Thầy và những Huỳnh Tỷ đi trước. Có thể mỗi hành giả đều có sự chứng nghiệm và cảm nhận khác nhau, nhưng nhờ thực hành Pháp lý Vô Vi chung đường chung lối, nên tất cả đều có kết quả giống nhau. Ví như những hoa sen hướng thượng, lớp vỏ nhám nhúa bao che bên ngoài kia, từ từ nở xòe ra thành những cánh sen rực rỡ, che chắn bảo vệ và nâng đài sen vươn lên, tỏa hương ngào ngạt dâng Trời cúng Phật.

Theo khoa học thực nghiệm thì cổ công mài sắt có ngày nên kim, cũng như trồng khoai chắc chắn là khoai sẽ có củ, nhưng củ lớn hay nhỏ còn tùy thuộc vào sự chăm sóc của người trồng. Hành giả cổ công thực hành theo Pháp lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí, sẽ có ngày thành tựu Phật pháp viên mãn. Nghe nói tu hành theo Pháp lý Vô Vi tới giai đoạn nào đó, hành giả vừa Soi Hồn xong, ra lệnh: "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" Pháp Luân Thường Chuyển tự nhiên chuyển vô đầy trống trong bụng, đầy ngực rồi tung lên trống cả bộ đầu và toàn thân vắng lặng hoàn toàn. Trong trạng thái yên tịnh này, hành giả chỉ còn cái "BIẾT" để niệm Phật, chuyện gì xảy ra chung quanh đều cảm nhận rõ ràng, nhưng thanh sắc đó không làm hành giả xao xuyến. Lúc bấy giờ hành giả Vô Vi mới thấy ý lực câu: "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu", của Đức Thầy dạy như thế nào.

Kính thưa bạn đạo,

Trong kinh A Di Đà chú giải có câu: "Trống lồng đầy bụng là giềng mối". Tổ Thầy đã vạch ra cho chúng ta giềng mối để vào đạo... Với sự thành tâm hành pháp, hy vọng chúng ta sẽ hoàn tất mười chữ: "Pháp lý Vô Vi Khoa Học

Huyền Bí Phật Pháp" mà Tổ Thầy đã đề ra, hầu trở về "Vạn sự qui về một chữ thanh" hay "Qui Hồn qui Vía hướng cõi thanh", như Tổ Thầy đã dạy. Ví như: Chơn Tánh rộng vô cùng, Giới Định Huệ dung thông, Không ngã chấp tà kiến, Hòa Đại thể mệnh mông.

Trước khi dứt lời, con xin thành kính tri ơn Tổ Thầy đã ân độ, diu dắt chúng con tu hành theo Pháp lý Vô Vi, và quang chiếu cho chúng con có cơ hội học hỏi thêm kinh nghiệm nơi những Huynh Tỷ đi trước. Những gì học hỏi được chỉ là một khía cạnh nhỏ bé trong Triết lý Vô Vi tròn đầy lớn rộng, tôi xin chân thành trình bày lên đây để bạn đạo tham khảo. Cuối cùng, tôi thành thật cảm ơn Huynh, Đệ, Tỷ, Muội đã bỏ chút thì giờ xem qua, nếu có điều chi sai sót xin lượng tình tha thứ cho.

Kính thư,
Khổng văn Cúc



Đại Hội

Mừng vui nay mở hội đàng
Cùng nhau hớn hở chàng nàng gặp nhau
Thức tâm nhìn nhục đối trao
Vý lành tận độ ước ao thỏa tình
Chung vui đại hội càng mình
Tình ta tình họ chuyển khuynh thực hành
Tự mình dẹp bỏ cạnh tranh
Hòa đồng tự thức đạt thanh đạt hòa
Biết mình con để một Cha
Cùng chung vũ trụ cùng nhà thương yêu
Cha Trời nguyên lý thật siêu
Dịu tâm độ thức lại yên lại hòa
Cần khôn vũ trụ tình Cha
Thương yêu tha thứ chan hòa tình thương
Khí thanh tận độ mở đường
Độ tha tại thế yêu thương muôn loài
Cảm thông tự thức trong ngoài
Chan hòa tâm đạo tiến hoài không ngưng
Trí tâm khai triển sáng bừng
Tâm hồn tho thới chúc mừng lẫn nhau
Chiều sâu hạnh đức đối trao
Chung vui sum họp trước sau dung hòa
Yêu thương nguyên lý tình Cha
Thanh thanh diễm diễm chan hòa tình thương
Từ đây phát triển giec gương
Trong ngoài tươi đẹp gió sương chẳng còn
Tình thương khai triển nở non
Nhớ thương không bỏ đường mòn ta đi
Đạo đời cố gắng dự thi
Trung ra chơn lý tâm thì đạt thông.

Luong Sĩ Hằng - Vi Kiên

Chánh Pháp Xưa Và Nay

Chánh pháp luôn tồn tại trong càn khôn vũ trụ và được chuyển xuống thế gian giúp con người từ vô minh trần trược, đi đến thanh tịnh và sáng suốt; thoát khỏi sanh tử luân hồi, trở về cội nguồn thanh nhẹ !

Trong lịch sử, chánh pháp thường do những vị tiến hóa cao tìm ra qua một thời gian khổ luyện. Điển hình như thái tử Tất Đạt Đa, sau 6 năm khổ hạnh rừng già, tham thiền nhập định 49 ngày đêm liên tục, một đêm trăng sáng, ngài ngộ được chân lý tối thượng, tìm ra con đường diệt khổ, mở lục tâm thông. Trở thành Phật Thích Ca Mâu Ni.

Khi gần nhập niết bàn đức Phật Thích Ca có cho biết những điều quan trọng sau đây : **Giáo pháp của Phật Thích Ca sẽ trải qua 3 thời kỳ:**

- 1/ Chánh pháp, tồn tại 500 năm
- 2/ Tượng pháp, kéo dài 1.000 năm
- 3/ Mạt pháp, lưu lại 1.000 năm.

(Chúng ta có thể hiểu : 2.500 năm sau khi Phật Thích Ca tịch diệt, là chấm dứt thời kỳ hóa độ của Phật Thích Ca tại thế.) Ngài còn cho biết thêm : **Vào cuối đời mạt pháp sẽ có Phật Di Lặc xuất hiện, để chấn hưng chánh pháp và vào đời mạt pháp, chánh pháp chỉ còn lại sáu chữ: Nam Mô A Di Đà Phật.**

THỜI KỲ CHÁNH PHÁP

Tìm hiểu lịch sử Phật giáo, chúng ta được biết thời kỳ này, chư tăng nhờ thực hành đúng

chánh pháp, nên đa số đều có khả năng tâm linh. Mỗi buổi sáng Phật và các đệ tử đều đi khất thực (*trừ người già và bệnh tật*). Họ chia ra khắp nẻo đường, đi thật chậm rãi, qua từng ngôi nhà, thôn xóm. Nhìn bề ngoài thì chỉ biết là chư tăng đi xin thức ăn, khi bình bát đầy thì quay về tịnh xá hoặc ngồi dưới gốc cây độ ngụ.

Về mặt tâm linh huyền bí, Phật và các đệ tử còn có trách nhiệm hóa giải trước diễn, nạn tai cho những gia đình thôn xóm nơi họ đi qua. (*Điều này thiền sư Lương Vĩ Kiên cũng thường xuyên thực hành khi đi đây đi đó, chỉ khác là Thầy không mặc áo đạo và mang bình bát. Bạn đạo tu khá, có điển mạnh ở bộ đầu, khi chung thiền trong các đại hội, khóa sống chung vv...cũng hóa giải trước diễn nạn tai cho địa phương nơi diễn ra sự kiện.*)

Thời kỳ đó thứ bậc trong tăng đoàn được sắp xếp theo trình độ điển quang. Người tu luyện hào quang bộ đầu tỏa rộng hơn người thường, được gọi là : **Đại đức !** (*có điển hội tụ mạnh trên bộ đầu*). Người đã dày công thực hành, điển lực mạnh mẽ, điển hồn từ con tim dờn lên bộ đầu, được tôn kính là : **Thượng tọa !** Vị nào thực hành rốt ráo điển tâm siêu xuất hòa hợp với thượng giới, được cung kính gọi là : **Hòa thượng !**

Thời kỳ chánh pháp tâm linh luôn được quan tâm hàng đầu, nhất là khi chọn người ra làm việc lưu truyền chánh pháp. Xin điển hình hai câu chuyện sau đây :

1/ Khi Phật Thích Ca gần nhập niết bàn, ngài mở pháp hội để chọn người kế vị. Trước tất cả đại đệ tử và tăng chúng, đức Phật không nói gì, ngài chỉ đưa một bông sen lên (*sen Ấn Độ có rất nhiều cánh hoa*) gần như tất cả tăng chúng đều không hiểu ý Phật muốn nói gì? Chỉ

riêng ông Ma Ha Ca Diếp nhìn đóa hoa mím cười ! Đức Phật liền truyền y bát cho ông Ca Diếp tương lai sẽ thay ngài hoằng dương chánh pháp. Vì ông Ca Diếp hoa sen đỉnh đầu đã nở, nên khi Phật đưa đóa hoa sen lên ngụ ý hỏi : Ở đây ai đã mở Diệu pháp liên hoa? Ông Ca Diếp hiểu ý mím cười. Ngồi tỏ giao cho một người đã mở lậu tận thông, (mở đại trí, quán thông mọi sự việc) thì không sợ chánh pháp bị thất chơn truyền.

2/ Sau khi Đức Phật Thích Ca nhập niết bàn, các đệ tử Phật muốn ghi lại những lời Phật giảng thành kinh điển lưu truyền cho hậu thế. (gọi là kết tập kinh điển) Thời kỳ đó chưa có tốc kí và máy ghi âm nên chỉ căn cứ theo lời thuật lại của những vị trực tiếp nghe Phật giảng. Ông A Nan, thị giả của Phật, người đệ tử thường xuyên ở bên cạnh Phật, ông lại có tài học rộng, nhớ dai, nhưng có tính ỷ lại không tu. Lúc đầu ông không được chọn, vì không có khả năng tâm linh. (Người không có khả năng tâm linh kể lại lời Phật giảng, phạm tâm xen vào làm sai lệch ý Phật) Về sau ông tinh tấn thực hành thiền định, có huệ giác mới được thu nhận vào ban ghi chép kinh điển. Ba tạng kinh điển của Phật hình thành sau nhiều lần kết tập.

THỜI KỲ TƯỢNG PHÁP

Bắt đầu từ 500 năm sau khi Phật Thích Ca nhập diệt. Tín đồ Phật giáo bắt đầu tạo hình tượng Phật để tưởng nhớ, thờ cúng. Các nghi lễ, nghi thức tụng niệm hình thành từ đó. Chánh pháp dần dần bị biến dạng, chỉ có những vị dứt khoát trần tâm, thật sự muốn tu giải thoát mới được trao truyền chánh pháp. Y bát được truyền sang Trung Hoa đến đời Lục Tổ Huệ Năng là hết.

THỜI KỲ MẬT PHÁP

1.500 năm sau khi Phật nhập niết bàn, chánh pháp gần như thất truyền, người tu có khả năng tâm linh rất hiếm hoi, đa số đều chú trọng việc xây dựng chùa, tu viện, thiền viện, thật bề thế, nguy nga với chánh điện thật tráng lệ và xem đây như là mục đích chính của người tu. Ba tạng kinh điển của Phật để lại do không có người đạt được trình độ tâm linh điển quang, nên diễn dịch sai ý Phật (tam sao thất bản). Đức Kim Thân Ngọc Đế nói : **“Phật giáo từ chỗ cao siêu, đi lạc vào hữu vi sắc tướng, câu nệ vào kinh điển, lo cái hữu vi ngoại giới, tụng kinh gõ mõ, ăn chay, lễ bái, câu nệ và nương tựa vào chỗ này, cho nên sái chơn truyền hết ! Không đi vào chỗ siêu diệu được...”** Thiền sư Lương Vĩ Kiên kể lại : Có lần ông đến Ấn Độ dùng tư tưởng gọi tìm người có trình độ tâm linh, nhưng trong nhiều ngày không tìm thấy một ai. Đất Phật xưa giờ đây đã suy tàn, đa số người dân đều tu theo thần quyền, mê tín dị đoan.

AI LÀ PHẬT DI LẠC ?

Như trên đã nói, Phật lịch 2.500 năm là chấm hết thời kỳ hóa độ của Phật Thích Ca tại thế, sẽ có Phật Di Lạc xuất hiện để chấn hưng đạo pháp. Tính theo tây lịch, **thời điểm trên là năm 1957**. Chúng ta cùng tìm hiểu xem từ thời gian trên đến nay đã có những vị nào đủ pháp lực phục hồi chánh pháp, đưa đến cho nhân loại một pháp tu mới ?

Trước nhất ở Ấn Độ có Krishnamurti (1895 – 1986). Nhà diễn thuyết, viết sách, triết gia. Ngay từ nhỏ đã có khả năng xuất hồn học đạo với chân sư. Ông bắt đầu được thế giới biết đến qua cuốn : “Dưới chân đức Thầy “Hội Thông Thiên Học nâng đỡ ông rất nhiều với kỳ vọng Krishnamurti sẽ là vị Thầy Thế Giới tương lai. Nhưng về sau ông từ khước những vinh hoa

mà hội Thông Thiên Học dành cho ông, để chọn một cuộc sống độc lập. Krishnamurti đi khắp thế giới để diễn thuyết về mục đích của thiên, tạo ra ý nghĩa mới mẻ và căn bản cho tôn giáo, phương cách để thoát khỏi ràng buộc tín ngưỡng tôn giáo cổ hủ và làm cách nào để tạo nên sự thay đổi xã hội tích cực trên phạm vi toàn cầu. Tư tưởng của ông đã soi sáng cho hàng triệu người trên thế giới !

Trong nước có đức Huỳnh Phú Sổ người đã sáng lập ra Phật giáo Hòa Hảo, ông được nhiều người biết đến qua Sám giảng thi văn. Văn chương thi phú của đức Huỳnh giáo chủ gần giống với thơ của trạng trình Nguyễn Bình Khiêm. Ông mất sớm, nên không hoàn thành được sở nguyện. *(Thiền sư Lương Vĩ Kiên nói đức Huỳnh Phú Sổ là một vị thiên tiên.)*

Kế đến là đức Minh Đăng Quang người đã canh tân Phật giáo, lập ra hệ phái khất sĩ lấy tên ngài. Ông viên tịch khi còn rất trẻ, để lại bộ kinh Chân Lý làm nền tảng giáo lý cho hệ phái mà ông sáng lập.

Sau này có thiền sư Nhất Hạnh lập ra Làng Mai ở Pháp. Ông có khá nhiều đệ tử người Việt và ngoại quốc, ông là tu sĩ Phật giáo nổi tiếng thế giới chỉ sau Đạt Lai Lạt Ma Tây Tạng. Thiền sư Nhất Hạnh còn nổi danh là nhà văn viết sách đạo, lời văn nhẹ nhàng, thanh thoát, được giới trí thức ưa thích !

Hòa thượng Thích Thanh Từ đã có công khai sáng thiên tông phái Trúc Lâm Yên Tử đời vua Trần Nhân Tông và dẫn dắt rất nhiều tín đồ Phật giáo đến với pháp thiên, ông là người đạt kỷ lục ở VN với rất nhiều thiền viện được xây dựng.

Pháp sư Tịnh Không ở Hong kong cũng được rất nhiều người trong vùng châu á tu theo pháp môn niệm Phật lấy kinh Vô Lượng Thọ làm căn bản *(Trung Hoa dịch A Di Đà Phật là Vô Lượng Quang, Vô Lượng Thọ)*. Ông chỉ niệm 4 chữ : A DI ĐÀ PHẬT bỏ NAM MÔ vì ông diễn dịch 2 chữ này là : “Hướng về” nên không cần niệm.

Hòa thượng Thích Thanh Từ, Thiền sư Nhất Hạnh, Pháp sư Tịnh Không, những vị này tuy có công lớn trong việc hoằng pháp độ sanh, nhưng diễn giải đạo pháp vẫn còn gò bó trong văn tự, kinh sách cũ. Chúng ta biết rằng : mỗi vị Phật khi xuống thế đều có phương pháp dẫn tiến tâm linh khác nhau. **Vị Phật đến sau không bắt buộc phải dùng lý thuyết của vị Phật trước.** Ví dụ ông Ohsawa không hề nói đến lý thuyết Phật giáo, mà theo ông; chỉ cần thực dưỡng đúng quân bình âm dương, con người dần dần cũng đạt được sự quân bình điện năng trong bản thể, cùng thanh tịnh và sáng suốt ! *(Kim thân Ngọc Đế xác nhận ông là một vị Phật xuống thế để chỉ cho nhân loại cách ăn uống đúng quân bình âm dương để phòng và chữa bệnh.)* Vì vậy chúng ta có thể kết luận những vị trên đây không phải là Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc !

Sau cùng chúng ta cùng xem lại một số thông tin về thiền sư Lương Vĩ Kiên. Tại thiền đường H.V.E Thầy Tám có kể lại : Vào năm 1957 (Phật lịch 2.500) ông Lương Sĩ Hằng 33 tuổi, một đêm khuya bỏ xác về cõi trên ngồi dưới gốc cây bồ đề tu, một giờ sau hồn của Phật Vĩ Kiên nhập vào, lúc đầu học trước, rồi một thời gian sau thọ pháp với đức ông Tư Đồ Thuần Hậu, *(Mà về sau chúng ta được biết cụ*

là Phật Bảo Tạng, sử Phật giáo cho biết Phật Bảo Tạng là thầy của Phật A Di Đà).

Đức thầy tu tiến rất nhanh, 7 tháng đã bắt đầu khai mở tâm linh... Trong khi các vị sư thầy khi thuyết pháp đều phải dựa vào kinh sách để giảng, thì thiền sư Lương Vĩ Kiên lại dùng **kinh vô tự**. Ông không bao giờ soạn trước bài giảng, trước đám đông dự thính, thầy nhìn và quán thông tâm trạng của từng người, rồi ứng khẩu thuyết giảng giải tỏa cho tất cả.

Thiền sư Lương Vĩ Kiên không chủ trương lập ra một tôn giáo mới, mà chỉ đem đến cho nhân loại một pháp tu khai mở tâm linh để đạt đến cứu cánh tôn giáo mình đang theo. Ông thường nói : **“Vô Vi là một pháp dành chung cho nhân loại”**. *(Có thể trong tương lai khi các tôn giáo nhận thấy sự diệu dụng của pháp thiền Vô Vi, họ sẽ sử dụng để khai mở tâm linh, lúc đó Vô Vi rất đa dạng, trong một năm biết đâu sẽ có nhiều ĐH, KSC, Hội thảo vv...nhằm trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu với công chúng về pháp thiền Vô Vi ?)*

Thiền sư đã giúp chúng ta hiểu được khối óc con người đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc kết nối với càn khôn vũ trụ và Trời Phật. Một người bình thường nếu không có phương pháp khai mở khối óc, thì sự giao tiếp với vũ trụ rất yếu ớt. Vì vậy, phương pháp chính của Vô Vi là vận chuyển các nguồn năng lượng bên dưới lên đầu khai sáng khối não, niệm Phật bằng ý; cộng hưởng với sóng Alpha từ trung não tạo ra luồng điện cực mạnh, giao tiếp với luồng điện cái vũ trụ. Con người luôn bị chi phối bởi ngũ hành. *(Tôn Ngộ Không phải tu luyện 500 năm mới thoát ra ngũ hành sơn)*. Trong bản thể ngũ tạng đại diện cho ngũ hành. Nếu trụ tâm niệm Phật trên đỉnh đầu từ 1 đến 3 tắc; *(Thầy nói phải có trình độ thực hành mới*

có kết quả) hành giả điện lực mạnh sẽ kết nối với luồng điện cực thanh cực tịnh, hội tụ luồng điện chơn tâm trên đỉnh đầu 3 tắc, dần dần sẽ thoát khỏi ảnh hưởng ngũ hành và sức hút hồng trần. *(Vượt ngũ hành.)*

Từ cuối thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21 chưa có pháp tu hay vị thầy nào diễn giải sâu sắc và đầy đủ về nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật như thiền sư Lương Vĩ Kiên. Đa số người tu chúng ta chú trọng phần tu tâm mà ít dứt khoát sửa tánh. Nếu rốt ráo thực hành đúng các nguyên lý thiền sư đưa ra; con người sẽ từ ngu muội vô minh, đi đến thanh tịnh và sáng suốt !

Mục đích cao nhất của pháp thiền Vô Vi là khi bỏ xác, Hồn Vía đem theo 1.250 vị tỷ kheo, lục căn lục trần và tất cả vạn linh trong bản thể về một cõi giới thanh nhẹ tương ứng với trình độ tâm linh của mình để lập ra cõi Tây phương cực lạc mới. *(Lời nguyện 48 của Phật A DI Đà : “Nếu còn một chúng sinh chưa thành Phật, ta nguyện không thành Phật ” là nói về chúng sinh trong bản thể của Phật A DI Đà và cũng là lời đại nguyện của tất cả người tu muốn tự về Phật Giới).*

Sau cùng mời các bạn xem lại vài thông tin về đức Thầy và pháp thiền Vô Vi :

Kim thân đức Ngọc Đế có nói : **“Tám có nhiệm vụ độ dân vô Long Hoa.”**Vài bạn đạo xuất hồn về trên được biết thầy là Hoa Đàm Phật Thệ (vị Phật nguyện độ dân vô Long Hoa). Đàn cơ bên Cao Đài đức Diêu Trì Kim Mẫu xuống bút khuyên nên tìm Pháp Lý Vô Vi mà tu và cho biết đức Vĩ Kiên là Ngọc Đế ở cõi trời Đạo Lợi (kinh sách Phật giáo thời nay cũng nói đức Di Lạc ở cõi trời Đạo Lợi. Nhưng mấy ngàn năm nữa mới xuống thế gian.) Anh Tài ở Canada trong một bài phát biểu dài - có sự hiện diện của Đức Thầy - anh nói rằng : Để đánh dấu giai đoạn cuối cùng của đức Di Lạc trên cõi đời này, ngài lấy tên là Vĩ Kiên.

Khi bạn đạo hỏi thiền sư Lương Vĩ Kiên :
Đức Di Lạc đem pháp gì đến cho thế gian ?
Đức Thầy trả lời : **“Pháp như ý”** và ở nhiều
bài giảng Thầy thường nói: **“ Vô Vi là pháp
như ý. Như ý phát triển tâm linh. Di thiện
tối Lạc”**. Những năm gần cuối đời đức Vĩ Kiên
thường nói : **“kỷ nguyên Di Lạc đã đến, rồi
đây nhân loại sẽ hưởng một nghìn năm hòa
bình”** (có nghĩa là chánh pháp của đức Di Lạc
sẽ tồn tại 1.000 năm?) Đức Thầy thường nhắc
bạn đạo về tình thương và đạo đức, mở thức
hòa đồng, từ quang, thanh điển, thương yêu tha
thứ, như là chất liệu để xây dựng Thế giới đại
đồng. Theo cảm nhận của tôi, để chuẩn bị cho
một nghìn năm hòa bình, đức Di Lạc đã sử
dụng xác thân ông L S H để truyền bá pháp
thiền Vô Vi khắp thế giới. Hiện nay là cơ sảng
sầy, thanh lọc để tuyển chọn người tu chân
chính có trình độ tâm linh, hầu sử dụng cho
mục đích duy trì chánh pháp. Thời kỳ hóa độ
của đức Di Lạc khó khăn và quan trọng hơn
đức Thích Ca, vì phải độ cho toàn thế giới tu
và đem đến cho địa cầu 1.000 năm hòa bình.
Một mình ngài không thể làm nổi việc này, nếu
không có nhiều Tiên Phật và Thượng Đế phân
thân xuống thế cùng hóa độ quần sanh; chuyển
thành cơ quý nhất, Kỷ nguyên Di Lạc, Kỷ
nguyên Thánh Đức, thế giới đại đồng !

Hy vọng những gì chúng tôi vừa trình bày
đã làm sáng tỏ hơn về pháp thiền Vô Vi và
thiền sư Lương Vĩ Kiên tương ứng với lời báo
trước của Phật Thích Ca hơn 2.500 năm trước
: **“Vào đời mạt pháp, chánh pháp chỉ còn lại
sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật, sẽ có Di Lạc
xuất hiện để chấn hưng chánh pháp.”**

Ngày 11 tháng 11 năm 2013
Chánh Trung
(Có sửa chữa và bổ túc)



Du Hành Tự Thức

*Du ngoạn không trung rõ chuyển trình
Công trình khối óc tạo thân khinh
Địa cầu thấu ngấn nay tương ngộ
Huynh tỷ cùng yêu mở hành trình.*

*Hành trình khai mở địa linh
Chơn tâm sẵn có hướng khuyên Phật Trời
Dẫn thân học hỏi nơi nơi
Cảm thông Thiên Địa tự với lòng sâu.*

*Không gian có sẵn không cầu
Chơn hồn có sẵn chiếc tàu về quê
Cảm thông nguyên lý muôn bề
Á Áu tương ngộ giải mê cõi trần.*

*Hành trình tự xét tâm thân
Nhơn sinh khối óc tối cần định xây
Xa xưa cho đến ngày nay
Vô Vi khai mở tâm này đạt an.*

*Chung vui Đại Hội bạc bàn
Lui về thanh tịnh cảm an cảm hòa
Dân ta khai triển đường xa
Du hành tự thức chan hòa tình thương.*

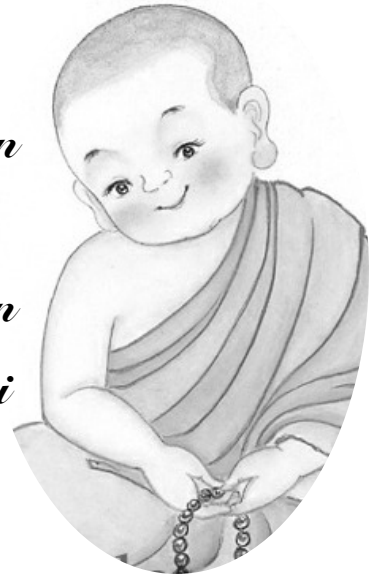
*Chẳng còn chèn ép đau thương
Văn minh tiến hóa hợp đường khai thông
Người tu tự thức lập công
Đạo tâm phát triển một lòng thanh thoi.*

*Khai thông trí tuệ tự rời
Vui trong ý thức nơi nơi an toàn
Cùng chung tương ngộ hợp thời
Huynh huynh đệ đệ mở lời nhủ khuyên.*

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên
Hồng Kông, 1992

Tình Thầy Tân Độ :

Thầy dạy bảo con xin tạc dạ
Giữ trong lòng, bia đá không mòn
Công phu hành pháp cho tròn
Tu tâm sửa tánh lòng son vẹn gòn
Thầy được huệ khai minh dẫn lối
Soi bóng đêm u tối trước ô
Tâm con trần trước mê đồ
Lầm con đạo nạn Năm Mô có Thầy
Thầy tâm pháp chuyển khai nội thức
Vì vô minh bực tức tham sân
Tự mình phiền não sai lầm
Thực hành Pháp lý cảm thân cảm hòa
Thầy pháp thủy chan hòa thân xác
Lửa sân si bộc phát tâm can
Trong con lửa dậy mọi đàng
Cam lồ diệu ngọt Thầy ban lửa bình
Thầy truyền pháp mình mình mở lối
Lúc chưa tu lòng rối tơ vò
Sinh lây nước động quanh co
Khai đường mở lối nhờ do pháp Thầy
Thầy bóng mát cội cây từ ái



Che chúng con khổ hải trần gian
Tinh tiền duyên nghiệp gian nan
Nương tàng trí huệ tìm đường Phật môn
Thầy cứu độ cho con tất cả
Trị bệnh con vất vả bao lần
Ra tay bấm huyết đả gân
Còn cho Huỳnh B. đích thân tới nhà
Thầy Nghiêm Phụ vị tha từ ái
Mong chúng con khổ hải vượt qua
Vì thương nghiêm vọng rầy la
Cho con thức giác vượt qua khổ nài
Thầy Tie Mẫu hai hàng rơi lệ
Để cho con thấy thể động lòng
Bỏ mê phá chấp bên trong
Mong con chuyển hướng tham tông lý chơn
Thầy thuyền lớn trùng dương giác nạn
Vớt chúng con ngụp lặn biển mê
Vững tay sóng gió đưa về
Cặp bờ bến giác hương quê của Kôn
Thầy giảng dạy bảo tồn hạnh phúc
Đời vô thường đến lúc vĩnh miên
Nghe Thầy gia đạo an yên

*Trau giới đức hạnh phúc điền nội tâm
Thầy kho báu uyên thâm diệu lý
Với biểu châu như ý giác linh
Tròn đầy đức hạnh hy sinh
Giúp người giác ngộ tự mình lấy lòng
Thầy thể hiện chơn không diệu hữu
Ánh hào quang đầy đủ từ bi
Giúp người phiền não vơi đi
Chúng con đại phước an di chốn này
Thầy ánh sáng phương tây chiếu rọi
Xua bóng đêm trong cõi vô minh
Tâm con tâm tối hồn kinh
Tưởng Thầy bình sáng hồi sinh Tâm Hồn
Thầy dạy đạo Xác Hồn cùng học
Sống văn minh nhập cuộc rèn trui
Ấn sang mặc đẹp lòng vui
Hòa cùng các giới rõ mùi thức tâm
Thầy lập hạnh âm thầm gian khổ
Đi đến nơi bác đồ kiếm tiền
Giúp người vương cảnh sầu riêng
Có tiền bỏ túi, lạc quyền người nghèo
Thầy nhẫn nhục nương theo từng đũa*

Hoàn cảnh riêng Thầy sửa Thầy khuyên

Dạy người tùy cảnh tùy duyên

Cả hai cùng học giải duyên nghiệp trần

Thầy giảng giải khai tạng chơn lý

Nghe băng Thầy mở trí khai tâm

Lời Thầy truyền thẳng vào tâm

Thầy là Phật pháp uyên thâm độ đời

Thầy thể hiện tình Trời cao cả

Cho chúng con tất cả vẹn toàn

Gia đình cho đến các con

Mẹ Cha bình hoạn nữ non khăn Thầy

Công ơn Thầy sông dài đại hải

Việc Thầy làm nước chảy không ngừng

Thư quà giảng giải đạo lương

Độ sanh độ tử không ngừng dựng xây

Nhớ ơn Thầy con đây rơi lệ

Không làm sao có thể đáp đền

Cầu xin Trời Phật Bề trên

Pháp Thầy phổ hóa vừng bền đạo tâm.

Nhân Mùa Lễ Tạ Ôn 2013, con xin thành kính tri ân Đức Thầy

Ngày 30 tháng 11 năm 2013

Khổng Văn Cúc

Nhớ - Quên - Nhớ

Được gặp Đức Thầy Lương Sĩ Hằng cũng cười, nói lần đầu tiên năm Thầy mới qua Honolulu, Hawaii và lần cuối cùng - năm 2009 - được Thầy nhìn tại Montreal đã ghi vào trí nhớ tôi nhiều kỷ niệm khó quên.



Khoảng đầu thập niên 1980 trên hành trình du thuyết qua nhiều tiểu bang nước Mỹ; Đức Thầy Lương Sĩ Hằng đã ghé đến đảo Hạ Uy Di, thành phố Honolulu, Hawaii.

Lần thứ nhất, Thầy thuyết giảng trước gần một trăm người tại thư viện Moiliili. Vì bận lo cho hai tiệm cắt tóc tại khu phố Tàu nên tôi đến trễ, phải ngồi hàng ghế gần cuối phòng. Hỏi thăm người ngồi kế, được biết tên Thầy là Thầy Tám.

Sau khi trả lời câu hỏi của vài người, Thầy Tám nhìn xuống giữa phòng chỉ một bà trung niên - tóc hơi bạc, dáng người cao, ốm - rồi nói: "Kiếp trước bà có tu, trên đỉnh đầu bà có vết lõm, kiếp này rán tu tiếp đi. Bà tên gì ???"

- " Dạ thưa Thầy tui tên Hai, tui lớn nhưt nhà; lấy chồng sớm mà cũng góa chồng sớm, năm 23 tuổi. Có được một con gái đem tui qua đây từ năm 1975. Thầy nói trên đầu tui có cái hủng, sao tui sờ đầu thử ... hông thấy"

Mọi người quay lại nhìn bà Hai cười và xầm xì nói nhỏ với nhau.

Đức Thầy Lương Sĩ Hằng cũng cười, nói tiếp: " Sờ bà được hưởng phước lộc kiếp này, bây giờ chỉ còn tiếp tục tu thôi. Bà lên đây tui chỉ cho vết lõm trên đầu bà."

Vừa lúc Thầy Tám để 1 ngón tay trên đỉnh đầu bà Hai, bà ta để một ngón tay kế, chờ Thầy buông tay ra để khỏi mất dấu; chỉ có một mình tôi chạy vội lên xin Thầy Tám và bà Hai cho tôi sờ thử vết lõm trên đỉnh đầu bà.

Về lại chỗ ngồi, tôi cứ phân vân không biết số phận mình ra sao thì gần cuối chương trình Thầy Tám nhìn tôi nói: "Chị cũng vậy, có vết lõm trên đỉnh đầu, lên đây tôi chỉ cho."

Giật bắn người, tôi chạy lên bục giảng, quỳ xuống cạnh Thầy Tám chờ Thầy để ngón tay lên đỉnh đầu rồi để tay mình kế xem cái lõm có cùng một cỡ lõm của đầu bà Hai không.

Lần thứ nhì Đức Thầy Lương Sĩ Hằng đến Honolulu ở nhà ông Trần Văn Dũ.

Được biết ông Dũ là người thứ tư sau 3 ông tên Chỉ, Trân, Phát đã biết Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp từ bên Việt Nam, qua Hawaii tiếp tục âm thầm tu.

Cụ Chỉ là người cao tuổi nhất, có mấy người con trai cũng tiếp tục hành pháp, mà không muốn cho người ngoài biết. Cụ Trân có một con trai vẫn còn âm thầm tu theo cùng pháp Vô Vi hiện ở Đức. Ông Phát có con gái xuất gia theo Phật giáo, con trai tu tại gia. Trước khi mất, ông Phát biết giờ đi, tắm rửa sạch sẽ mặc quần áo trắng, nằm chờ và nói có 2 người đến đón đi.

Cụ Chỉ, cụ Trân và ông Trần Văn Dũ ra đi năm ngoài 80 tuổi.

Mấy năm cuối ông Dủ không thực hành Pháp Vô Vi nữa nên khi tôi gặp Thầy Tám tại Đại Hội có chuyện lời ông Dủ kính thăm Thầy; Thầy hỏi ông Dủ nào ???

Về lại Honolulu, ông Dủ nghe chuyện xong nói : " Thầy Tám ở nhà tui mấy lần, lần thì một tuần, lần 2 tuần làm sao Thầy quên tui được ..."

Qua nhiều lần tự kiểm chứng, tôi nhận thấy nếu mình không tiếp tục thực hành, trụ Diễm trên đỉnh đầu, giữ Tâm thanh tịnh thì dù mình có trực tiếp gặp Thầy; Thầy cũng không nhìn.

Để hai tiệm Tóc cho cô thợ người Đại Hàn - Young - trông nom, tôi cùng cô Jean - người Đài Loan - đi gặp Thầy. Lần đầu tiên tôi được học trực tiếp với Đức Thầy Lương Sĩ Hằng pháp Soi Hồn và Xả Thiền tại nhà ông Dủ để được khỏe, trẻ, đẹp - theo lời Thầy.

Được Đức Thầy tiếp và chỉ cho cách Soi Hồn và Xả Thiền. Xoa bóp từ đầu đến chân mỗi động tác 36 lần; tôi vui mừng từ nay mình sẽ khỏe, trẻ, đẹp mãi. Cả hai chúng tôi vui cười ra vẻ sau khi gửi chút đỉnh tiền để trong bao đỏ nhỏ.

Năm Đại Hội "Tình Trời Tận Độ" tại Hawaii, một buổi chiều tôi được đi bộ cùng Đức Thầy Lương Sĩ Hằng và một số bạn đạo ven biển. Mấy bạn đạo từ San Diego nhờ tôi hỏi Thầy tại sao sở thú bên San Diego nổi tiếng nhất nước Mỹ, Thầy ở đó lâu mà Thầy không đi; qua Hawaii Thầy lại đi...

Thầy trả lời: "Tôi đi làm việc; sở thú có gì vui mà đi, toàn Hồn người bị nhốt trong xác thú. Có người làm nhiều tội, bị đầy mấy chục kiếp con khỉ mà chưa hết ..."

Người tu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp tu lâu đủ để tự thấy thói

hư tật xấu của chính mình mà còn có cơ hội ăn năn hối cải làm bù lại những lỗi lầm mình đã phạm lúc còn tại thế là điều may mắn nhất.

Lần nào đặt câu hỏi hay nói câu gì tôi cũng bị Thầy Tám la. Khi bạn đạo tại Hawaii hỏi Thầy về ăn chay; tôi tưởng mình ăn gà nhỏ thì ít tôi nên khai ra là chỉ ăn gà nhỏ chấm muối tiêu chanh. Thầy nói: " ... ác lắm, ăn gà giò không hà ..."

Mấy hôm sau tôi nằm mơ thấy mình ăn thịt, rồi ra gốc cây nôn.

Nhớ lại lần một bạn đạo tại Hawaii và tôi làm mọi người cười tại nhà mát của Thiền Viện Nhẫn Hòa.

Anh Khánh hỏi: "Thưa Thầy phân Phật có thú không ?"

Thầy diễm tĩnh trả lời: "Còn ăn chất hữu cơ còn thú ..."

Ông Trần Đình Long hỏi tôi có gì thắc mắc không.

Bất ngờ, tôi chỉ nhớ hồi sáng trên đường niệm hành, dừng lại mấy cây to đọc những câu thơ của Đức Thầy Lương Sĩ Hằng được viết trên miếng gỗ treo trên thân cây; tôi hỏi: "Thưa Thầy mấy cây cổ thụ trăm năm có thành Tinh không ạ ."

Thầy ngạc nhiên, nhìn tôi: "Chị ra hỏi nó đi ... Chuyện mình mình không lo."

Nghe tiếng ai cười khúc khích như tiếng mình đã cười anh Khánh lúc nãy, tôi mỉm cười ngồi im.

Thời gian trôi qua thật nhanh, năm 29 tuổi đặt chân đến Hạ Uy Di - nơi Đức Thầy Lương Sĩ Hằng nói Thầy qua đây để nghỉ ngơi nhiều

hơn thuyết giảng, vì Thầy đã giảng nhiều rồi - nay tôi đã gần 70 tuổi.

Theo Thầy ra biển bao nhiêu lần, mà cho đến nay tôi không thể nào làm (một ngàn lần) giống Thầy động tác ngâm mình dưới nước; chấp tay trước ngực đưa thẳng ra phía trước, rẽ hai cánh tay phải qua phải, trái qua trái tốt cho Tim Phổi và bắp thịt ngực.

Lần Thầy Tám qua nhà tôi, Thầy chống tay lên cằm, ngồi gọn một góc ở ghế dài một lúc xong Thầy lên gác trước kiếng Vô Vi giải. Thầy giải trước nơi cậu Hoàng Sony đã làm lễ rửa chân cho gần mười bạn đạo vô Hội Quần Tiên do cậu ấy đặt ra trong thời gian tôi bận làm việc tại tiệm tóc.

Mấy lần được gặp riêng Đức Thầy Lương Sĩ Hằng tôi đều hỏi Thầy về chuyện trong gia đình cần giải quyết. Câu trả lời của Đức Thầy cho thấy dù hỏi chuyện gì cũng vẫn phải chấp nhận phân thiệt thòi về mọi phương diện, chịu thua về mọi phương diện trong cuộc sống hàng ngày. Nhưng sau đó ta sẽ được thưởng, đền bù lại ngoài sự mong ước.

Khi tôi thưa với Thầy Tám là tôi buồn chồng vì ông ấy cứ giấu tiền và các thứ mua tại siêu thị cho con gái riêng. Thầy hỏi nếu tôi có con riêng, tôi có làm vậy không. Người ta có tình cha con, mình phải thương người ta hơn chứ.

Lần kế tiếp Đức Thầy Lương Sĩ Hằng ghé qua Hawaii trên đường du thuyết. Được tiền Thầy ra phi trường, bạn đạo lần lượt chào Thầy về trước. Một mình tôi còn ngồi lại đến phút chót Thầy hỏi tôi: "... có chuyện gì không ???"

- "Dạ, dạ thưa Thầy con muốn ly dị chồng ..."

Thầy hỏi lý do tại sao ???

- " Thưa Thầy bạn bè nói ông chồng già hơn mà con ở với ông ấy từ năm 1968 đủ rồi. Bỏ ông ấy đi họ sẽ giới thiệu người trẻ giàu, không có con riêng ..."

Thầy nghiêm nét mặt hỏi:

- " Ai đem chị qua đây ??? Ai cho chị du lịch thế giới ??? Mình có phải là con điếm không mà nói là đủ rồi. Chị mà bỏ chồng, chân chị sẽ lấm bùn. Bộ mình không già sao. Thấy người ta nằm trong hòm mới biết người đó là chồng mình."

Nhớ lại dáng người và cả bộ quần áo mình mặc năm nào khi vái lạy Đức Thầy Lương Sĩ Hằng tại phi trường để gián tiếp vâng lời Thầy; tôi cảm thấy lạnh người vì nếu mình không được Thầy khuyên thì làm sao có tiền vào hàng tháng một nghìn rưỡi đô la đã mười chín năm; tiền hưu trí mỗi tháng hơn hai nghìn rưỡi đô la từ năm 62 tuổi.

Thầy Tám còn khuyên: "... một tuần 7 kiểu tóc còn muốn gì nữa. Mỗi ngày phải cạo tóc, không phải chờ đến Rằm mới cạo. Để tóc tạo Duyên, người ta theo mình ... nó không biết nó là ai nó làm mình khổ ... Bây giờ là thời gian thuận tiện nhất để tu."

Lần cuối cùng Đức Thầy Lương Sĩ Hằng qua Honolulu, Hawaii không hiểu sao Thầy nhìn tôi rồi chỉ cách xoa bóp trên đầu 30 lần theo chiều kim đồng hồ và 30 lần ngược chiều kim đồng hồ để giúp phục hồi trí nhớ, đề phòng bệnh quên.

Bài học đầu tiên được Thầy Tám chỉ cách Soi Hồn, Xả Thiền. Bài học cuối Thầy chỉ cách duy trì trí nhớ ... chắc cho tôi khỏi quên hành Pháp.

Tôi thọ ơn Đức Thầy Lương Sĩ Hằng rất nhiều.

Chuyển, Soi Hồn - theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Mang ơn những người (ông Dủ, cô B, cậu Liêm ...) đã tạo cơ hội, phương tiện đưa Thầy qua Hawaii, đến nhà tôi và hai tiệm tóc 5 lần.

Tôi cũng mang ơn cô Huệ Quý, bà Tám, cậu Dominique, cậu Minh Sơn đã cho tôi gặp Đức Thầy Lương Sĩ Hằng mấy lần tại nhà trong lồng kiếng bên Montreal trong những ngày cuối của Đức Thầy năm 2009.

Làm sao tôi quên được ánh mắt cảnh Thầy ngồi ăn cơm trong khi bao nhiêu bạn đạo ngồi chung quanh chờ.

Làm sao tôi quên được ánh mắt của Đức Thầy nhìn tôi, hỏi: “ ...đi về hả ...??? ” khi tôi được vào phòng Thầy: “ Con xin kính chào thầy con về lại Hawaii ”

Rồi tôi không về Hawaii sau đó mà ở lại California để chờ dự đám tang của Đức Thầy tại Montreal và lễ rải tro của Đức Thầy tại Boston.

Quý vị và các bạn có thấy Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên đã làm gương, làm lợi cho bao nhiêu người nói chung và cho riêng cá nhân tôi quá nhiều Ân Huệ không ???

Kèm theo là những hình kỷ niệm được chụp chung với Đức Thầy Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên tại Honolulu, Hawaii.

Thầy thích ngồi dưới bóng mát gốc cây Đa tại Magic Island.

Xin chia sẻ với quý vị và các bạn một lần tất cả mọi chuyện để không còn nhớ hay quên nữa để trí nhớ chỉ còn: Thực Hành ba pháp: Pháp Luân Chiếu Minh, Pháp Luân Thường



*Đỗ thị Mát Enga
Hawaii 2013*

Duyên Lành - Thương Yêu - Xây Dựng

Đời là bể khổ, câu nói của người xưa, nhưng riêng tôi thì cảnh khổ không còn ai hơn vì chính bản thân thời còn trẻ tôi đã trải qua nhiều giai đoạn khổ đau thử thách cùng cực, nên sau này thấy người khác lâm vào những cảnh khổ tương tự, thì tôi có cảm giác đau đớn như họ, lòng muốn giúp người nhưng lực bất tòng tâm. Vì hoàn cảnh tôi không hơn gì người cùng khổ.

Tôi sinh ra và lớn lên trong cảnh nghèo khó, khi có gia đình thì lâm vào cảnh chồng chúa vợ tôi. Tôi bị người chồng hành hạ đánh đập mỗi khi bị trái ý. Tôi kiên nhẫn chịu đựng và thủ phận vợ hiền. Khi có chức quyền thì người chồng càng thêm quá đáng, say sưa chè chén cố ý hắt hủi để tìm thêm người tình mới. Chịu không nổi những bất công của cuộc đời, tôi xin ly dị để trở lại cuộc sống bình thường với quyền nuôi dưỡng những đứa con tội nghiệp của tôi.

Chúng kiến những mảnh đời bất hạnh, đa số là bệnh tật của những người nghèo ở những vùng sâu xa, tôi quyết lòng học thuốc để có cơ duyên giúp đỡ những người thiếu thốn khổ đau. Làm công quả tại chùa Cao Đài Ngọc Huỳnh Đàn, xã Vĩnh Bình Nam, Kiên Giang, hằng đêm tôi nguyện với Thiên Hoàng Từ Mẫu (*Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế - Diêu Trì Kim Mẫu*) cho tôi được duyên may học thuốc mau chóng để có điều kiện hốt thuốc để giúp lành bệnh cho những người nghèo ở tại quê nhà.

Vào khoảng trung tuần tháng 3 năm 2010, trong giáo hội Cao Đài Minh Chơn Đạo có thông báo: tôi và em Nguyễn Thùy San được đề cử đi dự lớp Bồi Dưỡng Kiến Thức (BDKT)

Y Học Cổ Truyền (YHCT) tại thánh thất Hư Vô Cảnh thuộc huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng do Chánh Phối Sư Lương Y Nguyễn Lương làm chủ chùa tổ chức, có sự hỗ trợ về của Hội Đông Y huyện Thanh Trì đã cùng phối hợp giảng dạy và cấp giấy chứng nhận hầu có pháp nhân đứng hốt thuốc tại phòng Nam Y thuộc thánh thất của địa phương mình.

Trong khóa học chúng tôi có 12 trưởng phòng nam đại diện cho 11 thánh thất trong 3 tỉnh cuối ở cực nam tổ quốc. Tại đây, tôi gặp lại thầy Trần Văn Thanh và may mắn được nhận Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp cùng một số kinh sách bằng đĩa cũng như PPCP do Đức Thầy hướng dẫn thực hành hầu trị các bệnh ban đầu như : ngoại cảm hữu dư, và thất tình (*hỉ, nộ, ái, ố, ai, lạc, dục*) nội thương bất túc, những bệnh lý này đều phải dùng 3 pháp chính trong ngày thực hành và phối hợp Nam y mới có kết quả nhanh. Trong những giờ nghỉ giải lao, tôi cố nghe kỹ những lời giảng và hằng đêm tôi thực hành Pháp Lý Vô Vi thì kết quả bất ngờ đến với tôi là sức khỏe tăng tiến đúng như thầy dạy. Các học viên nam cũng xác nhận như tôi, điển hình như Lương y Hà Hoàng Huy, Phi Pho, Thùy Sang, Kim Tú v.v...

Những giờ giải lao nghỉ học tôi kể lại cảnh khổ của tôi, thì thầy Thanh có nói: Cảnh khổ của tôi đúng là “Tiên mắc họa” đã là tiên mắc họa tất nhiên phải khổ hơn người đời Thầy Thanh giảng nhiều mẫu chuyện trong kinh nhân quả và chứng minh qua PLVV. Thầy nói: Trường thi kỳ chót ai thực hành tốt rảo Pháp Lý Vô Vi thì chỉ một kiếp này thôi sẽ được giải thoát....

Sau khi mãn khóa, chúng tôi về phục vụ cho thánh thất Cao Đài tại địa phương, nhưng Lương Y Thanh có nói rõ BDKT-YHCT 3 tháng chỉ là giấy cấp tạm thời để các chùa có

pháp nhân hoạt động nhân đạo, chứ theo pháp lệnh ngành y thì phải dự lớp 2 năm 10 chứng chỉ chính quy mới trở thành Lương y chuyên nghiệp. Do các thánh thất ở các vùng sâu xa nên ngành y tế và chính quyền cảm thông do bệnh nhân nghèo quá đông mà thầy thuốc lại ít nên họ du di, cảm thông cho những chùa chiền trong công tác từ thiện nhân đạo...

Tại Ngọc Huỳnh Đàn, tôi được đề cử là trưởng phòng Nam Y và bạn đạo cùng học là cô Thùy San cùng hốt thuốc phục vụ bệnh nhân, như có điều lạ là những lần tôi bận việc riêng xin tạm nghỉ hốt thuốc, dù có người khác thay thế, cũng toa cũ hốt y theo công thức thì bệnh cũng không bớt ... do vậy bệnh nhân cứ phải chờ tôi về hốt thuốc cho họ...

Tôi phải dự khóa lương y chuyên sâu tại Sóc Trăng nên xin nghỉ làm việc tại chùa Cao Đài để có thì giờ hành pháp, nghỉ ngơi và học bài thi. Vì vậy, bệnh nhân mỗi ngày đều đến nhà tôi để xin thuốc. Biết cái khổ đau vì bệnh tật và sự thiết tha của họ nên tôi phải tự đi tìm thuốc ở ven sông, bờ ruộng, rừng tràm đem về. Họ phụ chặt thuốc, phơi thuốc rồi tôi ra toa và hốt thành thang cho họ về sắc uống. Do uống thuốc Nam có kết quả nên bệnh nhân kéo đến mỗi ngày một đông nên tôi phải chọn một tuần xem mạch cấp thuốc 1 ngày vào thứ bảy hằng tuần.

Từ khi biết Pháp Lý Vô Vi tôi hành pháp đều nên sức khỏe ngày được tăng tiến khá hơn khi hốt thuốc ở chùa Cao Đài. Nhà tôi đang hốt thuốc là của con dâu, nên rất bất tiện trong những ngày hốt thuốc xem mạch. Vì bệnh nhân quá đông mà phòng xem mạch hốt thuốc lại quá chật hẹp, không có cầu vệ sinh, nước sinh hoạt thiếu thốn nên con dâu không bằng lòng vì sợ truyền nhiễm bệnh cho gia đình vì vậy tôi băn khoăn khó xử.

May thay trong một chuyến về Ba Đình tìm hiểu phòng thuốc Nam thì lương y Trần Văn Thanh có hứa sẽ vận động bạn đạo giúp xây dựng một phòng thuốc Nam để tôi có điều kiện phục vụ giúp bà con nghèo theo ý nguyện của tôi từ trước tới nay. Khi thầy Thanh rời Ba Đình tôi cũng không tin mình lại có phước duyên như vậy. Những người chung quanh khi nghe qua họ cũng không tin có người giúp theo lời hứa vì đã có nhiều người nói sẽ giúp sau khi lành bệnh, nhưng sự thật chỉ là những lời hứa suông.

Sau 2 tuần tôi được Thầy Thanh báo tin là có kết quả từ Canada chị Mỹ Kim và các bạn đạo Thiền viện Hội Tự Tâm linh Cùng Tiến Tới hợp với TA và mẹ là Nguyễn Ngọc Lệ đã ủng hộ gần 50 triệu để xây dựng phòng thuốc. Kế tiếp là chị Thanh ở Thủ Đức, tpHCM đã ủng hộ thêm 100 triệu giúp cho tôi hoàn thành một phòng thuốc Nam từ thiện, nhân đạo tại Ba Đình thuộc huyện Hồng Dân, Bạc Liêu.

Trong ngày khai trương phòng Nam y tôi rất cảm động khi biết nhiều bạn đạo từ xa xôi đến tham dự như chị Mai đại diện cho cô Thanh ở Sài Gòn, các bạn đạo Cần Thơ, Sóc Trăng, Hậu Giang, Bạc Liêu, Cà Mau cùng đến dự đông đảo giúp chúng tôi có một ngày ra mắt vui vẻ, thăm tưới tình bạn đạo. Sau ngày khai trương bà con đến khám bệnh rất đông vì có cơ sở kang trang sạch sẽ. Tôi xem mạch, khám bệnh cảm thấy mình có năng lượng dồi dào hơn, với lượng người bắt số xin thuốc Nam –Châm cứu, từ sáng đến chiều trung bình 150 bệnh nhân, so với các chùa Cao Đài hay Tịnh Độ tôi phải phục vụ nhiều gấp 3 lần. Từ 6 giờ sáng đến 16 giờ tối có khi không kịp ăn cơm, những người phụ tôi hốt thuốc là những bệnh nhân được lành bệnh họ đến giúp nhau làm công quả hốt thuốc theo toa hay phụ chặt thuốc, phơi thuốc, v.v...

Tôi tự biết mình có sự trợ giúp của Bề trên Thầy Tổ quang chiếu ân độ, nếu không tôi không bao giờ có đủ sức làm việc một cách xung mẫn bền bỉ như vậy. Từ khi hành pháp Vô Vi tôi cảm thấy sức khỏe tăng tiến, khi xem mạch kê đơn cho người bệnh, bộ đầu điển rút căng cứng vài phút. Sau đó khi điển lan tỏa khắp toàn thân tôi cảm thấy khỏe hơn và cứ thế, tôi xem mạch, kê đơn từ người này đến người khác. Nhiều bệnh nhân chỉ diễn tả sơ về bệnh lý của họ hay của thân nhân, tự tôi kết luận về bệnh lý đó, khi kiểm tra lại giấy siêu âm thì lại đúng như lời ghi của Bác sĩ. Tôi cảm thấy rất lạ, hình như ai thay mình nói bệnh chứ không phải tự mình phát ngôn; bởi vì bản thân tôi kém cỏi về văn hoá cũng như y dược thì làm sao tôi có thể hiểu nhiều về y lý huyền cơ truyền biến của bệnh. Khi được thầy lương y Trần Văn Thanh lý giải: Tu Vô Vi chí tâm chí thành thì trí óc con người sẽ có trí huệ, tinh thần minh mẫn. Người ngu sẽ thành khôn, người mê mờ sẽ thành sáng suốt. Hôm nay đọc kinh không hiểu, tu vài tháng hành giả sẽ hiểu rành mạch, rõ ràng, đây mới gọi là siêu đẳng trong Vô Vi Phật Pháp.

Từ khi biết được Pháp Lý Vô Vi và liên tục thực hành, tôi đã thấy được mình đã đổi khác từ tinh thần lẫn cuộc sống. Về tinh thần, tôi có sức khỏe tốt và phục vụ giúp người, cứu bệnh nhiều hơn. Tôi được nhiều bạn đạo yêu mến, giúp đỡ chỉ điểm về cách hành pháp cũng như được trao đổi cho nhau từ chuyện đời cho đến chuyện đạo. Về vật chất thì bản thân tôi được các bạn trợ giúp có nhà cửa khang trang tạo điều kiện cho tôi thực hành ý nguyện trị bệnh cứu người. Tôi tự biết nếu không có cộng đồng Vô Vi trợ giúp thì làm sao tôi có thể thay đổi toàn diện như ngày hôm nay.

Sự tận tình giúp người trị bệnh và kiên trì thực hành 10 điều tâm đạo, tôi cảm thấy mình

quá hạnh phúc, được Thầy quang chiếu tận độ từng giây phút khắc và dạy dỗ về sự phục vụ tối đa. Tinh thần phục vụ rất cần thiết cho người tu thiền, càng phục vụ càng thấy được sức mạnh từ bi của hành giả, càng ngày càng thấy mình thanh tịnh. Càng tin về Thượng đế càng thấy mình dũng mãnh hơn. Hành giả sẽ không còn lo sợ sự sống chết và chính ta sẽ hoạt động bằng tâm linh chứ không phải bằng thể xác. Cho nên sức mạnh con người vượt qua mọi trở ngại để hướng về sự thức tâm. Càng từ bi giúp người thì tâm sẽ minh, trí sẽ sáng... Đức Vĩ Kiên dạy:

“Sự thiện lành của Thượng đế chỉ ban cho người sự thức tâm....Ai hiểu được nguyên lý này sẽ không còn bờ ngở trên hành trình trở về thiên quốc qua chánh giác Phật Pháp Vô Vi.”

Xin cảm ơn chị Mỹ Kim và các bạn thiện viện HTTLCTT. Cảm ơn ba mẹ TA, anh chị Nguyễn Ngọc Lệ, cảm ơn chị Nguyễn Thị Thanh quận 9, nhóm bạn đạo chị Trinh, Mai ở thành phố HCM đã nhiệt tình ủng hộ cho nhóm bạn đạo Bạc Liêu chúng tôi có cơ sở để phục vụ và phát triển cho chung theo lời dạy của Thầy: Thương yêu và xây dựng.

Không những thế mà các bạn còn giúp kinh phí cho tôi được dự đại hội Vô Vi quốc tế “Du Hành Đạo Pháp” tại thủ đô Nam Vang, Cambodia. Nơi đây, tôi mới cảm nhận được tình thương quý mến của đức Thầy kính yêu đã ban cho quý bạn 4 chữ “Du Hành Đạo Pháp” vì có du hành đạo pháp nên huynh đệ tỉ muội Việt Nam chúng tôi mới gặp được các bạn đạo khắp năm châu để học hỏi trao đổi những kinh nghiệm qua lời dạy của Thầy cũng như biết được mọi sự huyền vi trong Vô Vi Phật pháp qua sự tường thuật trình bày của nhiều bạn đạo cao niên.

Trước khi dự DHĐP vài tuần các bạn đạo như chị Minh Tâm, anh Niệm, chị Trắc cùng nhóm bạn trong gia đình chị Mỹ Kim còn về quê tôi thăm hỏi, giúp đỡ, ủng hộ thêm kinh phí để sửa kính Vô Vi. Sau khi dự DHĐP về các bạn tại đại hội còn giúp thêm hơn 30 triệu kinh phí để làm thêm 2 nhà cầu và tráng nền sát bờ kè để tiện việc phơi thuốc, trong đó có một dao máy chặt thuốc do mẹ TA ủng hộ để phục vụ cho bà con nghèo về lãnh vực y được trị bệnh cứu người.

Một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn tất cả các bạn đạo trong cộng đồng Vô Vi đã nhiệt tình trợ giúp, tôi hứa sẽ hoàn thành tâm nguyện với các đồng bào trên Thầy Tổ, một lòng vì đạo trị bệnh độ người phát triển Vô Vi qua con đường y dược.

Một ước mơ đã thành sự thật đối với tôi, một sự giáo huấn của Đức Thầy trong chương trình “Tình Thầy Tận Độ” giúp cho tất cả các bạn đạo khắp năm châu phải có tinh thần đoàn kết thương yêu và xây dựng.

Tình Thầy tận độ trước sau

Giúp con lập hạnh, tâm giao thâm tình

Trước là trí sáng tâm mình

Sau là hành pháp giúp mình thanh cao

Du hành đạo pháp đối trao

Đệ huynh, tử muội ngày sau cùng về

Đời là giả cảnh u mê

Vô Vi thanh tịnh tìm về non tiên

Con xin giữ vẹn lòng son

Trung trinh giữ mãi vun tròn đạo tâm

Dấn thân phục vụ chẳng lằm

Lời Thầy chỉ dạy ân thâm tình Trời

Vô Vi pháp lý nhiệm mầu

Hành thâm mới được bắc cầu về quê

Cùng nhau chung một lối về

Liên hoa cứu phẩm cận kề Phật tiên

Bạn ơi, đừng để trễ thuyền

Về nơi thanh cảnh bình yên Thầy chờ.

Bạc Liêu, ngày 29/ 04/ 2013

Xin kính bái,

Lê thị Nương

*Phòng Nam Y Từ Thiện,
ấp Ba đình, xã Vĩnh Lộc A,
huyện Hồng Dân, Bạc Liêu*

Hình ảnh:

http://www.voviphatphap.org/comm/vovi_vn.html



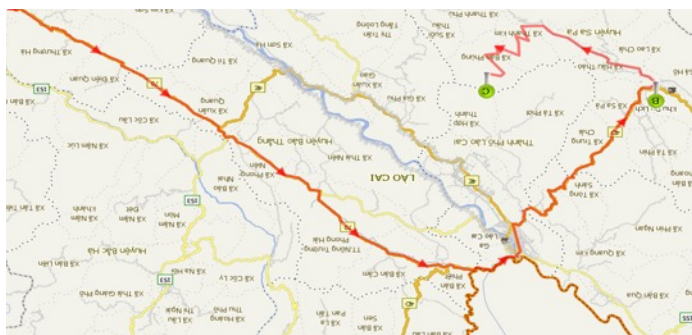
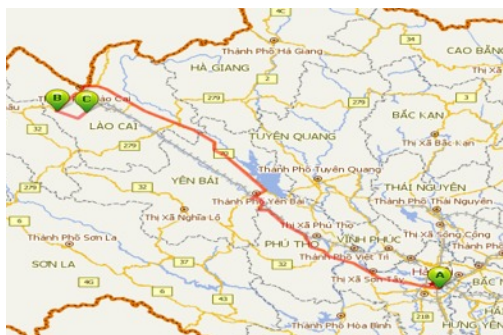
Chuyến Đi Thiện nguyện Sapa

Khởi đầu chuyến đi

Mùa đông 2013, miền Bắc Việt Nam lạnh hơn mọi năm. Ở các huyện vùng núi, chưa năm nào có tuyết dày như năm nay. Sapa là một điểm như thế. Cảnh đẹp như tranh với tuyết phủ trắng xóa nhưng cũng là cực hình cho những em nhỏ không có đủ quần áo ấm và đi chân trần trên tuyết. Nhóm bạn đạo và thân hữu Thiên Viện Hội Tự Tâm Linh Cùng Tiến Tới (Jolicoeur, Montreal, Canada) đã phát tâm tặng quà cho các em bé vùng cao.

Chuẩn bị chuyến đi

Nhóm bạn Montreal này phát tâm tặng 750 CAD tương đương khoảng 15 triệu đồng và gửi cho bạn đạo Hà Nội. Sau khi hỏi ý kiến một cô giáo địa phương tỉnh Lào Cai, mọi người đã thống nhất tặng giày cho các em và chọn xã Bản Phùng huyện Sapa tỉnh Lào Cai. Đây là một trong những xã khó khăn nhất của huyện.



*Bản đồ hành trình chuyến đi
Hà Nội (A), Điểm Du Lịch Sapa (B), Bản Phùng (C)*

Phóng to

Tiếp theo, nhóm bạn Montreal và Hà Nội đã quyết định đến trường học để tặng quà thay vì đi từng nhà. Hiệu trưởng trường cấp 2 Bản Phùng đã giúp chúng tôi thống kê có bao nhiêu học sinh ở trường mầm non, cấp 1 và cấp 2. Với số tiền trên chúng tôi chỉ đủ mua 123 đôi giày và tất cho học sinh cấp 1. Còn 50 bé mầm non và 230 học sinh cấp 2 thì chỉ có tất. Một bạn Montreal đã góp thêm 800 CAD (khoảng 16 triệu đồng) để ai cũng có giày và tất. Còn dư tiền chúng tôi quyết định đến thêm xã Bản Phò và Phùng Mông, đến nhà các em để tặng quà.

Thầy cô trường Bản Phùng đã giúp chúng tôi đo chân các em. Tổng số có 457 em và chúng tôi mua giày theo đúng cỡ chân từng em.

Lên đường

Đoàn chúng tôi lên Sapa có hai anh em. Chúng tôi chọn đi chuyến ban đêm để sáng sớm có mặt. 22 giờ kém 10 phút lên tàu hỏa đi Lào Cai, tiết trời cuối năm về đêm tỏa ra cái rét giòn ngọt, nhiệt độ hôm nay là 8 độ. Sau khi đưa 2 kiện hàng lên toa hành lý, chúng tôi cùng nhau lên tàu vào toa nằm nghỉ. Nằm trên tàu hai anh em trò chuyện một hồi rồi thiếp đi lúc nào không hay, khi tỉnh dậy đã tới Lào Cai, lúc này khoảng 7 giờ 10 phút ngày 4-1-2014. Trên sân ga vẫn thưa thớt, chúng tôi gọi xe kéo chở hàng ra ngoài, ô tô đã chờ sẵn. Đưa hàng lên xe xong, hẹn với cô giáo Lào Cai rồi mấy anh em cùng đi ăn sáng. Đúng 8 giờ khởi hành lên Sapa. Đường lên Sapa quanh co gấp khúc, xe chở hàng chỉ đi được 2 người, nên 2 người ngồi ô tô, 1 người đi xe bus.

Ngồi trên xe vừa trò chuyện vừa ngắm cảnh núi rừng Sapa. Sương mù giăng kín mọi cảnh vật. Nhìn ra xung quanh chúng tôi cảm nhận sự hùng vĩ của núi rừng Sapa. Càng lên cao không khí càng thoáng đãng hơn, xa xa những dãy núi kế tiếp nhau như những mâm xôi khổng lồ của cha Trời, mẹ Đất ban tặng cho Sapa. Phía trước mặt sương mù lảng đãng bay thành từng lớp, từng lớp. Chúng tôi cả và trong khoang xe. Chúng tôi tưởng như mình đang tan vào cùng với cảnh trời đất và sương mù.

Xe đi gần tới Sapa phải quanh theo một đoạn đường đèo ba tầng dài khoảng 1000m. Cả chiếc xe như bị hút vào sát vệ đường. Sang khúc ngoặt tiếp, người và xe bị đảo sang phía bên kia. Cảm giác đó cứ lặp đi lặp lại làm cô giáo bị say xe. Tôi bảo với cô giáo cứ ngậm miệng lại và nhắm mắt niệm Phật.

Tới Sapa là 10 giờ trưa. Do cô giáo bị say xe nên chúng tôi để cô ngồi sau xe máy đi vào Bản Phùng, chúng tôi ngồi ô tô chạy đằng sau. Từ Sapa vào Bản Phùng khoảng 50km nữa. Đường vào Bản Phùng khá dốc, nhiều đoạn cua tay áo nhưng lái xe đã quen địa hình nên mọi chuyện cũng suôn sẻ.

Xe đỗ trong sân trường thì các thầy cô và học sinh ủa ra đón chúng tôi. Nét hân hoan, những cái bắt tay và vẻ mặt rạng ngời làm tan biến những mệt mỏi của chúng tôi. Chúng tôi trao quà cho các học sinh lớp 6, 7, 8 và 9 xong, các thầy cô đưa chúng tôi sang trường cấp 1 và trường Mầm non. Nhìn vẻ mặt ngây thơ các em nhỏ lòng chúng tôi trào lên cảm giác yêu thương.



Tặng quà học sinh cấp 2 Bản Phùng

Sương vẫn phủ kín núi đồi dù lúc bây giờ đã là 12 giờ trưa. Nhà trường mời chúng tôi ở lại ăn trưa. Cơm nước xong chúng tôi chia làm hai, một đi vào Bản Pho và một đi Phùng Mông. Việc tặng quà kết thúc vào 4 giờ chiều, chúng tôi tạm biệt thầy cô và học sinh rồi quay trở ra khu du lịch Sapa.



Dọc đường vào Phùng Mông chúng tôi thấy học sinh đi học về trên đôi giày mới. Lòng chúng tôi rộn ràng niềm vui. Một em không đi giày, có thể em để về khoe với bố mẹ hoặc để dành cho em em. Chúng tôi nhìn theo các em cho đến khi khuất xa.

Trời về chiều, sương mù phủ kín rừng núi và bản làng. Những mái nhà lúc ẩn lúc hiện. Nhà trường cho người chở xe máy chở chúng tôi về khu du lịch Sapa. Tâm tư chúng tôi cảm thấy thanh thản vì đã làm cho những đôi bàn chân nhỏ xinh của các em được ấm áp trong mùa lạnh này.

Mời các bạn xem album chuyến đi : http://www.voviphatphap.org/comm/vovi_vn.html

Để kết thúc bài viết này tôi nôm na đôi dòng chữ:

*Sapa phủ kín sương mù
Người về trao gửi mến thương ân tình*

Nguyễn Quang Huệ Chân - Bạn Đạo Hà Nội



Cảm Nghĩ Về Đại Hội

Đại hội “Du Hành Đạo Pháp” năm 2013 tại Thailand đã để lại trong tôi nhiều ấn tượng sâu sắc. Nhớ lại cảm giác đầu tiên khi chưa đi đại hội có lẽ là hồi hộp và mong đợi. Mong đợi được gặp các bạn đạo thân yêu của tôi, mong đợi được phụ giúp mấy chị trong ca đoàn. Và rồi cái ngày mong ước ấy đã đến. Khi bước xuống sân bay Don Mueang mấy chú trong ban vận chuyển đã đứng đó đợi từ trước, mấy chú thật chu đáo và tận tình, ai trong ban tổ chức cũng đều thật dễ mến. Bước đến khách sạn cảm giác thanh nhẹ tràn ngập trong tôi. Tôi thấy rất là vui vì tôi đã quen được nhiều bạn đạo mới. Trong lòng chỉ nghĩ là thật sự cảm ơn đức thầy, bề trên và ban tổ chức “Du Hành Đạo Pháp” đã tổ chức đại hội ở Đông Nam Á tạo điều kiện cho tôi và các bạn đạo ở Việt Nam có thể tham dự đại hội thật vui vẻ, không có gì bằng sự thanh nhẹ. Tham dự đại hội là chuỗi ngày tôi chẳng còn nhớ gì bên ngoài nữa vô lo, vô ưu và cảm giác bay bổng khó tả. Chương trình tu học của ban tổ chức đặt ra cũng làm thỏa mãn nhu cầu của người tu học. Vài dòng tâm sự và tôi cũng không biết nói gì hơn là mong rằng đại hội mỗi năm một phong phú hơn về chương trình để giải tỏa được nhiều thắc mắc của người tu học. Chúc ban tổ chức mạnh khỏe và luôn tràn đầy năng lượng để phục vụ cho các bạn đạo mỗi năm có một cái đại hội sum vầy.

Huynh muội ta ở khắp năm châu
Nhưng tình thương có chung là một
Tuy xa nhau nhưng lòng vẫn nhớ
Đức thầy chung nguồn gốc cũng chung
Mỗi một năm chúng ta lại gặp
Thương yêu nhau cả tấm chân tình
Đại hội ơi ta mong ngày đến
Để cùng nhau đóng góp sum vầy
Xin cảm ơn bề trên đã giúp
Cho chúng con đạt đến quân bình.

—2—

Tôi mang trong tim bao nỗi nhớ
Nhớ trời nhớ Phật nhớ mẹ cha
Trời Phật cho tôi bao bài học
Học trước học thanh trở về nhà.

—3—

Tu sao để đắc quả màu
Ta nay tu tắt thức tình hôn mê
Thức tâm dứt bỏ bói bê
Tâm hồn trong sáng nhớ quê về nhà.

Trần Vũ Ngọc Thảo



Nói Chuyện Trung Tín

Nhờ có LED Weekly tôi mới biết được ở phương trời Úc xa xôi có người bạn đồng cảnh ngộ làm tôi xúc động, nhớ lại chuyện của mình, xin viết ra đây để cùng chia sẻ.

Ngày còn nhỏ ở VN, tôi cùng người chị hay vô chùa cúng kiến theo tục lệ ma chay của gia đình. Tiếng chuông chùa âm vang như giúp tôi quên hết phiền não thế gian. Tôi cùng người chị quy y, mặc áo choàng, nhận chuỗi hạt, pháp danh, văn bằng quy y Tam bảo có dán hình, đóng dấu, ... Chỉ có vấn đề là đọc kinh ê a tiếng phạn tôi không hiểu gì cả, phải tìm kinh sách dịch từ Tích Lan, Trung quốc, ... ra tiếng Việt để hiểu thêm về Phật pháp. Qua đến Canada, được sư cô từ VN gửi lời qua khen tôi là người trung tín, đi du học mà không quên đem theo chuỗi hạt, sổ tay tóm lược lời Phật dạy, cả bằng quy y Tam bảo bọc plastic cẩn thận. Đời sống sinh viên tương đối thanh tịnh, tôi vẫn lần chuỗi niệm Quán Âm Bồ Tát giúp tôi tai qua nạn khỏi, học hành đỗ đạt, ... nơi xứ lạ quê người. *(Nay nghĩ lại càng thêm xấu hổ).*

Rồi khuôn viên đại học đưa đẩy tôi gặp một ông cha trẻ trung, mặt mày sáng sủa rất đẹp trai. Ngày nào tôi cũng cùng cô bạn tìm đến cha nghe giảng kinh, đọc kinh, hát kinh mừng cha mẹ trên trời, ... tìm luôn đến chỗ các cha trú ngụ để tìm hiểu người tu theo Chúa. Sau đó tình cờ tôi gặp được một ông cha già cao cấp thương tôi như con cháu hết lòng giúp đỡ cho tôi tìm tới Chúa. Ông cha già này có nhiều chức tước và liên hệ chặt chẽ với Đức giáo hoàng bên La Mã, ông đi tới đâu, người ta quỳ gối đánh lễ. Ông cho tôi nhiều tài liệu, chở đi thăm nhiều nhà thờ to nhỏ khắp nơi. Tôi có dịp đọc hết các pho thánh kinh tân cựu, biết xưng tội,

gặp nhiều tu sĩ để tìm hiểu, kể cả các bà sơ VN và ngoại quốc, các dòng áo trắng, áo đen, tu kín, xã hội, ... Điều đáng tiếc là quý vị này không giải đáp thỏa đáng những thắc mắc của tôi về lời Chúa giảng. Ông cha già mới giới thiệu tôi cho một mục sư tin lành VN, hy vọng cùng ngôn ngữ mọi việc sẽ suôn sẻ hơn, và tôi sẽ bằng lòng rửa tội theo đạo Chúa. Nhưng vị mục sư nổi tiếng này thấy tôi không đủ ngoan, hỏi nhiều quá nên từ chối.

Thấy mình không đủ trình độ để hiểu Phật và Chúa, không có duyên nên tìm hoài không gặp minh sư, tôi dần thân vào đời làm việc xã hội, giúp người cứu đời, lấy lời Khổng Mạnh làm mực thước cho trọn đạo làm người. Nhưng tình đời đen bạc, bị gạt lên gạt xuống nhiều phen, tôi đâm ra phần uất đến tột cùng, đau bệnh liên miên, bao tử lở, gan bốc lửa, máu cao, tim loạn nhịp, thần kinh quá căng thẳng như muốn điên, ...

Chuỗi hạt, thánh kinh, lời hay ý đẹp, ... không làm tiêu nổi oán hận căm thù ngày càng chồng chất. Tôi giã từ Phật, Chúa, Khổng Mạnh, tìm nơi học bắn súng, mua súng, để về chỉ một phát phải hạ được những tên vô loại, táng tận lương tâm, mặt người lòng thú, bất nhân, bất nghĩa, bất tín, bất trung, ... Nhưng ông chồng hiền lành của tôi năn nỉ: Giết người vào tù, anh ở với ai? Tôi đành nhẫn nhịn hèn lúc chết thành ma sẽ trở về bóp cổ những tên ba xạo, bịp đời, bóp cổ không nổi sẽ hiện hồn nhát cho họ sợ đến chết cũng không tha. Lúc đó, tôi suy nghĩ nhiều về việc làm sao chết mau mà không cần tự tử.

Chưa tìm được cách chết thỏa đáng thì duyên lành gặp bạn đạo Cao Đài và Vô-Vi, rồi gặp Thầy, gặp Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp không đổ kỵ Phật, Chúa, Khổng, Lão ... lại có cách tháo giải uất khí trong lòng. Nhưng chim bị tên thấy cây cong

cũng sợ. Lần này tôi cẩn thận đề phòng bị gạt nên không mừng rỡ hăng say theo đạo pháp như lúc xưa. Kinh nghiệm đời chồng chất, nhìn Thầy, nhìn bạn đạo bán tín bán nghi, rốt cuộc mất 10 năm tìm hiểu nghiên cứu. May nhờ Trời Phật thương kẻ bơ vơ nhiều năm tại thế, hỗ trợ thanh quang điển lành gây dựng lại niềm tin. Việc hành pháp dần dà tìm lại được ánh sáng của nội tâm, liên hệ được với luồng điển của Bề trên, tự thấy mình sai âm thầm sám hối, nguyện trung tín với chính mình, với luồng điển trong mình, với pháp quý đã giúp tôi khai mở tâm tư, giải trừ bệnh hoạn, ổn định thần kinh, ...

Viết tới đây, con không cầm được nước mắt, xin kính dâng Thầy tất cả lòng biết ơn vô bờ bến. Đường tu Vô-Vi rộng mở, giản dị hài hòa, chánh đại quang minh, thanh tịnh trật tự, ... đúng là đường tôi tìm kiếm từ bao lâu nay. Ông cha già đạo Chúa mừng cho tôi tìm được lối đi vừa ý, gặp được pháp quý, minh sư, và cũng tự buồn cho ông tuổi tác đã quá cao, nhìn lại áo mao kinh sách, ... ông bùi ngùi quyết định trung tín với tòa Thánh cho trọn kiếp này. Tôi cũng tự vấn lương tâm, có bất trung bất tín với râu chuối hạt, với pháp danh Tam bảo, với quyền Thánh kinh, với chồng kinh Phật, ... Có nên theo gương ông cha hẹn lại kiếp sau mới đến Vô-Vi ?

Rồi trên đường về nguồn cội, cũng như các bạn bên Úc và các nơi khác, tôi có điểm phúc được đứng trước những sự mới mẻ, chiều cổ đến tận nhà: bạn đạo ái mộ sư cô T-H, đệ tử thầy T-N-H, nhà truyền pháp Oshawa, ... và gần đây là phong trào các thầy Tây Tạng nhiệm màu. Điều may mắn là tôi thích an phận thủ thường với cái pháp Vô-Vi nhỏ bé, chuyện lớn làm thành nhỏ, chuyện nhỏ làm thành không, tôi yêu kính ông Thầy Tám hiền lành đơn sơ, không xưng danh, không cần đệ tử này. Mọi sự mới mẻ áp lực bên ngoài, đến rồi đi, ồn ồn

ào ào rồi đâu cũng vào đó. Có lần muốn được 2 chữ bình yên, tôi có viết bài thơ sau đây cảm ơn các vị tốt bụng thấy tôi còn tri tri, muốn tôi tu mau tiến, xin được ghi lại nơi đây đóng góp cùng bạn đạo đồng cảnh ngộ.

Đường Ta Đi

*Có một Thầy không hành không tiến
Có hai Thầy tu kiểng chẳng thành
Chọn đường chân chánh thực hành
Tự tu tự tiến rõ ràng đường đi*

*Đi một bước ngại chi một bước
Không đua đòi kẻ trước người sau
Tu hành chẳng chấp chậm mau
Sống đời thanh tịnh lao xao xin chừa*

*Chừa vui đùa kẻ ưa người thích
Chẳng buồn khi kẻ trách người chê
Sống đời không chấp không mê
Cùng hồn cùng vía phu thế gửi tròn*

*Tròn đời đạo lòng son không đổi
Một tâm chi nay đời mai hồn
Nhớ người tốt bụng tri ơn
Dù bao thử thách chẳng sờn tâm tu*

*Tu trong động tiền xu nào sá
Tu cho tâm êm à yên lành
Ăn sự hoàn cảnh thực hành
Khó khăn thử thách sẵn dành cho ta*

*Ta tới cõi ta bà để học
Học đến ngày mòn mỏi chán chê
Đường xưa lối cũ quay về
Thành thói nhẹ bước hã hê tâm hồn.*

Mỹ Kim
1 tháng 9 năm 1996



Lời Tự Thuật Của Một Tội Hồn Chết Đi Sống Lại 3 Lần

Tôi tên Võ Quốc Hiền ở Sóc Trăng là con của bạn đạo Lý Ngọc Hân ở Bảo Lộc và anh của bạn đạo Võ Đăng Khoa ở Bảo Lộc. Tôi xin kể lại chuyện chết đi sống lại 3 lần được Thầy Tám cứu độ và được sự gia hộ điển quang của mẹ và em tôi rất là mâu nhiệm.

Lần thứ 1 ngày 18 - 6 - 2013

Tôi bị đau ruột thừa không biết để lâu quá không đi khám, đến lúc nó đau dữ dội quá thì ra nó bể tràn dịch ra ổ bụng bị nhiễm trùng và giứt từng cơn. Bác sĩ không chịu mổ nói bệnh nhân yếu quá, tình trạng này 100 người mổ là chết hết 100. Mẹ và em tôi kêu tôi ráng nhớ niệm Phật, và ký giấy không khiếu nại nếu mổ tôi chết. Bác sĩ mổ sau 18 tiếng tôi tỉnh dậy, mọi người mừng quá sức tưởng. Cả nhà cùng đồng niệm Phật hỗ trợ cho tôi. Tôi đã qua ngục thứ 1.

Lần thứ 2

Có lẽ nghiệp quả của tôi nặng nề nên nỗi mừng chưa dứt thì con đau lại tái phát. Qua 7 ngày bác sĩ bảo vết thương tôi bị nhiễm trùng lại. Tôi được đưa lên bàn mổ lần 2. Mẹ tôi lo tôi không đủ sức để chịu nỗi lần này nên mẹ tôi cầu nguyện Thầy Tám và luôn nhắc tôi nhớ niệm Phật. Cả nhà tôi hướng về tôi mà niệm Phật để gia hộ điển quang mong tôi được thoát nạn vì phần hồn quá nặng nghiệp. Lần này trong cơn mê tôi thấy Thầy Tám đứng cạnh

đầu giường của tôi, và tôi được cứu. Vài ngày sau tôi được xuất viện về uống thuốc theo toa bác sĩ. *Tưởng là đã bình yên !*

Lần thứ 3 ngày 28 - 7 - 2013

Mỗi lần chết đi sống lại tôi lại bị nặng hơn như lưỡi hái của tử thần muốn rước tôi đi. Tôi lại bước vào địa ngục hành hình tiếp. Hôm nay 2 mắt tôi bị nhậm, sung đỏ lần này không dám chân chờ, tôi đi khám bác sĩ cho toa mua thuốc về uống. Nhưng có lẽ uống 2 toa cùng lúc nên bị phản ứng thuốc và nóng quá, làm lở miệng, mũi, mắt và cả hậu môn mưng mủ, sung nhức nhối vô cùng làm không ăn uống ngủ nghê gì được. Tôi được đưa đi lên bệnh viện Chợ Rẫy, kỳ này chắc chết mất không qua khỏi nỗi. Lúc nào mẹ và em tôi cũng nhắc nhở tôi nhớ niệm Phật với mẹ và em, nhưng hơi thở tôi càng lúc yếu dần đi. Em tôi, Võ Đăng Khoa nẩy sinh ra cách cứu anh mình. Nó để tay lên bụng tôi ngay rún nói anh ráng thở theo em đếm nha may ra cứu anh. Thở ra hít vào 1, thở ra hít vào 2, cứ thế cho đến 12 hơi nghỉ một chút. Mặc dù hơi thở yếu nhưng cũng còn thở nổi, và cứ theo cách thở em tôi đếm 1 đến 11 và cho tới hết chu kỳ trở về 0. Nhờ thở kiểu này hơi thở tôi từ từ mạnh dần lên.

Em tôi từ từ đỡ tôi ngồi dậy, như người tôi không khác nào cọng bún nó cứ ngoặt ngoẹo, ngoặt ngoẹo, ngồi không nổi cụp xuống. Lúc nào mẹ tôi cũng luôn miệng nhắc tôi niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

Mẹ tôi đỡ tôi ngồi, còn em tôi dùng tay của nó chọt vào lỗ tai tôi chặn ở khóe mắt và màn

tang tôi. Nó kêu anh hãy tập trung chánh giữa chân mày niệm Phật thì anh sẽ được cứu sống. Nghe được cứu sống tôi cũng mừng làm theo, 10 phút sau xương sống tôi tự nhiên lẳng tăng lẳng tăng, một điều kỳ lạ xương sống tôi dần ra giựt thẳng lên và tôi ngồi được. Mừng quá em tôi kêu nhìn thẳng chính giữa chân mày anh liên tục niệm Phật. Sau đó tôi khỏe dần. Em tôi nói 2 pháp Soi Hồn và thở Chiếu Minh này cứu anh đó. Bây giờ, anh tự soi hồn và thở chiếu minh để duy trì hơi thở cho mạnh hơn. Tôi không ngờ 2 pháp này đã cứu tôi trong gang tấc với thần chết đang chờ bên giường bệnh của tôi. Bác sĩ đã phải nói TRỜI CỨU TÔI đó.

Sau khi tôi khỏe sắp được xuất viện thì may thay chị Hương ở Bình Dương gọi điện hỏi thăm mẹ và rủ mẹ tôi nên cho tôi ra Vũng Tàu dự khóa tịnh khẩu niệm Phật và tắm cát để gia tăng sức khỏe trước khi về lại Sóc Trăng. Chị đích thân lấy xe lên Sài Gòn rước mẹ và anh em tôi ra Vũng Tàu, có anh Phước ở Florida tài trợ tiền dự khóa học. Nhờ pháp này đã cứu mạng, tôi phải đến để tìm hiểu và học hỏi để về thực hành. Thực tâm mà nói, mẹ và em tôi hành pháp này rất lâu nhưng lúc trước tôi không lấy gì làm thích lắm hay chọc kêu em tôi là chú tiểu. Ông bà nội tôi hay la mẹ tôi cứ theo thằng Khoa tu thì không còn món gì trong tay cả. Bây giờ, tôi sống lại nhờ pháp làm thức tỉnh mọi người và cả xóm của tôi ở nữa.

Đến nơi tôi được các cô, chú, bác, anh, chị bạn đạo thương và giúp đỡ hướng dẫn tôi kỹ thuật để tôi nhớ niệm Phật được thường xuyên, và trụ được trên đỉnh đầu, cùng các pháp lay

kính, thể dục trợ luân và soi hồn cùng thở chiếu minh của 6 tháng đầu học pháp. Cùng tắm cát và tắm biển, hồi nào tới giờ tôi chỉ nghe tắm biển sao bây giờ tôi nghe tắm cát lạ quá. Các cô chú bác và anh chị biết là sao không ? Con được tắm cát xong xuống tắm biển khỏe quá con như được phục hồi sinh lực trong con trở lại.

Trời nóng nước biển mặn đào hồ sâu chìm mình trong cát lấp lại cho sức nóng của mặt trời cùng nước biển mặn rút rất mạnh đi các độc tố cùng trược khí trong người mình đi. Ngâm như thế khoảng nửa hay một tiếng nằm thở chiếu minh hay niệm Phật cho nó giải ra, rồi xuống tắm biển nó khỏe vô cùng. Tôi tranh thủ những ngày ngắn ngủi ở biển nên mỗi ngày tắm 2 đến 3 lần cho mau bình phục. Ngày đầu đến dự khóa học, người tôi xanh xao, ốm nhom ốm nhách đi đứng chậm chạp như xác chết. Các cô, chú, bác, anh, chị có tin con không chỉ mới 3 ngày sau mặt con đỏ ra và con đi đứng mạnh hơn. Sáng nay, con cùng các bạn đạo đi lên núi Chúa Dang Tay để niệm hành. Con mừng quá con về đến Chúa Cha một bước đi con niệm Phật từ từ cũng lên tới tận cánh tay Chúa đang dang ra như đang đón đợi đàn con quay trở về. Con ráng cố lên đi cho được tới đỉnh, và con đã thành công. Sức khỏe con đã phục hồi tất cả các bạn đạo đều mừng và chúc phúc cho con.

Qua 3 lần chết đi sống lại con mới cảm nhận ra tình TRỜI, Thầy Tám, Mẹ và mọi người đã cứu mang con, thương con trong vòng tay thương yêu triu mến. Tội hồn con còn khờ dại xin ăn năn sám hối lo tu. Con cảm tạ tất cả các cô, chú, bác, anh, chị đã thương giúp đỡ và chỉ

bảo lời chơn thành giúp tội hồn con biết đạo,
biết cội nguồn và giúp con tiến hóa.

Con nguyện những ngày còn lại của cuộc đời con ráng lo tu sửa và giúp những tội hồn khác còn ngụp lặn trong bể trần ai, khổ nạn đầy thương đau này; cho họ biết niệm Phật và biết thiền theo PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP, cùng biết tận hưởng những gì TRỜI ban không tốn tiền, biết tận hưởng kho báu vô tận là thanh khí điện cùng nước biển và tắm cát biển tất cả đều miễn phí cả.

Con Võ Quốc Hiền thành tâm kể lại sự thật của cuộc đời con. Sau khóa học con đạt được vui khỏe, sáng suốt và hiểu đạo hơn lúc trước rất nhiều.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 10 năm 2013
Võ Quốc Hiền



Nam Mô

Nam Mô khắp cõi ta bà,
Chúng sinh vạn đại mây pha lưng trời.
Máu tím quay nhịp luân hồi,
Tắm thân vay mượn, tâm bồi nắng sương.
Đâu hay biển sáng lạ thường,
Như đêm nguyệt rạng soi đường nhơn gian.

A Di

A Di sỏi cát hóa vàng,
Con đường sánh lộ mưa tràn hồng ơn.
Nhứt tâm trì niệm chơn ngôn,
Tĩnh ba độc cạn hóa nguồn suối trong.
Bờ xưa nở đóa sen hồng,
Khai màu huyền thoại giữa lòng tu sinh.

Đà Phật

Đà Phật rực rỡ bình minh,
Hào quang sáng cả thần linh đất trời.
Ôm ba vũ trụ con người,
Cảm giao tính thể đối đời thăng hoa.
Phật hay thanh tịnh nơi ta,
Khai tâm nguyện lý Di Đà diệu âm.

Lý Thừa Nghiệp, Úc châu

Hai Năm Với Vô Vi

Tôi tên là Agnès, 22 tuổi, hành pháp Vô Vi được gần hai năm. Thời gian đầu, trước khi đến với Vô Vi, tâm trí tôi hầu như hoàn toàn rối loạn. Cuộc sống trong gia đình không được suôn sẻ đến nỗi tôi đã cắt đứt mọi liên lạc với họ trong hai năm qua. Vậy mà hôm nay, khi viết những hàng chữ này, tôi nhận thấy mọi việc được sắp xếp đâu vào đó. Cơ may đưa tôi đến với Vô Vi qua một bạn đạo tên Lê Văn Long ở Québec mà tôi gặp trên mạng internet, và tôi bắt đầu hành pháp từ đó. Tâm nhìn của tôi được rộng mở và trở nên rõ ràng. Tôi hầu như không còn cảm thấy ghét ai nữa và mọi việc ngày càng ổn định. Cha mẹ, em trai, chị em gái không còn giận về việc tôi bỏ nhà ra đi. Họ biết tôi đang hành thiền và tôn trọng sự chọn lựa này mặc dù họ thích làm việc khác.

Dù sao đi nữa, từ nay tôi sống một mình, nhưng với tôi, chuyện này không có vấn đề gì cả.

Được sinh ra trong một gia đình Công giáo Canada, tôi xin nói chính xác là tôi đã bắt đầu với Vô Vi căn bản bằng con số không và tôi không biết chút nào về tiếng Việt. Lúc đầu, thật tình mà nói việc niệm Phật đối với tôi không tự nhiên chút nào, nghe lời Thầy giảng cũng vậy. Tuy nhiên, sau hai năm, tôi quen dần và không còn thấy đó là một trở ngại. Bây giờ, những việc này lại làm cho tôi thích học tiếng Việt hơn. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ có thể hiểu hết lời Thầy, nhưng điều đó không ngăn cản được niềm vui khi thỉnh thoảng tôi nghe ra được trọn vẹn vài chữ hay vài câu tiếng Việt.

Trong thời gian này, ở thiền viện Jolicoeur tại Montréal, cô Mỹ Kim là người đã hỗ trợ nhiều nhất cho sự hiểu biết của tôi. Tôi thật sự biết ơn cô. Thậm chí tôi có thể nói là cho tới nay, cô đã góp phần trong hầu hết mọi kinh nghiệm đáng kể của tôi trong trường Vô Vi: tôi muốn nói đến những buổi họp mặt sáng chủ nhật ở thiền viện, những buổi sinh hoạt, thảo luận tối thứ bảy trên mạng Internet (chat room Vô Vi Phát Triển Điện Năng) cũng như những khóa sống chung, hội nghị, đại hội, v.v. Ảnh hưởng của cô trên tôi thật quá hiển nhiên, cho nên tôi nhắc tới việc này cũng là bình thường và tự nhiên thôi.

Phải nói ngay rằng trong số những thay đổi trong tôi từ đầu tới nay, gồm có:

1) Thái độ và cảm nhận của tôi một cách tổng quát.

Nếu không có pháp Vô Vi, cứ để tự nhiên, thì tôi là người tánh tình thật khó chịu: tinh thần tôi có những lúc lên cao, nhưng vô số lần xuống dốc. Tuy nhiên, tôi để ý thấy ngày nay tôi không còn muốn xem thường người khác. Càng không muốn bất kính đối với những ai đã giúp tôi, mà người đầu tiên hết là Thầy! Tôi chưa bao giờ gặp được Người bằng xương bằng thịt, nhưng tôi biết là Người đã giúp tôi.

Tóm lại, nhờ pháp Vô Vi, tôi bắt đầu đối xử với tôi và đối xử với những người khác với sự tôn trọng nhiều hơn một chút so với trước đây.

2) Định nghĩa cá nhân của tôi về việc *trợ giúp*.

Đúng vậy, như tôi đã nói, Thầy, cô Mỹ Kim và những người khác đã giúp tôi. Điều mà tôi chưa nói, là họ cũng đã làm **đảo lộn** một cách mãnh liệt quan niệm của tôi về sự *trợ giúp*! Tôi luôn nghĩ là *giúp đỡ* phải đi đôi với *ngọt ngào*: *giúp đỡ* là phải góp ý ... lắng nghe ... tử tế ... khuyến khích ... thông cảm ... thông tin ... v.v. Ít ra đó là những gì tôi đã làm trước đây khi tự nguyện giúp đỡ người khác. Bây giờ, mặc dù điều đó không hoàn toàn sai, vì tôi vẫn còn nhận được cách giúp đỡ này, nhưng với Vô Vi, có thể nói là tôi đã « cải tiến » định nghĩa trên bằng cách thêm vào đó những ý niệm về sự nghiêm khắc và hiệu quả. « Hiệu quả » để đạt được mục đích mà không mất nhiều thời gian. « Nghiêm khắc » để được chính xác, đúng đắn, nhưng chắc là cũng phải khó khăn, khe khắc. Từ nay, *trợ giúp* có lẽ cũng đồng nghĩa với: Nhồi! Quậy! Phá! Đụng! Mắng! Thử! Kích động! Bỏ mặc!...

Tôi không dám *giúp* người khác bằng cách này, nhưng tôi biết đánh giá cao khi nhận được cách *giúp đỡ* đó. Tôi biết quý những gì có thể giúp cho tôi trở nên mạnh mẽ hơn, vững vàng hơn, và nhất là giúp cho tôi đủ độc lập để sau cùng có thể tự giúp lấy tôi. Điều đó hợp lý. Hai ý niệm đi cùng với nhau.

3) Quan niệm của tôi về sự *thành thật*.

Trước đây, tôi cho là muốn thành thật, chỉ cần trình bày thật không son phấn, hoàn toàn không chút che giấu. Cho nên tôi có thói quen là ít nhiều cứ bày hết « ruột gan mình » lên bàn, và nếu nó chẳng đẹp đẽ gì thì cũng đành chịu. Một lần nữa, điều đó không sai, cũng được chứ, nhưng không đầy đủ. Ngày nay, tôi sẽ giữ trong tư tưởng tôi lời của Bé Tám về sự « thành tâm »:

Mục Bé Tám: 30-10-1995

Hỏi: Thành tâm là sao?

Đáp: Thành tâm là hướng về một chiều mà mình đã qui định, như niệm Phật là phải hướng tâm về đức A Di Đà Phật, dứt khoát khi dùng ý niệm, thành thật và không xao lãng ¹.

Tôi xin trình bày tiếp những điểm còn lại. Điều thay đổi cuối cùng, có lẽ lại là điều quan trọng nhất, đó là:

4) Mục đích của tôi trong cuộc sống.

Mục đích của tôi trong cuộc sống không còn là phải có một ông chồng, một căn nhà, một con chó, một sự nghiệp tuyệt vời, v.v. (Đó cũng là những thứ mà từ nay tôi muốn tránh). Từ đây trở đi, mục đích của tôi trong cuộc sống là *xây dựng tâm linh*, nghĩa là : phát triển sự sáng suốt của mình bằng mọi giá. Sửa chữa chính tôi. Trở nên hữu dụng hơn - trước hết là cho tôi

và sau đó là cho những người khác, nếu được. Tôi không thể nói rằng « trở về Nguồn » là mục đích cụ thể đối với tôi hiện nay, nhưng tôi tin rằng dù sao hoàn cảnh cũng sẽ đưa đẩy tôi hướng về nơi đó.

Với tâm trạng này, chắc chắn là càng ngày tôi càng sẽ nhận ra những thiếu sót trong tâm nhìn của mình. Bởi vì tôi có vô số những góc cạnh bị che khuất nên tôi không thấy được rõ hết. Tôi thường hiểu sự việc một cách hấp tấp, đôi khi sai lầm. Cần phải điều chỉnh lại tất cả! Tôi không muốn bóp méo sự thật vì sơ xuất, hoặc tệ hơn, để thích ứng với tư tưởng hạn hẹp và ích kỷ của mình. Không thể tiếp tục để bị qua mặt như nước chảy qua cái rổ. Không nhất thiết phải là một người « đội trường dững cảm, sống động, mạnh mẽ, tỉnh táo », nhưng cũng phải gần giống như thế. Không ai có thể phủ nhận lợi ích của sự tỉnh thức và khả năng nhìn thấy mọi việc một cách rõ ràng. Như cô Mỹ Kim chẳng hạn, hầu như không có gì có thể qua mặt cô ta được, ngay cả khi cô ngủ!...

Tôi nói thế là vì ở Đại hội mùa thu năm ngoái tại Bangkok, lúc chúng tôi ngồi thành từng nhóm nhỏ nghe băng giảng của Thầy. Như thường lệ, tôi chẳng hiểu gì cả, cho nên lúc đó không biết tôi đang làm gì. Hy vọng là ít ra tôi cũng lo niệm Phật cho chính bản thân mình. Thôi thì làm gì cũng được. Tôi ngồi cạnh cô Mỹ Kim, thấy cô nhắm mắt và cái đầu gục xuống. Xin nói thêm là tôi không có ý nhắm vào bất cứ ai, chỉ muốn kể lại diễn tiến mọi việc cho thật là chính xác. Được một chút, có ai đó vừa nói với tôi vừa chỉ cô Mỹ Kim :

- Coi kìa, cô ta không có thiền, cô ta ngủ.

Như bị thách thức, tôi lập tức trả lời ngay:

- Chỉ có cô ta mới biết là cô ngủ hay cô đang xuất ra khỏi bản thể.

Tôi cảm thấy mình như một cầu thủ hạng sao vừa cho quả bóng tung lưới địch. Nhưng chẳng mấy chốc. Cô Mỹ Kim mở mắt, mở miệng, rồi sau cùng mới lên tiếng:

- Đúng vậy, tôi ngủ ...

Vậy là cô ta đã nghe chúng tôi nói chuyện từ đầu. Không hiểu tại sao không ai để ý chi tiết này!? Hay là vì mọi việc xảy ra nhanh quá.

Chị bạn đạo thốt lên :

- À ha! Tôi đã **NÓI** với bạn như vậy mà!

Tôi vừa bị mất mặt. Thật không vui chút nào, tôi thử tìm cách gỡ gạc. Nhưng cũng không được, chuyện càng tồi tệ hơn. Rốt cuộc, kể như tôi đã tự làm tiêu hết uy tín của mình. Thật là hay.

Tôi khá bị ám ảnh về sự việc này. Cô Mỹ Kim có thật sự ngu không? Phải nói rằng ngay sau đó, cô không có chút khó khăn nào để góp phần vào buổi thảo luận. Ngược lại, chính cô là người có vẻ theo dõi kỹ nhất lời Thầy giảng. Tóm lại, chuyện này cứ mãi lẫn lộn trong đầu tôi. Phải tới *mấy tháng sau* câu hỏi mới có dịp trở lại, nhờ đó mà cô Mỹ Kim mới tìm kiếm và tìm thấy lời Thầy giảng như sau:

«... những vị bộ đầu rút nhẹ có thể **ngu** ngồi. Bộ đầu càng rút nhẹ chừng nào thì ta càng dễ **đi vào giấc ngủ mê** chừng đó, trong mê có tỉnh. Ngồi đây nhưng ai nói gì cũng nghe, cái đang trước mắt chúng ta, ngay trung tâm chân mày, cái gì chúng ta cũng thấy ... »²

Thật tình, tôi không tưởng tượng nổi. Tôi đã đọc cuốn sách đó không biết bao nhiêu lần, vậy mà tôi không bao giờ để ý tới đoạn này. Cái tánh hay nghi của tôi thật sự đã phải bối rối.

Trên mạng Internet <http://www.voviphatphap.org/method/meditation.html#TD>, cũng có phần hướng dẫn thiền định như vậy :

« Ý chí thả lỏng, tâm phẳng lặng và **ý đồ cho ngủ** »

Ngủ mà vẫn tỉnh táo : Thật là khó hiểu. Tôi có thể kết luận được gì đây ? Là những gì tôi biết còn quá ít.

Nhưng đây cũng là điều làm cho tôi thích Vô Vi. Cho tới nay, cái pháp này đã tỏ ra thật thông minh, rất linh hoạt và đầy bất ngờ thú vị. Tôi thật sự thích như thế. Tôi chỉ đưa ra một thí dụ nhưng còn rất nhiều chuyện khác, không thể tả hết. Xin chờ xem tiếp ...

Đó là lý do tại sao trong trường học Vô Vi, dù là tôi bắt đầu từ rất xa, tôi vẫn không có hứng muốn từ bỏ. Thậm chí có thể nói rằng, nếu ngày nào có ai nghe tôi nói : « Phải, thật đó, **tôi bỏ** », thì xin nhớ là tốt nhất đừng có tin lời tôi. Hoặc nên thử tìm hiểu là thật ra tôi muốn bỏ cái gì. Nhưng chắc chắn là không phải bỏ pháp Vô Vi.

Trân quý,

Agnès

Montreal, tháng 3 năm 2014

Mỹ-Kim thông dịch, với sự cộng tác của bạn đạo Jolicoeur Montreal và Québec (anh Lê văn Long).

¹ TBPTĐN #0026 (24-12-1995) - Thầy Đi, <http://mucbetam.org/index.asp>; question # 5.

<http://www.voviphatphap.org/docs/LED/1995/LED026.pdf>. Để nói thêm một chút về chuyện này, tôi nhận được bài thơ tựa là *Thầy Đi* lúc xin Thầy li xi bằng cách bốc ngẫu nhiên trên mạng mucbetam.org vào dịp Tết Giáp Ngọ ở thiền viện Jolicoeur. Trong số các câu hỏi bên dưới bài kệ, có câu hỏi trên đây.

² LƯƠNG SĨ HẰNG - Vĩ Kiên ; *Thực Hành Tư Cứu: Pháp Hành Thiền Đời Đạo Song Tu*; http://voviphatphap.org/docs/pdf/THTC2014_book.pdf , trang 50 (nếu xem dưới dạng PDF, thì phải xem trang "56")

Deux ans avec Vô Vi

Je m'appelle Agnès, j'ai 22 ans, je pratique Vô Vi depuis près de deux ans.

Au début, tout juste avant de rencontrer Vô Vi, ma tête était en désordre total. Ça ne se passait pas bien du tout avec ma famille, au point où j'ai même complètement coupé les ponts avec eux lors des deux dernières années. Aujourd'hui pourtant, au moment d'écrire ces lignes, je constate que tout s'est arrangé. Grâce à un pratiquant à Québec nommé Long Levan, rencontré via Internet, j'ai pu découvrir Vô Vi et commencer à pratiquer. C'est à partir de là que ma vision s'est élargie et éclaircie. Depuis, je n'hais plus personne et les choses se sont beaucoup apaisées. Mes parents, frère et sœurs ne m'en veulent plus d'être partie. Ils savent que je pratique la méditation et respectent ce choix même si eux préfèrent faire autre chose.

Quoiqu'il en soit, je vis seule désormais, mais ce n'est pas un problème du tout.

Étant née dans une famille canadienne catholique, je précise que j'ai commencé Vô Vi avec zéro base préalable ou prédisposition pour le vietnamien. Citer le mantra Nam Mô A Di Đà Phật n'était donc pas naturel pour moi initialement. Écouter les enseignements originaux du Maître non plus, à vrai dire. Cependant, après deux ans, je ne vois plus cela comme un problème. Tout cela me donne plutôt envie d'apprendre le vietnamien désormais. Je ne pourrai peut-être jamais comprendre complètement Thầy, mais ça n'empêche pas que je suis contente lorsque je capte des mots et des phrases entières en vietnamien, de temps en temps.

En attendant, au Centre Jolicoeur à Montréal, c'est Mỹ Kim qui est le plus grand support à ma compréhension. C'est certain que je lui en suis reconnaissante. J'irais même jusqu'à dire que Mỹ Kim a fait partie de presque toutes mes expériences significatives dans l'école Vô Vi jusqu'à ce jour : je fais allusion aux rencontres le dimanche au Centre, aux activités de discussion le samedi soir sur Internet (Led Weekly via chat room) ainsi qu'aux retraites, colloques, congrès, etc. L'impact qu'elle a sur moi est évident, c'est donc naturel et normal d'en parler.

Disons tout de suite que parmi les choses qui ont changé chez moi depuis le début, il y a :

1) Mon attitude et sentiment personnel en général.

Sans le dharma Vô Vi, par défaut, je suis insupportable : j'ai bien des hauts, mais tellement de bas.

Toutefois, je remarque aujourd'hui que je n'ai plus envie de manquer de respect envers les autres. Encore moins envers ceux et celles qui m'ont aidée, à commencer par le Maître! Je ne l'ai jamais rencontré en personne, mais je sais qu'il m'a aidée.

Bref, grâce au dharma Vô Vi, je commence à me traiter et à traiter les autres avec un petit peu plus d'égards qu'auparavant.

2) Ma définition personnelle du fait d'aider.

C'est vrai, je l'ai dit, le Maître, Mỹ Kim et d'autres m'ont aidée. Ce que je n'ai pas encore dit, c'est qu'ils ont aussi vigoureusement **chambardé** ma façon de concevoir l'aide! J'ai toujours

associé *l'aide* avec la *douceur* : *aider*, c'était conseiller... écouter... être gentil... encourager... comprendre... informer... etc. C'est du moins ce que je me voyais faire auparavant lorsque je venais volontairement *en aide* à quelqu'un. Maintenant, ce n'est pas complètement faux, je reçois encore ce genre d'aide, mais avec Vô Vi, disons que j'ai « affiné » ma définition en y ajoutant des notions de rigueur et d'efficacité. « Efficace » pour aller droit au but sans perte de temps. « Rigoureux » pour être précis, droit, mais qui peut être en même temps difficile, sévère. Désormais, *aider* peut signifier *aussi* : Brasser! Troubler! Perturber! Confronter! Gronder! Tester! Choquer! Laisser faire!...

Je n'ose pas *aider* les autres de cette façon, par contre j'apprécie recevoir ce genre *d'aide*. J'apprécie tout ce qui me rend plus forte, plus solide, et surtout assez indépendante pour arriver à m'aider moi-même en bout de ligne. Tout cela est logique. Ça va ensemble.

3) Ma conception de la sincérité.

Avant, je croyais très franchement qu'être sincère, c'est simplement s'afficher tel qu'on est sans fard et en toute transparence. J'ai donc pris l'habitude de mettre plus ou moins « mes tripes » sur la table, et tant pis si ce n'était pas joli. Encore une fois, c'est valable, c'est OK, mais ce n'est plus suffisant. Aujourd'hui, je conserve plutôt dans mon esprit les mots de Bé Tàm en ce qui concerne le fait d'avoir « un cœur sincère » :

Rubrique-Bébé-Tàm: 30-10-1995

Question : *Que signifie (l'expression) « avec un cœur sincère » ?*

Réponse : « Avoir un cœur sincère » c'est s'orienter vers une direction que l'on s'est fixée ; par exemple si l'on pratique l'Invocation mentale de Bouddha, il faut orienter avec une ferme résolution sa conscience vers le Seigneur Bouddha A-Di-Đà (Amitâbha), lorsqu'on invoque par la pensée, sincèrement et sans être distrait.¹

Traduction : Trinh Quang Thang.

Je reviens à ma liste qui est presque terminée. La dernière chose qui a changé, quoique peut-être la première en importance, c'est:

4) Mon but dans la vie.

Mon but dans la vie n'est plus d'avoir un mari, une maison, un chien, une grande carrière, etc. (Ce sont même des choses que j'évite désormais). Mon but dans la vie est désormais de me *perfectionner spirituellement*, c'est-à-dire : développer ma lucidité coûte que coûte. Me corriger. M'être plus utile - moi d'abord et les autres ensuite si c'est chose possible. Je ne peux pas dire que « retourner à la Source » est un but concret pour moi actuellement, mais je crois que c'est quand même vers cela que je m'oriente par la force des choses.

Avec cet état d'esprit, c'est certain que je constate de plus en plus les lacunes dans mon champ de vision. J'ai une multitude d'angles morts. Je ne vois pas si clairement que ça. Mes interprétations sont hâtives, parfois fautives. Il faut ajuster tout cela! Je ne veux plus déformer la réalité à cause de ma négligence, ou pire, pour l'accorder à ma petite pensée limitée et égoïste. Il ne faut plus que les choses m'échappent comme si j'étais une passoire sans cervelle. Ce

n'est pas qu'il faut être « capitaine vaillant », mais c'est tout comme. Personne ne peut nier qu'il est plus profitable d'être éveillé et de voir clair. Si on regarde Mỹ Kim par exemple, pratiquement rien ne lui échappe. Même quand elle dort!...

Je dis ça à cause du Congrès de l'automne dernier, à Bangkok. Il y a eu un moment où on était tous assis en petits groupes à écouter l'enseignement de Maître Tám. Moi, comme d'habitude, je ne comprenais rien alors je ne sais pas trop ce que je faisais. J'espère pour ma gouverne que je citais au moins Nam Mô A Di Đà Phật. Quoiqu'il en soit, j'étais assise à côté de Mỹ Kim, qui elle avait les yeux fermés et la tête penchée. En passant, le but n'est pas de viser qui que ce soit, mais de relater les faits le plus justement possible. Donc, au bout d'un moment, quelqu'un m'a dit en pointant Mỹ Kim :

- Regarde, elle ne médite pas, elle dort.

On venait de me mettre au défi. J'ai répondu du tac au tac :

- Il n'y a qu'elle qui sait si elle dort ou si elle est sortie du corps.

Je me suis sentie comme un joueur étoile qui venait de compter un but. Ça a été de courte durée. Quand Mỹ Kim a ouvert les yeux, elle a aussi ouvert la bouche et a fini par prononcer :

- Oui c'est vrai, je dormais ...

Elle nous entendait donc depuis le début. Je ne sais pas pourquoi mais personne n'a relevé ce détail, ça s'est peut-être passé trop vite.

L'amie-pratiquante s'est alors exclamée :

- Ah Ha! Je te l'avais **DIT!**

Je venais de perdre la face. Ça ne m'a pas plu, j'ai essayé de la retrouver. Ça n'a pas marché, j'ai empiré mon cas. Au final j'ai abîmé pas mal ma crédibilité. C'était bien fait.

Je suis restée un peu marquée par cet événement. Mỹ Kim avait-elle vraiment dormi? Il faut dire que tout de suite après, elle n'avait eu aucun problème à contribuer à la discussion. C'est même elle qui semblait avoir le mieux suivi l'enseignement du Maître. Bref, ça restait dans le coin de ma tête. C'est seulement *des mois plus tard* que la question est revenue sur le tapis, ce qui a permis à Mỹ Kim de chercher et trouver les paroles du Maître suivantes:

« ... Ceux qui ont senti l'énergie vibrer au sommet de la tête peuvent s'endormir. L'énergie vibrant doucement du sommet de la tête peut vous ensommeiller, pourtant vous restez éveillé, conscient de tout ce qui se passe autour de vous ... »²

Personnellement, je n'en reviens pas. J'ai lu le même document je ne sais pas combien de fois et n'ai jamais enregistré ce passage. Le sceptique en moi est vraiment confondu.

Sur le site Internet www.vovi.org, on retrouve également ces consignes pour méditer :

« ... Laissez votre pensée libre, calmez votre conscience et essayez de vous endormir ... »³

S'endormir en restant éveillé : c'est plutôt énigmatique. Que puis-je conclure? Que je sais trop peu de choses encore.

En même temps, c'est ce que j'aime de Vô Vi. À date, ce dharma s'est révélé être plein d'intelligence, de flexibilité et de rebondissements. J'aime vraiment ça. Je n'ai donné qu'un exemple mais il y en a tellement, c'est indescriptible. À suivre...

Voilà pourquoi dans Vô Vi, même si je pars de très loin, je n'ai pas trop le goût d'abandonner. J'irais même jusqu'à dire que si un jour on m'entend dire : « oui, c'est vrai, **j'abandonne** », on sera plutôt avisé de ne pas me croire. Ou de chercher à comprendre ce que j'abandonne vraiment. Pas le dharma Vô Vi en tout cas.

Sincèrement vôtre,

Agnès

Montréal, mars 2014

¹ Voici le lien pour l'original vietnamien: TBPTĐN #0026 (24-12-1995) - Thầy Di, <http://muchetam.org/index.asp>; question # 5. Pour donner un peu le contexte, j'ai reçu le poème intitulé *Thầy Di* (traduction : *Le Maître Part*) lors d'une pige au hasard avec le site muchetam.org pour la Fête du Têt Cheval de Bois au Centre Jolicoeur. Parmi les questions qui suivaient le poème, il y avait celle-là.

²*La Science Ésotérique du Vô-Vi*, édition 1991, p. 23

³Voir la section « *Contemplation méditative* » sur le lien web : http://vovi.org/fr/index.php?option=com_content&view=article&id=53&Itemid=60



Đặc San Vô Vi

Bộ Ba Tu Học



Hình trên chụp tại thiền đường Culver City, Los Angeles, CA khoảng năm 1981/1982.

Lúc đó, ba chúng tôi đều là sinh viên trường đại học Cal. State Los Angeles và Northridge và đều có việc làm: một người bỏ học, một người tốt nghiệp, và tôi thì đang cố gắng tốt nghiệp (*học lớp đêm*).

Vô Vi hải ngoại có hai nguồn gốc chính từ Pháp và Mỹ. Tài liệu tu học bên Mỹ là do một chị bạn đạo du học (khoảng năm 1974) mang theo: vài quyển sách và băng cassette ghi lời giảng của Đức Thầy và Đức Tổ Sư.

Khi Đức Thầy sang Phi Luật Tân, chị này rủ vài bạn đạo mượn nhà riêng để bảo trợ Đức Thầy sang Mỹ, nhưng cuối cùng Đức Thầy sang Canada vào cuối năm 1979.

Thiền đường Culver City này in lại các sách Vô Vi đầu tiên: Tôi Tầm Đạo (1979), Kinh A Di Đà Chú Giải (1980/1981), Thượng Đế Giảng Chơn Lý (1980/1981).

Khoảng năm 1982, một máy in đặt trong garage của thiền đường in được hai quyển sách mới, chép ra từ băng giảng của Đức Thầy: Văn Đạo và Văn Tự Vô Vi. Ba chúng tôi giúp nhiều việc lật vạt, việc khó nhất có lẽ là mượn luật sư xin giấy phép lập hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, lo chuyện luật lệ hay móc tiền túi ra đều khó như nhau.

Nhà in sau đó được chuyển xuống quận Cam cho hợp với luật pháp và cũng miễn cho ngài Thổ Thần khỏi canh chừng cảnh sát (*Đức Thầy nhờ ông này giúp*). Ba chúng tôi mỗi cuối tuần lái xe từ Los Angeles đến quận Cam, buổi sáng chủ nhật đến thiền đường Fountain Valley, chiều đến nhà in. Các việc lật vạt trong nhà in thì rất nhiều: chép 30 bài Phụ Ái Mẫu Ái, dịch và in 4 sách Du Ký, đánh máy và bỏ dấu bằng tay, in “Lá Thư Vô Vi” hàng tháng, in đặc san Vô Vi mỗi năm sau các đại hội (*kỳ 1, 2, 3, 4, 5, 7, 10, và 11*), tái bản và in nhiều sách mới...

Các việc quan trọng như dịch hay chạy máy in thì đã có các nhân vật quan trọng tại địa phương lo, chúng tôi chỉ giúp lật vật, hoặc các việc không ai lo.

Mỗi tuần thiền đường Fountain Valley có một bạn đạo thuyết trình về một bài giảng của Đức Thầy. Ba chúng tôi cũng đóng góp mỗi người một tuần. Riêng chương trình ôn tập Kinh A Di Đà Chú Giải thì chỉ riêng trong nhóm chúng tôi.

Trước đại hội kỳ 6 ở Las Vegas (1987), một người trong nhóm từ Los Angeles đến thiền viện Nhân Hòa thăm tôi và một người khác đang tu học ở đây. Ba chúng tôi và một chị khác lái xe từ Olympia, Washington đi Las Vegas dự đại hội. Tại đây, anh bạn đạo từ Los Angeles dắt tôi đến gặp riêng Đức Thầy, **Ngài dạy tôi** trở về nhà tìm việc làm, lý do: “cách tu khó khăn quá không hợp với trật tự của thiền viện”.

Về Nam California, tôi xin được việc làm nhưng không thể duy trì thiền đường Northridge, và sự tu học cũng không còn thanh tịnh như trước. **Anh thứ nhì** (và *cô bạn đạo*) lái xe từ California sang Florida, sau đó xin được việc với DisneyWorld, một cơ sở giải trí cho khách du lịch. Anh thứ ba giúp một chị bạn đạo khác mở tiệm súc ruột ở quận Cam.

Đức Thầy lúc này đã có nhà riêng ở Atlantic City, dạy **anh thứ ba**: “Con có 3 lựa chọn:

1. Ở lại Cali. **hốt c.** (súc ruột),
2. Qua Florida (xin việc làm với DisneyWorld) **hốt rác**, hoặc
3. Sang Atlantic City (với Đức Thầy) **đánh bài** (thành phố này chỉ có các Casino là chánh).

Anh này quyết định cùng gia đình di chuyển sang Atlantic City làm nghề chia bài xì dách (black-jack). Năm 1999, tôi sang thăm Đức Thầy thì ngụ ở nhà anh này và trong tiệc sinh nhật Đức Thầy năm 2000 cũng vậy. Anh thứ nhì thì tôi gặp thường xuyên hơn trong các đại hội. Ba người gặp lại thì chỉ một vài lần.

Khương bửu Võ

Los Angeles, ngày 9 tháng 3, 2014



Vô Vi

Vô Vi nguyên lý không không
Lui về ánh sáng một lòng sáng choang
Tham thiền chẳng có nghĩ bàn
Về không thanh nhẹ cảm an cảm hòa
Sống trong ý thức một nhà
Trí tâm tu luyện chan hòa tình thương
Thực hành giải tỏa năng lượng
Bình tâm học hỏi tìm đường tự đi

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Bản Phúc Trình Về Thiền Viện

Quy Hội Tình Người

Hội Từ Thiện Vô Vi Úc Châu



Thiền Viện Quy Hội Tình Người

1. Giới Thiệu

Năm 1983 bắt đầu cho sự thử thách khi bạn đạo Vô Vi Úc Châu muốn xây dựng một Thiền Viện, khởi đầu là nhà máy Vô Vi Plastic tại Sydney để tạo nguồn tài chánh cho chương trình xây cất thiền viện Úc Châu, nhưng không thành công và đã làm cho Đức Thầy trực tiếp giải quyết sự thất bại này. Tuy nhiên với tinh thần Vĩ Đại và Kiên Cố của Đức Phật Vĩ Kiên, hằng năm Đức Thầy vẫn đến Úc Châu ban rải chân pháp để hướng độ Bạn đạo Úc Châu tu tập cũng như giữ vững niềm tin xây dựng thiền viện Vô Vi Úc Châu.

Sau 15 năm dài với nhiều thử thách kế tiếp, năm 1998 Hội Từ Thiện Vô Vi Úc Châu – Vovi International Pty.Ltd As Trustee For Vovi Charitable Trust đã được chính thức thành lập và hoạt động.

Đức Thầy đã dạy, TVVV Úc Châu là của chung cho tất cả bạn đạo Vô Vi trên khắp thế giới, phải được làm chủ bởi một tổ chức từ thiện bất vụ lợi.

2. Quá Trình Xây Dựng

2.1 Giai đoạn 1998 – 2005

Sơ lược mảnh đất Bruce Highway, Deeral, Queensland: Những năm trước 1998, do anh Trần Ngẫu đứng tên làm chủ, sau đó sang qua cho anh Trần Bình Kiệt đứng tên. Đến năm 1998, anh Trần Bình Kiệt sang tên cho Hội Từ Thiện Vô Vi Úc Châu với số tiền Phải trả

cho anh Kiệt là \$ 60,545.00 Úc Kim để trả nợ ngân hàng. Mảnh đất Deeral phần lớn nằm trong khu vực bảo tồn lịch sử, với diện tích 355,000m2, nhưng chỉ sử dụng được 25,000m2 cho dự án xây dựng Thiền Viện và Làng Vô Vi với một đại giảng đường, một căn nhà bốn phòng ngủ, một nhà bếp và tiếp tân và 50 Units. Dự án toàn bộ phải cần trên mười một triệu (\$11,000.000.00) mới hoàn tất.

Vào Tháng 8 /2004, Hội Từ Thiện Vô Vi Úc Châu có được giấy phép tổng quát cho dự án đại quy mô này.

Tháng 2/2005, Đức Thầy đã đến Sydney trực tiếp xem xét và chỉ đạo chương trình. Ngày 21/02/2005 có sự chuyển đổi quan trọng trong Ban Quản Trị HTTVV Úc Châu. Đức Thầy đã bổ nhiệm một thành viên mới vào Ban Quản Trị là Bạn đạo Lê Tấn Quốc với chức vụ Tổng Giám đốc; xem xét lại toàn bộ chương trình và trực tiếp xây cất TV và LVV.

Đức Thầy đã dạy, khi thực hiện công tác xây dựng TV và LVV Cairns là làm việc cho Thượng Đế; xây cất thiền viện để cho chung; mọi người tới đó có cơ hội tu thiền

và phát triển cho chung nên tất cả anh chị em trong Hội tiếp tục dần thân phục vụ, tìm phương án khả thi để hình thành TVVV Úc Châu.

Ngày 22/02/2005, Đức Thầy đã hiện diện buổi họp của HTTVV Úc Châu tại Sydney cô Khuu thị Phẩm đã giao lại cho Võ Anh:

-\$39,364.00 USD

-\$15,360.00 AUD

-\$1,900.00 EURO

Những số tiền trên do nguồn thu nhập như sau:

-19 Cây vàng của ông bà Nguyễn Xuân Nhân được cô Phẩm mua lại là \$12,768.00 Úc Kim.

-Tiền mặt do bạn đạo đóng góp trong Đại Hội Hawaii và khóa sống chung Cali tháng 12/2004.

Cô Phẩm cũng đã giao 2 chi phiếu:

-\$14,900.00 USD của BD Nguyễn thị Mỹ Kim.

-\$500.00 USD của Hương kỳ Nguyễn.

Tất cả số tiền trên đã được Võ Anh và Lê Tấn Quốc bỏ vào trương mục của HTTVV Úc Châu tại Sydney.

2.2 Giai đoạn Suối Bích Ngọc 2005-2009

Sau khi xem xét và điều nghiên chương trình TVVV Úc Châu & Làng Vô Vi Cairns, ngày 06/ 01/2006 BD Lê Tấn Quốc tường trình : Thủ tục xin giấy phép và số tiền dự án quá

lớn so với dự trù, 11 triệu Úc Kim, HTTVV Úc Châu không đủ khả năng tiếp tục chương trình trên mảnh đất Deeral. Đức Thầy đã chỉ dạy chuyển chương trình sang khu đất mới có huê lợi tại vùng Suối Bích Ngọc, Tableland, Queensland và đã được Đức Thầy đặt tên là Thiền Viện Quy Hội Tình Người.

Ngày 10/01/2006 BÐ Lê Tấn Quốc đã tường trình tài chánh:

Những BÐ mua Units đã đòi tiền lại và Hội đã trả lại cho các BÐ theo lệnh của Đức Thầy :

-BÐ Trần Ngọc Quang: \$65,000.00 Úc Kim

-BÐ Ngô Mui Leng: \$47,237.00 Úc Kim

-BÐ Trần Phương Thảo: \$6968.00 Úc Kim

-BÐ Nguyễn Phi Trân: \$3,000.00 Úc Kim

-BÐ Vũ thị Tổ Oanh: \$5000.00 Úc Kim

-Đào, Nhung, Mai, Linh Sydney: Tặng Hội \$10,000.00 Úc Kim; tặng Thiền Ca \$10,000.00 Úc Kim; Tặng Quỹ Cứu Khổ Ban Vui \$10,000.00 Úc Kim; số còn lại \$35,000.00 Úc Kim trả về cho 4 BÐ Sydney để trang trải ngân hàng.

Những số tiền mua đất Deeral và chi phí lập Hội:

-Cô Khưu thị Phẩm: \$17,434.44 Úc Kim

-Anh Lưu Quốc Trường: \$17,433.94 Kim

-Anh Ngô văn Lẹ: \$17,384.44 Úc Kim

-Anh Đặng Cương Lĩnh: \$589.00 Úc Kim và \$150,000.00 giá trị của mảnh đất Deeral.

-Anh Võ Anh: \$17,506.94 Úc Kim

Ngày 06/02 /2006 BÐ Lê Tấn Quốc báo cáo tài sản của Hội tính đến ngày 05/02/2006:

-Mảnh đất Deeral : \$219.000.00 Úc Kim

-Tài khoản trong ngân hàng: \$361,029.00 Úc Kim.

Số tiền anh Võ Văn Tám cho Hội mượn \$54,049.00 Úc Kim được giữ lại xây TVQHTN.

Số tiền của Đức Thầy và BÐ mua Units được giữ lại xây dựng TVQHTN Cairns:

-Đức Thầy Lương Vĩ Kiên: \$94,672.11 Úc Kim

-BÐ Khưu thị Phẩm: \$29,108.43 Úc Kim

-BÐ Nguyễn Xuân Nhân: \$12,768.00 Úc Kim

-BÐ Chông Lệ Hoa: \$64,901.76 Úc Kim

-BÐ Nguyễn Xuân Mai: \$10,510.35 Úc Kim

- BD Triệu Liệp Biên: \$5981.17 Úc Kim
- BD Nguyễn Hữu Lâm: \$7,038.40 Úc Kim
- BD Dương Thế Hào: \$500.00 Úc Kim
- BD Phùng Chương Thành: \$42,806.84 Úc Kim
- BD Lâm Tú Kim: \$1,000.00 Úc Kim
- BD Phạm Xuân Hồng: \$5,000.00 Úc Kim
- BD Phạm Hoài Niệm: \$2,000.00 Úc Kim
- BD Hồ thị Đồi: \$2,000.00 Úc Kim
- BD Phạm văn Thương: \$6,949.41 Úc Kim
- BD Nguyễn Linh Hiền: \$65,023.00 Úc Kim
- BD Nguyễn thị Mỹ Kim: \$25,504.43 Úc Kim.

Ngày 04/04/2006, dưới sự chỉ đạo của Đức Thầy, BD Lê Tấn Quốc đã thành lập Advance Vovi Corporation Pty.Ltd, Lê Tấn Quốc là Sole Director, Tổng Giám Đốc Công Ty Phát Triển Vô Vi. Hai tổ chức Hội Từ Thiện Vô Vi Úc Châu và Công Ty Phát Triển Vô Vi có cùng chung một mục đích phát triển Vô Vi và xây dựng Thiền Viện QHTN.

BD Lê Tấn Quốc đã xúc tiến mua mảnh đất Suối Bích Ngọc. Ngày 04/12/2006 HTTVV Úc Châu đã mua khu đất nằm giữa hai con suối Levison creek và Emerald Creek. Tài khoản của Hội chỉ còn \$361,029.00 Úc Kim; nên Hội đã vay Công ty Phát Triển Vô Vi \$100,000.00 USD tính ra Úc Kim \$135,000.00 AUD để cho đủ tiền mua chung mảnh đất Suối Bích Ngọc rộng 34 Hecta với phần trăm trên 50 thuộc về Hội. Bằng khoán chung được làm chủ bởi hai tổ chức, nhưng cùng chung một mục đích xây dựng TV Quy Hội Tình Người và phát triển Vô Vi: HTT Vô Vi Úc Châu và Công Ty Phát Triển Vô Vi-Vovi International Pty.Ltd. As Trustee For Vovi Charitable Trust and Advance Vovi Corporation Pty.Ltd.

Để giải quyết món nợ \$135,000.00 Úc Kim, ngày 15/01/2008 Hội đã bán mảnh đất Deeral với giá \$411,463.13 Úc Kim và ngày 16/09/2008 HTTVV Úc Châu đã trả lại cho Công Ty Phát Triển Vô Vi \$135,000.00 Úc Kim.

Trong tiến trình xây cất thiền viện trên mảnh đất 34 mẫu Suối Bích Ngọc, Đức Thầy đã ban một bài thơ cho chương trình 1 m vuông của TV Quy Hội Tình Người:

Cùng chung xây dựng thực hành tự tu.

Heo này xin bạc bạn ơi,

\$20 đô mỗi đĩa tưởng Trời giúp cho.

15 tháng xây dựng quanh co,

Thiền Viện đất rộng chẳng lo chẳng phiền.
Quy Hội Tình Người bạn hiền,
Giúp cho chút đỉnh bạc tiền để xây.
Cùng chung sum họp vui vầy,
Dựng xây thẳng cánh nơi này thiền tu.
Tình Đạo sống động an du,
Ngày ngày tự thức tự tu tiến hoài. Quý thương,

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên.

San Diego, ngày 01/02/2007 Đình Hội 2007.



Tháng 09/2007 BD Lê Tấn Quốc đã hợp đồng với Nhà Thầu xây cất Thiền Viện QHTN.

HTTVV Úc Châu và Công Ty Phát Triển Vô Vi đã được Ban Đạo Vô Vi và những tổ chức Vô Vi khắp nơi hỗ trợ tài chánh, nhưng BD Lê Tấn Quốc đã ra đi quá đột ngột, không kịp bàn giao tài chánh; vì vậy, HTTVV Úc Châu xin tường trình lại thông báo ngày 27/08/2009 của BD Lê Tấn Quốc được đăng trên Tuần Báo Vô Vi Quy Hội Tình Người 30/08/2009 như sau:

Đã hoàn tất căn nhà 5 phòng tại vùng Emerald Creek Suối Bích Ngọc trên cao nguyên của thành phố Cairns, Úc Châu, tổng chi phí \$622,247.00 Úc Kim.

Bán miếng đất Deeral : \$411,363.13 cuối năm 2007.

Tổng số tiền BD đóng góp qua quỹ 1m2 và ủng hộ : \$288,000.00 Úc Kim.

Tổng số tiền hoàn trả lại cho BD theo quy định: \$135,000.00 Úc Kim + \$1695 USD.

Số tiền còn thiếu và cần giải quyết \$50,000.00 Úc Kim cho Công Ty PTVV.

Ngày 31/08/2010 Ban Đạo Lê Tấn Quốc thông báo trên TBVV Quy Hội Tình Người số 113 ngày 05/09/2010, TV Quy Hội Tình Người hoàn tất với ngôi nhà lớn 5 phòng ngủ đã được thiết kế nội thất, 1 phòng khách tiếp tân thoáng mát, 1 nhà bếp rộng rãi đầy đủ tiện nghi. Thiền Viện dựa lưng vào vườn Nhãn; phía Đông là con đường màu huyết dụ chạy thẳng vô TV; phía Tây thật quang đãng để thấy rặng núi xa xa đứng thẳng lên mây trời; mặt tiền Thiền Viện là khu đất 6 mẫu chạy thẳng đến con suối Levison Creek; trong tương lai sẽ làm Landscape với công viên, một hồ lớn, vườn rau xanh, khu trồng cây ăn trái mà có lần Đức Thầy đã chỉ đạo.

2.3 Giai đoạn 2009-2014

Biên cố lịch sử Vô Vi khi Đức Thầy ra đi vào tháng 09/ 2009, và tiếp theo là sự ra đi của BD Lê Tấn Quốc năm 2010. Thời gian dài hơn 4 năm, TVQHTN bị đình động, kéo theo nhiều món nợ: Môi sinh \$15,000.00; Tableland Regional council rates mỗi năm \$4000.00; tiền nước của công ty SunWater mỗi năm \$3,000.00; tiền bảo hiểm nhà cho thuê, tiền bảo hiểm TVQHTN của CBA, tiền điện, v.v.

HTTVV Úc Châu đã trùng tu lại căn nhà cũ và đã cho thuê; liên lạc với các chủ nợ để xin trả góp; Công Ty Phát Triển Vô Vi đã cho Hội mượn \$10,000.00 Úc Kim để giúp Hội thêm vào tài chánh, trang trải những món nợ trên.

Năm 2014 Thiền Viện Quy Hội Tình Người cố gắng bắt đầu vươn mình lên hoà nhập vào

sinh hoạt Vô Vi trên toàn thế giới, rất cần sự hướng tâm hỗ trợ nhân lực và tài lực của tất cả Bạn Đạo năm châu cho một Thiền Viện sanh sau đẻ muộn, địa thế lại xa xôi nằm phía cực Nam của quả địa cầu.

3. Sở Hữu Pháp Lý và Sự Điều Hành Hiện Tại

Trong Title ngày 01/10/2008, Bất động sản Mareeba gồm 2 lô đất 84 và 85, tọa lạc tại 51 Malone Road Mareeba, Queensland 4880 Australia; được đứng tên với hai tổ chức Vovi International Pty.Ltd 57/100 và Advance Vovi Corporation Pty.Ltd 43/100.

Phía trước dọc theo Malone Road là farm Mango 3000 cây xoài rộng khoảng 11 mẫu chạy thẳng đến con suối Levison; phía bên trong con suối Levison là khu đất Thiền Viện rộng khoảng 6 mẫu chạy thẳng đến vườn nhãn phía sau Thiền Viện ; kế tiếp là vườn nhãn 300 cây rộng khoảng 2 mẫu; phía trong tiếp theo là khu đất trồng rộng khoảng 10 mẫu và cuối cùng là khu đất có căn nhà cũ rộng khoảng 5 mẫu từ khu đất trồng chạy đến con suối Emerald Bích Ngọc.

Mảnh đất Mareeba 34 mẫu, Thiền Viện Quy Hội Tình Người 105 Wright Road Mareeba, Queensland 4880, Australia và căn nhà cũ 107 Wright Rd Mareeba Qld 4880 hiện nay được điều hành bởi hai tổ chức HTTVV Úc Châu và Công Ty Phát Triển Vô Vi.

4.Sơ Thảo Chương Trình Phát Triển Tương Lai

Khu vườn xoài 3000 cây 11 mẫu, hầu hết cây đã bị chết vì thời gian dài không được chăm sóc và khu đất trồng 10 mẫu trong tương lai sẽ được trồng bởi cây ăn trái khác. Riêng khu vườn Nhãn 2 mẫu đang được chăm sóc và sẽ tốt tươi trước Lễ Khánh Thành Thiền Viện vào cuối năm nay.

TVQHTN là chung cho tất cả Bạn Đạo Vô Vi trên khắp thế giới do hơn hai mươi năm dài đóng góp từ Bạn Đạo. Trong tương lai BD Vô Vi về đây tu thiền, và chắc là sẽ có sự đồng thuận của BD Vô Vi để có những khóa học tịnh tâm trên đường tu tiến cũng như những chương trình phục vụ xã hội.

5. Lời Kết

Hồi tưởng lại những ngày lập Hội, anh chị em sáng lập đã bôn ba khắp các trung tâm Vô Vi, trong các Khóa Sống Chung, trong các Đại Hội Vô Vi cũng như cổ động Bạn Đạo Vô Vi yểm trợ xây dựng Thiền Viện Vô Vi Quốc Tế và Làng Vô Vi Cairns trên đất Deeral. Trong những lần thị sát đất đai; làm sao quên được anh Đặng Cương

Lĩnh từ Mỹ Quốc đến tham gia, anh đã té lên té xuống trên những thác những ghềng trong khu đất Vô Vi có Bảo Tồn Lịch Sử Deeral, anh ướt đầm mồ hôi, luôn cười tươi với đoàn thám hiểm Hội, gồm những anh chị Lưu Quốc Trường, anh chị Ngô Văn Lệ, chị Khưu Thị Phẩm, anh chị Võ Anh cùng cháu Châu con anh chị Trường.

Cũng không làm sao quên được những chông gai trong sáu năm đi xin giấy phép từ chính quyền địa phương Cairns, Úc Đại Lợi.

Cho dù dự án TVVVQT&LVV Cairns tại Deeral đã được chuyển sang chương trình TVQHTN tại Mareeba; trong chuỗi dài hỗ trợ của BD Vô Vi khắp nơi trên Thế Giới; khó ai quên được hạnh hy sinh, tinh thần phục vụ, lo cho dự án Vô Vi của một BD như chị Khưu Thị Phẩm; mà từ đó là nền tảng cho nguồn tài chánh xây dựng TVQHTN hoàn thành tốt đẹp như ngày nay.

TVQHTN chịu những năm dài đình động, nhưng anh chị em trong hai tổ chức HTTVV Úc Châu và Công Ty PTVV luôn sát cánh lo cho đại cuộc này. Vùng ánh sáng thuận lợi đã đến cho Vô Vi khi mãn tang Đức Thầy. Dưới sự đồng thuận của hai tổ chức, TVQHTN sẽ được khánh thành vào ngày 06 tháng 12 năm 2014 nhằm ngày 15 tháng Mười năm Giáp Ngọ.

Làm sao nói lên hết được tấm chơn tình của Bạn Đạo khắp nơi trên thế giới đã hướng tâm giúp đỡ với những năm tháng dài xây dựng TVVVQT&LVV Cairns và chuyển sang TVQHTN. HTTVV Úc Châu và Công Ty PTVV xin tri ân Quý Ban Đạo Vô Vi Thế giới đã tiếp tay cho công trình tâm linh của Thượng Đế TVQHTN.

Nếu có nhóm Bạn Đạo Vô Vi nào sớm đến thăm Thiền Viện Quy Hội Tình Người cũng đều bồi ngùi nhớ thương một tài hoa đã sớm ra đi khi sứ mạng xây dựng một cơ đồ tâm linh của Thượng Đế vừa hoàn thành. Đứng trước mọi cảnh, mọi vật, mọi nơi của Thiền Viện đều cảm nhận sự bần bạc của Bạn Đạo trẻ Lê Tấn Quốc, đã lo mua sắm cho Thiền Viện không thiếu một món gì, từ phương tiện di chuyển đến những vật nhỏ bé như hũ muối, hũ tiêu đều có bàn tay của BD Lê Tấn Quốc.

Xin hồi hướng công đức của BD Lê Tấn Quốc đã dành cho TVQHTN.

Bạn Đạo Vô Vi cũng đã biết Đức Thầy đã ưu ái Úc Châu đến dường nào.

Thân Già lê lét khắp năm châu

Nhịn nhục thương yêu độ giải sầu.

An lạc người người chung học Đạo,

Giải mê phá chấp giữ gìn lâu.

Lương Vĩ Kiên

Bước chân của Đức Thầy đã đặt đến Cairns nhiều không tính được, Đức Thầy đã quang chiếu BD Vô Vi noi theo bước chân Thầy cùng nhau hợp tác xây dựng Thiền Viện. Đức Thầy cũng đã dạy TVQHTN được khánh thành bởi tất cả BD Vô Vi khắp nơi trên thế giới. Kính mong Bạn Đạo Vô Vi về Cairns Cộng Đỉnh cho Lễ Khánh Thành Thiền Viện Quy Hội Tình Người.

Thành tâm đánh lễ Chư Vị Bề Trên, Đức Tổ Sư, Đức Thầy đã quang chiếu cho Bạn Đạo Vô Vi có được Thiền Viện Quy Hội Tình Người.

Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình.

Mareeba, Úc Châu ngày 15/05/2014

Hội Từ Thiện Vô Vi Úc Châu kính bái.

References:

(1) TBPTDN 507

(2) TBPTDN 509

(3)TBPTDN 549

(4)TBPTDN 550

(5)TBPTDN 553

(6)TBPTDN 554

(7)TBPTDN 626

(8)TBVV Quy Hội Tình Người số 60, ngày 30/08/2008

(9)TBVV Quy Hội Tình Người số 113, ngày 05/09/2010.



Thiên Địa Hữu Tình

Nhân Loại Hóa

Đức Vĩ Kiên đặt ra bốn câu thơ để cho mọi hành giả tự suy gẫm và phải hiểu từng ý của mỗi câu. Lời ngắn nhưng luận ra rất nhiều nghĩa và vô cùng sâu rộng có thể viết thành một cuốn sách để cho người đời học hỏi.

Do bạn đạo yêu cầu nên tôi đóng góp một số ý theo từng câu thơ và lời dạy của Thầy.

*Thiên địa hữu tình hơn loại hóa
Mặt người thú tánh nhận không ra
Long lanh trước mắt cho là đẹp
Hóa dục quần sanh lãnh khổ mà.*

Vô Vi là đạo không có hình, thiên địa là đạo có hình, trời đất không nói ra lời, Đức Vĩ Kiên là Trời đất nói ra lời. Hiện nay Thầy của chúng ta không còn nữa, nhưng lời của Thầy vẫn còn mãi mãi đến ngàn sau, lớp trẻ sau này chỉ nhìn Thầy qua hình ảnh và nghe lời thuyết giảng của Thầy qua băng hình, thẻ nhớ hay các đĩa DVD. Kinh sách của Thầy lưu lại cho đời sau, mọi người sẽ rõ được pháp lý nhiệm mầu qua thực hành khám phá và tự khai mở huyền bí nội tâm qua từ mỗi hành giả.

Con người trước khi sinh ra, cái khí thanh trước là do nơi trời đất phú cho, chứ con người không can dự đến việc đó, khi đã sanh ra rồi thì cái nhân phẩm tà chánh là do nơi con người tạo ra chứ Thượng đế (Trời đất) không chủ trương được vì đây là quyền tự do của nhân sinh, là nơi học hỏi trước, thanh hầu mai sau trở về nguồn cội hoặc phải chịu theo quy luật "sanh tử luân hồi" do con người gây ra.

Do vậy các Bậc Tiên hiền thường nói: "Thanh, trước là do trời, còn nhân phẩm tà chánh là do người" là vậy.

MẶT NGƯỜI THÚ TÁNH NHẬN KHÔNG RA

Giàu sang no đủ nhiều đồ kỳ
Công danh vinh hiển lắm thù riêng

Đức Thầy Vĩ Kiên có dạy trong chơn kinh: Nhiều quốc gia đang bị nội chiến lộn xộn vì nó không hiểu lấy chính nó mà thôi! Con người luôn luôn bị luân hồi nhiều kiếp, có khi làm người, có khi làm thú vật, đa số làm thú vật còn trùng nhiều lắm! Làm đủ thứ mà vẫn chưa hiểu đạo! Tại sao? Phải cho nó làm thú vật? Bởi nó là những kẻ giả hình, mặt người lòng thú" (lời dạy của Thánh Kinh)

Khi luồng điện giáng thấp xuống thành con thú, thì chừng nào phát triển được thành người? Khó quân bình lắm ! (lời Thầy dạy)

Tạo ngu đại hưởng phần ngu đại
Làm ác gian lãnh cái ác gian
Chạy Trời sao khỏi nắng chan
Hại người mù mắt phải mang kiếp mù
Thù người bị người thù khó trốn
Tồn hại người người tồn hại mình
Nhân nào quả nấy công minh
Người trong hạ giới chớ khinh luật Trời

LONG LANH TRƯỚC MẮT CHO LÀ ĐẸP
Tâm ta là một cõi riêng
Nó là địa ngục thần tiên trên đời
Cảnh tiên nhờ nó thanh thoi
Địa ngục vì nó thành nơi đọa đày

Làm người ai cũng muốn giàu sang, vợ đẹp con sinh nhà cao cửa rộng để thỏa lòng ước mong sung sướng, nhưng sự hiện hữu của con người và thế gian do rất nhiều yếu tố khác nhau, đó là luật nhân quả, giàu có hôm nay là do duyên lành kiếp trước, nghèo khổ bây giờ

là do nghiệp cũ tạo nên và nghiệp lực luôn dẫn dắt con người theo nhau như bóng với hình, tùy theo chiêu cảm của nghiệp mà có những sinh mạng hình dạng khác nhau, người thì đẹp long lanh “chim sa cá lặn”, nhưng rồi sẽ bị xấu “như quỷ dạ xoa” đều cũng do việc làm thiện ác tạo tác chuyển xoay, nếu con người không giác ngộ thật sự duyên khởi của các pháp thì sẽ bị luân chuyển mãi trong sanh tử luân hồi.

Đức Vĩ Kiên dạy: Bạn phải hiểu rõ chân tướng của cuộc đời, phải tự hành tự thức để vượt qua mọi cảnh khổ đau phiền não...lúc đó bạn sẽ hiểu được nhiều việc...như con người từ đâu đến và chết sẽ đi về đâu....?

Còn siêu thanh tịnh thức tâm nhiều
Khó khổ không thanh phát triển siêu
Trí ý thực hành trong tịnh giác
Tâm minh trí sáng học chơn điều
* * * *

Nhìn con Thầy thấy xót thương
Tâm con chưa dứt con đường chấp mê
Thế gian động loạn ê chề
Tâm con chưa thức lại mê cỗi trần
Con ôi ! Thay đổi bao lần
Con đã hứa hẹn con cần phải tu
Con ôm lý thuyết khờ ngu
Tâm con phản bội khó tu khó hòa

.....

Tu đời qua đạo chuyển ra
Âm thanh khai mở chan hòa tình thương
Quy hồn mở lối khai đường
Thức tâm học đạo gieo gương thế trần

Đức Vĩ Kiên

HÓA DỤC QUẦN SANH LÃNH KHỔ MÀ

Đức Vĩ Kiên đã chứng kiến thảm cảnh miền trung, cuộc sống phù du trong suốt thời gian dài từ trẻ thơ cho đến lúc trưởng thành, do dần thân hành pháp Thầy mới cảm nhận được

nguyên khí Trời đất là quý nhất trong cuộc đời, kể cả hữu vi và Vô Vi.

Thức giác tâm tư hiện sáng ngời
Tình thương huynh đệ sáng nơi nơi
Trời ban tình đẹp ta xây dựng
Tiến hóa không ngừng sống thanh thoi

Suốt 40 năm hành đạo và truyền pháp để hóa dục quần sanh, Thầy đã giúp mọi người và mong tất cả được thức giác để trở về với nguyên lai nguồn cội, giúp cho mọi người kế tiếp được sáng suốt và dóc lòng tu để tự khai mở chính mình hầu quy nguyên về chân như bốn tánh

Vượt qua muôn ngàn gian khó, Thầy đã lãnh khổ vì chúng ta, tạo ra một nền móng Vô Vi vững chắc để mọi người có bốn phận phải đóng góp cho chung một căn nhà "Vô Vi" mới hơn trong tình thương yêu xây dựng, chính Thầy đã nhiều lần nhắc nhở : Mọi người phải thức giác quán chiếu nhìn lại những khuyết điểm sai lầm của bản thân để có cơ hội thực hiện công trình Tam công tứ lượng, phước huệ song tu, đời đạo song hành. Thầy đã nhiều lần nói:

Không có đạo nào qua được tình thương và đạo đức, đạo nào muốn thành cũng phải "thức giác" trở về với Pháp lý Vô Vi.

Mọi cảnh khổ vì chúng ta Thầy đã lãnh hết,... HÓA DỤC QUẦN SANH LÃNH KHỔ MÀ...!

Hạnh phúc thay cho những ai hiểu được chơn ngôn từ lời dạy của Thầy.



Soi Hồn

Vòng tay dựng cặp sừng trâu,
Mắt soi thăm thăm rừng sâu núi đồi.
Phương Nam điểm ngọn lửa trời,
Rền vang khí diễn đời giả chơn.

Pháp Luân

Sáu hơi đầy một càn khôn,
Thênh thang thiên địa vĩa hồn cảm giao.
Sáu hơi biển dậy ba đào,
Pháp luân chuyển động sắc màu khai tâm.

Thiền Định

Định thần vào cõi thiền lâm,
Mông-huân pháp giới sáng mầm từ bi.
Hoa khai từ buổi tu trì,
Thâm sơn một ngõ mình đi về nguồn.

Lý Thừa Nghiệp, Úc châu



Lời Nhắc Nhở

Của Bậc Thánh Nhân

Kinh Phật có dạy: Đã chịu làm người tất phải có nhiều sai lầm và tội lỗi...

Trong Kinh Thánh cừu ước Vua Đa Vít, tổ phụ của chúa GiêSu có nói: ..Cha mẹ tôi đã hoài thai tôi trong tội lỗi...

Nếu không có tội lỗi từ tiền kiếp trước, thì mọi người sau khi sinh ra sẽ thành những bậc hiền triết thánh nhân, không cần phải có những lẽ đạo khác để dạy cho con người về chân lý thiện lành và không cần phải có những giới luật cho các tu sĩ hay lập ra đạo luật để răn đe giáo dục và các quyết định giam cầm những thành phần phạm tội trong mọi xã hội hỗn loạn như hiện nay.

Vì lẽ đó mà cổ thư có câu: "Vi nhân nan, tri nhân nan" nghĩa là: làm người đã khó mà biết được lòng người lại càng khó hơn, do không thấy được bản tánh của chính mình, người ta đã gây ra biết bao sự lỗi lầm qua việc làm của chính họ. Hôm nay cảm thấy đúng, ngày mai lại thấy sai cũng từ một sự kiện, việc nhận định đúng sai cho đến khi đại ngộ được chân lý có khi phải mất gần cả một đời người.

Các bậc thánh nhân ngày xưa nhận định chia con người ra làm ba loại: Hiền Nhân - Đại Nhân và Tiểu Nhân. Hiền Nhân là người biết học hỏi sửa sai hay tự thấy lỗi mình ăn năn sám hối. Đại Nhân là người có căn lành, tự thức

được lý lẽ và tâm sở của mình, luôn chiến thắng được mọi cám dỗ, chấm dứt được phiền não và sân hận nên được người đời tôn xưng là hiền nhân quân tử. Loại thứ ba được gọi là Tiểu Nhân, nó bao gồm cả Tham, Sân, Si, Man, Nghi. Thân kiến, biên kiến, kiến thủ ..vv...(ngã mạn phách lối- nghi người nghi mình- chấp ngã ích kỷ- Thường kiến ngoại đạo- Hiểu biết sai lầm).

Đức Thích ca mâu ni được thế gian xưng tụng là một nhà cách mạng vĩ đại, ngài không thỏa mãn giáo điều của giáo pháp Ba la môn cổ xưa, nên mới tìm ra một đạo lý mới.

Đức Vĩ Kiên ở thế kỷ 20 lại có một cuộc cách mạng thứ hai, Ngài dạy cho con người biết "Đón ngộ nhập đạo" với ba pháp thiên được gọi là PLVVKHHBPP với hảo tâm dạy người kế tiếp tu sửa theo đường lối mới của Vô Vi Phật Pháp theo 10 điều Tâm đạo, tạo điều kiện cho mọi hành giả phải xây dựng cho mình bằng Phước Huệ song tu, tam công tứ lượng, tự khai mở huyền quang, lắng trong chơn hồn thông qua Tiểu thiên địa, thì sẽ tự giải thoát ngay tại cuộc sống hiện tiền, còn ngược lại chắc chắn phải chịu theo luật "nhân quả, cánh cửa Vô Vi" như lời thầy dạy.

Mẫu chuyện từ Thánh kinh, giúp cho bậc hiền nhân tự thấy được mình, tự biết sửa sai, sám hối theo lời nhắc nhở của các bậc Thánh nhân đi trước.

... Chúa Giê su đang giảng đạo trong một đền thờ, bỗng có nhiều nhà thông thái cao niên và các tu sĩ đạo mạo, họ dẫn lại cho ngài một

người đàn bà bị bắt quả tang khi đang phạm tội tà dâm. người ta đem người đàn bà ấy ra giữa đám đông và thưa với chúa Giê su:

- Thưa Thầy, gian phụ này bị bắt quả tang trong khi đang phạm tội, theo luật Môi Se thì phải bị ném đá, vậy Thầy nghĩ sao ?

Giê Su không nói gì, liền cúi xuống lấy ngón tay viết lên mặt đất: Bọn giả dối !

Nhưng bọn ấy chất vấn mãi, Ngài không thể lặng thinh bèn ngước mặt lên mà phán rằng:

- Trong tất cả các người ở đây ai là người chưa từng làm nên tội lỗi có quyền ném viên đá đầu tiên.

Khi nghe lời phán đó, số người có mặt từ từ tản dần từng người một. những người tóc bạc ra vẻ thông thái đạo mạo tránh mặt trước nhất...cuối cùng chỉ còn lại hai người là người đàn bà và chúa Giê su. Lúc bấy giờ Chúa hỏi người đàn bà:

- Những kẻ tố cáo đi đâu hết rồi, không một ai lên án người sao?

Người đàn bà thưa:

- Lạy Chúa ! không còn ai hết..

Giê su nói: Ta cũng không đình tội người ! hãy đi đi đừng phạm tội nữa. (*Jăng ,đoạn 8,câu 3,kt Tân ước*).

Câu nói bất ngờ của Chúa Giê su, làm cho người ta tự tỉnh thức, vì từ trước cho đến nay họ luôn quan niệm rằng: Ta là người quân tử, rất ghét tội lỗi, càng ghét tội lỗi bao nhiêu thì tỏ ra mình là đạo đức bấy nhiêu, số người phê

phán và tố cáo người đàn bà tin rằng Chúa Giê su là con một của Đức Chúa Trời, là thánh nhân đạo đức cao nhất, chắc người đàn bà phải bị đình tội và sẽ chết vì bị ném đá.

Nhưng bất ngờ, Chúa lại bênh vực bằng cách không lên án mà còn trở lại cảnh cáo tất cả những ai tự cho mình là chưa từng phạm tội.... Trong Kinh thánh không nói ai là người đầu tiên bỏ đi, nhưng chắc chắn những kẻ bỏ đi đó là những người thông thái, cha chú, trí thức tự cho mình học rộng tài cao từng dạy cho nhiều người về đạo đức, nhưng chỉ qua văn chương và lý thuyết nhiều hơn thực hành tự cứu.

Lời dạy của Chúa là có ý nhắc nhở để họ tự xét lại mình có dám nhận cái lỗi, cái sai ẩn tàng trong nhiều năm tháng và còn đủ liêm sỉ bỏ đi, không dám ném viên đá đầu tiên thì cái xã hội mà chúa Giê su gọi là giả dối ấy vẫn còn lương thiện hơn so với xã hội như hiện nay rất nhiều.

Theo Chuyện xưa Tích cũ.

GIÁC CHON

Bạn đạo Vô Vi - Y Dược



Giải Trí Thanh Nhẹ

Cãi Nhau Vì Cá Tánh Phân Biệt

Có đôi bạn già tu theo Vô Vi, cả hai sống chung trong một căn nhà nhỏ cạnh bờ sông, họ rất thương nhau, giúp đỡ nhau và thề cùng sống chết ở tuổi đời còn lại.

Một hôm có một đám ma đi ngang qua với cờ xí, trống kèn inh ỏi.

Ông Hai hỏi ông Năm:

- Đám ma nhà ai có đánh trống thổi kèn đi đùng... mà không thấy cờ xí vậy ông Năm ?

Ông Năm trả lời:

- Ông nói sao chứ cờ xí rợp Trời ...đâu có trống kèn gì đâu !

Chỉ có chuyện nhỏ mà hai ông cãi nhau tóe lửa, gần muốn đánh nhau.... Người bạn nhà kế bên bước vào hòa giải và nói: Ông Hai ông Năm đều có đúng có sai. Anh Hai đúng vì anh bị đui... thì làm sao thấy được cờ xí ...anh chỉ nghe được tiếng đi đùng kèn la trống đánh. Ông Năm đúng vì mắt tỏ nên thấy được cờ xí rợp trời..chỉ vì bị điếc lâu năm thì làm sao nghe được tiếng kèn la trống đánh... tóm lại cả hai đều có đúng có sai.

- Đúng vì đui không thấy - Sai vì điếc không nghe.

Chỉ có người thì thứ ba thấy được và giải thích thì hai ông bạn mới giác ngộ thấy được hai chữ đúng sai.

Đúng sai không có ranh giới, do tánh người phân biệt, tu Vô Vi phải bỏ được ý này, Thầy dạy phải trở về 00. Chân không yên tĩnh, hỉ lạc hạnh phúc, đây mới chính là Vô Vi.

Trịnh Cát Nhứt
Bạn đạo Vô Vi -Y Dược



Mù Rờ Voi

(Thầy Bói Xem Voi)

Chuyện cổ tích ngày xưa, có một ông vua ngồi buồn, cho bắt tất cả người mù trong thành tập hợp lại một chỗ rồi vua đem ra một con voi, bảo các anh mù rờ vào & tả lại cho họ nghe hình dung con voi ra sao ?

Sau khi mọi người rờ xong, vua kêu hỏi từng người.

Anh thứ nhất nói : Cái đầu voi giống như cái nồi lớn

Anh thứ hai nói : Voi giống như cây cột nhà (*Vì anh rờ trúng chân voi*)

Anh thứ ba nói : Voi giống như cây chổi (*Vì anh rờ trúng đuôi voi*)

Mỗi người đều đã tưởng mình đã hình dung rõ con voi với những bộ phận mà họ đã rờ trúng, rồi không một ai chịu nhận của ai cả, đều cho ý kiến của mình là đúng, ban đầu còn đấu lý cãi nhau, sau chưởi nhau um sùm, cuối cùng đánh đá với nhau tơi bời.

Nhà vua & mọi người thấy vậy ôm nhau cười vang.

Vô Vi Thầy dạy có 3 pháp quá dễ - cứ theo Thầy qua bằng giấy trắng mực đen trong PPCP- Hình ảnh chính Thầy thực hành được phổ biến công khai, nhưng có người không biết chữ, hoặc tự cho mình là hơn Thầy, chuyên lý thuyết đả phá người khác chỉ vì cho rằng mình đúng hơn bạn mình hay buộc người khác theo ý kiến của mình, cuộc khẩu chiến sẽ kéo dài mãi mãi không một chút bình an.

Bối cảnh thế giới ngày nay cũng thế - hữu vi hay vô vi đều có người cố chấp, sống trong bất định không biết ngày nào chấm dứt. Bởi ai cũng cho mình là đúng.

Mẫu chuyện mù sờ voi tuy chỉ là một chuyện vui cho nhân gian suy gẫm, nhưng đây là một bức tranh hí họa tài tình vì nó thu hẹp được một cách đầy đủ của một bi hài kịch của nhân loại từ xưa đến nay.

Viết theo chuyện xưa tích cũ

Vô Vi -Y Dược

Ngô Phi Pho



Giải Trí Thanh Nhẹ

Ở làng quê có một con sông sâu & rộng, một hôm có 2 bạn đạo 1 già, 1 trẻ tu theo Vô Vi thách nhau về tài lặn của mình.

Bạn đạo cao niên hơn lặn xuống trước... Ba phút sau trồi lên... rồi đến bạn đạo trẻ với vẻ mặt trịnh trọng nói :

- Tao tu 40 năm rồi có nhiều ấn chứng, nên khi xuống đáy sông gặp một ông tiên hứa cho tao 2 lượng vàng... chắc ăn như bấp, kỳ này khỏe quá rồi....

Bạn đạo trẻ nói : Chú nói thiệt giả ? Tôi chưa tin... tôi xuống coi xem sao.

Vừa nói xong nhảy ùm xuống sông. Ba phút sau trồi lên...bạn trẻ cũng ra vẻ trịnh trọng với bạn già: Tôi cũng gặp ông tiên rồi...

Bạn đạo già tròn mắt : Rồi sao mậy...

- Dạ ông tiên bảo ông chia cho con 1 lượng, ông tiên dạy phải bình đẳng đồng nhau mà...
Bạn đạo già nổi nóng : Mầy đừng nói láo, vàng đâu mà chia cho mầy...

Bạn đạo trẻ : Ông vừa có hai lượng, ông phải chia cho con...Tiên ông là bề trên, nói cho ông thì phải có.....chia cho con...

Hai người từ chỗ thân thiện, do bịa chuyện nên hai người bạn trẻ già lại ghét nhau và người lại không phục.

Đức Vĩ Kiên dạy : Chuyện có nói có, chuyện không nói không.
Không nên bịa ra để làm oai với người khác.

Rồi không lại hoàn không, tự gây rắc rối cho chính mình, vì lời hứa là nợ, là... khẩu nghiệp.

Vô Vi - Y Dược

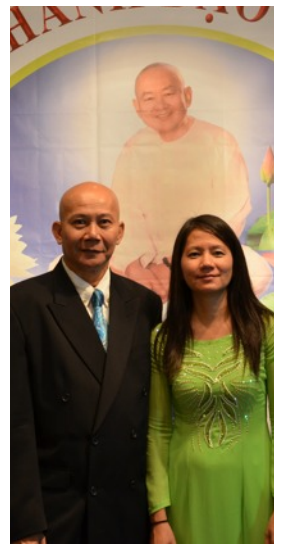
Ngô văn Lành





Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2013





Hội Thảo Tu Học



Đặc San Vô Vi

Hội Thảo Tu Học



Văn Nghệ Vô Vi



Viếng Thăm Mộ Tổ - 2013



Đặc San Vô Vi

Sinh Hoạt Thiện Đường Hồ Văn Em



Tình Người Tình Bạn

Được Ban Biên Tập Đặc San Vô-Vi 2014 thông báo gia hạn thêm 10 ngày để gửi bài, tôi rất vui, vì có thêm cơ hội để viết vài dòng cảm nghĩ đóng góp về một đề tài mà năm 2014 là thời điểm tốt : Lễ khánh thành Thiền viện Quy Hội Tình Người (TV QHTN) và Đại Hội Quy Hội Tình Bạn (ĐH QHTB).

Như những năm trước đó, hồi tháng 9 năm ngoái, bạn đạo Úc châu đã tha thiết mời gọi vận động bạn đạo có mặt ở Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2013 bỏ phiếu cho Úc châu được tổ chức Đại Hội 2014, nhưng rốt cuộc vẫn thua phiếu cho Singapore và có lẽ sẽ không bao giờ Úc được đa số, vì từ mấy năm qua và có lẽ cho những năm kế tiếp, những Đại Hội Du Hành Đạo Pháp đều được tổ chức thật gần Việt Nam. Lý do dễ hiểu là chỉ cần một lần tổ chức tại một địa điểm thuận tiện cho bạn đạo Việt Nam tham dự thì nhờ chiếm đa số, các bạn này muốn chọn nơi nào thì nơi đó sẽ là địa điểm cho năm kế tiếp. Cho nên dĩ nhiên là những nơi được chọn sẽ thuận tiện nhất cho các bạn này, chẳng hạn như Cam Bốt, Thái Lan, Singapore, nghĩa là sẽ gần Việt Nam và thủ tục giấy tờ du lịch sẽ giản dị dễ dàng hơn so với Úc châu. Nghe kể lệ phí để được cứu xét hồ sơ từ Việt Nam xin đi Úc là 600\$USD. Nếu phỏng vấn lần đầu không xong thì phải nộp thêm tiền để xin được phỏng vấn lần nữa sau khi đã bỏ túc hồ sơ, ... Đó là chưa kể tiền máy bay và những thủ tục hải quan tại các phi trường.

Cho nên khi hai anh Trần Bình Kiệt và Võ Anh đại diện bạn đạo Úc mời bạn đạo gần xa tới Úc tham dự lễ khánh thành thiền viện Quy Hội Tình Người, tôi vội vàng đề nghị kèm thêm

một sinh hoạt nào cho đáng công bạn đạo Bắc Mỹ phải bay xa hơn một vòng trái đất từ vùng bắc cực xuống tới gần nam cực. Lúc đó anh Kiệt có hứa là sẽ thu xếp ngày giờ để bạn đạo vừa tham dự xong Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2014 ở Singapore thì bay tiếp luôn qua Úc.

Năm 2005 Thầy cũng có nói với tôi như thế, là đường bay qua Úc rất thuận tiện để ghé Singapore. Lần đó Thầy bất ngờ ghé nhà anh Công vào giờ cơm chiều, còn nhà mới của bà Tám gần metro Jolicoeur thì đang dọn dẹp chưa ở được. Sau giờ làm việc tôi ghé tới phụ, nhưng chị Bê nói cả ngày dọn dẹp mệt rồi nên không muốn dọn tiếp, rồi nhân có Minh Sơn được Thầy kêu qua nhà bà Tám lấy thức ăn Thầy mới mua ở Toronto để đem qua cho anh Công nấu ăn, chị Bê rủ tôi qua nhà anh Công thăm Thầy luôn. Lúc đó, nhiều bạn đang quây quần trong nhà bếp với anh Công. Còn ngoài phòng khách, Thầy cho tôi biết sẽ tổ chức Thiền Ca ở Singapore rồi tổ chức Đại Hội ở Cairns vài tháng sau đó. Cho nên tôi cũng đề nghị với Thầy là phải tổ chức Thiền Ca và Đại Hội liên tiếp nhau mới được, chứ bay 2 vòng trái đất như vậy chắc bạn đạo sẽ đi không đông. Riêng tôi sẽ chọn tham dự Đại Hội Úc chứ không bay xa như vậy chỉ cho một buổi Thiền Ca vài tiếng đồng hồ. Rốt cuộc ở một sinh hoạt trước đó, hình như là Sinh Nhật Thầy, có bạn đạo đi lấy chữ ký để xin Thầy làm Thiền Ca và Đại Hội luôn ở Singapore. Vậy là Đại Hội ở Úc bị hủy bỏ. Lâu lâu xem lại phim những Đại Hội lúc còn Thầy, tôi thấy thật tội nghiệp cho bạn đạo Úc năm nào cũng năn nỉ xin được tổ chức Đại Hội quốc tế mà mấy lần xem được rồi lại hụt, như lần đã được Thầy đặt tên cho Đại Hội 2005 là “Quang Minh Tự Thức” và chọn địa điểm là Cairns, Úc châu.

Cho nên khi anh Kiệt đồng ý sẽ tổ chức một Khóa Sống Chung trong dịp khánh thành thiền viện “Quy Hội Tình Người”, tôi đề nghị anh và bạn đạo Úc tổ chức luôn Đại Hội “Quy Hội

Tình Bạn” mà Thầy đã tuyên bố địa điểm Cairns và đặt tên từ năm 2007 sau khi bế mạc Đại Hội Thực Hành Chất Phác ở Philadelphia. Bây giờ suy nghĩ lại thấy thật là xấu hổ, vì tu hành bao nhiêu năm mà vẫn chưa bỏ được cái tánh tham và tính toán, lúc nào cũng thu xếp 1 công 2, 3 chuyện cho đỡ tốn thời giờ và tiền bạc, chẳng phải đó là phạm tâm phạm tánh hay sao ? Nhưng bỏ thói quen này thật là khó. So với chương trình năm 2005 bay tới bay lui của Thầy mới thấy sự khác biệt giữa 2 trình độ thanh nhẹ và nặng trọc.

Chưa kể là vào thời điểm mỗi năm có 2 Đại Hội kể từ năm 2009 tới nay, mà di huấn 2009 của Thầy khuyên mỗi năm chỉ 1 Đại Hội Vô-Vi Quốc Tế, thì đề nghị có thêm Đại Hội thứ 3 trong năm 2014 quả đã làm cho nhiều bạn e ngại, nhất là nhóm bạn đạo phát tâm thực hiện lời Thầy, trong đó có cả tôi !!!

May mà sáng hôm check out rời Bangkok ra về, cũng có bạn đạo bên Đức nhờ tôi năn nỉ 2 Ban Tổ Chức Đại Hội “Du Hành Đạo Pháp” và “Quy Hội Tình Bạn” nhớ thu xếp sao cho 2 Đại Hội được liên tục, để ai cũng khỏi phải bay qua bay lại 2 lần.

Cho nên khi anh Võ Anh tới từ giã ra về, tôi nhanh chóng chuyển lời yêu cầu này và được anh hứa sẽ thực hiện ngay trong những tháng kế tiếp. Trong khi rảnh rang ngồi nói chuyện với mấy bạn đạo đang chờ tới giờ ra phi trường, tình cờ gặp các bạn trong Ban Tổ Chức Đại Hội Du Hành Đạo Pháp đi ngang, tôi góp thêm ý kiến mới là tổ chức “một” Đại Hội gồm 2 phần, phần 1 ở Singapore, phần 2 ở Úc, mỗi phần có 1 Ban Tổ Chức riêng biệt cho các bạn phát tâm phục vụ này đỡ phần cực nhọc.

Được nhiều bạn đạo ủng hộ tôi rất lấy làm phấn khởi: Đây đúng là cơ hội để 2 nhóm bạn đạo thường tham dự riêng rẽ 2 Đại Hội hàng năm được sinh hoạt chung trong tình thân bạn

đạo, không chính trị, không phe phái. Tôi thầm phục Thầy đã khéo chọn tên “Quy Hội Tình Bạn” cho Đại Hội sẽ được tổ chức tại thiền viện “Quy Hội Tình Người” để nhắc nhở người tu phải biết trân quý tình người tình bạn.

Tuy nhiên, những bạn nào quen tham gia hoặc theo dõi các sinh hoạt của cộng đồng Vô-Vi tại thế sẽ không ngạc nhiên khi mọi việc không diễn tiến suôn sẻ như dự định. Thầy đã dạy “Mong thì thất vọng bạn ơi” và Người cũng hay nhắc “Thử thách ngày càng nhiều, càng khó”, cho nên bạn đạo thuộc loại “phó thường dân” như tôi chỉ biết chờ hoài, chờ hoài, vì nhiều tháng trôi qua mà chẳng thấy chút tin tức nào cả.

Rốt cuộc, tin chờ thì không tới, còn tin tới thì không phải là điều mà chúng tôi đề nghị.

Thật vậy, năm nay Đại Hội Du Hành Đạo Pháp thì được dời từ Singapore trở về Siem Reap, Cam Bốt vào tháng 9 như năm 2011, còn Đại Hội bên các Hội trưởng tổ chức nghe nói đã được bạn đạo bỏ phiếu cho Singapore lại được tổ chức ở Mã Lai cũng vào cùng thời điểm tháng 9 để tưởng niệm ngày Thầy rời bỏ thân xác hữu vi. Việc đổi ý không chọn Singapore nữa vì vật giá nơi đây quá cao là điều đáng thông cảm. Chọn lại địa điểm khách sạn ở Siem Reap đã được tổ chức trước đây cũng hợp tình hợp lý, vì bạn đạo đi xe buýt từ Việt Nam qua Cam Bốt rất thuận tiện, giá rẻ, khỏi phải lo ngại về giấy tờ hay giới hạn hành lý, thủ tục hải quan, dễ dàng cho các bạn này di chuyển kinh sách, Đặc san Vô-Vi, áo thun, CD, DVD, quà Đại Hội, dụng cụ y trang để trình diễn văn nghệ, ... Cũng khỏi phải mất thì giờ châu chực ở phi trường và công sức của ban chuyển vận lo đưa đón đông đảo bạn đạo Việt Nam không quen đi máy bay, ... Ngoài ra, dịch vụ, thức ăn, giá cả, phòng ốc, kiến trúc, trang trí, ... của khách sạn Miracle này thật là

tốt, có luôn máy vi tính và internet miễn phí. Chưa kể một số nhân viên làm việc tại đây đã bắt đầu nghiên cứu Pháp Lý Vô Vi trong dịp Đại Hội năm 2011, biết đâu từ đó đã trở thành bạn đạo cùng Thầy cùng Pháp với chúng ta. Như vậy, có lẽ khách sạn này cũng sẽ đồng ý thêm vài điều khoản đặc biệt và ký giao kèo dài hạn để năm nào Đại Hội Du Hành Đạo Pháp cũng sẽ được tổ chức nơi đây, như các buổi họp trên Trời nghe kể lúc nào cũng là vườn đào tiên của Cung Diêu Trì Kim Mẫu.

Riêng Lễ khánh thành Thiền viện Quy Hội Tỉnh Người và Đại Hội Quy Hội Tỉnh Bạn thì sẽ được tổ chức vào tuần lễ đầu tháng 12, tức là chỉ 9 tuần sau 2 Đại Hội kia, vì lý do kinh tế để lệ phí tổ chức đỡ tốn kém cho bạn đạo, như lời Thầy dạy.

Chỉ tội nghiệp cho bạn đạo miền đông bắc châu Mỹ chúng tôi phải bay qua bay về hơn 2 vòng trái đất trong khoảng thời gian ít hơn 3 tháng. Nhìn ước lượng ngân quỹ cũng đủ chóng mặt rồi. Riêng tôi lại chẳng may trúng vào thời điểm công việc ở sở đang trong giai đoạn khẩn trương. Nhưng nhớ tới lời Thầy “Thân già lê lét khắp năm châu, ...” mà từ Montreal qua Cairns, Úc châu đâu phải Thầy chỉ đi 1 lần như chúng tôi. Thôi thì cứ đi để nhớ công lao trời biển của Thầy cực nhọc như thế nào, và cũng để thông cảm với bạn đạo Úc đã mấy lần bay qua Canada tham dự các Đại Hội, khóa sống chung, sinh nhật Thầy, tang lễ Thầy, ...

Ý tưởng nghỉ bớt một năm không tham dự Đại Hội Du Hành Đạo Pháp chợt hiện ra như là một giải pháp dung hòa, như một lời mời hợp lý, vì có lẽ năm nào cũng sẽ có Đại Hội này vào cùng thời điểm, tại cùng địa điểm, với cùng Ban Tổ Chức, cùng MC, cùng nhóm bạn đạo Việt Nam quen thuộc. Năm nay đa số các bạn này sẽ chọn đi Đại Hội Mã Lai lần đầu tiên được các Hội trưởng tổ chức gần Việt Nam, để

thay đổi không khí, để có dịp gặp gỡ đông đảo bạn đạo năm châu không chấp nhận Đại Hội Du Hành Đạo Pháp là danh chánh ngôn thuận, và cũng để được thưởng thức vô số quà Đại Hội, được sinh hoạt dưới sự điều khiển chương trình của các Hội trưởng trong một Ban Tổ Chức nổi tiếng là trật tự và hùng hậu cả về nhân lực lẫn tài lực.

Tuy nhiên, Đại Hội Du Hành Đạo Pháp là do Thầy làm Trưởng Ban Tổ Chức, không chỉ riêng cho năm 2009 như đã quá hiển nhiên qua các di bút, thông báo, DVD, ... mà luôn cả những năm kế tiếp như Thầy đã xác nhận trực tiếp với tôi một cách bất ngờ vào lúc tôi đang tham dự Đại Hội 2010 do các Hội trưởng tổ chức tại Las Vegas.

Vậy là cũng không thể nào bỏ qua cơ hội mấy ngày chung sống cùng Thầy với dạng điển quang tại mỗi Đại Hội Du Hành Đạo Pháp do chính Thầy tổ chức. Chứ các bạn trong Ban Tổ Chức hàng năm của những Đại Hội này hình như không phải là dân chuyên nghiệp hay có khiếu tổ chức, vì dù đã nhiều lần thực hiện cùng sinh hoạt mà lần nào cũng còn đủ thứ sơ xuất, nhưng đặc biệt là lần nào cũng thành công hơn sự chờ đợi của mọi người, lần nào cũng rất vui, lần nào cũng có những may mắn bất ngờ, ... chắc chắn là nhờ có “điển của bậc Đại Thanh Tịnh” trực tiếp làm việc, chứ không chỉ ban chiếu hay hỗ trợ như đối với những sinh hoạt Vô-Vi nào khác.

Cho nên sau khi dứt khoát vừa đi Cam Bốt, vừa đi Úc Châu, tôi cảm thấy thật là thoải mái. Còn các việc khác, sở làm, khách hàng, ... tới đâu thì tới, ra sao thì ra. “Thế gian đô thị giả”, cuộc đời vốn vô thường, có gì là thật sự quan trọng !

Nhớ lại lúc xưa, khi hay tin Thầy sắp qua Úc, tôi cứ tưởng nước Úc nhỏ bé, nên gửi email cho Quốc, một bạn đạo trẻ mà tôi quen biết từ khi Hội Ái Hữu Vô-Vi Tây Úc và Hội từ thiện

Úc phát tâm chủ biên Đặc San Vô-Vi sau khi Ban Biên Tập trước đó quyết định giải nghiệp, để nhờ Quốc trình lên Thầy lời khiếu nại của tôi đối với ban trách nhiệm thực hiện Thiền viện Vô-Vi quốc tế tại Cairns, đặc biệt là ban tài chánh. Tôi nhờ Quốc trình lên Thầy lý do tại sao tôi sẽ không tiếp tục ủng hộ chương trình thiền viện này nữa, cho dù đã tha thứ, thương yêu, nhịn nhục, ... điều tâm đạo nào tôi cũng nhớ nhưng cũng phải có giới hạn, không thể để bất cứ ai lạm dụng lời Thầy dạy, hay tôi phải “ráng” thực hiện điều gì mà bức dọc trong lòng. Nhưng khi nhận được email trả lời của Quốc tôi đã phải giật mình: “Chị MK, em mới ở phi trường về, lần này chị hại em rồi, chị phải giúp em mới được, Thầy giao cái project Thiền viện này cho em, biểu em làm giám đốc”.

Tiếp theo là bao nhiêu sóng gió, nhiều bạn đạo lần lượt rút tiền lại, lời ra tiếng vào, ... Quốc bán miếng đất cũ, mua miếng đất mới, xin nghỉ việc, bỏ học, xa gia đình cha mẹ anh chị em, vợ trẻ con thơ, ... để bay qua bay lại nghiên cứu và theo dõi việc xây dựng thiền viện trên miếng đất rộng thênh thang. Tôi không khỏi so sánh với cái thiền viện Jolicoeur bé tí teo ở Montreal mà cả Ban chấp hành vẫn loay hoay trầy vi tróc vảy chỉ để làm vài việc giản dị như là duy trì một tu viện hợp lệ hợp pháp cho sinh hoạt tu học và bạn đạo có thể vắng lai, tu bổ sửa chữa và tân trang cơ sở vật chất nơi còn nhiều kỷ niệm và di vật của Thầy. Cho nên tôi rất tán phục công trình mà Quốc phải đảm đang bên Úc.

Rồi Thầy quyết định bỏ xác ra đi trước khi thiền viện Quy Hội Tình Người hoàn tất để Thầy có thể về hưu nơi đó như dự kiến. Vậy là anh bạn đạo trẻ này lại từ Úc bay qua Montreal để dự tang lễ, đứng nhìn những làn khói hỏa táng lẳng lẳng bay lên trời mà nước mắt tuôn rơi, âm thầm, âm thầm, đến và đi, không ồn ào, không cần ai biết tới.

Tôi ái ngại không biết rốt cuộc thiền viện Quy Hội Tình Người từ đó sẽ ra sao, có giống như chương trình nhà máy Vô-Vi Plastic lúc xưa hay không. Dù thế nào đi nữa, mọi người cũng sẽ thông cảm không trách phiền. Nhưng Quốc vẫn kiên trì tiến hành, cho tới một ngày chính thức thông báo thiền viện đã được hoàn tất 100%. Tôi gửi ngay lời chúc mừng: “... Chắc là ai cũng vui khi nhận được tin toàn bộ công trình xây cất thiền viện Quy Hội Tình Người đã được hoàn tất, sau bao nhiêu khó khăn trở ngại và thử thách. Thành thật chúc mừng các bạn đã thành công kiên trì theo gương “Vĩ đại Kiên cố” của Thầy. MK xin hỏi ngày lành để khánh thành và thượng kiếng Vô Vi cho TV QHTN có thể phối hợp làm luôn trong dịp ĐH quốc tế hàng năm không ? ĐH 2010 tổ chức vào tháng 9 nhưng ĐH 2011 có thể tổ chức sớm hơn nếu cần. MK nhớ Thầy đã đặt tên cho ĐH Úc châu 2 lần rồi mà chưa thực hiện được. Nếu chúng ta có thể hoàn tất tâm nguyện này thì có lẽ Thầy và bạn đạo khắp nơi sẽ vui lắm, sẽ tham dự đông đảo, nhất là Úc châu ở gần VN mà hình như bạn đạo VN rất có cảm tình với Quốc và TV QHTN, cũng như Tuần Báo Quy Hội Tình Người. Biết đâu đây là cơ hội tốt để mọi người ngồi chung lại với nhau trong tình thâm bạn đạo. MK nhớ lần cuối, Thầy đã chọn tên cho ĐH Úc châu là “Quy hội tình bạn” thật là có ý nghĩa thấm thía lắm đó. Nếu ĐH QHTB được tổ chức tại TV QHTN thì càng vui hơn. MK cũng mong có dịp qua thăm xứ Kanguru này, và sẽ mời thêm nhiều bạn ở Montreal cùng du hành 1 chuyến thật là xa, xa hơn là đi VN nữa ! MK nhớ Thầy vẫn kể chuyện vườn soài, mít, sầu riêng, nhãn, chuyện cá lội với người trong nước biển không chút ô nhiễm, ... mỗi khi gặp MK. Thầy còn dặn MK đem theo vòng để giảng giữa 2 thân cây mà thượng thức phong cảnh thiên nhiên. Bài giới thiệu Cairns và Úc châu đăng trong

ĐSVV đã nhiều năm rồi bây giờ chỉ cần đăng lại thôi. Nhớ update hình lên web site QHTN nhé...”

Vậy mà chỉ mấy tiếng đồng hồ sau, Quốc bất ngờ ra đi theo Thầy: “5 tháng 9, 2010. Hello chị Mỹ Kim, Em báo cho các anh chị biết anh Quốc đã mất sáng nay lúc 6 giờ. Anh ấy bị bệnh sốt cả tuần cũng như mấy lần trước, đi bác sĩ thứ tư và thứ sáu thì họ nói là chỉ bị cảm bình thường rồi cho thuốc về uống, sáng nay thì đã đi rồi. Tối hôm qua 10 giờ đêm anh Quốc còn chỉ email của chị cho em coi, và kể chuyện thiền viện, bây giờ anh đã đi rồi. Gia đình em cũng đang rất bị đột ngột, buồn và bối rối. Em email cho chị biết. Em, Huyền Hải”. Tôi bàng hoàng tìm cách trấn an: “...Hải xem có phải Quốc xuất hồn không? Khoan bỏ vô phòng lạnh nhé. Quốc mới hoàn tất mission, hy vọng chỉ là đi báo cáo với Thầy ...”. Nhưng Quốc ra đi thật rồi không lời từ giã. Tôi lại tìm cách an ủi: “Vậy là Quốc đã được gia hạn cho đến ngày hoàn tất nhiệm vụ, thay vì đã phải ra đi sớm hơn ...”.

Năm nay 2014, hay tin thiền viện Quy Hội Tỉnh Người lâu ngày không ai chăm sóc, 3000 cây soài bị chết, chỉ cứu được mấy trăm cây nhãn, ... tôi không biết mình nên buồn vui như thế nào: Tội nghiệp bạn đạo Úc phải học bài quá khó? Tại thuyền họ to nên họ phải gặp sóng lớn? Mừng cho thân phận mình thuộc loại ghe ba lá trong rạch nên được 2 chữ bình yên? ...

Bây giờ ngẫm lại chỉ bay một vòng tới tham dự Lễ khánh thành Thiền viện Quy Hội Tỉnh Người và Đại Hội Quy Hội Tỉnh Bạn thật không còn là vấn đề gì to lớn nữa. Tôi hình dung Quốc cũng sẽ có mặt cùng bạn đạo năm châu gần xa tề tựu về tham dự, và Thầy cũng sẽ có mặt, vui vẻ mỉm cười nhìn đàn con biết nghĩ tới tình người tình bạn, tha thứ thương

yêu, mỗi người đóng góp một phần, như lời Thầy thường nhắn nhủ.

Mỹ Kim

30 tháng 7 năm 2014



Gia Chánh

Miến Xào Mì Căn



Nguyên liệu:

- 3 vắt miến đồ xanh
- 200g nấm, có thể dùng nấm rom hay nấm bào ngư
- 1 củ cà rốt
- 1/2 cái súp lơ xanh (*broccoli*)
- Vài tai mộc nhĩ (*nấm mèo*)
- 200g mì căn, có thể mua tại các cửa hàng bán thực phẩm chay
- 200g giá đỗ
- Muối, xì dầu (*nước tương*), đường hoặc hạt nêm chay
- Rau mùi.

Cách làm:



Miến cắt khúc ngắn, ngâm vào thau nước lạnh khoảng 10 phút để miến nở, sau đó đun nồi nước sôi, trần sơ miến, vớt ra rửa và xả lại dưới vòi nước lạnh để miến không bị dính chùm, dễ ráo.

Mộc nhĩ ngâm nở, cắt bỏ chân, rửa sạch thái nhỏ. Cà rốt gọt vỏ, thái sợi.

Súp lơ xanh tước bỏ phần cứng, cắt khúc ngắn vừa ăn. Nấm cắt bỏ chân nấm, rửa sạch để ráo.



Mì căn rửa sạch, cắt sợi mỏng vừa ăn.

Đun nồi nước nhỏ, cho vào nồi một ít muối và dầu ăn, đun sôi thì cho súp lơ xanh và cà rốt vào chần sơ khoảng 3 phút, sau đó vớt ra để cho ráo nước.



Đun nóng hai thìa nhỏ dầu ăn, cho mì căn vào đảo, đến khi phần mì căn hơi vàng mặt.

Thì cho tiếp nấm và mộc nhĩ vào xào, rưới vào một ít xì dầu, xào nhanh tay.

Cho tiếp súp lơ xanh và cà rốt vào xào cùng. Nếu ăn cay bạn có thể cho vào một ít tương ớt chay.



Xào đến khi ăn thử phần rau chín vừa ý, hãy thêm gia vị cho vừa ăn thì cho giá đỗ, miến vào xào cùng, đảo nhẹ tay để sợi miến không bị nát.

Nêm nêm lại tùy theo sở thích, đảo đều đến khi sợi miến và hỗn hợp rau củ quyện đều với nhau thì tắt bếp, thêm rau mùi thái nhỏ vào. Múc ra đĩa dùng nóng.

Diệu Anh sưu tập

Sữa Bắp





Chuẩn bị những nguyên liệu sau:

- 2 trái bắp ngọt
- 200ml sữa tươi (không bắt buộc)
- Đường

Cách làm:

Bóc, tách hết phần lá và râu bắp ra khỏi trái bắp này. Với phần lá và râu, các bạn đừng bỏ đi, chọn lấy phần lá non bên trong, rửa sạch rồi bó lại như hình bên.



Cho bắp và lá vào nồi luộc chín.

Khi bắp đã chín, các bạn để cho nguội rồi tách hết phần hạt ra nhé!



Khi đã tách bắp xong rồi thì mình cần gạn lấy khoảng 1,5 lít nước bắp.



Cho hạt bắp và nước bắp vào xay thật kỹ.

Tiếp theo là lọc bỏ bã bắp đi, mình chỉ lấy phần sữa bắp thôi.



Cuối cùng, đun sôi sữa bắp lại một lần là xong. Nếu muốn sữa có thêm độ béo thì các bạn cho thêm 200ml sữa tươi vào. Còn về lượng đường cho vào thì tùy khẩu vị của mỗi người đấy!

Nếu làm kỹ thì sữa để được khoảng 2 ngày. Vị của nó thì hơi béo béo cho dù bạn không hề dùng đến sữa tươi...

Diệu Anh sưu tập



Nấm Xào Rượu Vang

Nấm xào rượu vang là một món khá dễ làm và cũng thường được dùng kèm chung với cơm nị hoặc khoai tây nghiền.



Nguyên liệu:

(đủ cho 8 phần ăn)

- 1/2 kg nấm rơm
- 2 lát bơ
- 1/2 cup rượu vang
- 1/2 thìa tương nấm
- 1/2 cup húng quế (thái nhuyễn)
- Chút xíu tiêu bột.

Cách làm:



Thường chúng nên lựa nấm nhỏ cỡ đầu ngón tay cái là gọn nhất (*không cần phải cắt đôi*), nếu nấm lớn hơn, cứ cắt đôi hoặc cắt cho đều cỡ là được.

Cho bơ vào chảo nóng, cho hành hương vào đảo đều cỡ 1 phút xong cho nấm vào trộn sơ, cho 1/2 tsp tương nấm (*loại này khá mặn, thế muối được*) và 2/3 rượu vang vào đảo nhanh cỡ 3 phút (*giữ lại 1/2 hòa chung chút bột năng... cỡ 1/2 tsp*) và cho vào sau cùng nhất và đảo lại thêm cỡ 1 phút tắt lửa, rắc lên chút tiêu bột, cho húng quế vào đảo lại là xong.

Diệu Anh sưu tập

Đậu Hũ Mềm Chiên Giòn

(tiêu chuẩn ngon như nhà hàng)



Vật Liệu:

- 1 hộp đậu hũ loại soft, pasteurized.
- 1 gói vụn bánh mì (*bread crumbs hay bread flakes*)
- 1 tí muối
- Lòng trắng trứng (*quấy đều*), nêm 1 tí muối.

Chuẩn bị để sẵn:

- 1 tô đựng lòng trắng trứng (*quấy đều*)
- 1 tô đựng vụn bánh mì (*bóp cho mịn nếu thích, để nguyên sẽ giòn hơn*)
- 1 chảo dầu sôi (*lửa lớn*).

Cách Làm:

- Đậu hũ để lạnh cắt miếng vuông độ 3/4 inches (*đừng cắt mỏng hay dày quá khi ăn sẽ mất tính giòn hay mất tính mềm và mùi đậu nành đặc biệt của nó*), đem nhúng vào lòng trắng trứng 4 mặt cho đều, rồi lăn vào vụn bánh mì (*nếu muốn, có thể bóp cho mịn hơn*) cũng lăn 4 mặt cho đều, hãy khéo tay vì đậu hũ mềm, dễ vỡ.
- Chảo để dầu ăn khoảng 1/4 bề dày miếng đậu hũ (*3/16 inches*). Chờ chảo sôi (*lớn lửa*) từ từ thả vào chảo những miếng đậu hũ đã lăn vào vụn bánh mì ở trên. Chiên từng mẻ, trong khi chờ đợi làm mẻ mới, khi vàng thì trở bên. Khi chín nếu chảo có vỉ sạn mỡ thì để lên đó rồi bỏ vào rổ có lót khăn giấy, khi ăn sắp ra đĩa.

Sauce Chấm: (dùng để ăn với cơm)

Hai muỗng canh tương đen (*hoisin sauce*), ba muỗng canh xì dầu, 1/2 cà phê đường, ba muỗng nước (*1 tí dấm đỏ nếu thích một tí chua, tùy ý*), vài lát gừng giã nát đem trộn đều.

Công thức này theo tiêu chuẩn nhà hàng. Nhà đông người thì có lẽ mua vài hộp đậu hũ mới đủ, rất vừa miệng và ăn rất ngon.

Diệu Anh sưu tập

Thư Từ Lai Vãng

TP HCM, ngày 18/4/80

Kính thưa ông Tám,



Đã từ lâu con định bụng viết thư cho ông Tám, trước là để thăm ông Tám và gia đình được an khang, sau con định hỏi xin ông Tám một bài thơ và một số giải đáp những thắc mắc hiện nay của con.

Thưa ông Tám, con không cần phải nhắc lại chắc ông Tám cũng thừa biết là việc ông Tám rời khỏi VN đã làm bạn đạo chung hững, vì việc làm của ông Tám đã ngược lại lời nói vô cùng. Lại thêm hiện tượng Ngọc Hoàng Thượng Đế Kim xuất hiện cùng với giáo lý siêu thượng thừa, mà hình thức thì cũng giống như giáo lý nhà Phật lúc mới nhập môn: lễ nghi, thờ phụng, ăn chay, làm phước và thế là trong đạo hữu lại xảy ra sự chia phe phái, bất đồng ý kiến, làm những người mới nhập môn rất hoang mang, không biết đâu là đâu. Mà hỏi đến ông Tám thì ông Tám lại lúc nói thế này, khi nói thế khác, làm thiên hạ không biết đâu mà lường. Rốt cuộc rồi giáo lý Vô Vi như một bong bóng được thổi phồng lên như một liều thuốc an thần cho những người đau khổ trong cơn nhiễu loạn của cuộc chiến VN, và đối với những người ở các xứ không có chiến tranh thì nó như một trò giải trí lành mạnh, không hơn không kém. Cuối cùng thì vật chất vẫn là căn bản của đời sống và người ta không thể nào quên được rằng mình còn có một thân xác. Tóm lại thì kinh tế quyết định tất cả.

Nhiều người nói ông Tám bỏ xứ VN ra đi cũng vì giải quyết kinh tế chứ cũng chẳng phải vì nhiệm vụ truyền giáo gì cả. Phải thế không ông Tám? Còn nữa, hôm đám cưới T. và K. thì vấn đề tình dục đã được ông Tám giải quyết là một nhu cầu đương nhiên cần thiết và cấp bách trong đời sống. Chính ông Tư đã lớn tuổi rồi vẫn còn đòi hỏi và việc đó như là một việc giúp cho người đàn bà. Thế là nghĩa sao ông Tám? Vậy chứ sao các tôn giáo đều cho đó là xấu và cần phải dẹp bỏ? Vậy chứ mấy người đàn ông liệt dương, mấy người đàn bà lãnh cảm chắc tu đắc đạo lắm hả ông Tám? Như thế còn gì là đời sống nữa. Nếu người ta làm việc đó với ý tưởng là chỉ để làm xong bổn phận, trả nợ cho vợ hay chồng mà không có chút tình yêu thương trong đó thì đâu có hay ho gì ông Tám? Mà sao con thấy trong quyển Tôi Tầm Đạo của ông Em thì ông viết với ý nghĩa như vậy. Trời đất, con cũng chẳng biết đường đâu mà mò. Nói như ông Tám thì để bảo đảm đời sống sinh lý thì đàn ông và đàn bà không thể thiếu nhau được. Nếu cúp nửa chừng thì hư hết trội bộ máy của con người. Vậy là chuyện đó cũng bình thường

như chuyện người ta ăn uống ngủ thờ vậy hả ông Tám? Nếu người nào ở giá hay sống độc thân chắc họ khó chịu lắm vì vấn đề sinh lý không được giải quyết thỏa đáng hả ông Tám?

Có lần bà E. nói là ông Tám bị hư bộ phận sinh dục nên bà Tám bị cắt buồng trứng, nên ông bà Tám không thể có con với cái, chuyện đó đâu phải là ông Tám không có, phải vậy chẳng ông Tám? Còn về vấn đề tử vi nữa. Nếu người ta tiếp tục sống có nghĩa là người ta phải chịu sự chi phối của ngũ hành, phải ăn uống, ở theo tử vi, phải không ông Tám? Kinh nghiệm của bà E. cho biết là dù muốn dù không thì cũng đúng số mệnh đã an bài, mà đời sống của mình gặp phải những chuyện định mệnh sắp đặt, phải không thưa ông Tám? Theo đó thì năm nay là hạn con phải lập gia đình đó ông Tám, làm sao cãi số, thưa ông Tám? Còn về thiện ác thì cũng ở đám cưới của T. và K. khi con nói rằng trạng thái tinh thần của con lúc bấy giờ là không tách rời thiện ác nữa, mà đó chỉ là một, thì ông Tám lại khen con tiến bộ. Nếu vậy thì những tội ác xảy ra trong xã hội sẽ tự biến hộ cho nó bằng Pháp Lý Vô Vi cả. Còn trường hợp giết một cứu muôn người thì sao hả ông Tám? Ngay việc ăn thịt, lúc ông Tám nói: “Thế gian thì không có gì là thanh cả, chỉ thanh lọc phần điển hồn thôi. Ăn thịt điển, con thú mạnh sẽ giúp cho người tu mau tiến”, rồi ông Tám lại bảo: “Tu đến một lúc sẽ không thích ăn thịt nữa, ăn vô sẽ thấy nặng trọc”. Vậy người ta không ăn thịt được thì điển sẽ không mạnh bằng người ăn thịt. Ông Tám nói nhiều điều mâu thuẫn quá, chẳng trách các bạn đạo bảo ông Tám là vô trách nhiệm, ba phải và riêng con thì con thấy là câu này đúng với ông Tám nhứt: “Đừng nghe những gì ông Tám nói, mà hãy nhìn kỹ những gì ông Tám làm”. Ông Tám nói một đằng mà làm một nẻo. Hỏi ông Tám thì ông Tám nói quanh nói quẹo, nói sao cho có lợi cho ông Tám thôi.

Tóm lại, thà ông Tám đừng nói, chứ ông Tám đã từng dạy chị N.N.M. rằng: “Nam quan đất thiêng ta xa lánh”, mà giờ này ông Tám đang ở Canada. Rồi còn ông E. có kể cho con nghe chuyện ông Tám định rủ một số bạn đạo đóng tàu ra một đảo nào đó sống với nhau. Vậy mà ông Tám lại nhắc đi nhắc lại câu: “Ai bỏ xứ VN mà đi là dại, ngu”. Hỏi ông E. thì ông nói: “Cái vĩa ông Tám nói không đáng tin cậy”. Vậy là nói vậy mà không phải vậy, phải không ông Tám?

Còn một câu hỏi chót, xin ông Tám trả lời giùm con, là trong bài thơ ông Tám cho con lúc trước có một câu xin ông Tám giải thích rõ: “Tự do tình dục khó lắm khó sai”. Con không lĩnh hội được chỗ này, xin ông Tám giải rõ giùm con. Sau hết xin hỏi ông Tám nếu có cơ hội ra nước ngoài, con có nên đi hay không? Ông Tám sẽ định cư bên ấy hay là tính chuyện trở về nước sau này?

Con xin dừng bút nơi đây và chúc ông Tám tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên Trời để dẫn con theo.

Kính thơ,
N.T.

Montréal ngày 30/5/80

N.T. con,

Ông Tám vui nhận được thư con đề ngày 18/4/80 đến ngày 28/5/80. Được biết con vẫn khỏe mạnh cộng với số thắc mắc theo trình độ sẵn có của con. Mỗi sự việc tự tan tan tự đều có lý do rõ rệt, như những người thắc mắc đều thiếu trình độ phán xét vì người ở ngoại cuộc không rõ nguyên do. Ông Tám có ở hay đi đối với những người thực tâm hành pháp không có quan hệ gì cả. Vì tu theo Pháp Lý là tự tu tự tiến chứ không phải lệ thuộc vào người truyền pháp. Người truyền pháp cũng không phải là một nhà tiên tri nhưng là người bạn đồng hành với mọi người. Cho nên hành giả đổ lỗi cho người truyền pháp là hành giả sai. Ông Tám luôn phân tách rõ rệt và chỉ trích những người mê tín và ỷ lại. Chỉ mượn pháp là phương tiện tự hành tiến, hòa với tất cả và học nơi tất cả. Có một điểm sai lầm trầm trọng là hành giả đề cao ông Tám, rồi dựa vào lời giảng hằng tuần của ông Tám, rồi dịch giải sai lầm. Còn về Kim Thân Thượng Đế có dạy người làm điều sai quấy không? Dọn đường cho mọi trình độ, được tự dừng tiến không có ràng buộc ai. Tại sao con người tự xưng danh là tu thiền lại không chịu sử dụng một phần sáng suốt sẵn có của chính mình để phán xét mọi việc, ngược lại tự đặt mình vào sự vô minh và mê tín. Ông Tám thường nói: “Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc” thì ai tin mà lại phê phán.

Người mới nhập môn hoang mang là tại nơi người truyền pháp giải thích không minh chánh mà thôi. Ông Tám trước sau như một. Lúc nào ông Tám cũng khuyên mọi người thực hành ba pháp **Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển** và **Thiền Định**, không nói chính trị không mê hoặc lòng người, không dạy bùa phép. Vì lỗi do hành giả chưa học đi, lại học chạy thì đương nhiên phải vấp ngã đó thôi.

Từ hồi nào đến bây giờ không có tổ chức, không có ban quản trị, làm gì thành hình một giáo phái. Ông Tám đã từng nói rằng: “Mỗi người mang một thể xác là đã có tổ chức chu đáo của Trời Đất đã cấu tạo.” Tu để trở về với chính mình thì sẽ rõ mọi sự việc của cả càn khôn, vũ trụ, thực hiện Bi Trí Dũng để tự cứu khổ ban vui, nhưng người đời đã vì lòng tham, chỉ chờ người khác tu mà chính mình không chịu tu, rồi thừa cơ thổi phồng, tự cho đạo này là chánh, còn đạo kia là tà. Tất cả đều là tà, nếu không phải là tà thì tu để làm gì? Tu để trở về với sáng suốt và chơn chánh hơn, có phải không? Hay là tu để trở nên một tướng cướp hay là một con điem không hơn không kém?

Pháp lý luôn luôn đòi hỏi thực hành chứ không chấp nhận sự ảo tưởng mơ hồ. Tại sao Pháp Lý chủ trương đời đạo song tu? Phải làm thì mới có ăn chứ không được ngồi không làm nhảm, rồi lấy tiền của thiên hạ. Đời là gì? Là bản thân, thể xác. Đạo là gì? Đạo là sự sáng suốt, quân bình. Con người đi đứng ở trên mặt đất đều phải biết ăn mới biết đi. Có đời mới có đạo. Nếu không có đời thì chả ai nói đến đạo làm gì. Trong đời luôn luôn có đạo, còn việc ở hay đi thì do sự đối đãi xung quanh ông Tám và sự quyết định, chấp nhận của ông Tám. Có làm được điều hữu ích cho nhân loại hay không thì sau này sẽ xác nhận bởi những người đã hành như ông Tám, và sống đồng quan điểm với ông Tám thì mới đủ khả năng xác nhận thực hư. Lúc đó mọi câu hỏi sẽ tự nó trả lời đầy đủ.

Còn về tình dục là định luật sinh lý hóa hóa sanh sanh, sanh sanh hóa hóa. Nếu tình dục là xấu thì làm sao tạo ra người thuyết đạo, mà chê nó là xấu. Còn về Pháp lý thì không cấm chuyện vợ chồng, nhưng chịu thực hiện pháp môn thì sẽ được bảo vệ sức khỏe và tự nó giới hạn dần dần trong thiền giác chứ không cấm ngang trong lúc chưa chuyển được nó từ trước đến thanh. Còn về đàn ông liệt dương là một cái bệnh. Còn về sự tu hành là ý chí nó phát triển hướng thượng hay không. Nếu tu mà tạo hình thức bề ngoài, không chịu giải tỏa trước điển bên trong bằng Pháp Luân Thường Chuyển thì cũng như không. Sự giao cấu là sự cọ sát giữa hai luồng điển âm dương đến trung hòa, là giải quyết mọi sự việc dâm động mà thôi. Lúc đó sẽ không còn thích thú gì nữa. Còn cảnh vợ chồng và tình yêu thì cũng như làm tuồng vậy thôi. Hát xong là hạ màn, mạnh ai nấy đi. Tùy theo sự thiện ác của mọi người mà chuyển hóa. Phần hồn cũng như con người, học hết lớp này rồi đổi sang lớp khác. Học mãi học hoài, học đến vô cùng tận vì phần hồn là vô cùng tận và bất diệt thì phải học hỏi và tiến hóa đời đời. Còn về phần ông Tư đã nói là đúng. Vì muốn cho mọi người hiểu sự thật nhiều hơn cho nên Ngài không ngại gì xác nhận điều này, không nên lấy vãi thừa che mắt thánh. Chuyện con thắc mắc là chuyện thông thường không có gì quan trọng cả. Nếu người nào ở giá và họ có ý chí thì họ cũng đạt được sở nguyện và họ cũng phải bị đổi tánh nếu họ không tu. Bà E. xác nhận là đúng. Ông E. và mọi người tu nó có bị hư bộ phận sinh dục đâu. Nó còn khỏe mạnh hơn nhưng nó hướng thượng tự giải thành ra không cần thiết. Vì lo thiền, không đủ thì giao dịch với sự động loạn đó thôi. Nếu liệt dương thì ai dám tu pháp này, có hại cho sức khỏe.

Nếu thực tâm hành thiền thì sẽ được cải số. Tử vi thì dựa trong sự kích động và phản động của ngũ hành. Nếu chúng ta hành Pháp Luân Thường Chuyển điều hòa thì sự kích động sẽ hướng thượng, thì chiều hướng kích động sẽ được thay đổi. Tử vi là bên ngoài xâm chiếm, bên trong chấp nhận thì mới tạo thành nghiệp. Còn bên trong không chấp nhận thì sẽ không có nghiệp. Nghiệp là khổ đó con. Chân lý thì trong thiện có ác, trong ác có thiện, không bao giờ tách rời được. Con nói đúng, ta tu trong sự khai triển trung dung để minh thiện ác cùng một thì mới giải thoát được. Giết một người, cứu muôn người thì kẻ giết người luôn luôn phải đền tội. Vì loài người là đáng quyền năng của Thượng Đế, thế gian không thể chế tạo được nó. Còn về chay hay mặn thì tùy theo sở thích của hành giả. Đến lúc chán mặn thì mới ăn chay được, chứ không bắt buộc, tùy theo nhu cầu của cơ thể và hoàn cảnh mà thôi. Còn nói ông Tám vô trách nhiệm và ba phải là rất đúng. Ông Tám là con người thích sự tự do, đối đãi bình đẳng, thì ông Tám chỉ có hành và trao đổi với những người nào muốn trao đổi với ông Tám. Trong đó ông Tám đồng học với người ấy. Có trách nhiệm hay chẳng là phần Hồn của người sử dụng bản thể mà thôi. Còn ba phải là lên xuống, rẽ ngã ba đường, thì đường nào bạn cũng có quyền đi. Dù cho ông Tám làm cảnh sát Vô Vi thì cũng không có quyền phạt họ vì họ đi đúng theo ý muốn của họ. Nhưng đường nào rồi cũng đến nơi. Chậm hay là mau đó thôi. Vậy các bạn nên làm ba phải hay một phải?

Người bỏ xứ VN là uống và ngu, dù có đi đâu rồi cũng sẽ có cơ hội về VN. Vì VN thời tiết được ưu đãi, không nóng quá, không lạnh quá. Được đi xứ ngoài thì sẽ quý và nhớ VN. Còn về phần ông Tám bị sự đối đãi đưa đẩy, ông Tám từ thành phố xuống tới kinh tế mới; từ kinh tế mới nước ngập giường ngủ cũng trôi, và chỉ còn một tác là ướm lưng. Xin về thành phố tiếp

tục cứu người miễn phí, nhưng cũng không cho. Nhưng ông Tám vẫn chấp nhận trong tình thần lấy trời làm nhà, lấy đất làm giường, ngày nay lại được sống trong frigo dưới 0 độ 25 độ, vẫn vui và chấp nhận đến giờ phút rời thể xác, vẫn thương yêu và giúp đỡ mọi người tùy theo khả năng, chẳng oán trách ai cả, vì tu thì phải học bài khó hơn người thường. Nhiều người đã thấy ông Tám khóc, thành ra ông Tám khỏi khóc và chỉ cười qua ngày mà thôi. Còn ông E. nói ông Tám định mua tàu ra đảo ở thì không có điều này. Chắc con nghe lầm, ông E. không bao giờ nói vậy. Ông Tám không bao giờ quên VN và ước mong được cơ hội sống với các con. Ông Tám già, chẳng có ai thêm muốn, ở Canada cũng vậy. Ăn một ngày một buổi rồi cũng qua. Nếu con muốn ông Tám giải thích thơ thì con nên chép nguyên bài thì mới giải thích được. Một câu thì không bao giờ đúng. Còn việc đi hay ở thì do quyền của cá nhân chứ ông Tám không có quyền quyết định cho con. Nếu có ai mời con xuất ngoại du lịch hợp pháp thì nên đi, còn nguy hiểm thì không nên.

Hôm nay ông Tám nói chuyện với con nhiều nhứt. Con rất trung trực và lắm cảm, làm sao lập gia đình. Hôn con và chúc con vui tiến.

Ông Tám của con,
L.S.H.

SG, ngày 1/6/80

Kính gửi Cha Tám,

Hôm trước Tết con có gửi đến Cha Kim một lá thơ. Tự nhiên hôm đó nhớ Cha kinh khủng, thương Cha kinh khủng, không kèm chế được, nên con viết gửi đến Cha một lá thơ. Hôm mừng Hai gặp Cha, Cha có nói là Cha có đọc lá thơ và thích luôn những gì con viết trong đó.

Cha Tám ơi, Cha cũng không hiểu con sao? Cha cũng như mọi người cho rằng con nghi Cha Kim, không phải vậy đâu. Khi mọi người hỏi con về Cha Kim, con đều nói đó là luồng điển Ngọc Hoàng Thượng Đế, nhưng trước hết chúng ta phải trở về với cái Ngọc Hoàng Thượng Đế của chúng ta trước và điều quan trọng là làm cho Ngọc Hoàng Thượng Đế trong chúng ta sáng lên kìa. Còn tối ngày cứ lo Cha Kim sáng quá, Cha Tám hay quá, Cha Mùa dở quá và Cha gì gì đó tà quá làm chi? Để nghe nào thanh thì nhào vô, Cha nào trước thì né ra. Ôi! Cha thanh hay trước gì cũng dạy cho chúng ta tiến hóa hơn.

Người ta cho là con nghi Cha, không tin Cha, có lẽ vì con không ôm Cha, không thần thánh hóa Cha, không tôn sùng Cha, nên người ta nghĩ là như vậy. Nhưng họ đâu biết rằng con đang cố gắng trở về với Cha thật sự của chính mình. Cha Tám ơi, con không quan niệm eo hẹp là Cha chỉ mới xuống qua Kim Thân Cha thôi, mà Cha đã xuống từ lâu, ở khắp nơi, ở mọi trạng

thái, ở mọi hiện tượng. Nhưng chúng ta may mắn hơn là được một Kim Thân, có hạnh tốt, thông minh, sáng suốt, tiếp được luồng điển sáng dạy thêm cho chúng ta những Chân Lý siêu diệu sáng suốt. Vậy chớ những Chân Lý của Cha Tám giảng hồi đó tới giờ là đâu? Cũng của Cha vậy. Nhưng sao họ không thấy những lời giảng đó của Cha mà chỉ nghe Kim Thân giảng mới đó là của Cha? Tại vì nghe ông Tám nói đó là Cha thì những lời giảng đó là Cha giảng. Còn nếu ông Tám nói đó là con ma đó, chắc là người ta sẽ cho đó là con ma giảng. Ôi! Người ta quan niệm Cha eo hẹp quá, nhỏ nhoi quá. Người thường niệm Cha nhưng họ hiểu gì về Cha? Họ đang nghĩ Cha là một ông to tát nào đó. Họ đâu biết rằng họ đang sống trong lòng Cha bao nhiêu lâu rồi. Xung quanh họ, Cha đầy đầy mà họ không nhìn ra. Cha đứng đó mà họ không thấy. Để rồi họ réo gọi Cha luôn, để được phù hộ, hộ độ mà không biết Cha ở đâu. Nghe Cha ẩn thì mong sao Cha mau xuất hiện để đánh lễ, để hưởng điển.

Cha Tám ơi, con không nghĩ về Cha như vậy. Con thương mến Cha Kim Thân qua những hạnh tốt của một cô gái và học hỏi những Chân Lý siêu diệu của luồng điển sáng suốt. Con không thấy Cha là một ông Ngọc Hoàng Thượng Đế to tổ bố ngồi đó uy nghi, khe khắt, hù dọa, hứa hẹn, mà Cha là những cái gì mật thiết, nhất xung quanh con. Con nên tận dụng. Cho nên tại sao có khi con kêu ông Tám là Cha, có khi là Thầy, có khi là anh em, có khi là bạn bè, như có cái thư con viết cho cha Tám đó? Mà Ầy Ầy, tao tao, nhưng sao con khoan khoái lạ thường.

Con thấy Cha Tám gần gũi với con hơn, thương yêu con hơn. Nhưng một người khác đọc là thư đó, họ nghĩ gì về con? Họ cho là ngã mạn nữa chăng? Không sao, nghĩ gì về con cũng được. M/M vẫn là M/M. Con không tin Cha, con không theo Cha. Họ nghĩ như vậy. Nhưng dù ở nơi nào, lúc nào, con cũng có Cha trong con. Cha là một cái gì nhỏ nhoi nhất, mà cũng là to lớn nhất. Và cái Cha nhỏ nhoi đó hay to lớn đó cũng do con sanh ra : Thiên thượng nhân gian, duy ngã độc tôn mà Cha Tám. Tất cả cái gì cũng do mình sanh ra cả, của con cả. Tư tưởng con sanh ra một ông Ngọc Hoàng, mới có ông Ngọc Hoàng. Tư tưởng con sanh ra ông Phật, mới có ông Phật. tư tưởng con sanh ra con ma, mới có con ma. Thăng Mỹ, thăng Tây đâu có biết Ngọc Hoàng, nó đâu biết Phật. Nó đâu chỉ biết Chúa hay Đức Mẹ vì tư tưởng nó sanh ra Chúa và Mẹ thôi. Cho nên tất cả cảnh vật tư tưởng đều là con của con hết, vì nó sanh ra.

Trời ơi, lại những tư tưởng, mà nói ra, người ta lại cho là cao ngạo, ngã mạn nữa. Nhưng mà không sao, tất cả đều trong Sanh, Trụ, Hoại, Diệt. Hôm nay con ra một lý này, nhưng ngày mai nó lại diệt và sanh ra lý khác nữa, một nó diệt. Sanh diệt, sanh diệt mãi trong càn khôn vũ trụ. Và đôi khi con quá mệt mỏi với những tư tưởng của con, nhưng rồi con cũng biết: mệt rồi khỏe. Sanh diệt mà. Như con viết những dòng chữ này đây đến Cha, khi Cha đọc nó thì có lẽ con nghĩ khác rồi. Con biết Cha bận lắm, đừng trả lời con cũng được. Con không muốn viết cho Cha, nhưng sao con cứ phải viết. Viết cho Cha xong, con được nhẹ nhàng tư tưởng Cha à. Vì có Cha thông cảm với con thôi. Mọi người, trời ơi, con khó nói mọi người nghe quá. Có lẽ tư tưởng con khùng, Cha nói xa thẳng T., khùng mò không ra. Ra chữ Cha. Nhưng mà rồi nó kẹt lại và lại thông và lại kẹt.

Con mệt mỏi ghê, nhưng đó cũng là để cho con tiến hóa. Những cái thông hay cái kẹt đều là giả tạm, là tà luân, vì nó còn nằm trong sanh diệt. Bao giờ hết sanh diệt đây Cha? Chắc lúc đó là lúc trở về hư không. Hư không xa xôi quá Cha ơi. Đôi khi mỏi gối chùn chân, con lại

chậm bước. Con không ham hố cái gì trên thế gian này đâu Cha ơi. Nhưng bước lên, sao con lại bước không nổi nữa. Nghiệp con quá nặng, trĩu kéo con mãi trong cái chốn trầm luân này. Con không tu chỉ để cho Cha chấm điểm, như không ăn chay để được Long Hoa, không phải đi làm công quả này kia kia nọ để hưởng thời Thượng Ngươn Thánh Đức. Con không cần hù, không cần dọa, không cần khen. Nhưng không sao, có những người cần phải hù họ mới tu Cha Tám à. Cần phải dọa họ mới sợ. Trước con còn phân biệt cái lý và tapis con vẫn làm chân người ta rướm máu. Nhưng bây giờ con đang tập làm tapis êm dịu hơn nữa, êm ái hơn nữa, nâng niu những bàn chân dẫm lên, cho họ thấy rằng những Chân lý đó đều đúng. Đúng tất cả, không có gì sai hết, phải không Cha Tám? Tất cả Chân lý từ trước tới nay đều đúng ở mọi tầng giới đó.

Cho nên từ trước tới giờ, Cha Tám cũng đã dạy con một Chân lý. Đó là: Tất cả đều đúng. Những tư tưởng ô trược, xấu xa của con, đến hỏi Cha Tám, Cha đều nói đúng. Phải rồi, tất cả đều đúng. Ông đó ông cứu người, đúng lắm. Nhưng ông kia ông giết người, cũng đúng luôn, Chân Lý luôn. Cha Tám ơi, hôm nay thương nhớ Cha vô cùng, thấy tình thương Cha qua những người xung quanh con, thấy Cha nhỏ nhoi như cọng cỏ, hạt cát, Cha nhẹ nhàng như những mây trời vương vương, Cha hùng vĩ như những ngọn núi to lớn, mạnh bạo như luồng gió thổi qua vườn cây phải ngã nghiêng, Cha rực rỡ như ánh nắng vàng chiếu rọi và đẹp xinh như cảnh hoa con đang nhìn. Cha ơi, thương Cha quá. Cha ở khắp nơi, Cha ở mọi tầng giới, ở mọi trạng thái. Cha là những gì nhỏ nhoi nhất mà cao siêu nhất, con nghĩ tới, phải không cha? Thương Cha vô cùng tận.

Cha Tám ơi, nhớ Vĩ Kiên kinh khủng. Yêu Vĩ Kiên quá, một tình yêu nhẹ nhàng, bàng bạc trong tâm hồn con. Cha thấy cái mặt Vĩ Kiên có ghét không Cha? Nếu thấy được hào quang Vĩ Kiên, con còn yêu Vĩ Kiên tới bậc nào. Cha cho con gọi cái hôn đến Vĩ Kiên.

M/M

Montréal, ngày 27/6/80

Con yêu dấu,

Thư con đề ngày 1/6/80 đã diễn tả tình thương vô tận hướng về Cha Hai Không. Cực tối cũng không, cực sáng rồi cũng không. Rốt cuộc hư không là chánh pháp.

Qua bao nhiêu ngày tháng con được trao đi giữa sự sáng suốt của con và Cha. Chúng ta đã đồng tiến tới một bước, ôm ấp và chung sống với nhau trong giây phút thiêng liêng. Từ tình cảm thương yêu cho đến giây phút xé lẻ, phân tán, trầm trọng trong tâm tư yếu hèn để thực hiện một bài học cho hậu sanh, hoàn tất nhiệm vụ từ đời lần đạo.

Con ơi, con được một phần nào sáng suốt thì con thấy lại càng đau khổ, càng thương yêu cho những bạn đồng hành đang sống trong tâm tư yếu hèn, chưa hội tụ được đầy đủ sự thức giác của chính họ. Con và Cha vẫn đi, vẫn phải đi trong mọi ý thức sâu cạn, bình động, để đóng góp và nâng cao trình độ cho bao nhiêu khía cạnh hướng về chúng ta và cần phải tiến. Một việc làm đầy ý nghĩa và tinh vi của đấng Cha trời đã ban rải cho chúng sanh trong mọi hoàn cảnh, bao gồm mọi trạng thái. Vậy con là gì hử con? Có phải là công cụ của Thượng Đế không? Hai Không là gì? Có phải là của Ngài hay không? Sự nhớ nhung và thương yêu có phải của Ngài hay không? Sự bình thản và vọng động do ai đã tạo? Bài toán này đến bài toán khác, triền miên thay đổi từ cuộc diện bên trong cho đến bên ngoài. Sự sáng suốt tiến hóa của mọi tâm tư do ai đã tạo dựng? Sự uẩn tắt tâm hồn, ai đã gây? Sự giáo dục tinh vi vì Ngài đã thực hiện ngày lẫn đêm, từ thiên đàng cho đến địa ngục? Từ sự hăm dọa cho đến sự thăng hoa, luôn luôn sống động trong trung tâm sinh lực của muôn loài vạn vật, hòa cảm với sự sáng suốt đời đời không phai.

Cha đã đưa Vĩ Kiên sống với con, ngay ở trong con và ngoài con, đã thúc đẩy con sống với tâm tư vĩ đại kiên cố. Con thích xem vòm trời xanh, con thích đám mây trắng tự tan theo định luật. Con thích sự hùng vĩ hóa sanh của Tạo hóa, con thích tiếng kêu của con mèo, con thích sự êm dịu khi con vuốt ve thân nó. Con thích trôi dạt những bản nhạc hùng vĩ đầy tình cảm. Con thích nụ cười bất diệt của nhân sinh. Con thích sự reo mừng của những đóa hoa đua nhau đón mừng con giữa lúc bình minh. Con thích sống như đóa hoa sen bình thản. Con thích khóc trong mọi khía cạnh thương yêu. Con thích cười trong sự thử thách. Đó là biểu hiệu sự sống của Vĩ Kiên với con và không bao giờ xa con. Con ghét nó là con ghét con. Con yêu nó là con yêu con. Con càng yêu nó thì con sẽ tiến tới phong cảnh hùng vĩ và thông cảm với đấng Tạo hóa. Từ cái không thích đi tới thích mọi trạng thái, và sống với mọi trạng thái, nhiên hậu mới trở về nguồn cội vĩ đại và kiên cố. Hồn của con đang ngự trong tạng tim, trung tâm sinh lực của ngũ tạng, chịu trách nhiệm và quản lý từ bộ đầu đến dưới đầu ngón chân. Có phải là Thượng Đế của tiểu vũ trụ không?

Thương yêu con và chúc con vui tiến.

Cha của con
L.S.H.

THƯ GỎI THẦY TỪ PHÁP

Choisy Le Roi, ngày 21/09/96

Thầy kính mến,

Trong khoá sống chung Âu Châu vừa qua, tuy đã dự trù trước, đến giờ chót con bị mất hai ngày không đến được với Thầy cùng các bác và anh chị em đạo hữu. Con được vớt vát dự Thiền ca và ngày bế mạc và được 1 phút đến chào Thầy.

Tâm hồn con lúc nào cũng mặc cảm không tu đứng đắn, thiếu đức tin và kiên nhẫn. Đôi lúc con khóc trong lòng vì sao con như vậy. Con có nhiều dịp may mắn đi đến Pháp này, từ cậu con là Lâm Văn Sĩ để khởi đầu từ khoảng năm 1976, được gặp Kim Thân Cha tại nhà ông Chung ở VN. Suốt thời gian ấy con hành thiền lặn hụp, lúc thăng lúc trầm, cộng với những tác động của đời, mẹ mất, ông bà mất...lần lần con đương đầu với cái chết quá sớm. Đến ngày bước chân lên đất Pháp lại đụng chạm với tình duyên dang dở, tình cờ tìm lại pháp đến vài năm sau lại chán nản không hành đạo hoàng. Suốt thời gian này con áp dụng rất nhiều lời Thầy giảng, phục vụ tối đa các bệnh nhân và gia đình về mặt y khoa cũng như tâm lý ngay cả gia đình con cũng gánh vác về phương diện đó.

Có thời gian con nằm mơ thấy con cứ múa phép bay lung tung lên Trời để bảo vệ người yếu thế. Có khi con suy nghĩ có phải do Trời định đoạt, nghĩ đi nghĩ lại, dù thế nào con cũng phải giữ tâm thanh tịnh, phải tu triệt để mới có đủ tinh khí làm tròn sứ mạng (*nếu thật như vậy*) con phải làm theo gương Thầy lo cho tâm mình trước mới lo cho người khác được.

Đến nay con đã 43 tuổi, cuộc sống ổn định. Sau 2 ngày với Thầy, con thức tỉnh phải dẹp bỏ những suy nghĩ lăng nhăng mà tu tiến. Nhiều lúc mặc cảm thấy các anh chị được Thầy dạy từng ly, từng tí như HL, BN, BH, anh T...., con chìm trong bóng tối không biết Thầy có biết con không ? Về tâm linh, chắc chắn Thầy cảm nhận được việc đó. Con nghĩ gần Thầy về tâm linh quan trọng hơn gần Thầy qua xác trần, phải không thưa Thầy ?

Vài dòng tâm sự cùng Thầy, kể như con đã được đối diện với Thầy để tỏ lòng. Mong Thầy cho con vài lời dạy dỗ.

Kính chào Thầy và chúc Thầy luôn vui mạnh.

TM

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Monaco, ngày 5/20/96

TM,

Thầy vui nhận được thư con, con nhớ đến Thầy dù con đang lặn ngụp trong trường đời, trong lúc quên cả hồn vía của chính con đến khi gặp phải sự kích động của trường đời không thể giải quyết được. Nay con nhớ đến Thầy, khi Thầy còn sự hiện diện tại mặt đất, chỉ cố gắng hiển pháp tu cho tất cả mọi người. Người nào ý thức được có duyên, nhận lấy mà thực hành đi tới để giải quyết cho tâm thân của chính mình. Làm người không biết mình từ đâu đến đây, rồi sẽ về đâu, vốn vẹn chỉ có phần hồn đang làm chủ, tức là sự sáng suốt của chính con. Nếu con

không có hành pháp khứ trước lưu thanh tiếp tục hội trụ ánh sáng trên bộ đầu khối óc thì làm sao con biết được phần hồn, để thấy rõ phần hồn là chủ nhân ông của tiểu thiên địa, của thể xác này. Dù có múa máy cách mấy đi nữa cũng phải thuận tình Trời mới có cơ hội tiến hoá. Cho nên phải nhận một pháp tu, thực hành trật tự, thanh tịnh mới xuất phát được. Lúc đó chúng ta mới thấy rõ đời đạo song tu. Đạo là xuất phát đi lên, học tới vô cùng. Đời là nghiêm túc, giữ trật tự để tiến hóa theo định luật của Trời Đất. Biết được luật nhân quả thì không làm điều gì sai quấy, không lường gạt mình nữa. Thực tâm thực hành, thấy đường lối đó là đường lối đúng đắn, thẳng hoa tiến hoá, tự cứu và tự phát triển, chứ không có lệ thuộc bởi ai.

Cho nên Thầy đã hành tới ngày hôm nay chắc chắn con cũng nghe được và thấy rõ Thầy càng ngày càng có sức khỏe dồi dào. Trái ngược lại với những tin đồn đãi ở thế gian đã nói là Thầy chết rồi ...này kia kia nọ, bệnh hoạn đủ thứ, bán thân bất toại, nhưng ngày hôm nay Thầy vẫn bình an, vui khỏe và đi đây đi đó thuyết giảng cho các giới có cơ hội tu học, để hiểu rõ chính mình, nhiên hậu mới đem lại sự hoà bình trên mặt đất. Chiến tranh là do đâu xảy ra ? Do óc con người chưa thấu triệt được nguyên lý sanh tồn của chính mình mà tạo ra chiến tranh. Tình đời đen bạc con đã thấy, đụng chạm rồi con thấy không thật. Người phải bệnh, phải chết trước mặt con, con đã thấy là không sao tránh khỏi, vì người không biết tự cứu và không hiểu được nguyên năng sẵn có của chính mình. Xác chúng ta thật là một khối điện quang của Trời Đất hình thành. Con ăn cái gì để lớn? Có phải ăn cơm không? Hột lúa do đâu mà có? Có Trời Đất mới có lúa, mà ăn cơm vô thấy khỏe mạnh, mặt mày hồng hào, tươi tắn, là do điện của càn khôn vũ trụ hỗ trợ cho cuộc sống của con. Nếu con không có điện thì con không có nói chuyện được. Không có điện thì con không suy nghĩ được. Sự liên hệ giữa con người và Trời Đất không ngừng nghỉ được. Cho nên con giáng lâm xuống thế gian mang xác làm người chỉ là để học hỏi. Học hỏi ở đâu ? Học hỏi nơi sự kích động và phản động mới thấy giá trị thanh tịnh của chính mình mà ăn năn sám hối, tự sửa tự tiến. Kiếp này chịu sửa thì kiếp sau sẽ tốt. Nếu kiếp này thiếu thốn đau khổ, buồn bực thì kiếp trước người không có tu, thiếu sáng suốt kiếp này phải chấp nhận; đó là luật nhân quả.

Kiếp này sanh ra làm người mà hoàn cảnh không tốt, là cũng do tiền kiếp không tu, không hiểu mới làm điều ác thì bây giờ phải thọ nghiệp khổ và sau cái khổ, khổ, khổ mới bước vào biên giới của Phật Pháp. Cuộc sống của con hiện tại, con đã có duyên với đạo nhiều lần từ lúc ông Sĩ còn sống; ông Sĩ không phải là người không thông minh, người tu trong sáng suốt để hiểu lấy chính mình, và lúc chết người cũng chấp nhận để tiến hoá chứ người không có đại mà sợ chết. Chứng minh nay ông Sĩ ở đâu ? Người sáng suốt thanh nhẹ là ở bên trên; người ngu muội u mê là phải ở dưới, bị đọa đày, nghiệp duyên bị chồng con khổ cực như con thấy nhiều gia đình đã và đang bị. Thức tâm lui về thanh tịnh mới thấy rõ tình đẹp của Trời Đất đã ân ban cho chúng ta mà chúng ta từ chối là vì thiếu thanh tịnh không cảm nhận được. Cho nên nhận pháp là để tu, lui về thanh tịnh, tự hiểu mình là cần thiết. Nếu thế gian này mà mọi người tự hiểu lấy chính họ thì đâu có chiến tranh. Họ bị lôi cuốn bởi ngoại cảnh, tạo thành chiến tranh

vì họ không hiểu lấy chính họ mới theo chiều hướng của những người ngu xuẩn, kích động và không trách nhiệm giáo dục được. Sai trái không tiến hoá nổi.

PHÁP LÝ VÔ VI KHOA HỌC HUYỀN BÍ PHẬT PHÁP

PHÁP LÝ: là mình phải nói rành rẽ.

VÔ VI: là đi tới KHÔNG, nhưng mà còn KHÔNG nữa mới hiểu được gốc gác của mình là vô sanh bất diệt.

KHOA HỌC: là sự tiến hoá vô cùng trong tâm thức của chúng ta.

PHẬT PHÁP: là thanh nhẹ an nhàn trong một kiếp làm người tới lúc chết sẽ được thanh tịnh và tốt đẹp vinh quang.

Con tu theo PLVVKHHBPP là để giúp cho con phát triển tâm lẫn thân, trật tự điển năng trong cơ tạng, trật tự của khối óc và gốc gác sẵn có của con được tiến hoá tới vô sanh bất diệt. Luồng điển vô cùng đó là vô sinh, chỉ có Thượng Đế chuyển xuống thế gian vậy thôi, chứ người thế gian không có ai có thể chế con ra được. Khi con thấy giá trị của con, thì con mới tu. Nếu con không thấy giá trị của con là con còn mơ hồ, không tin lấy chính con làm sao tu ?

Phải tin nơi khả năng của con mới thật sự là người tu. Thiên Địa Nhơn - Trời Đất Người, tất cả thể xác con là do luồng điển của càn khôn vũ trụ hình thành. Con nháy mắt được, nói năng được, tất cả đều nhanh như chớp nhưng chỉ có thiếu trật tự thôi. Nếu có trật tự thì con là ánh sáng. Con thấy cái bóng đèn không? Tại sao bóng lại sáng? Nó cũng có âm có dương hợp thành ánh sáng tự nhiên. Còn ánh sáng của mặt trời nó đâu có hiểu nó sáng, nó quy về một mối, bừng sáng, cứu độ tất cả nhân sanh, chiếu cho tất cả mọi người bất phân giai cấp, nhưng mà thế gian phân giai cấp làm trì trệ sự tiến hoá của tâm linh. Con nhìn mặt trời tới ngày hôm nay thấy rằng khoa học đã tìm ra cái gì cũng hữu ích, từ ánh sáng mặt trời ban xuống đến việc chữa trị mắt người ta họ làm rất đẹp các chuyện cũng từ điện năng của Trời. Thể xác con có trật tự cũng như mặt trời, mặt trăng nhưng chỉ thiếu thanh tịnh nên không thấy. Bịt con mắt bên tay mặt thì con nhìn tay trái không thể ngó xa được đó là mặt trời. Còn bên tay mặt nhìn xa được đó là mặt trăng. Cơ tạng của con đầy đủ hết, cơ tạng của con không thiếu chỗ nào hết: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, tứ đại giai không, tứ đại giả hợp thành. Nước lửa gió đất hợp thành thể xác bây giờ, con khai thác ra con sẽ thấy lớn rộng vô cùng, mà khai thác bằng cái gì ? Lấy buá đập hoặc đinh đóng, lấy tâm thức khai thác điển quang thanh tịnh trong con người. Thiền pháp Vô Vi sẽ tụ ngay trung tim bộ đầu, khi tịnh trụ hoà hợp với tinh ba vũ trụ thì đời đạo song tu.

Đời là thể xác con được bình an, có lối thoát. Đạo là con nhắm mắt là thấy đường đi để tiến hoá tới vô cùng và không có nhứt nhát lệ thuộc nữa. Thực hành đứng đắn để cứu khổ ban vui. Cái khổ là chúng ta không hiểu là khổ. Cứu được khi biết mình là hết khổ rồi, đem sự vui ảnh hưởng cho những người kế tiếp thì con làm việc cho tất cả mọi việc ở tương lai. Tại sao không làm chuyện hữu ích cho chính con, còn chần chờ gì nữa ?

Hướng ngoại là con theo về tình đời, con học hết ngành này tới ngành nọ, rốt cuộc con đâu có làm được cái gì đâu ? Làm chút chút, li ti rồi chết mà thôi, không có phát triển được tâm linh không thấy rõ mình là đau khổ nhứt trong lúc chết. Bây giờ chúng ta có cái pháp hành, khai thác lấy chính mình, phát triển về tâm linh, quý báu biết là bao nhiêu, cứ hành đi !

Thầy không phải là người ngu, Thầy cũng là con người như con, cũng ăn, ngủ, đại tiện như vậy nhưng mà Thầy thấy một con đường phải đi, bắt buộc phải đi. Thầy đi mấy chục năm rồi dù phong ba bão táp nguy hiểm, Thầy cũng giữ một đường lối thanh tịnh và tiến hoá. Nhiều người tu nửa chừng, chê Thầy, bỏ Thầy nhưng mà rốt cuộc rồi cũng trở lại vì không có đường nào quý bằng ánh sáng của nội tâm. Khi con thiền giác thanh tịnh rồi, con thấy ánh sáng của nội tâm con bừng sáng con hiểu chuyện tất cả vũ trụ thì tại sao con không hành ? Trục giác của con được khai triển, sáng suốt nhận định rõ rệt từ li từ tí thì tại sao con không làm chuyện hữu ích? Tại sao con không làm chuyện cần thiết cho chính con và ảnh hưởng nhân loại ở tương lai.

Cho nên, con có khối óc, còn tinh táo mà không làm chuyện cho chính mình và không nên làm chuyện không cần thiết, thì tự nhiên ánh sáng nó sẽ trụ trên bộ đầu, và tâm thức con sẽ an nhiên tự tại trong trục giác, vô tự chân kinh chớ không phải đọc sách mà gieo trong óc sự rắc rối và không tiến hoá được. Thực hành để phát triển mới thật sự tiến hoá. Thầy không có biết nói gì hơn! Bên trên Thầy đã trình bày sự thật trong con tiến hoá của tâm linh. Con nên nghiền ngẫm và thực hành là con sẽ có cơ hội tự cứu con. Chúc con vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng



Vấn Đạo



Khoá Sống Chung

Thân Thương Hòa Bình

Thonon-les-Bains, 19-02-1998

BTC: Kính thưa Thầy, niệm Phật và Pháp Luân Thường Chuyển làm nhiều lần trong ngày thì tốt, vậy Soi Hồn có thể làm được bao nhiêu lần tối đa trong ngày?

Thầy: Như tôi đã thực hiện và báo cáo cho các bạn là: Sớm, Trưa, Tối, một ngày chúng ta Soi Hồn được 3 lần để chi? Bởi cơ thể chúng ta là chất tinh nó luân chuyển, chạy trong cơ thể chúng ta khắp các giới. Mà chúng ta tập trung được chất tinh hướng lên trung tim bộ đầu và tiến lên tinh ba của cả Càn Khôn Vũ Trụ, thì chúng ta sẽ tạo được một phần Hồn tốt tươi, ra vô trong thể xác chúng ta được.

BTC: Làm sao biết mình thở đúng? Cần điều kiện gì?

Thầy: Pháp Luân Thường Chuyển là phải hít đầy rún. Ban đầu, nhiều người hơi yếu, hít đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu, thì trong đó cái nguyên khí nó mới mở đúng chiều, phát triển từ cơ tạng tới khối óc. Chúng ta phải để ý là đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu, tới hết thở được, hết hít được, thì nó mới bừng sáng ở bên trong được! Mà những người mà tu liên tục nhiều năm, nhiều tháng, thì hơi thở của họ, ý

họ vừa tưởng là nó chuyển chạy, thì hơi thở của họ cũng như là hít vậy. Cũng đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu, mà tới lúc đó là chúng ta mới thấy cái hơi là nó sáng như đèn néon vậy đó! Thấy hơi rõ ràng, thấy hơi sáng rõ ràng. Hít vô là nó phải sáng, thì mới kêu bằng huệ tâm khai. Trung tim bộ đầu chúng ta sẽ phát sáng và hiểu được nhiều và sửa được nhiều chuyện trong tâm thức của chúng ta, từ lạc hậu đi tới văn minh tốt đẹp. Cái Pháp Luân Thường Chuyển là quan trọng nhất của những người tu Vô Vi.

BTC: Kính thưa Thầy, tại sao gọi là vô sinh?

Thầy: Vô sinh là hiệp nhứt cùng Trời Đất, thì nó sống mãi, nó không có bị diệt kêu bằng vô sinh. Nó phải hiệp khí cùng Trời Đất, nó ở trong cái chỗ đó là kêu bằng vô sinh. Mà chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển, càng làm nhiều thì nó hiệp khí cùng Trời Đất. Khi mà các bạn hít: đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu, thì nó chạy một vòng đó, rồi nó chuyển đi lên, thì lúc đó các bạn nhắm mắt, các bạn thấy các bạn xuất ra, nhờ cái trón đó mà tiến hoá tới. Càng tu càng tiến tới hiệp nhứt cùng Trời Đất rồi là vô sinh, bất diệt, muốn đi đâu là đi, tưởng là phải có. Như tôi muốn uống ly nước, ly nước chạy tới cho tôi, khỏi mất công đi kiếm ly nước mà. Cho nên nền tảng văn minh của xứ Mỹ, xứ Pháp tương lai cũng vậy. Họ đã chế robot. Muốn uống ly café, robot chế đem tới uống. Bây giờ vật chất mà còn tiến tới đó, thì trên cõi Bồng Lai của chúng ta cũng vậy. Muốn có ly

Không có mệt. Như tôi làm chuyện tính ra mọi người thấy là tôi làm nhiều lắm! Nhưng mà tôi đâu có làm gì đâu? Tôi thấy không có mệt gì hết! Tôi làm như không làm, nói như không nói, như tôi giảng này giờ cả tiếng đồng hồ, người ta thấy tôi mệt lắm! Tôi đâu có mệt đâu? Cái tôi hiểu, tôi thấy, tôi nói thôi, tôi không có làm gì mệt hết!

BTC: Thế nào gọi là tu bằng trí bằng ý?

Thầy: Tu bằng trí bằng ý, thì phải biết niệm Phật. Niệm Phật là gom thâu cái chân động lực trụ hoá để phát triển đi lên, kêu bằng trí ý phát triển đi lên, trở về Không, mới hòa hợp với Không được, hòa hợp với Không nơi Không giới để tiến hoá được.

BTC: Khẩu nghiệp, Thân nghiệp, Ý nghiệp, trong 3 cái nghiệp này, nghiệp nào nặng nhất?

Thầy: Nghiệp nào cũng tạo tội cho chính mình! Khẩu nghiệp, là khi không mình tưởng mình hơn người khác, cứ đề đầu người ta, tạo thành một tập quán xấu, tự gây sự rắc rối trong nội tâm cho chính mình. Ý nghiệp là mình, tôi nhất định tôi muốn đoạt được cái đó, tôi muốn lấy cái đó, tôi nhất định phải yêu cô đó mới được, tôi nhất định phải lấy chàng đó mới được, tức là tạo nghiệp cho chính mình. Tôi trở về Không, tôi không có yêu ai và tôi không có không chế ai, tôi giúp đỡ mọi người, ý Thiện Lành, nó không có nghiệp. Thân nghiệp là tưởng mình mạnh. Tôi đi đánh võ đi, tôi làm xếp sòng đi, tôi mang súng bắn người ta đi, tạo nghiệp cho chính tôi! Tưởng tôi mạnh, nhưng mà sức mạnh tôi có là do Đấng Tạo Hoá cho tôi để xây dựng tiến hoá, chứ không phải để đi giết người! Rồi tôi nắm dao, nắm súng, giết người, tạo cho thân nghiệp, rốt cuộc cũng bị tù tội! Ở thế gian không tù tội, nhưng Địa ngục cũng phải bỏ tù!

BTC: Trong 3 cõi Thiên Địa Nhân, cõi nào dễ tiến hoá nhất?

Thầy: Cõi nào có trật tự đều dễ tiến hoá hết! Cũng như con người làm, bây giờ tôi làm con người, thành tâm phục vụ mọi người thì tôi vẫn sống yên, không có gì khổ, không ai ghét, mà không ai tìm cách bỏ tù tôi hết! Cõi nào cũng vậy, cõi nào cũng phải trật tự và thành tâm phục vụ thì không có bị nạn.

BTC: Chia khoá nào giúp người tu Vô Vi giữ được sự đầm ấm trong gia cang?

Thầy: Người tu Vô Vi sẵn hết tài liệu, tìm hiểu mình, chỉ biết mình sai chẳng có ai sai, thì gia đình mới yên ổn được! Thiếu nhin nhục thì gia đình không yên ổn, không thấy sự sai của chính mình, thì gia đình làm sao vui?

BTC: Tại sao có những lúc trong ngày niệm Phật rất là khó khăn?

Thầy: Tại vì cái óc của mình lo chuyện ngoài nhiều hơn chuyện trong! Cái niệm Phật là khi đi làm về, phải có một chỗ êm ả ngồi đó niệm Phật, tưởng tới Trời Phật, tưởng tới Đấng Di Đà chỉ có 6 chữ mà toàn thân phát quang. Chúng ta phải dùng cái ý niệm đó để gây cái chân động lực thanh nhẹ phát triển luồng điện đi lên, nó hòa hợp với luồng điện Càn Khôn Vũ Trụ thì tâm thân chúng ta sẽ được bảo vệ bằng một thứ điện khí từ bi của chư Phật.

BTC: Sau một thời gian tu, có một số bạn đạo thích ngủ ngời, nhưng khi ngủ ngời, lưng cong, đầu quẹo, như vậy có tốt hay không?

Thầy: Cho nên Vô Vi không có kêu người ta ngủ ngời một cách mà không phát triển, hòa hợp với nhịp độ của cả Càn Khôn Vũ Trụ, mà cứ ngời không ngay thẳng, bắt buộc ngủ ngời như vậy là không được! Phải làm Pháp Luân

Thường Chuyển, cho Nhâm Đốc mạch tương thông. Ngồi nhắm mắt là thiếp đi mấy tiếng đồng hồ, thẳng chứ không có méo mó. Ngồi mà cứ méo mó, ép xác mà tu như vậy, cũng ngồi một cục thôi, chứ không có phát triển về tâm thức được!

BTC: Vợ chồng ở kiếp này là trả nghiệp cho kiếp này hay là tạo nghiệp thêm?

Thầy: Vợ chồng là cái nghiệp duyên ấn định của Thượng Đế để cho có cơ hội sống để học hỏi lẫn nhau mà tiến hoá. Phải nhịn nhục mới hiểu được nhiệm vụ của chính mình đối với chồng thế nào? Chồng phải nhịn nhục mới hiểu được nhiệm vụ của mình đối với vợ thế nào? Thiếu nhịn nhục thì gia cang không bao giờ tốt được!

BTC: Kính thưa Đức Thầy có thể giảng nghĩa thêm về 2 chữ Quán Âm?

Thầy: Quán âm là nhìn để thấy thì mới sửa được. Chúng ta tu đây, đêm đêm chúng ta có niệm Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát là chúng ta lên tới trung tim bộ đầu rồi. Sáng, chúng ta nhìn lại sự sai lầm của mình, sửa để tu. Quán Âm, sự sáng suốt thấy được sự tối tăm mới sửa tiến được. Chứ không phải chúng ta niệm Quán Âm để kêu bà Quán Âm hợp tác với chúng ta. Không phải như vậy! Bà có Quán Âm, bà mới sửa được người ta mới kêu bằng Quán Âm mà bây giờ chúng ta kêu bà lại giúp chúng ta là sai rồi. Chúng ta phải Quán Âm sửa sự sai lầm của chính mình thì mình mới bừng sáng lên hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ. Thì lúc đó mới kêu bằng Bồ Tát. Xung quanh bao nhiêu sự hỗ trợ giải tiến và giúp đỡ cho chúng ta tiến hóa.

BTC: Kính thưa Đức Thầy có thể giảng nghĩa thêm về 2 chữ Quán Thông?

Thầy: Quán thông là nhìn thấu triệt được. Quán thông thấu triệt là mình nhìn thấy hậu quả của mọi sự việc kêu bằng quán thông. Như tôi uống rượu hại gan, tôi ăn thịt nó kẹt vô, nó hại ruột. Tôi không ăn, tôi hiểu. Tôi phải hiểu rõ ràng cái việc như vậy, kêu bằng quán thông, còn không hiểu là chỉ tự hại thôi!

BTC: Làm sao biết được mình đạt được trực giác?

Thầy: Khi mà chúng ta đạt được trực giác ngay trung tim chơn mảy, thì việc gì vừa đến với chúng ta, cũng như chúng ta ôm trong lòng việc đó, để phân giải rõ rệt, tức là khai triển được trực giác rồi. Thành ra chúng ta, những người tu Vô Vi khai triển được trực giác, không bao giờ tranh chấp với ai, nhưng mà hiểu sự sai lầm của đối phương, chỉ cầu mong đối phương tự giải. Cho nên người tu Vô Vi được nhiều bạn thích nói chuyện với họ, mà nói chuyện rồi lại được tự thức và tự giải. Cái trực giác luồng điển từ trường tốt, nó làm việc trong thanh tịnh, giúp đỡ đối phương. Cho nên chúng ta có cuộc hội, huynh đệ bạc bàn, nói chuyện với nhau và nói chuyện một hồi, nói thẳng đó nói dóc, nhưng mà nó nói dóc sao tôi lại thấy tôi khoẻ. Tôi biết thẳng đó nói dóc mà tôi thấy tôi khoẻ, vì nó có thiền, nó có từ trường, nó nói chuyện, tôi thấy nhẹ, tôi thấy vui và tôi muốn nói chuyện nữa. Vậy đó! Cho nên bạn bè tu, dìu dắt cho nhau trong xây dựng, mà trong đó có luồng điển từ bi, thanh tịnh độ chung tiến, chung hành trong giây phút chúng ta tưởng tới chư Phật mà nói về đạo thì chúng ta sẽ được cộng hưởng luồng điển thanh nhẹ đó.

BTC: Như vậy trực giác khác với thiền giác như thế nào?

Thầy: Thiền giác là làm tỉnh, ngồi thiền, nhắm mắt, hiểu được cái cõi trên đang tiến hoá tới chỗ nào? Phần Hồn đang đi đâu, đang làm

việc gì, đang học được cái gì? Thanh tịnh mà hiểu! Còn trực giác đây là từ trường quân bình xuất phát ra, tận độ quần sanh là vậy!

BTC: Kính thưa Thầy giảng thêm về chữ Vô Quái Ngại?

Thầy: Vô quái ngại là việc làm trong trật tự của chúng ta. Như bây giờ tôi tổ chức Thiền ca, tôi phải dẫn thân tôi giúp đỡ việc này, tôi cứ chăm chú việc này tôi làm thôi, vô quái ngại, không có cái gì mà cản trở tôi được hết! Việc làm tôi như định như vậy là tôi làm như vậy, làm cho xong cái gì tôi hứa, là con người mới trọn nghĩa, trọn tín được, mới dẫn thân vô quái ngại ở chỗ đó, hứa là làm, không bỏ, mới xây dựng được cái Đại Dũng của chính mình ở tương lai.

BTC: Sau khi chấm dứt các câu Niệm thì thấy điện rút trên bộ đầu, vậy có thể qua nhập định liền hay không, hay là phải làm Pháp Luân Thường Chuyển trước khi qua Thiền Định?

Thầy: Nhập định liền cũng được. Nhập định liền thì mình đi vô trong chỗ siêu thức, cứ nhập định, thấy thoải mái, cứ việc làm, đi tới học thêm, bởi vì khía cạnh nào mình cũng phải học và phải tiến và hưởng, chứ không có thua lỗ đâu! Còn làm Pháp Luân Thường Chuyển thì cơ tạng nó cũng được hưởng, lực căn lực trần nó cũng được hưởng, việc nào cũng tốt hết, không có sao đâu!

BTC: Người Thiền không nên cho máu, có phải như vậy không?

Thầy: Máu là điện trong cơ thể, nhưng mà các bạn bây giờ đi cho máu thét, các bạn mất điện! Con người máu không đầy đủ là thiếu điện trong người.

BTC: Dạ kính thưa Thầy phần vấn đáp sáng hôm nay cũng tạm chấm dứt nơi đây, chúng con xin mời Thầy ban vài lời để bế mạc buổi sáng hôm nay.

Thầy: Hôm nay chúng ta đã hàn huyên nhiều tâm thức, không hiểu nhiều, cũng hiểu ít, trong tâm thức chúng ta được nhẹ nhàng và tôi cũng cảm ơn sự hiện diện của các bạn hôm nay và sự đóng góp của tất cả mọi người để xây dựng cho tâm thức và giải tỏa những sự thắc mắc trong tâm thức của mọi người. Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn.

Thầy: Sớm mời hỏi ít quá, bây giờ tiếp tục hỏi thêm đi, những sự gì thắc mắc, đừng có cất, bán không có giá đâu, cứ đem ra hỏi! Rồi tiện đây, trên bàn tôi có 2 cuốn. Cái này là “Nguyên Lý Tận Độ” chính tay tôi viết, để phục vụ bạn đạo khi rảnh rỗi, có gì buồn phiền, đọc thì nó sẽ giải mở ra. Và đây cuốn băng video Thiền ca WASHINGTON D.C. bên Mỹ, mà VMP đã tận tâm đóng góp và chính ông Marriott đã đích thân quay ra một cuốn băng rất đẹp, từ hồi nào giờ, Vô Vi mới có được cuốn băng tốt như vậy! Thì các bạn nên ủng hộ VMP để tiếp tục làm chuyện đem đạo vào đời. Thành thật cảm ơn các bạn.

BTC: Dạ Kính thưa quý đạo hữu. Quý đạo hữu muốn mua băng để phổ biến đạo pháp giúp cho người khác được hưởng thiện ngôn, mang đạo vào đời thì nên mua vì chiều hôm nay chúng tôi sẽ dẹp cái gian hàng băng và sách này.

Thầy: Vừa xem băng, vừa thấy rằng chính chúng ta tu có kết quả, muốn đem lại cho người khác. Cho nên bây giờ có phương tiện khoa học giúp đỡ mọi người, tay truyền tay để xây dựng cho nhau và mọi người sẽ có cơ hội cộng hưởng những lời giảng, những bài hát ca vui để khai tâm, mở trí cho mọi người và mua làm món quà tặng cho bà con cũng tốt.

BTC: Và sau đây, con xin đọc tiếp phần câu hỏi. Tại sao mỗi phần Hồn đều có gốc khác nhau ở bên trên, dù là chiết Hồn từ Thượng Đế?

Thầy: Hồn là một tia sáng, một điểm linh quang, mỗi trình độ khác nhau. Mỗi tầng đều khác nhau, nhưng mà nó cũng toả sáng theo khả năng của nó mà tiến hoá.

BTC: Trở về gốc gác bên trên, rồi sự tiến hoá sẽ đi về đâu nữa?

Thầy: Trở về gốc gác bên trên thì sẽ được có cơ hội hội tụ. Cho nên sức mạnh của Thượng Đế càng ngày càng lớn mạnh, chứ không có yếu! Càng ngày chúng ta càng tu, càng có cơ hội hội tụ tốt, đó là cơ đồ tâm linh tiến hoá của Thượng Đế.

BTC: Thừa Thầy, “Tào Khê” là gì?

Thầy: “Tào Khê” là một luồng điện Từ Bi, chuyển chạy cũng như suối vậy. Cho nên người tu Vô Vi, Thiền, Định, khai mở tâm trí rồi, thao thao bất tuyệt, nói gì cũng nói về đạo, xán lạn trong tâm hồn. Khi muốn nói đạo là không có dứt, trên Đại Bi ban chiếu cứ tuôn chảy như suối, cái đó là suối đạo. “Tào Khê” là suối đạo của phần Hồn. Suối đạo là đem những lời quân bình cho mọi người cộng hưởng.

BTC: Thế nào là “Chủ Kiến”?

Thầy: Bây giờ tôi thấy người ta khổ, tôi muốn cứu người đó, tôi lập cái thế, để giúp đỡ người ta. Dẹp đám này cứu đám kia, đó là “Chủ Kiến”! Còn mình dứt chủ kiến, thì mình thấy mọi sự đều phát triển theo khả năng của chính nó, nhận thức được trăm hoa đua nở, màu nào sắc nấy rõ ràng, không nên lấy cái màu này chèn ép màu khác, không được. Cái tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất sẵn có mới tiến hoá

nhẹ nhàng được! Nếu chúng ta chèn ép, chỉ có giới hạn thôi!

BTC: Kính thưa Thầy. Thầy thường giảng “Tự tiến xuyên”, chữ “Xuyên” ở đây có nghĩa là xuyên qua cái gì?

Thầy: Tự tiến xuyên là khi mà chúng ta trở về điển giới rồi, là luồng điển chúng ta dễ dàng, có thể thông suốt vượt qua bất cứ tầng số nào cũng được, tùy theo cái khả năng sẵn có của chúng ta mà tiến.

BTC: Kính thưa Thầy. Tại sao Thầy lại dùng chữ “Xuyên”? Xuyên ở đây có nghĩa là xuyên qua cái gì?

Thầy: Xuyên qua là vượt qua những sự trở ngại, xuyên qua bất cứ trở ngại nào. Trở ngại là bóng tối, mà chúng ta tu thanh tịnh tức là ánh sáng, tự nhiên ánh sáng đến là bóng tối phải tan, xuyên qua liền!

BTC: Tại sai tu Vô Vi mà không thể quên mình để cộng tác trong tinh thần phục vụ cho chung mà còn tính toán?

Thầy: Những người đó còn ôm chủ kiến mới tính toán, mà dứt khoát chủ kiến, không có tính toán, cùng chung phục vụ, thì cuối cùng mọi việc sẽ hình thành tốt đẹp.

BTC: Gốc của luồng điển trong cơ tạng nằm ở nơi nào?

Thầy: Luồng điển trong cơ tạng hội tụ lên trung tim bộ đầu xuất phát ra, cho nên con người có bao nhiêu tỉ tế bào là vậy, xuất phát tới vô cùng.

BTC: Phục vụ có khai thông được luồng điển trong cơ tạng như hành Thiền không?

Thầy: Phục vụ và hành Thiền, hai cái đó nó tương hỗ cho nhau. Cũng như bây giờ dần thân làm là làm, tu là tu, thật tình tu như vậy, thì hai cái nó mới đồng nhứt, phối hợp tiến hoá dễ dãi. Cho nên đời đạo song tu, là phước huệ song tu là vậy, phải dần thân thật tình, thật thà, thực hành đúng mức, mới là đúng.

BTC: Làm sao biết được mình được thanh tịnh, vì tất cả đều tùy thuộc ở sự thử thách mạnh hay yếu?

Thầy: Thanh tịnh là trung tâm bộ đầu, điển quang chúng ta phát triển dồi dào, hòa hợp với chấn động của cả Càn Khôn Vũ Trụ, thì tất cả các sự động loạn của thế gian chúng ta đem về trung ương, thì tức khắc thanh tịnh liền, giải quyết một cách rất nhanh chóng! Còn nếu mà còn bị kẹt ở trong cơ tạng, thì lý này lẽ nọ nói cho có, nhưng mà làm không được!

BTC: Nghiêm luật gồm có những điều luật gì?

Thầy: Nghiêm luật là một luồng điển sáng của Đại Bi ban chiếu xuống thế gian. Nếu mà chúng ta không có thanh tịnh, không có thanh tịnh, hướng về đó, thì không bao giờ chúng ta có thể tiến lên được! Thanh tịnh bên trên ban chiếu là nghiêm luật, mà nếu chúng ta không có thanh tịnh và thanh sạch, chúng ta không bao giờ có cơ hội hội tụ với luồng điển của Đại Bi mà khai tâm mở trí.

BTC: Theo thứ tự, huệ giác phát triển trước trực giác hay là ngược lại?

Thầy: Thứ tự là chúng ta tu về Pháp Lý Vô Vi khai triển trực giác trước rồi mới đi tới huệ giác. Trực giác mở rồi, mới biết được đường đi tới sự thanh cao của Trời Đất, mà hội tụ triền miên, thấy càng ngày càng rõ rệt hơn, giải tiến trong Từ Bi.

BTC: Thừa Thầy, tuệ giác có khác huệ giác hay không?

Thầy: Tuệ giác: Có trí mới có tuệ, rồi mới hiểu được. Chúng ta dụng trí, phục vụ, xây dựng rồi nó mới thấy có cái thành quả, lúc đó chúng ta mới thấy rõ hơn.

BTC: Như vậy có khác với huệ giác không Thầy? “Tuệ” với “Huệ” có khác nhau không?

Thầy: Trí tuệ.

BTC: Còn “Huệ”?

Thầy: “Huệ” là trong tự nhiên và hồn nhiên, nó phát sáng ra vậy, gọi là huệ. Thấy vậy đó, trong giờ Thiền là tự nhiên thấy vậy đó, là huệ. Còn này trí tuệ, phải dụng trí nó mới đi tới tuệ được, nó mới hiểu được!

BTC: Người thành đạo rất hiếm, nếu một người thành đạo mà chỉ độ được vài ngàn người, thì khi nào thế gian mới tận độ được?

Thầy: Cho nên người thành đạo là người dốc lòng tu cho chính họ và chính họ sửa họ, họ để lại tất cả những thành quả như vậy, thì người kế tiếp bằng lòng học như vậy, cũng sẽ đi tới đích. Còn chuyện độ quần sanh là Thượng Đế, Đấng Toàn Năng đã an bài tất cả, nóng lạnh đủ chuyện để giáo dục mọi người thức tâm, mà tự trở về với phần Hồn, chánh giác.

BTC: Nếu mà pháp Vô Vi là một chánh pháp có thể độ được nhiều người, làm cách nào phổ biến để cho mọi người đồng hưởng?

Thầy: Thì mọi người bằng lòng dần thân tận độ, như ngày nay chúng ta đến đây. Chúng ta chung sống, hợp thấy vui, thấy tâm thức thay đổi, thì chúng ta phải dần thân muốn làm sao làm lớn rộng cho mọi người, thì trước hết

chúng ta phải tu, tu để ảnh hưởng người kế tiếp. Trước kia chúng ta nói chuyện khác, bây giờ chúng ta nói chuyện khác, lần lần kêu mới ảnh hưởng. Chuyện của Thượng Đế làm cũng vậy, từ từ, chứ không có giải quyết trong ý muốn của con người muốn làm là làm, không thể có cái chuyện đó! Phải từ từ nó hình thành.

BTC: Những chương trình Thiên ca gần đây có nằm trong chương trình của Thượng Đế hay không?

Thầy: Nếu không nằm trong chương trình của Thượng Đế, mà không tiền mà dám mở cái rạp lớn như vậy? Là ông Thượng Đế không có giúp, chúng ta không có làm thành công! Thượng Đế, sức mạnh của Thượng Đế chuyển động trong tâm hồn của mọi người, cho nên có một số người dân thân bất vụ lợi, vô quái ngại, phục vụ cho mọi người kế tiếp cộng hưởng là vậy!

BTC: Ngoài chương trình Thiên ca, Thượng Đế còn có chương trình gì để cứu độ chúng sanh nữa hay không?

Thầy: Thượng Đế là tràng giang đại hải chương trình để cứu độ quần sanh. Cơm ăn áo mặc cũng là Thượng Đế giúp mà thôi! Không có Thượng Đế không có cơm ăn, không có áo mặc, không có hơi thở. Bao nhiêu đó chúng ta thấy cũng đã nhiều rồi! Còn biết bao nhiêu chuyện Thượng Đế đã và đang làm. Phục vụ tận tình, chung sống hòa bình, dẫn tiên chúng ta, mà chúng ta chỉ phụ Thượng Đế, ngược lại con đường của Thượng Đế đi là vụ lợi cá nhân, quên tất cả mọi người kế tiếp và không chịu khai thác cái tài sản cuối cùng là khối óc, cơ thể của chúng ta hiện tại, là một đại tội! Đại tội là sao? Không thấy đường đi! Có cơ hội mà không chịu khai mở ra, không thấy đường đi là tạo tội chứ làm gì? Tăm tối, đâu có đến đâu được! Tự khai mở dũng mãnh, thăng hoa tiến

hoá, thì không có bị lệ thuộc bởi một cái bóng tối nào có thể ám ảnh chúng ta.

BTC: Người tu Thiên, kể chuyện tục tĩu, dù là chuyện vui, có hại không?

Thầy: Nói tới đó mới hiểu rằng khả năng của Thượng Đế là vô cùng. Mọi khía cạnh đều tận độ quần sanh, từ trước cho tới thanh, từ đục động cho tới thanh tịnh, cũng khả năng của Ngài vô cùng, mọi trạng thái là vậy! Chuyện của Thượng Đế là mọi trạng thái, chứ không phải một trạng thái như người đời suy nghĩ!

BTC: Làm cách nào để thăng hoa tư tưởng?

Thầy: Sửa mình, tư tưởng mới thăng hoa! Mà có gì cứ phát triển cái xấu của mình, làm sao thăng hoa được? Phải sửa mình, khép mình, nhịn mà phải chịu nhục, thì mới thăng hoa được! Cũng như vợ chồng chung sống ở trong nhà, mà không nhịn, mà không chịu nhục, thì người vợ đó cũng không được chứng tâm! Người chồng cũng vậy. Có nhịn thì phải chịu nhục, trong gia đình mới hòa ái tương thân, xây dựng sau cơn động loạn, mới thật sự thương yêu lẫn nhau! Mà cứ tranh chấp hoài, tranh chấp hoài, chỉ có xé lẻ và không có phát triển! Muốn có căn nhà tốt, phải làm cho ấm áp, chứ không nên xé nát chỗ này, chỗ nọ, thì căn nhà làm sao tốt được?

BTC: Sau một thời gian tu Thiên, làm sao chúng mình được mình có điển?

Thầy: Sau một thời gian tu Thiên, có thể chứng minh mình có điển. Điển là chỗ nào? Ngay trung tim bộ đầu rút, mà mọi sự thanh nhẹ, khi chúng ta nhắm mắt là nó êm ả và nhắm mắt trước kia chúng ta nhắm mắt thấy trong tối tăm, mà không có chiều sâu! Ngày nay chúng ta nhắm mắt đã có chiều sâu và bộ đầu rút thanh nhẹ và chúng ta nghe những lời giảng minh

triết bất cứ từ đâu đến, chúng ta đều hiểu và hành được. Mới thấy chúng ta là người có duyên. Chỉ có duyên mới liên hệ nhanh như vậy được! Còn lấy lý đời, không bao giờ liên hệ được chơn lý!

BTC: Luồng duyên của Thầy giảng trực tiếp có khác luồng duyên của Thầy giảng trong băng và video hay không?

Thầy: Băng video, mà có thật sự hành, nghe cũng rút vậy, nhưng mà giảng trực tiếp, thì cái từ trường sẽ làm việc phối hợp với thanh tịnh, mà làm việc trong nội tâm của mọi người. Cho nên trực diện như thế này là rất quý! Cho nên người tu Vô Vi nói chuyện với người chưa tu, nói nhiều không có sao, nói một triệu lần, cũng nói bao nhiêu công chuyện đó, rồi từ từ nó vô trong tâm của người chưa tu hồi nào không hay, thì mới chứng minh thanh tịnh đã làm việc. Cho nên người tu Vô Vi mà được mở một chút hay nói nhiều, giảng đầu này đầu kia đầu nọ. nhưng mà cái người được nghe đó, tương lai họ thấy nhẹ, bàn đầu họ chống, sau rồi họ thấy nhẹ. Đó mới thấy Thượng Đế làm việc, chư Phật làm việc, là kêu bằng thanh tịnh làm việc. Chớ nhiều người ở đời nghe nói ông Tám giảng hay quá, lấy băng về nghe coi thử sao, lấy video coi, coi thét rồi về Thiền, Thiền thấy. Tôi gần với ông Tám quá! Mà bây giờ tôi thanh nhẹ, tôi vui, tôi quyết tâm tự sửa, tự tiến, mà phát đại nguyện như vậy. Đó là chứng minh thanh tịnh đã làm việc với người, phải cố gắng đi, không nên bỏ lỡ cơ hội uống lắm!

BTC: Kính thưa Thầy. Làm sao hòa tan trong khổ, mà không cảm thấy khổ?

Thầy: Nếu dần thân trong trật tự đâu có khổ đâu? Bây giờ tôi đang nói đây, nhiều người nhìn thấy tôi khổ, còn cái ông quay phim kia, nó thấy ông khổ quá! Ông thấy ông có trật tự, ông vui bởi vì ông yêu cái nghề của ông. Ông

sống trong trật tự của ông và ông đem lại trật tự cho mọi người. Ông cảm thấy vui làm sao ông khổ, mà người đời thấy ông khổ! Khổ là người ta thấy, mà chúng ta dần thân trong khổ, chúng ta làm việc có trật tự không bao giờ khổ! Ở nhà lá, mà biết thi thơ, biết được cái cảnh chúng ta là một bài thơ, một bức tranh Trời, thì vui biết là bao nhiêu! Không biết lấy chính mình, thì thấy khổ mà thôi, còn biết lấy chính mình đâu có khổ! Chúng ta được sống trong cảnh trật tự và chúng ta nhìn hình ảnh những người đau khổ ở Việt Nam, bơ vơ, ngày nắng, tối lạnh, không ai giúp đỡ. Những cái cảnh đó chúng ta cho là khổ! Nhưng mà họ vẫn sống tới năm này, tới năm kia và ở đồng quê chúng ta, nhiều đứa bé cũng khổ, dòm thấy khổ trần truồng, chạy chơi cả ngày, mà nó khoẻ mạnh. Quen hay là không, sống hòa với cái giới đó hay là không? Cho nên phải nhịn nhục, chúng ta ở chỗ nào cũng sống được. Trên núi cũng sống được, dưới biển cũng sống được, mà thanh nhẹ lên Trời thì chúng ta cũng sống được. Chịu nhịn nhục, chịu học hỏi, là chỉ có sống được mà thôi! Những người Việt Nam, từ xứ Việt Nam ra đây, đâu có biết lái xe, hồi trước đi trồng rau. Mấy bà trồng rau chút chút chơi vậy thôi, nhưng mà ra đây cũng lái xe, cũng phục vụ, cũng làm chuyện đủ thứ. Bởi vì cái óc chúng ta là vô cùng, đặt tới chỗ nào phát triển chỗ đó! Mà chúng ta tu thanh tịnh, thì mang cái óc này đi chỗ nào cũng có cuộc sống bình an, không sao hết!

Dần thân phục vụ, mà nhớ Trời mà hành sự là vậy, càng ngày càng tốt! Có Trời có Đất mới có chúng ta, sự hình thành của chúng ta không phải đơn giản cha và mẹ thôi! Không có Trời Đất kết hợp hình thành, chúng ta đâu có hình, mặt mày duyên dáng, mắt, tai, họng rõ rệt như vậy? Trong trật tự của cả Càn Khôn Vũ Trụ đã thu gọn lại, chớ không phải một người nào ở thế gian chế! Sự duyên dáng đó là tranh Trời, chớ không phải con người thế gian có thể chế tạo được? Cho nên hiểu được chính mình, thì

vui bất cứ ở tình cảnh nào. Tình cảnh nào cũng là một đường lối phát triển cho tâm linh tiến hoá. Các bạn thấy ở vườn hoa, mỗi thứ hoa đủ mỗi màu, cái màu sắc tại sao nó khác nhau? Bông cúc màu khác, bông hường là màu khác? Phải hiểu rằng điện năng lên và xuống nó tạo thành cái màu như vậy, kết hợp thành cái màu như vậy. Trăm hoa đua nở, có nơi trữ lưu. Chớ ở thế gian nhiều khi cất hết, bông cúc họ phơi khô nấu nước uống, mà còn bông cúc hoài. Có chỗ trữ lưu, là điện năng Càn Khôn Vũ Trụ có, không có bao giờ diệt được hết! Mà chúng ta hướng về điện năng tu học, tiến hoá đi lên. Cảnh trên đó tới chỉ có mê thôi, vui, đẹp, trật tự, trăm hoa đua nở, có Tiên ứng hầu, chớ không phải chuyện tầm thường! Cho nên có nhiều người có hồn thơ, họ nhìn cây hoa, họ ra một bài thơ, thẩm thía vô cùng! Là do điện, cái điện thanh tịnh của họ có, họ mới tác thơ được. Người tu Vô Vi càng tu càng thanh tịnh, tác thơ càng hay. Hồn thơ càng ngày càng dồi dào và hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ để dẫn giải tâm linh. Bé 8 đã làm hàng tuần cho mọi người!

BTC: Thưa Thầy, thường khi con ngồi Thiền, sau khi Thiền khoảng 45 phút thì đầu cảm thấy nóng bỏng và óc muốn nổ tung, làm con bắt đầu phải ngưng Thiền và sau đó ngủ không được nữa. Làm cách nào để tránh cái sự khó khăn đó?

Thầy: Cái nóng đó là do cái gan. Trường hợp đó, chúng ta phải nằm xuống, rồi uống một ly nước chanh, hay làm Chiếu Minh giải nó ra, chớ không có gì hết! Nóng là từ trong gan xông lên mà thôi, uống nước chanh thì nó sẽ hạ xuống, rồi làm tiếp được, không sao hết! Đừng sợ nó nổ và đừng sợ mất cơ hội và đừng sợ chết, không bao giờ chúng ta chết hết! Không sợ chết, tiếp tục làm đi, qua cái giới này, nó biến cái dạng khác, qua cái giới kia, nó biến dạng khác, cứ vậy tiến hoá hoài, không có sợ, không có sợ chết! Lấy nguyên khí của Trời Đất

xây dựng cho chính mình, làm sao sợ chết? Có Trời cứu, Trời sát bên mình, làm sao bỏ chúng ta đâu, mà sợ?

BTC: Thưa Thầy, con thích ngồi Thiền đêm khuya, nhưng mà con sống một mình, khi ngồi Thiền, con cảm thấy sợ, làm sao tránh được cái sợ hãi đó và con muốn ngồi Thiền không có nghe bằng Thầy?

Thầy: Phải biết cái sự có có không không của chính mình, sự hiện diện của mình thì có Trời có Đất hợp thành. Chúng ta sống với Trời Đất, sống với Trời Phật, không có lẽ loi, tại sao chúng ta sợ ma? Vì tánh ích kỷ. Nói tôi tu pháp này mạnh để tôi đánh ma! Cái đó là tánh ích kỷ. Không đúng! Phải hiểu cái nguyên lý cấu trúc, từ khối óc tới cơ tạng của chúng ta, Trời Đất hình thành, thì tại sao chúng ta đâu có sợ ma! Ta hiện ngang giữa Trời Đất, tức là đem ánh sáng để giải toả bóng tối. Tại sao chúng ta sợ ma? Phải hiểu thấu triệt những cái gì của chúng ta làm và cái gì chúng ta đã sẵn có. Cơ tạng chúng ta có Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ, ngũ sắc ngũ quang, huyền sắc huyền quang đầy đủ, không có thiếu gì hết! Mà chúng ta Thiền để làm gì? Để lập lại trật tự cho chính mình, cộng hưởng những gì của Trời Đất đã ân ban, thì cứ quyết tâm hành, chẳng sợ ai hết! Sợ con ma lười biếng áp đảo, con ma lười biếng áp đảo chừng nào thì sợ ma chừng ấy! Đó là con ma lười biếng đang áp đảo mới sợ ma. Siêng năng giải tiến, không có sợ ma đâu!

BTC: Tôi ngồi Thiền được 2 năm. Năm đầu thì cảm thấy ổn định, nhưng năm thứ nhì cảm thấy bức bối, như vậy có hành đúng pháp hay không?

Thầy: Thì bây giờ có hành đúng pháp hay không? Thì tôi đã phục vụ và tôi đã làm ra, chính bản thân tôi hành, lưu lại cho tất cả mọi người, nên rảnh, xem một ngày hai ba lần để

khuyến khích mình tu và thấy rõ mình đúng hay là không? Chứ cứ tôi vô, tôi ngồi cho có chừng, tôi Niệm Nam Mô A Di Đà Phật, này kia có ông Phật độ, có ông Tám độ, rồi rồi cuộc ông Phật cũng không độ, ông Tám cũng không độ, là mình yếu! Còn tôi, tôi khai triển tâm thức của tôi, tôi mở rộng đường đi trong cơ tạng tôi và khối óc tôi sẽ bừng sáng ra, thì tôi mới mạnh. Vốn có sẵn, mà không khai thác! Cũng như ông Thượng Đế đã cho chúng ta cái xác này là một Tiểu Thiên Địa, một cái quốc gia nhỏ, mà không khai thác, kinh tế chúng ta làm sao dồi dào được, mặt mày chúng ta làm sao tươi sáng? Chúng ta có nhiệm vụ phải khai thác cái Tiểu Thiên Địa này, tài sản cuối cùng trong cuộc đời của chúng ta, mà không chịu khai thác, thì chúng ta bị thua lỗ ở tương lai. Kinh tế thất bại, cái gì cũng thất bại, không phát triển được! Dừng mãi dày công thực hành thì sẽ có kết quả.

BTC: Khi hành Pháp Luân Chiêu Minh, hai hàm răng đánh lập cập vào nhau, đó là vì lý do gì?

Thầy: Cho nên phải làm Pháp Luân Thường Chuyển cho nhiều, để đưa lên trên khối óc cho đầy đủ, khôi phục trật tự của khối óc, thì bộ răng không có run. Chỗ lạnh, chỗ nóng, không có điều hòa, nó mới run. Còn khi mà làm, cương quyết làm như vậy, có người làm, thiền, cái đầu nó run, run rẩy, run rẩy, mà tôi khuyên thét, làm thét hai ba năm, nó hết trội, nó ổn định, muốn ngồi méo một chút không được! Nó thông hay là không thông đó thôi, mà chúng ta áp dụng cái nguyên khí Pháp Luân Thường Chuyển, nay hít chút, mai hít chút, liên tục như vậy, nó mới mở bên trong. Khi nó mở được rồi thì Nhâm Đốc tương thông, con người ngồi vững vàng, không có méo mó và khoẻ mạnh!

BTC: Khi thiền xong, lúc nằm ngủ, cảm thấy trên đỉnh đầu phóng cao một hai thước, đó là ý nghĩa gì?

Thầy: Cái luồng điện nó xuất ra, bởi trong cơ tạng chúng ta làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều đi, nó xuất ra, thì vừa nhắm mắt thấy ánh sáng phóng ra ngoài, cái vía nó nhẹ rồi, thấy cái vía nó nhẹ rồi! Mình thấy phóng ra ngoài, mà té ra mình chưa có phóng ra ngoài. Cái vía nó nhẹ, nó đi quần ở trong cái Tiểu Thiên Địa này, mình tưởng đâu ở bên ngoài! Cái ngực của chúng ta là vòm Trời, thấy cái vía đi vậy thôi!

BTC: Làm cách nào phân biệt được xuất vía trong bản thể và xuất vía ngoài bản thể?

Thầy: Xuất vía trong bản thể là nằm xuống, ngủ mới thấy đi. Còn xuất ra ngoài bản thể là ngồi Thiền, nhắm mắt, thấy xuất ra đằng hoàng. Có đi, có về. Đi được thì phải về được, kiểm chứng rõ ràng. Cho nên Vô Vi không có cho tin chiêm bao, thực hành để thấy, chớ không có cho tin chiêm bao. Chiêm bao là chậm tiến rồi! Thực hành để thấy đúng hơn! Cho nên càng làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, thì hơi thở chúng ta sáng, nhắm mắt thì toàn thân chúng ta sáng, cũng như cái chiếc néon sáng sao, chúng ta sáng vậy, nó mới bằng lòng ngồi lâu được, mà không có gục lên gục xuống, thẳng lưng, ngồi thiền như vậy mới là đúng. Rút bộ đầu nó rút thẳng đi lên, thì nó chỉ có thẳng lưng thôi, không có méo mó được! Bộ đầu chưa rút, thì nó ngồi ngủ gà, ngủ gục trong cái mê. Còn ta làm Pháp Luân Thường Chuyển khai sáng cái chu luật trong cơ tạng, Nhâm Đốc tương thông, nhắm mắt xuất phát đi lên rõ ràng.

BTC: Có luồng điện rút trên bộ đầu rồi, có thể bắt đầu Mật Niệm Bát Chánh được hay không?

Thầy: Có điển là tập được rồi, tập để kiểm chứng Bát Chánh 8 điểm của chúng ta ở đâu? Ngày nay đã tiến tới đâu, chạy hay là không? Khi mà nó không chạy là chúng ta bận rộn chỗ nào, chúng ta kiểm thảo cái chuyện bận rộn hàng ngày, vì đó mà nó xảy ra việc này. Chúng ta mới tìm ra lý do mà tu sửa, đó là cái thước đo lường đời đạo song tu. Niệm Bát Chánh là cái thước đo lường đời đạo song tu.

BTC: Thế nào là thở Pháp Luân Thường Chuyển bằng ý và Pháp Luân Thường Chuyển bằng hơi thở?

Thầy: Người mới tập thì thở bằng hơi thở, thở một thời gian nó thông rồi là cái ý vừa tưởng là nó chuyển cũng y như vậy thôi. Là tới nhẹ rồi, nhẹ rồi, nó mới chuyển như vậy. Vừa nhắm mắt là nó cũng hít đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu. Rồi nó cảm thức ở thể gian, ăn, ngủ, ỉa, tam đại sự. Bây giờ tu thiền, cũng ăn, ngồi thiền, nhắm mắt, hít vô là ăn vô, rồi nó êm ả trong người, ngồi thiền ngủ, ỉa là phóng đi lên, cũng làm bao nhiêu công chuyện đó! Một người sống mấy chục năm nay, ăn ngủ bài tiết, có bao nhiêu công chuyện đó cho tới chết mà thôi! Còn đây, chúng ta tu đây, cũng bao nhiêu công chuyện đó. Ngồi thiền, lấy nguyên khí của Trời Đất, ăn nguyên khí của Trời Đất, rồi xuất phát ra, giải ra, nó mới tiến hoá nổi. Chớ các bạn làm tu thiền này, có gì mới lạ đâu? Chuyện cũ không. Tam Đại sự: Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là Tam Đại sự. Ăn, ngủ, ỉa là Tam Đại sự. Hàng ngày cứ làm như vậy, thường xuyên như vậy, sẽ có kết quả tốt!

BTC: Thưa Thầy tại sao khi thiền xong, con lại không ngủ được, vì trong đầu rất tỉnh táo, nhưng cơ thể mệt, muốn ngủ?

Thầy: Bởi vì cơ tạng nó đầy đủ dưỡng khí, nó không có đòi ngủ, nó thiếu dưỡng khí nó mê mệt, còn đầy đủ dưỡng khí nó tỉnh táo. Tỉnh

táo chúng ta làm việc. Cũng như tôi nhiều khi mười một giờ mấy tôi đâu có ngủ đâu! Tôi viết mục Bé 8, trả lời thơ từ, rồi tới sáng sáu bảy giờ, tôi nằm ngủ một chút là yên rồi. Người thiền, ngồi thiền được 30 phút, tức giấc ngủ ngon lành lắm, tốt lắm! 30 phút là cũng đầy đủ.

BTC: Thưa Thầy, tại sao khi con niệm Phật, trong đầu bị tức như muốn nứt ra?

Thầy: Cái đó là cái điển nó chưa thông, cứ tiếp tục làm đi, nó sẽ thông, rồi chúng ta mới lấy cái kinh nghiệm. Từ mà nó tức và nó hết tức, lúc đó chúng ta mới phổ biến cho quần sanh được! Có kẹt, có thông mà có hành, mới là con người đóng góp! Kẹt thông mà sợ, không hành là tương lai, chúng ta không có đóng góp được chuyện gì hết!

BTC: Tại sao trong các bài giảng, Đức Chúa Jesus không có nói đến nghiệp và ăn chay?

Thầy: Jesus Christ là chuyện của Jesus Christ, Khổng Tử là chuyện của Khổng Tử, mà Lão Tử là chuyện của Lão Tử, còn Huỳnh Minh Bảo phải biết cái chuyện của Huỳnh Minh Bảo, mở ra thấy rõ ràng như vậy. Mỗi người có một vị trí, cũng tương đồng với nhau, mà hành hay là không? Hành mới mở, không hành không bao giờ mở! Cho nên chúng ta không có làm tưởng về kinh kệ hay là ông Phật này nói như vậy, ông Phật kia nói như vậy, ông Chúa kia nói như vậy. Cái vị trí của ông ở trong cái trường hợp đó, ông phát triển như vậy, ngoài cái đó, ông không có làm gì hơn được hết! Thì chúng ta ở nơi nào, phát triển nơi đó, cuối cùng, chúng ta cũng là ánh sáng. Ánh sáng với ánh sáng hội tụ, mới là đóng góp cho tất cả mọi người ở tương lai. Chớ đừng có tôi tu Vô Vi tôi thấy không có phát triển, mà tôi đọc sách Lão, tôi thấy tôi hay dữ lắm này kia, kia nọ, rồi tôi đọc kinh Chúa tôi thấy hay, hay lắm, nhưng

mà không hiểu vị trí của Chúa là làm cái gì? Lão Tử là cái gì? Và chúng ta là cái gì? Chúng ta cũng là một Lão tử, cái giống này từ xa xưa tới bây giờ, vẫn còn, mà không chịu khai thác thôi! Không chịu khai thác, là nó chỉ ở trong cái tham dục, mà có cái pháp khai thác nó mới trở về Tam Thanh: Thượng Trung Hạ nó mới thanh được! Chớ mình cứ ôm lý thuyết của ông Lão Tử, lý thuyết lời giảng của Jesus Christ và chúng ta làm không được, chỉ cầu xin độ thôi! Phải hành mới thấy, không hành đâu có thấy. Như tôi không nói, các bạn đâu có thấy giá trị các bạn đang làm chủ một cái Tiểu Thiên Địa, một cái quốc gia nhỏ nhỏ không? Không thấy đâu! Tôi là con người nhỏ bé nhút ở trong sa mạc này không có biết gì hết nhưng mà hiểu được rồi, mình trở về thanh tịnh để làm chủ cái Tiểu Thiên Địa này, mình mới dần dần khai thác cái Tiểu Thiên Địa này, rồi mình thấy cái giá trị của Càn Khôn Vũ Trụ liên hệ với Tiểu Thiên Địa bằng cách nào? Mình mới dũng mãnh tu tiến được! Đó là Kinh vô tự, Vô Tự Chơn Kinh nằm nơi đó mà không biết, không hành làm sao mở? Cho nên Vô Vi chỉ có hành, khai triển trực giác, thì nó mới biết được Vô Tự Chơn Kinh của chính nó. Mỗi người một vị trí, đâu có đụng chạm nhau? Lấy lý thuyết này gắn vô cái đầu kia, lấy đầu kia gắn vô cái đầu nọ là hư hết! Mà diễn, diễn đụng diễn nó cháy máy luôn, không có tiến đâu!

BTC: Kính thưa Thầy cho con biết tại sao con tu hoài mà không thấy tiến?

Thầy: Con phải dòm lại cái nghiệp lực con thế nào? Hành đúng hay là không? Hành cái pháp: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển làm đúng hay là không? Pháp Luân Thường Chuyển làm đúng là chỉ có mở, không có nghẹt, chỉ có tiến không có lùi! Nhiều người cứ tu hoài, mà ôm lý thuyết này, ôm lý thuyết kia, nhắm mắt để ngủ, không có hành, mở, làm sao chơn tâm thức được? Hành, mở thì chơn tâm nó mới thức được, rồi cũng nói là tôi tu mấy chục năm rồi,

không thấy kết quả gì hết! Mà nhiều người cũng có thật vậy như vậy. Tu mấy chục năm, mà tu không có đúng, tu nửa chừng thấy chán quá bỏ, khúc này nè. Hồi hôm Niệm Bát Chánh, tôi nay tôi quên tôi không có niệm, thôi cũng xong, qua được rồi thôi cũng yên. Quên, mất thêm một mối rồi! Rồi niệm Phật, thôi qua được rồi, cũng yên, cũng bỏ đi. Soi Hồn rồi cũng bỏ đi. Pháp Luân rồi cũng bỏ đi, thét rồi, ngồi đó kêu bằng ý lại thôi, nhắm mắt, ngủ cho sướng! Hành không có bao nhiêu hết! Rồi dồn dập những sự ăn uống, mất trật tự, nói năng mất trật tự, nhẩn nhĩ tí thiệt cũng mất trật tự, thu hút bất cứ những cái chuyện gì bên ngoài đem vô. Tưởng là mình được, mình hiểu, đâu có hiểu gì đâu? Mập mờ không, không có hiểu cái gì hết! Phải cố gắng tu, cũng như tu Thiền của Vô Vi chứng minh rõ ràng. Người nào làm Pháp Luân Thường Chuyển đúng mặt mày hồng hào, không có mét chằng vậy! Hướng dục nó mới mét chằng! Làm Pháp Luân Thường Chuyển đầy đủ, hồng hào, mặt tươi, mắt sáng, hồng hào, vì nó dũng mãnh, nó không sợ chết nữa mà! Sống tự nhiên, nó hình thành tại mặt đất này. Rồi chết cũng tự nhiên ra đi, thì sống chết nó vô can. Nó hiểu được cái Luật Tự Nhiên của Trời Đất vậy, nó vô can. Còn cái hành của nó để phát triển, nó quyết tâm hành, nó sẽ có kết quả tốt, không có đổ thừa ai hết! Chính cái tâm mình dũng mãnh làm hay là không, thực hành hay là không? Không thực hành, rồi đổ thừa cái pháp, rồi nói pháp tẩu hỏa nhập ma. Vừa xưng danh tu thiền, vừa cho vay lấy lời, hơn thua đủ chuyện, tạo khổ cho chính mình, lộn xộn! Đời không xong, đạo không xong là khủng chứ! Tẩu hỏa nhập ma là chỗ đó, mất trật tự!

Cho nên Vô Vi có đủ cách chơi hết. Muốn nghe nhạc cho êm ả. Có! Muốn hành cách nào cho khoẻ mạnh. Có! Có chỉ hết đường lối. Một ngày mà làm đúng công chuyện của Vô Vi, mà nội lạy kính Vô Vi đồ này kia, khoẻ cho cái tim tốt, cũng hết thì giờ rồi, không có nghĩ

chuyện bên ngoài, nếu làm đúng theo Vô Vi là không có thì giờ, mà con người chỉ khoẻ mạnh. Cho nên nhiều người, bảy tám chục tuổi, họ lạy kiếng Vô Vi thết rồi họ đi khám bác sĩ, bác sĩ hỏi tại sao cái tim bà tốt, bà ăn cái gì mà cái tim bà tốt vậy? Nói tui không có ăn cái gì hết, tui chỉ 1 ngày tui lạy 150 lần, thì tui khoẻ thôi! Ông bác sĩ nói: “Tui mà lạy 150 lần như bà tui lạy đâu có nổi! Bà lạy 150 lần như vậy là bà khoẻ quá chừng, khoẻ hơn tui nhiều quá, khỏi khám.”

Nhờ bà làm bao nhiêu công chuyện đó! Tại sao bà làm bao nhiêu đó?

Bởi vì một cái bà có thể liên lạc với Trời Phật được, cái thứ nhứt. Cái thứ nhì bà lại không có tốn tiền. Bà lạy đâu có tốn tiền, mà tiêu hoá tốt, ăn uống tốt, mà luồng điện mặt mày dồi dào, tươi đẹp! Bảy tám chục tuổi, mà người ta nói bà sáu bảy chục tuổi thôi! Đi bộ, đi nhanh, làm gì cũng khoẻ mạnh! Hành đúng theo Vô Vi là chỉ có khoẻ mạnh thôi! Còn nếu tui hành không đúng. Tui làm việc còn nhiều hơn người thường, mà tui càng ngày càng khoẻ. Nhiều người nói tui trẻ ra đi, vui lên, vui hơn hồi xưa nữa! Vì tui thấy tui có thể sống với mọi người, tui sẽ dần thân để giải quyết những chuyện khổ tâm của mọi người, là tui mừng!

BTC: Kính thưa Thầy, các ngày giỗ ông bà, có thể cúng trái cây hoặc đồ chay trên bàn thờ kiếng Vô Vi hay không?

Thầy: Cái đó là do tâm tưởng niệm. Mình có cha mẹ chết, mình tưởng niệm, mình biết phần Hồn, thì mình biết mẹ mình không bao giờ chết, đang tiến hoá ở cõi giải nghiệp thanh nhẹ, chứ không có khổ đau, vui lên! Nhưng mà tâm mình kính cha mẹ, thì cũng như kính Trời Phật, không sao, để hoa quả, tưởng tới mẹ, kiếng Vô Vi tốt, phải tâm trong lành, chứ không có giết heo, giết bò để cúng mẹ, tạo tội cho mẹ, chứ ích gì? Sự trong lành, hướng tâm về mẹ, thì mẹ được ấm áp và tiến hoá tốt.

BTC: Kính thưa Thầy, trong chữ “Bất Án Tam Muội”, “Tam Muội” có nghĩa là gì?

Thầy: Tam Muội là 3 luồng điện Thượng Trung Hạ quy hợp thành sức mạnh. Thì chúng ta Thượng Trung Hạ quy hợp, nó thành sức mạnh. Mà Hỏa Tam Muội, còn Hỏa Tam Muội mà làm đúng, thì nó không có bị mất đỏ, mà lạm dụng Hỏa Tam Muội là con mắt nó phải đỏ. Cho nên Vô Vi kêu: “Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu”, không cho hít xuống quá rún, thì nó không có động. Nó không có động Hỏa Tam Muội, bị ở dưới đó nóng lắm! Sắt mà nó còn tiêu mà! Nó mà mở cửa nó xông lên, là con mắt nó đỏ, mắt đỏ là tánh nóng. Những người võ sĩ muốn luyện cái Hỏa Tam Muội để đánh, để hạ đối phương, con mắt đỏ lòm. Đánh mạnh lắm! Nhìn là đối phương phải sợ! Cái Hỏa Tam Muội cũng quan trọng lắm! Cho nên Vô Vi cái gì cũng ngừa hết. Kêu hít “Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu” thôi, không có cho đem xuống Đơn Điền. Cũng như là người ta học nội công ở Thiếu Lâm là phải đem xuống Đơn Điền, cho mạnh để đánh đối phương, ở đây không có cái đó. Ở đây giải tiến cơ đồ, cơ tạng của chúng ta đâu đó có trật tự, phần Hồn mới ra vô dễ dãi được! Cơ tạng không có trật tự, nó lôi cuốn phần Hồn phải lo âu và không tiến hoá được! Cho nên chứng minh con người bị một sợi thần kinh bất ổn, là toàn thân bất ổn. Một sợi thần kinh chút xíu bất ổn, là toàn thân bất ổn! Cho nên chúng ta tu ở đây, chúng ta lấy nguyên khí của Trời Đất. Nguyên khí, thanh khí điện hoá sanh vạn vật, chúng ta lấy cái đó để nuôi dưỡng cơ tạng của chúng ta tiến, thì nó khoẻ mạnh là nhờ chỗ đó.

BTC: Kính thưa Thầy, khi ngồi Thiền xong từ 11 giờ đêm đến 5 giờ sáng, cảm thấy điện hồi lại. Sau vài tiếng đồng hồ, con có thể bắt đầu làm lại 3 pháp: Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định, hay chỉ cần thở Pháp Luân để qua cơn mỏi và tiếp tục Thiền Định?

Thầy: Làm Pháp Luân Thường Chuyển là cần thiết trong giờ đó từ 11 giờ trở đi, mình làm Pháp Luân Thường Chuyển, Trời Đất thông khai, mình mượn cái trớn đó, mở cái luồng điện trong cơ tạng, làm Pháp Luân tốt chó!

BTC: Nhưng mà sau khi Thiền xong một cử từ 11 giờ đêm đến 5 giờ sáng, nghỉ một hồi rồi khi muốn hành Thiền trở lại, có nên làm lại 3 pháp, hay chỉ cần bắt đầu từ ngay từ Pháp Luân Thường Chuyển?

Thầy: Sớm mơi đó là mình ngồi Thiền không cũng được!

BTC: Dạ 11 giờ đêm tới 5 giờ sáng rồi bây giờ nghỉ một tiếng, hai tiếng rồi ngồi Thiền lại tiếp tục?

Thầy: Ngồi Thiền một chút, rồi đi làm việc hay làm gì đó, không sao!

BTC: Tu thiền theo Vô Vi có nên tập thêm Thái cực quyền hay không?

Thầy: Thái cực quyền là làm cho thần kinh, thân xác được khoẻ mạnh. Cái đó là làm cho gia tăng sức khoẻ, nhưng mà phải chú trọng cái Thiền ở bên trong. Khỏe bên ngoài nhưng mà cần khoẻ bên trong, là cần Pháp Luân Thường Chuyển nó mới khoẻ bên trong! Thái cực quyền tốt, không có hại.

BTC: Dạ sau đây con xin tạm ngưng cái chương trình vấn đáp nơi đây và con sẽ trình bày với Đức Thầy lá cờ Vô Vi và xin Thầy cho vài lời giải thích.

Thầy: Lá cờ Vô Vi. Bên trên là phải Trời không? Luồng điện diệu thanh bao la lớn rộng. Địa là mặt Đất, Nhơn là gánh chịu. Chúng ta có xác này là mặt Đất, Thiên Địa Nhơn gánh chịu. Lá cờ Thiên Địa Nhơn của tất cả nhơn

loại, ai cũng phải biết nguyên lý của Thiên Địa Nhơn. Lá cờ này không phải dành cho một quốc gia, mà dành cho một tâm thức biết phát triển lấy tâm thức, mà đi lên tới vô cùng. Cái vốn sẵn của nhơn loại có, mà không biết sử dụng, mới sanh ra chiến tranh. Lá cờ này cũng là lá cờ hòa bình cho nhơn loại. Mỗi người đều có vị trí trong đó hết. Chúng ta tu, mở tâm, khai trí, tiến tới sự hòa bình sẵn có của Trời Đất, chứ không phải một nhóm làm chánh trị. Chúng ta không có làm chánh trị! Chúng ta thực thi khai triển tâm thức, thượng trung hạ rõ rệt, là cống hiến cho nhơn loại. Chính mọi người trên mặt đất đều phải có 3 luồng điện này, mới sống an yên được! Sống mà không biết Trời, không biết Đất, không biết mình, làm sao vui được? Có bạc tỉ cũng không có vui! Sống biết Trời, biết Đất, biết mình mới vui, mới tạo được nghìn năm hòa bình được! Cho nên cơ Trời chuyển, để cho nhơn loại thấy rõ khả năng sẵn có, mọi người có, tài sản mọi người có, trong xây dựng tiến hoá, chứ không phải giới hạn và không bị lệ thuộc. Cho nên lá cờ này của nhơn loại, của tất cả những người chịu tu và ý thức rõ, giữ lấy nó làm kỷ niệm. Sự mầu nhiệm của Trời Đất có, đang phục vụ chúng ta. Chúng ta không hòa tan với sự mầu nhiệm của Trời Đất, thì chúng ta mất tất cả, chỉ ôm lấy sự khổ buồn mà thôi! Nếu chúng ta đi đúng đường lối, thì chỉ xán lạn tâm hồn và hãnh diện được làm con người. Không phải dễ làm được con người! Ngày nay tôi rất hãnh diện được làm con người, có Trời có Đất hỗ trợ cho tôi, có vạn linh. Bây giờ cộng đồng nhơn loại của chúng ta đã cho chúng ta có cái áo tốt bận, có món ăn ngon, có cái nhà ở tốt, thì chúng ta đâu có bị lẻ loi nữa, đâu có sợ ma nữa? Tất cả mọi người chung hợp hòa bình để xây dựng cho chúng ta tiến, mà chúng ta không chịu tiến, là chúng ta là người thua lỗ mà thôi! Đã là con người, là hãnh diện nhứt và biết Trời biết Phật, chúng ta biết Trời biết Phật là luồng điện Đại Bi, ở bên trên ban chiếu cho chúng ta

bất cứ giờ phút nào cũng bình an, không có thiếu thốn. Trên đó không bao giờ có người ích kỷ, không có người xấu! Ở thế gian có người xấu, còn ở trên đó, không có người xấu! Ai cũng biết thương yêu và xây dựng, lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ, không có bỏ chúng ta đâu, nếu chúng ta đến đó. Chỉ mạch lạc từ li, từ tí trong cuộc sống của chúng ta phải làm sao?

Bây giờ các bạn may mắn mới gặp được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp. Mà gặp được cái này là chỉ áp dụng, lấy nguyên khí của Trời Đất mới giải bày nội tâm, nội thức của các bạn, mà các bạn đạt tới thanh tịnh là biết bao nhiêu sự nhần nhủ của Bề trên đối với chính chúng ta và ta phải cố gắng giải nữa, mới tiến tới sự tốt đẹp ở tương lai. Cho nên người Vô Vi thực hành đúng đắn là cần sự rõ rệt, chứ không có lợi dụng được, mà không có giả ảo được, thực tế trong chu trình tiến hoá. Cuộc sống của chúng ta được bao nhiêu, thì hưởng bấy nhiêu, chứ không bị giới hạn và không có bị lợi dụng đâu! Thượng Đế lúc nào cũng ban ơn tốt cho chúng ta, mà chúng ta không hành tốt là chúng ta tự hại mà thôi!

BTC: Kính thưa Thầy, đã biết tu là có 3 luồng điện Thiên Địa Nhân, nhưng tại sao ngày hôm nay Vô Vi lại đặt ra một lá cờ, để làm gì?

Thầy: Lá cờ của Vô Vi để đánh thức mọi người và từ cái thắc mắc đó, mới có duyên độ người ta. Tại sao tu mà có cờ? Làm quốc gia chính trị mới có cờ, tu lại có cờ? Mà ngày hôm nay, này giờ tôi giải thích các bạn, cần cái cờ, là luồng điện các bạn đi tới vô cùng! Chúng ta đều cộng hưởng luồng điện của Trời Đất, mới thấy sự bình đẳng trong nội tâm, thương yêu và xây dựng cho nhau. Từ hồi xa xưa tới bây giờ, họ đặt cái cờ cho họ, mà tới họ là không phải dễ tới! Còn cái này, cái cờ này là để nhắc các bạn thấy, là các bạn đi về Trời bất cứ lúc nào, không phải qua “immigration” khổ cực

vậy đâu! Qua cái tâm thanh tịnh là đi tới. Hành đi, rồi sẽ có “passport” đi rõ ràng, không có thiếu đâu, không có sợ đâu! Trời Phật đâu có eo hẹp! Mình eo hẹp, mình nghĩ Trời Phật eo hẹp! Chớ Trời Phật không có eo hẹp! Càng hiểu là cò là càng vui! Thiên Địa Nhân, thì bây giờ mình là con người, là nhân lành, nhân tốt của Thượng Đế, mà mình không biết làm điều lành, là tự hại! Mình là nhân lành của Thượng Đế. Bây giờ mình tu được, phát triển đi lên và nung nấu. Khi một giờ Thiên của các bạn, là giờ làm việc với Thượng Đế, chớ không phải giờ chơi đâu! Giờ Thiên của các bạn, là giờ làm việc với Thượng Đế! Nghiêm chỉnh tu đi, các bạn sẽ lớn mạnh, chớ không có yếu ớt đâu! Khi mà các bạn thanh tịnh, không ai phá rối các bạn được hết! Mà các bạn cũng không có phá rối ai. Càng thanh tịnh, càng cứu độ, càng xây dựng, không mất cơ hội, vinh quang là ở chỗ đó. Máy chục năm về trước, tôi đã nói rồi, các bạn tu, tương lai phần Hồn các bạn sẽ được vinh quang. Vinh quang là hiểu được chính mình, bằng lòng dũng mãnh tiến hoá cho tới mục đích cuối cùng của tâm linh, mới có chỗ dừng chân. Cho nên ngày hôm nay, sự tiến bộ ở chỗ mà chúng ta thấy đây, có máy điện tử, có đủ chuyện hết! Có computer, có ordinateur đầy đủ hết. Bấm là biết, téléphone bấm là nói đi về Việt Nam, nói bên Tàu, bên Tây muốn nói đâu nói! Thì tất cả là điện. Ngày hôm nay chúng ta thực hành về điện, thanh nhẹ hơn điện nhà đèn! Vật chất mà nó còn giúp đỡ cho chúng ta được, còn cái thiêng liêng nó giúp đỡ cho chúng ta vô cùng tốt đẹp, nhanh nhẹ hơn, liên tục hơn, mà nếu chúng ta ý thức được! Cho nên những bài Thiên ca có thể giúp các bạn. Cũng như bài nói “Nhớ Trời nhớ Phật bên nhau”. Tôi nhớ Trời nhớ Phật, thì cái từ quang của Trời Phật chiếu cho chúng tôi, tôi thấy tôi thanh nhẹ, tôi không có buồn! Mà tôi quên Trời quên Phật, là tôi nghĩ chuyện ăn thua, sợ người ta đánh, đó là sợ ma! Mà mới

đánh người ta, chớ còn con người chơn chánh, chỉ có xây dựng và cứu độ, không có, không có đánh ai! Đánh giặc là ma với ma thôi! Còn chơn chánh không có đánh giặc! Hiểu được nguyên lý của Trời Đất, ai đánh giặc làm gì? Đâu có ai chết, bắn cái xùm, mà phần Hồn nó được tiến hoá, Địa Tiên người ta rước đi rồi! Bữa sau nó trở lại, rồi nó cũng trả thù vậy đó! Cho nên một cuộc chiến tranh nào cũng có sắp đặt. Bên này hù bên kia, bên kia hù bên nọ, thì 2 bên có sắp đặt hết! Giết nhau cũng có người cứu. Ở thế gian có Hồng Thập Tự, bên kia có Địa Tiên rước. Người ta cũng sắp xếp đâu đó có trật tự, bên kia người ta cũng có Chủ Tịch, cũng có Tổng Thống, cũng đưa rước, cũng làm việc đảng hoàng, chớ đâu có lòi thôi! Cho nên những người mà ra được bầu cử ở mặt đất này là, vô Quốc Hội này kia kia nọ, cũng là Địa Tiên! Địa Tiên ủng hộ thì nó ra nó nói, không ra cái gì hết, mà người ta bỏ phiếu cho nó. Ông đó ông nói không ra gì hết, mà người ta bầu ông lên! Có cái khối vô hình, người ta giúp đỡ chứ! Mình không thấy cái chuyện làm việc, của cõi bên kia. Cõi âm bên kia nó giết mình cũng được, nó phá, nó giết mình cũng được, chớ không phải chuyện tầm thường đâu! Cho nên sống thì phải hiểu sự phát triển tâm linh của chính mình, mới tạo dựng được một đức độ, mới đẹp được những phần ô trược có thể phá quấy chúng ta! Như tôi nói quá trình của tôi ở Việt Nam tu. Thiếu gì thầy bùa tới phá! Vô chỉ mặt. Tui viết bao nhiêu, vẽ bao nhiêu bùa, anh giải bao nhiêu bùa, tối nay anh sẽ coi tui, anh sẽ bỏ mạng! Dám nói, chỉ mặt nói như vậy, vô nhà mà nói như vậy! Tôi nói: “Tôi cảm ơn anh, nếu tôi không phải, tối nay anh cứ giết! Tôi nói ra những cái gì tôi biết và tôi nói, còn anh thấy không phải, thì anh cứ làm phép đi, tối nay anh làm cho tôi chết đi! Tôi cảm ơn anh, chớ tôi không ghét anh đâu!” Thì tôi thiệt nó làm, rõ ràng lắm. Nó làm nghĩa là mình đang ngồi Thiền, nó làm sao mà lần lần, lần lần, con

người mình lùn xuống, còn có một chút hà! Thì tôi mới có biết gì, cái vốn mình có gì đâu? Tôi cứ Nam Mô A Di Đà Phật, Nam Mô A Di Đà Phật thét nó mở lên! Nó mở lên, mở lên, mở lên, mở lên, bừng sáng, con mắt thấy sáng lắm, rọi kiếng thấy mình tươi, mà mình cũng biết đối phương nó mạnh thiệt vậy! Nhưng mà sáng ông tới, ông nói: “Ủa, anh còn nguyên hả?” Tôi nói: “Tôi chưa chết, thì cũng nhờ anh độ thôi!” Chớ không có làm gì, thì mình sự thật là sự thật, bởi mình dốc lòng tu sửa để tiến hoá, chớ mình đâu có gạt ai đâu? Mà nếu không phải, thì cứ dẹp đi, để người khác người ta ra người ta giúp người khác! Những cái trận đó là tôi đã qua được nhiều rồi! Tại Việt Nam không phải dễ tu, mà không có phải dễ tu cái pháp, mà kêu bằng mở cửa bất cứ ai vô cũng được, đạo nào vô phá cũng được. Thứ bảy là tôi mở cửa, chủ nhựt là tôi mở cửa. Thiếu gì người tới phá, phá nhiều trận rồi, phá không được! Có một ông đó, nói tôi là sứ thần của Thượng Đế tới đốt tim ông Tám, vô nhà nói rõ ràng nghe, xách các-táp (cartable) đảng hoàng. Sứ thần của Thượng Đế!

Tôi nói: “Tôi mong muốn được gặp Thượng Đế giết tui, nhưng mà nay gặp anh sứ thần, cũng là ngon lắm rồi! Và tôi chỉ tu có bao nhiêu đó, là nếu anh muốn đốt tôi, cứ thử đốt đi!”

Thì ông Liêm còn sống đó, ông nói: “Chú Tám không nên. Cái này nguy hiểm lắm, tui nó có thể giết chú này kia, kia nọ....”

Tôi nói: “Không sao, nó giết thì bạn đạo đưa đám, tui là người không phải thật. Nó giết tôi, là tôi người không phải thật!”

Thì vô nó để 3 ngón tay trên đầu rõ ràng, 3 luồng điện chạy xuống tim, có thật, chớ không phải giỡn đâu! Nóng á.... Nhưng mà một hồi, tôi cũng không biết gì hơn ngoài cái niệm Phật, tôi Niệm Nam Mô A Di Đà Phật thét một chập, nó giải ra. Nó giải ra, thì tôi thấy cái mặt ông xanh hơn cái mặt tôi, rồi cái tay ông bắt đầu run.

Tôi nói: “Thì đại sứ nghĩ sao? Sứ thần nghĩ sao?” Rồi ông nói: “Người tu mà lấy vợ người ta, tu pháp anh được không?” Thì ông nói vậy đó!

Tôi nói, tôi đưa cuốn “Xuất Hồn” của Ông Tư: “Tôi cứ theo cái cuốn của ông này mà tôi hành tới ngày nay, thì tôi thấy anh đốt tôi, mà sao cái mặt tôi lại hồng hơn anh, anh lại mặt xanh hơn tôi, thì anh về anh nghiên cứu, được thì anh tu, không được thì thôi. Tôi có bao nhiêu đó thôi!” Ngay tại nhà tôi ở Việt Nam. Nguy hiểm lắm! Ở Việt Nam tu, đủ loại bùa tới phá, vô nhà làm dữ lắm! Cho nên cái cuộc tu của tôi nó khổ, không phải sướng! Nhiều chuyện thử thách lắm! Có ông thầy chùa, đội nón thầy chùa vô bỏ trên bàn, đem cuốn sổ vàng, nói: “Quyên tiền cất chùa, tu hành phải quyên tiền cất chùa!”

Tôi nói: “Xin lỗi sư, Thích Ca không có nói với tôi nghe rằng phải quyên tiền cất chùa, chớ sư nhận lệnh của ai mà tới đây quyên tiền?”

Tức, lấy cái nón đội lên đầu, đi luôn! Giữa bạn đạo như vậy! Rồi có một ông nghĩa là răng vàng không hà. Ông tới ông nói: “Tôi đi tới 18 tầng Địa ngục, tôi xuống tới 18 tầng Địa ngục và tôi đi mấy chỗ Thích Ca tịch diệt tôi mới về, tôi là lấy dao chém vô trong hông này không có đứt, tôi chỉ tay là thần lằn rớt đất liền!”

Tôi nói: “Nhà tôi nhà nghèo, thần lằn nhiều lắm, anh làm ơn chỉ giùm một con, để tôi làm thuốc.”

Ông nói: “Tôi tới nhà huynh sao tôi chỉ không được!” Vậy tôi kêu thằng nhỏ lấy cái, cái kim ghim bạc cho tao đi.

Lấy rồi, tôi nói: “Anh đưa hông, tôi đâm coi lủng không?”

Anh nói: “Không, ở đây làm gì cũng không được hết, vậy chớ huynh tu ở đâu?”

Tôi nói: “Tôi tu với ông già ở..... Đakao, ông chỉ tôi tu.”

“Vậy thì..... huynh có thể cho tôi gặp ông được hay không?”

Tôi nói: “Ông rất bình dân, ai gặp cũng được, tôi dẫn anh tới.”

Tôi là cũng thích thử ông Tư, bị ông thầy này, ông nói ông cao quá mà!

Ông nói nghĩa là: “Cây cam ở trong nhà ông á, mà tối nay tôi niệm chú, là tôi hái không còn một trái!”

Tôi nói: “Cái buffet tôi mắc tiền hơn cây cam, tối nay tôi mở cửa, anh mấy giờ? 12 giờ hay 1 giờ, tôi mở cửa cho anh vô, anh dọn hết cái buffet của tôi đi, chén bát trong đó nhiều lắm!”

Anh làm đâu có được! Vậy mà qua bữa sau đi tới nói, đi tới, tôi cho địa chỉ đảng hoàng, tôi đâu có sợ mấy người đó, tôi cho địa chỉ tôi làm việc ở hãng Mỹ, chun vô ngồi, này kia kia nọ, đem cao Hồ Cốt kê nhờ tôi bán giùm.

Tôi nói: “Anh cần tiền tôi cho anh, tôi không cần tiền, mà anh cần tiền, tôi cho anh.”

— “Thôi huynh cho em 100. Cho em 100 đi thôi”

Rồi xách 100 đi! Toàn là xạo không hà, không phải thật, mà nói dữ lắm, nói hay lắm!

Tôi cũng dẫn xuống Ông Tư. Ông Tư gặp. Ông Tư nói: “Bạn mới học thôi miên chút chút, mà làm sao thôi miên được bạn tôi?”

Kể ông xá, ông không dám nói gì nữa! Ông sợ, từ đó ông sợ luôn á! không dám tới nhà nữa!

Rồi còn có một ông sư, ở Nước Ngọt, Vũng Tàu, Nước Ngọt. Ông sư: “Tôi có 1200 đồ đệ, đệ tử, đêm nào tôi cũng đi gặp Quan Âm.”

Tôi nói: “Tôi không cần đợi ban đêm, bây giờ anh muốn gặp Quan Âm, đi với tôi liền. Hai đứa mình đi chơi, lên trên đó vui lắm! Mình đi gặp Quan Âm!”

— “Không, làm không được! Bây giờ tại sao này giờ, mà tôi nói chuyện với huynh, cái... Vô nhà, trước khi vô nhà là trấn 4 phương hết trời, vẽ bùa đập đập, đập đập chân dưới đất 4 phương, Bà Tám, bà nói:

“Chết rồi! ông đi làm ăn không đi làm ăn mà ông đi tu điệu này, nó trấn mẹ con tôi cũng chết luôn, chết đói luôn! Không có từ rày về sau,

chắc gia đình này bệnh hoạn, chết hết!” (Thầy cười)

Tôi nói: “Kệ để nó lên lầu, nói chuyện với tôi.”

Đem 6 đệ tử tới nói chuyện, thì ngồi đó, thì....

nói: “Lúc nào tôi đi gặp Quan Âm cũng được!”

Thì tôi nói: “Bây giờ....Mỗi buổi chiều đi gặp Quan Âm, bây giờ anh đi gặp Quan Âm với tôi!”

— “Không đi được!”

— “Không đi được, mà tại sao? Anh nói đêm nào anh cũng đi được? Vậy giờ nào? Tôi đợi giờ đó tôi đi với anh?”

Cũng làm không được! Làm không được, rồi anh nói:

— “Tại sao bây giờ cái đầu tôi nó tê? Lỗ chân lông tôi nó tê hết trời?”

Tôi nói:

— “Tôi có bùa phép gì, tôi nói chuyện với anh này giờ, chớ tôi có bùa phép gì đâu? Rồi anh thấy cái nguyên lý rõ ràng không? Cái điện anh phóng ra đốt tôi, nó không cháy tôi, thì nó trở về với anh, chớ có chuyện gì đâu? Ngồi một chập nó êm!”

Rồi 6 đệ tử của ông đi theo, nói:

— “Thôi sư đi về trước, để con theo Thầy Tám!”

Tôi nói:

— “Không được, tôi là thằng bán hàng, đâu phải Thầy Tám, thằng bán hàng thôi!”

Hỏi đó tôi bán hàng cho hãng Mỹ mà!

Tôi đâu có nhận đệ tử được? Vậy thì, mà đệ tử, mà đệ tử phản Thầy, là tôi càng không nhận nữa! Thôi anh đi về đi.”

Rồi mấy người đó ríu ríu đi về, bị thấy ông sư phải tới quỳ gối.

Nói là: “Tại sao cái đầu tôi tê, tay chân tôi tê hết?”

Bởi vì, hồi đó anh đem hết tất cả sức mạnh tới đốt phá tôi mà! Đốt không được, thì nó hồi về lỗ chân lông của anh thôi!

Rồi sau này, ông mới nói là: “Luồng điện của huynh mạnh lắm, có thể trị bệnh điên được!”

Tôi nói: “Tôi sợ bệnh điên lắm, mà ông giới thiệu bệnh điên?”

— “Ông già vợ tôi, uống rượu nhiều quá, điên! Mai một tôi sẽ đem ông tới, nhờ huynh giải giùm.”

Rồi tôi nói: “Được, không sao, muốn thử thì thử chơi....”

Bởi vì hồi nào giờ, đâu có ai khen tôi mạnh đâu! Bây giờ ông khen, tôi thử coi thế nào? Kể ông dẫn tới, dẫn tới mà ông đó uống rượu để không hà! Toàn là rượu không tới cái phòng mình là rượu không! Rồi tôi ngồi, tôi nói chuyện cho ông một hồi, tôi nói: “Uống rượu hại gan, đồ này kia kia nọ, nói về một phần đạo lý, ông là ban trị sự của chùa Xá Lợi!”

Tôi nói một hồi, ông nghe thấm thía, ông nói:

— “Đây là đúng, đúng nghe con (ông sư đó là rể của ông)...., đúng rồi, ông Tám là đúng! Ba nhứt định Ba đi theo ông Tám. Ba bỏ rượu. Ba đi theo ông Tám!

Ông Lê Thông là ông võ sĩ hạ Amadou ở Việt Nam, nhưng mà tôi thù phục ông và chỉ cho ông tu, trẻ đẹp, sau này ông Thiền dữ lắm! Ông Thiền rồi ông xuất ra đi 7 ngày 7 đêm. Ông đi hết cả Càn Khôn Vũ Trụ, ông thấy đủ mọi công chuyện, ông nói:

— “Bây giờ, khi mà tôi đã phát nguyện với ông Tám là tôi thấy rồi là phải cho tôi thiêu, thiêu cái xác này cho rồi. Tôi không muốn có nợ gia đình để con nuôi, tôi không muốn!

Tới lúc đó thì ông mua xăng, mua hòm đàn tràng hoàng. Ông mạnh lắm, anh hùng lắm! Mua xăng về đốt, tự thiêu. Ở Hoà Hưng đó, tự thiêu! Mà trước khi thiêu, dặn thằng con rể:

— “Không có được động tới ông Tám, cái này không phải ông Tám, cái này của Ba làm, Ba chịu! Ba cầu xin ông Tám, khi Ba chết, ông Tám cho 4 câu thơ, để làm mộ thôi!”

Thì con rể của ông là Thiếu tá Biệt Động Quân. Nó chạy lên tôi cũng sợ chứ.

— “Ba tôi chết rồi. Tôi không có làm gì ông Tám đâu! Ba tôi dặn xin 4 câu thơ, mời ông Tám xuống cho 4 câu thơ vậy thôi!”

Rồi tôi xuống đó, tôi cho ông 4 câu thơ, rồi tôi đi về! Thì cuộc hành đạo của tôi là rất chua, khổ lắm! Nhiều chuyện thử thách, nguy hiểm! Cũng như công an, chạy vô nói:

— “Tại sao ông dạy em tôi tu? Hả? Tu để làm gì? Nó còn trẻ mà chỉ nó tu cả ngày cứ tu Thiền, nó không cưới vợ cưới con, đồ này kia kia nọ.” Tôi mới giải thích nó tại sao phải tu, lý do gì phải tu? Giải thích một hồi rồi anh nói:

— “Vậy cũng đúng! Vậy thôi kỳ này tôi đi Vũng Tàu, rồi về xin ông Tám chỉ tôi tu!”

Xách súng tới nhà.....làm dữ lắm! Nếu mình không thật là chết! Nếu tôi không thật, tôi chết ở Việt Nam lâu rồi. Người ta ghét mà! Toàn Ban tụng niệm của chùa Xá Lợi tới tu, tu nơi tui. Bởi vì mấy ông tụng niệm đó, tôi nói:

— “Ông tụng niệm, ông nói đưa người ta về Cực Lạc Thế giới, mà ông có thấy phần Hồn nó không? Tôi thấy những phần Hồn đang lảng vảng theo anh đây, mà anh có thấy phần Hồn nó không, mà anh nói dẫn nó về Cực Lạc thế giới? Cho nên nó bây giờ, nó đang theo, nó đòi nợ anh, mà anh không biết, cho nên tánh tình anh bất thường và đầu anh bị nhức!”

Trúng như vậy! Sợ lắm, kéo cả đám vô tu hết, không thềm đi làm tụng niệm nữa! Rồi ở Chợ Lớn cũng có một ông sư, ở chùa Thơ ký Chợ Lớn, ở đường Thơ ký, Chợ Lớn. Tôi vô tôi nói chuyện với ông, bởi vì tôi hồi nhỏ, tôi kêu ông là bác, mà ông buôn bán thất bại. Ông vô chùa tu, ông nói:

— “Tao tu cái này, bây giờ tao khá lắm! Nhà băng tao có mấy triệu bạc!”

Tôi cười.....tôi nói:

— “Tu là tu tâm, chớ không phải đi tu tiền. Bác đi tu tiền là bác buôn bán, chớ không phải tu đâu?”

Nói:

— “Tao nhờ tao tu, tao mới có tiền, chớ hồi xưa là buôn bán cái gì cũng thất bại, không làm gì có tiền! Bây giờ mày tu, mặt mày mày sáng láng, vậy mày mở cái chùa, thì mày khỏi khổ!”

Tôi nói:

— “Không, tôi không có tu, tôi không có tu như bác đâu! Tôi tu tâm thức, tôi tu về Pháp Lý Vô Vi, tôi tu không có tu Phật giả như ông!”

— “Tao mới mua một ông Phật ba chục ngàn Hongkong qua nè, dẫn tao dẫn lên coi!”

Dẫn lên coi, tôi nói:

— “Phật giả, không tin. Bác cứ việc gõ coi nó thiệt hay là giả?”

Ông nói:

— “Tao có Bà Quan Âm linh lắm, mày nói là bà bóp cổ mày đó!”

Tôi nói:

— “Dẫn xuống đi tôi nói.”

Tôi nói:

— “Đó, bây giờ ông lấy tay thọc bụng bà Quan Âm coi giả không? Bằng sành mà!”

Ông nói:

— “Sao mày dám tới chùa mà mày nói dữ lắm!”

Tôi nói:

— “Tôi nói là tôi làm được!”

— “Hỏi mày làm được cái gì?”

Tôi nói:

— “Ông bắt cái ghế để trước chùa tôi ngồi, tôi sẽ phá mây tan hết. Cái chùa, trước mặt chùa này, cái mây này trong vắt, tôi mới đi!”

Thì bắt cái ghế đó, tôi ngồi tôi nhắm mắt, phóng lên phá hết rồi, kẻ mấy bà trong chùa chạy ra đứng sau lưng, mấy bà Tiều, chạy ra nói là:

— “Thôi sư phụ cho con biết địa chỉ sư phụ.”

Tôi nói:

— “Tôi đâu có địa chỉ, tôi nhà nghèo, đi bán hàng, đâu có địa chỉ, ngủ ngoài đường mà, không có theo tôi được! Đi theo sư phụ đi, đi xin gạo cho sư phụ đi!”

Rồi tôi làm như vậy, mà rồi sau mà tôi tới chùa là dầu thơm nè, cam Sunkiss của bên Mỹ nè, cắt sẵn cho tôi ăn!

Tôi nói:

— “Lúc này bác tử tế quá! Bác tu đắc đạo. Bác tử tế quá! Xâu chuỗi nặng quá! Xâu chuỗi bác đeo trước ngực nặng quá! Cho con đi!”

Tội nghiệp cho người đời, cũng đi tu mà tu sai. Mất một kiếp người, tu sai! Cũng tin, mà tin sai, ủng hộ cho một kiếp người! Còn cái của Vô Vi là tin nơi khả năng của chính mình có thể làm được như vậy và đi tới luôn. Tu là tu sửa, khai triển tâm thức của chính tôi. Tôi mới thấy đạo là gì? Tôi không sửa tôi đâu có quân bình! Cả ngày, cả ngày càng lộn xộn, lo chuyện này, lo chuyện kia, làm sao quân bình? Tôi tu tôi quên hết chuyện đời, tôi mới quân bình. Lúc đó, tôi mới thật sự khoẻ mạnh! Cho nên Vô Vi nó khác ở chỗ đó. Nó liên hệ với luồng điện cái của Càn Khôn Vũ Trụ nó tu, chứ nó không có lệ thuộc bởi một cái hình ảnh nào hết! Chính nó mà nó còn chê giả mà, làm sao nó tin cái chuyện ngoại cảnh được? Thì tâm thức nó sẽ phát triển dồi dào và tốt đẹp. Cho nên người tu, như tôi, tôi cũng dờm quá khứ tu, mà gan dạ, lỡ dấn thân tu, đâu có sợ chết! Bắt thì bắt đi, chứ tôi có làm gì hại ai đâu, tôi sợ? Tôi nói sự thật, là như vậy, là như vậy. Cho nên có một lần tôi ở Wisconsin, bên Mỹ, có một chùa mời tôi tới, tôi nói:

— “Mời tôi tới, tôi dọn Thích ca xuống đất!”
Họ nói dọn thì dọn. Tới, ông chủ tịch mời tới, mời tới tôi nói:

— “Anh gặp Thích Ca hồi nào? Mặt mày Thích Ca ra sao, anh tả cho tôi nghe coi! Anh dám làm cái hình, tôi thấy không có giống Thích Ca. Ông có copyright ông kiện như không...”
Tôi giảng một hồi, ông thấy cần phải dẹp ông Phật đi chứ! Cái tâm mình không có mở, làm sao mình đặt cái ông đó là Phật được? Tâm trí không phát triển! Sau mới quỳ, mới xin:

— “Làm sao? Thầy chỉ cho con tu đi!”

Đó cho nên anh quỳ trước mặt tôi, anh hỏi “Tại sao tu?” Tôi có đường lối cho anh tu, mà anh quỳ trước mặt cái hình này, đó nó dạy anh được cái gì? Êm luôn, từ đó lấy pháp hành. Cho nên nhiều người, ở Washington D.C. có một ông Thượng Toạ. Ông xuống nhà tôi, ông vô nhà. Ông ngồi đó, ông phách đốc, ông nói:

— “Tu là phải hiểu!”

Tôi nói:

— “Hiểu chuyện gì? Anh đã hiểu anh chưa, mà anh dám nói tu phải hiểu? Chớ anh hiểu cái gì? Anh hiểu kinh ông Phật nói chuyện ông Phật thành công, mà anh đã thành công không, mà anh dám nói hiểu? Hiểu chỗ nào?”

Nói:

— “Trời ơi, ông Tám nói chuyện vậy mà ở ngoài, người ta nói xấu ông Tám dữ quá!”

Tôi nói:

— “Bữa nào lên Washington, ghé qua tôi chơi!”

Tôi nói:

— “Chùa anh dám mời tôi vô không?”

Nói:

— “Không, mình ra park ngồi nói chuyện!”

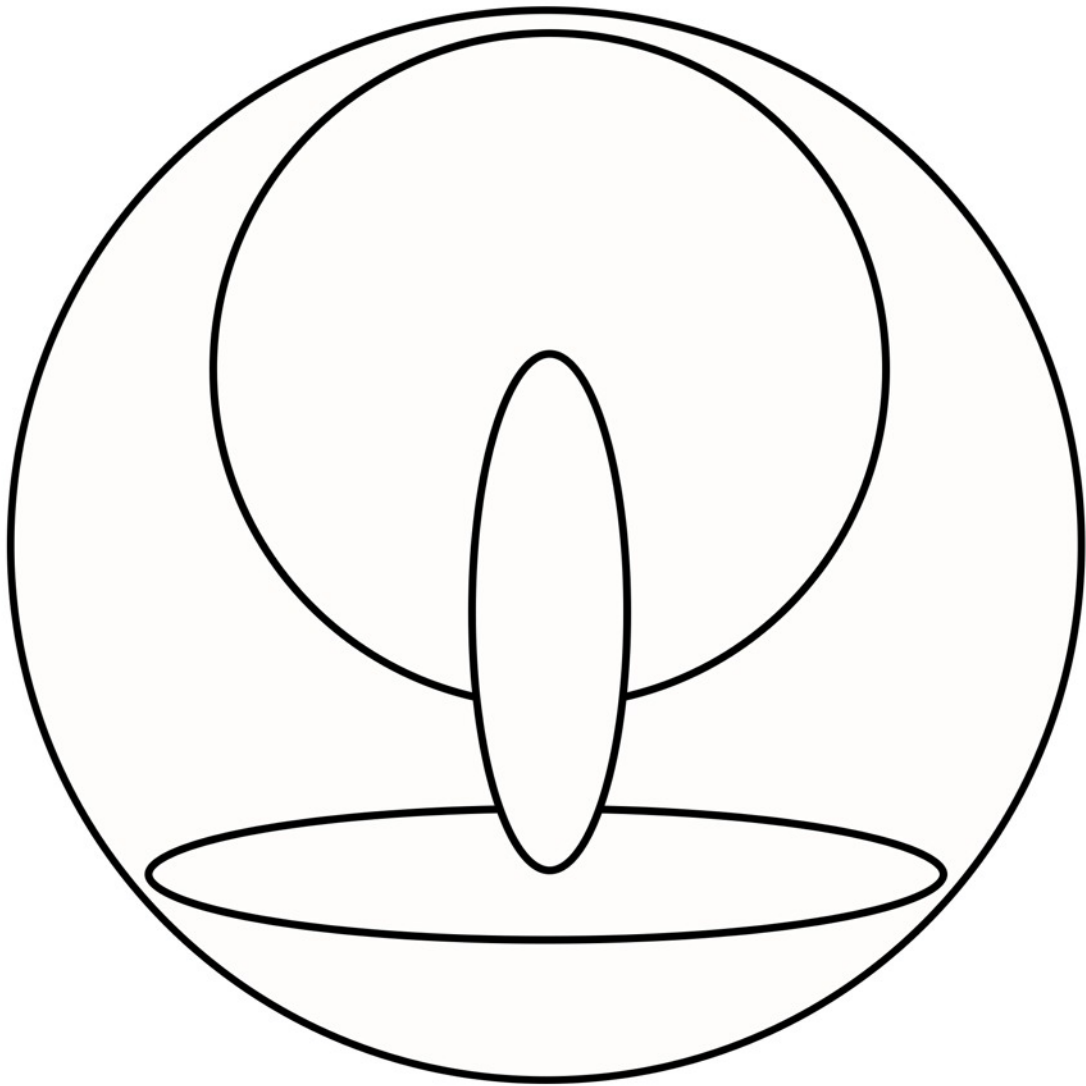
Tôi nói:

— “Tôi không phải người nói chuyện ở park, tôi nói chuyện ở chùa! Anh mời tôi vô chùa, tôi nói chuyện. Tôi nói cho cái chùa đó thịnh hành và tốt hơn nữa, chứ tôi không có phá vỡ cái chùa đâu!”

Nhưng mà sợ, không dám mời! Người chơn không sợ tà, người tà sợ chơn. Bóng tối sợ ánh sáng, ánh sáng không bao giờ sợ bóng tối! Cho nên chúng ta tu, cố gắng trở về quân bình, thanh tịnh, bừng sáng nội tâm là yên ổn, không sao hết! Có khí giới che chở tâm thân! Bà Thái năm nay tám mươi mấy tuổi, từ ngày bà quen biết tôi, bây giờ có buồn không? Không có buồn? Bây giờ tám mươi mấy tuổi rồi, có buồn không? Không buồn? Tại sao? Quen với thằng khùng mà không buồn? Chết nó đâu có cứu mà buồn? Cứ làm tới đi, khó khăn mà mấy chục năm nay, cứ làm tới, vậy mà nó yên đó!

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên





Thiền Viện Vô Vi Thế Giới

Thiền Viện Vĩ Kiên

22125 Crest Forest Dr.
Cedar Pines Park, CA 92322
U.S.A.

Mailing Address:

P.O. Box 2045

Westminster, CA 92684-2045 - U.S.A.

Tel : (909)-338-6691

Thiền Viện Hai Không

392 Wayman Lane
Oroville, CA 96565
U.S.A.

Mailing Address:

P.O. Box 5234

Oroville, CA 95966 - U.S.A.

Tel : (530)-589-6972

Email : maioro@yahoo.com

Thiền Viện Nhẫn Hòa

4514 Gold Ridge Ln SW
Olympia, WA 98512 - U.S.A.
Tel : (360)-357-5675
Email : nguyenvg@comcast.net



Thiền Viện Quy Thúc

Lieu dit Le Senaillet Lot 220

Publier, 74500 - FRANCE

Tel : (045)-070-8355

Email : santelli.dominique01@tele2.fr

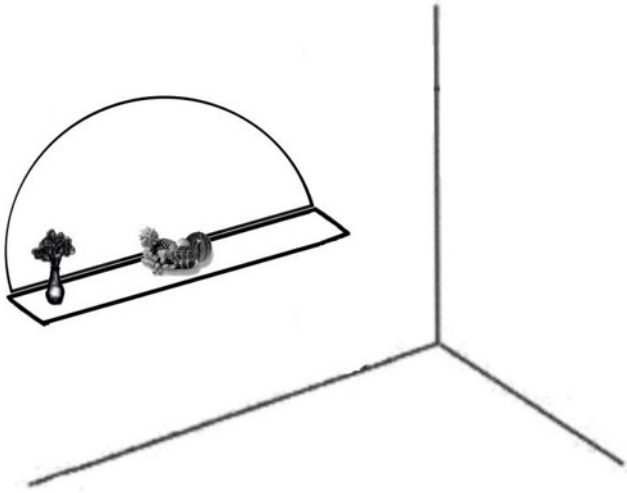
Thiền Viện Quy Hội Tình Người

105 Wrights Road
Mareeba, QLD 4880
Australia

Thiền Viện

Hội Tụ Tâm Linh Cùng Tiến Tới

2922 Jolicoeur
Montreal - Quebec
H4E 1Z3 , Canada
Tel : (514)-769-8799
Email : meditation.jolicoeur@primus.ca



CÁCH THƯỢNG KÍNH VÔ VI

Kính Vô Vi là biểu trưng cho thanh quang của Càn Khôn Vũ Trụ và cũng là biểu trưng cho lòng trung nghĩa.

1. Cách tốt là thượng kính Vô Vi trong phòng khách, hướng về cửa ra vào hay cửa sổ, nơi sáng sủa, khang trang, có nhiều ánh sáng chiếu vào. Kính nên dùng hình bán nguyệt (*nửa hình tròn*) vì hình bán nguyệt nhận ánh sáng mặt trăng dịu hơn. Ban ngày thì nhận ánh sáng mặt trời.
2. Chọn ngày mùng một hay ngày thứ mười lăm (*ngày rằm*) trong tháng âm lịch để thượng kính.
3. Kính Vô Vi khi gắn lên tường phải phủ vải đỏ cho đến khi làm lễ thượng kính.
4. Khi dâng hoa và ngũ quả (*năm loại trái cây tượng trưng cho ngũ tạng*) thì dùng hoa màu trắng (*tượng trưng cho huệ linh*) đặt phía bên trái (*từ ngoài nhìn vào kiếng*). Đức Thầy có dạy phía bên trái mạnh hơn, ngũ quả thì đặt ngay chính giữa.

Nếu làm ăn buôn bán thì nhớ dâng hoa mỗi ngày, còn không vào mùng một hay rằm thì dâng hoa và ngũ quả.

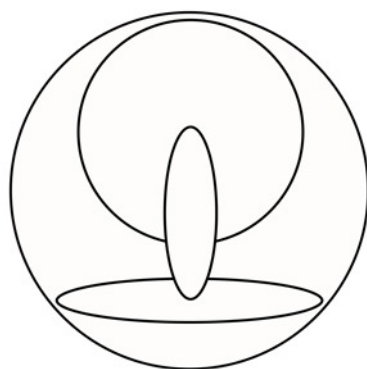
5. Đúng 12 giờ trưa, gia chủ đứng trước kính, chắp tay trước ngực và nguyện 3 lần: “*Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang chúng con được bình an, tu hành tinh tấn.*”
6. Rồi ngồi trước kính trong tư thế thiền và tập trung ý trí lên trung tâm bộ đầu thầm niệm Nam Mô A Di Đà Phật liên tục từ năm tới mười phút. Xong rồi xá 3 lần.
7. Mỗi nhà chỉ nên thượng một kính Vô Vi thôi. Nếu bạn nào đã thượng kính rồi mà không phải hình bán nguyệt thì cứ giữ kính cũ.

Mục Lục

Mục Tiêu Của Đặc San Vô Vi	Trang 2
Hình Đức Thầy Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên	3
Lá Thư Đặc San Vô Vi	4
Hình Đức Tổ Sư – Đỗ Thuần Hậu	5
Thơ “Du Hành Đạo Pháp”	6
Sai Một Li Đi Một Dặm	8
Thơ “Vô Vi”	15
Thơ “Xuân Di Lạc”	16
Ý Nghĩa Của Phù Hiệu “Tứ Đại Giai Không”	17
Hình Tiểu Thiên Địa	18
Thơ “Thăng Trầm Cõi Thế”	19
Nam Mô A Di Đà Phật	27
Thơ “Dạy Đỗ Lục Căn Lục Trần”	28
Thầy, Một Cơ Duyên Âm Áp !	29
Thơ “Tu Sinh”	31
Thơ “Du Hành Đạo Pháp”, “Thầy Tôi”	32
Truyền Thuyết Big Bear	33

Thơ “Tâm Linh”	34
Trình Độ Tu Học Của Hành Giả Vô Vi	35
Thơ “Tình”	36
Thở	37
Thơ “Đại Hội”	42
Chánh Pháp Xưa Và Nay	43
Thơ “Du Hành Tự Thức”	47
Thơ “Tình Thầy Tận Độ”	48
Nhớ-Quên-Nhớ	52
Duyên Lành-Thương Yêu-Xây Dựng	56
Chuyến Đi Thiện Nguyện Sapa	60
Cảm Nghĩ Về Đại Hội	63
Nói Chuyện Trung Tín	64
Lời Tự Thuật Của Một Tội Hồn Chết Đi Sống Lại 3 Lần	66
Thơ “Nam Mô A Di Đà Phật”	68
Hai Năm Với Vô Vi	69
Deus Ans Avec Vô Vi	73
Bộ Ba Tu Học	77
Thơ “Vô Vi”	78

Bản Phúc Trình Về Thiền Viện Quy Hội Tình Người	79
Thiền Địa Hữu Tình Nhân Loại Hóa	87
Thơ “Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định”	89
Lời Nhắc Nhở Của Bậc Thánh Nhân	90
Giải Trí Thanh Nhẹ	92
Hình Ảnh Đại Hội Du Hành Đạo Pháp 2013	95
Hình Ảnh Viếng Thăm Mộ Tổ 2013	100
Sinh Hoạt Thiền Đường Hồ Văn Em	101
Tình Người, Tình Bạn	100
Gia Chánh	107
Thư Từ Lai Vãng	114
Vấn Đạo	126
Thiền Viện Vô Vi Thế Giới	147
Cách Thượng Kiếng Vô Vi	148
Liên Lạc	152



Thông Tin Liên Lạc

www.voviphatphap.org

www.vovinewyork.org

Voviphatphap@gmail.com

Vovinewyork@gmail.com

Kinhsachvovi@gmail.com

Tuanbaovovi@gmail.com

Vovidacsan@gmail.com

Not For Sale

Biển Cho Lặng Minh Châu Mới Phát
Lòng Cho Riêng Mới Gọi Là Thần



Nam Mô A Di Đà Phật
Vạn Vật Thái Bình